

Resident Evil 5 – Nemesis

Contents

Resident Evil 5 – Nemesis	1
1. Chương 1-1: Mở Đầu	2
2. Chương 1-2	3
3. Chương 2	7
4. Chương 3	9
5. Chương 4	12
6. Chương 5	15
7. Chương 6	18
8. Chương 7	21
9. Chương 8	25
10. Chương 9	28
11. Chương 10	33
12. Chương 11	38
13. Chương 12	42
14. Chương 13	46
15. Chương 14	49
16. Chương 15	53
17. Chương 16	56
18. Chương 17	60
19. Chương 18	63
20. Chương 19	67
21. Chương 20	69
22. Chương 21	70
23. Chương 22	74
24. Chương 23	77
25. Chương 24	79
26. Chương 25	83
27. Chương 26	86
28. Chương 27	90
29. Chương 28	91
30. Chương 29-30	92

Resident Evil 5 – Nemesis

Giới thiệu

Thể loại: Khoa Huyền, Kinh Dị, Mạt thếNgười dịch: SeraphyS. D. Pery là tác giả nổi tiếng chuyên viết về các tác phẩm

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/resident-evil-5-nemesis>

1. Chương 1-1: Mở Đầu

Carlos vừa bước ra khỏi buồng tắm thì chuông điện thoại reo vang. Quần vội chiếc khăn rồi đi ra phòng khách bữa bộn, suýt vấp phải cái thùng sách chưa mở; kể từ khi đến thành phố anh vẫn chưa có thời gian để mua một máy trả lời điện thoại và chỉ vài sĩ quan biết số của anh. Nhất là khi Umbrella đang thanh toán hóa đơn cho anh, để lỡ bất kỳ cuộc gọi nào cũng không thể được.

Chụp lấy ống nghe bằng cánh tay ướt đầm anh cố không lộ vẻ hết hơi.

“Chào?”

“Carlos, Mitch Hiram đây. ”

Trong vô thức, Carlos đứng thẳng dậy, tay vẫn nắm chặt cái khăn: “Vâng, thưa ngài. ”

Hiram là đội trưởng của anh. Carlos chỉ gặp anh ta có hai lần, chưa đủ để biết được anh ta là người thế nào, nhưng anh ta có trình độ-cũng như những người khác trong đội.

Trình độ, nếu không nói là hạng top...Cũng như Carlos, không ai kể nhiều về quá khứ của họ, dù anh biết là Hiram có liên quan đến vụ buôn lậu súng qua miền nam Mỹ vài năm trước khi anh ta bắt đầu làm việc cho Umbrella. Hầu như mọi người anh gặp tại U. B. C. S đều có một hay hai bí mật – đa số là những hoạt động không hoàn toàn hợp pháp.

“Có lệnh khẩn. Chúng ta tập trung mọi người càng nhanh càng tốt. Anh có một tiếng để trình diện, chúng ta khởi hành hai tiếng sau, tức là 1500, rõ chứ?”

“Si-uh, vâng, thưa ngài”. Carlos đã nói rành tiếng Anh trong nhiều năm nhưng anh vẫn đang tập để sử dụng nó trong bất kỳ hoàn cảnh nào. “Có thông tin gì về tình hình hiện nay không?”

“Đừng hỏi. Anh và những người còn lại sẽ được thông báo khi tập hợp đầy đủ. ”

Cách Hiram nói làm Carlos biết rằng anh ta còn nhiều điều để nói. Carlos vẫn đợi, bắt đầu thấy ớn lạnh khi những giọt nước trên người khô đi.

“Cấp trên nói là một vụ rò rỉ hóa chất”, Hiram nói thế, Carlos có thể cảm thấy sự bồn chồn của viên đội trưởng. “Có cái gì đó đang làm người ta...đang làm người ta hành động kỳ cục. ”

Carlos nhú mày: “Kỳ cục như thế nào?”

Hiram thở dài: “Oliveira, họ đâu có trả tiền để chúng ta đặt ra những câu hỏi, phải không? Giờ thì cậu và tôi cũng biết nhiều đó thôi. Cứ tới đây đi. ”

“Vâng thưa ngài”. Carlos trả lời nhưng Hiram đã cúp máy.

Carlos đặt ống nghe lại chỗ cũ, không biết anh nên cảm thấy hồi hộp hay hứng thú về nhiệm vụ đầu tiên làm cho U. B. C. S. Umbrella Biohazard Countermeasure Service (Đội phản ứng hiểm họa sinh học Umbrella): một danh hiệu ẩn tượng cho một nhóm người là cựu lính đánh thuê và cựu quân nhân, đa số với kinh nghiệm chiến đấu và lý lịch không sáng sủa lắm. Người tuyển quân ở Honduras nói họ được thuê để “đối phó” với những tình huống Umbrella cần giải quyết nhanh chóng, gọn gàng – và hợp pháp. Sau ba năm chiến đấu giữa những băng nhóm và những cuộc cách mạng, sống trong căn lều lấm đầy bùn, ăn những thức ăn đóng hộp thì lời hứa hẹn một việc làm thật sự - mức lương khá cao – cứ như một lời cầu nguyện được Chúa đáp ứng vậy.

“Quá tốt để có thực, đó là điều mình nghĩ ...và sẽ ra sao nếu điều mình nghĩ là sự thật?”

Carlos lắc mạnh đầu. Chừng nào còn đứng quần khăn thì anh còn chưa biết được điều đó. Dù sao đi nữa không gì có thể tệ hơn là hạ những lũ du kích trong một khu rừng vô danh nào đó, lo lắng không biết khi nào một viên đạn sẽ kết thúc đời mình. Anh có một giờ, từ đây đến văn phòng hết 20 phút. Anh quay về phòng tắm, quyết định sẽ tới sớm thử xem có khai thác được thêm gì từ Hiram không. Anh đã cảm nhận được sự phấn khích, cảm giác anh đã lớn lên cùng nó, đã biết quá rõ hơn bất cứ ai – phần kích động, phần dè phòng, và phần lo sợ...

Carlos mỉm cười, bỏ tấm khăn xuống. Anh đã dành quá nhiều thời gian trong rừng. Bây giờ thì ở nước Mỹ, làm việc cho một công ty được thẩm hợp pháp – còn gì để sợ chứ?

“Nada”, vẫn mỉm cười, anh cất bước đi đến văn phòng.

Một ngày nắng cuối tháng chín ở ngoại ô thành phố nhưng Carlos có thể nghe thấy cơn gió mùa thu thoảng qua trong sự vội vàng đến văn phòng, một cái gì đó mỏng manh trong không gian, lá trên những cành cây bắt đầu rụng. Không phải là quanh đó có nhiều cây; chẳng là căn hộ của Carlos ở rìa khu công nghiệp – vài cái cây xám xịt giả tạo, bao quanh khu đất um tùm có đại, trông cứ như cả khu nhà kho xuống cấp vậy. Văn phòng U. B. C. S được nâng cấp từ một cái nhà kho thuộc quyền sở hữu của Umbrella, bao quanh bởi một hệ thống vận chuyển phức tạp khá hiện đại với sân đáp cho máy bay trực thăng, bến tàu chở hàng – một cơ cấu khá hợp lý, Carlos thắc mắc tại sao họ lại xây dựng nó ở khu vực nhếch nhác thế này. Họ hoàn toàn có khả năng xây dựng ở nơi tốt hơn.

Carlos kiểm tra đồng hồ vừa nhanh bước hướng về đường Everett. Anh muốn tới sớm trước cuộc họp để biết những người khác đang nói gì. Hiram đã nói họ tập trung mọi người – bốn trung đội, ba tiểu đội mười người trong mỗi trung đội, tổng cộng 120 người. Carlos là hạ sĩ trong tiểu đội A trung đội D; thật buồn cười, cách mọi việc được sắp đặt, nhưng anh nghĩ phải giữ liên lạc với mọi người.

“Ai đó phải biết điều gì đó...”

Anh quẹo phải khi số nhà trên đường Everett tới 374, tâm trí anh đang ở nơi khác, tò mò không biết họ sẽ được gửi đến đâu...

...khi một người đàn ông bước ra từ con hẻm đứng trước mặt anh vài mét, một người ăn vận sang trọng với nụ cười nở rộng trên môi. Ông ta đứng đó, tay dứt trong áo khoác đợi cho Carlos đến gần.

Carlos vẫn cẩn thận giữ vẻ mặt tự nhiên, dò xét người đàn ông thận trọng. Cao, gầy, tóc đen, cặp mắt đích thị của người Caucasian, gần trung tứ tuần – đang mỉm cười như thể ngụ ý ông ta muốn cho anh biết một trò đùa đặc biệt. Carlos chuẩn bị bước qua ông ta, tự nhủ mình là có biết bao kẻ vô công rồi nghề sống trong những thành phố cỡ trung, một mối nguy hại không tránh khỏi của cuộc sống thành thị.

Có lẽ ông ta muốn cho mình biết người ngoài hành tinh đo điện não của ông ta, hoặc nói nhảm về vài giả thuyết về âm mưu gì đó...

“Carlos Oliveira?”, người đàn ông hỏi, nhưng nó giống một lời khẳng định hơn là câu hỏi.

Carlos ngừng lại, cảm thấy căng thẳng, tay phải tự động đưa tới chỗ anh mang súng – trừ việc hiện giờ anh không mang nó kể từ khi anh qua khỏi biên giới, ...

Như thể cảm thấy sự bức dọc ông ta gây nên, người lạ mặt lùi lại, giơ tay lên. Ông ta có vẻ thích thú, nhưng đặc biệt không phải đang đe dọa.

“Ai đang hỏi chứ hả?”, Carlos gắt. “Và làm cách nào ông biết tên tôi?”

“Tôi tên Trent, cậu Oliveira”, ông ta nói, ánh nhìn tối vẫn lấp lánh sự đùa cợt. “Và tôi có vài thông tin cho cậu đây. ”

2. Chương 1-2

Trong cơn mơ, Jill đã không chạy đủ nhanh. Nó là giấc mơ vẫn ám ảnh cô từ cái nhiệm vụ đã gần như giết hết toàn bộ họ từ cái đêm kinh hoàng dài như vô tận tháng bảy ấy. Hồi mới vài công dân Raccoon bị bí mật của Umbrella gây đau khổ và nội bộ S. T. A. R. S. vẫn chưa hoàn toàn bị mua chuộc, khi cô vẫn ngốc đến nỗi người ta sẽ tin vào câu chuyện của họ.

Trong giấc mơ, cô và những người sống sót khác – Chris, Barry, Rebecca – khắp khối đội được cứu tại bãi đáp trực thăng, bọn họ đều mệt mỏi, thương tích, đều biết rõ tòa nhà xung quanh họ và bên dưới họ sắp sửa

nổ tung. Lúc đó đang là bình minh, tia nắng dịu chiếu qua khu rừng vây quanh biệt thự Spencer, sự yên tĩnh bị phá tan bởi tiếng trực thăng đang tiến đến. Sáu thành viên của Special Tactics and Rescue Squad – Đội chiến thuật đặc biệt và giải cứu đã chết, cả vì con người lẫn những sinh vật trong tòa nhà, và nếu Brad không đáp xuống nhanh sẽ chẳng còn ai sống sót cả. Phòng thí nghiệm sắp nổ tung, phá hủy bằng chứng về vụ rò rỉ T-virus của Umbrella và giết chết bọn họ.

Chris và Barry vẫy tay, ra hiệu Brad nhanh lên. Jill kiểm tra đồng hồ, mắt hoa lên, tâm trí cô vẫn cố nhớ lại những việc đã xảy ra, sắp xếp nó lại. Tập đoàn dược phẩm Umbrella, nhà mạnh thường quân duy nhất và lớn nhất của thành phố Raccoon, thế lực lớn trong liên hiệp quốc tế, đã bí mật tạo ra những con quái vật dưới danh nghĩa nghiên cứu vũ khí hóa học. Kết quả việc đùa với lửa này đã dẫn tới hậu quả nghiêm trọng.

Giờ nó không quan trọng, giờ họ phải tìm cách rời khỏi cái địa ngục này –

- và chúng ta có ba phút, bốn -

RẦM!

Jill ngóai lại, thấy những mảnh vụn bê tông bắn lên trời rồi đổ xuống phía tây bắc sân bay. Từ cái lỗ một cái móng khổng lồ chọc lên rồi đổ xuống bám vào thành lỗ -

- và con quái vật nhọt nhọt, to lớn, thứ cô và Barry đã cố giết trong phòng thí nghiệm, Tyrant, nhảy lên. Nó chậm rãi đứng thẳng người...và bắt đầu tiến đến họ.

Nó là một sinh vật ghê tởm, cao ít nhất 8 feet, có lẽ nó từng là người, nhưng giờ thì không còn nữa. Tay phải nó vẫn bình thường. Tay trái là những cái móng dài, lớn. Gương mặt nó đã bị biến dạng kinh khủng, môi đã mất khiến nó trông như đang cười với họ qua những mô đỏ rời rạc. Cơ thể trần trụi của nó không chút giống người, cái khối to đồm lét là tim nó đang co bóp bên ngoài lồng ngực. Chris ngấm vào động mạch nó rồi bắn bằng khẩu Beretta, năm viên 9mm găm vào da thịt tái mét; Tyrant thậm chí không chậm lại nữa. Barry thét bảo họ tản ra, Jill kéo Rebecca theo, nghe sau lưng tiếng nổ đạn. 357 của Barry. Trên đầu chiếc trực thăng đang xoay vòng, từng giây một cô cảm thấy quả bom đang tiến đến từng giây từng phút cuối cùng.

Cô và Rebecca rút vũ khí và bắt đầu bắn. Jill vẫn bóp cò dù cô thấy sinh vật ấy đâm Barry văng ra sàn, nạp thêm đạn khi nó chuyển hướng sang Chris, bắn và gào thét, nỗi kinh hoàng ngày một tăng lên, “sao nó không gục đi?”.

Từ phía trên, một tiếng hét, có gì đó bị ném ra ngoài máy bay. Chris chạy đến, nhưng Jill không còn thấy gì ngoài con Tyrant đang chuyển tầm mắt của nó sang cô và Rebecca, vẫn điềm nhiên mặc cho những viên đạn liên tiếp đục những lỗ thủng rướm máu trên cơ thể kì lạ của nó. Jill bắt đầu chạy, thấy Rebecca cũng làm vậy, biết rằng-

- biết rằng con quái vật đang đuổi theo cô, gương mặt Jill Valentine đã in vào bộ não thần lẫn của nó.

Jill chạy, chạy mãi, rồi đột nhiên tất cả biến mất, không trực thăng, không tòa nhà sắp nổ, chỉ có cánh rừng vô tận trước mắt và những âm thanh: tiếng giày của cô vang trên nền đất, nhịp thở gấp gáp, mạch máu ở tai. Con quái vật im lặng phía sau cô, một thế lực câm lặng và kinh khủng, tàn nhẫn và quen thuộc như cái chết.

Họ đều chết cả rồi, Chris và Barry, Rebecca, cả Brad, cô biết điều đó, chẳng còn ai ngoài cô – cô càng chạy, cái bóng của Tyrant càng trải ra trước mắt, che khuất cái bóng của chính cô và tiếng xé gió, những cái móng khổng lồ của nó vung xuống, xuyên qua cô, giết chết cô, không...Không...

“Không!”

Jill mở mắt ra, cô vẫn lập lại từ đó, âm thanh duy nhất trong căn phòng tĩnh lặng của cô. Đó không phải là tiếng thét cô tưởng tượng, mà là tiếng kêu tuyệt vọng của người mắc kẹt trong giấc mơ không lối thoát.

Mình là ai đi nữa. Không ai trong chúng ta đủ nhanh cả.

Cô vẫn nằm, thở sâu, đưa tay ra khỏi chỗ khẩu Beretta dưới gối; nó đã trở thành một phản xạ cô không thấy hối tiếc khi có nó.

“Dù sao thì nó vô dụng với những cơn ác mộng”, cô nhủ thầm và ngồi dậy. Nhiều ngày nay cô đã tự nói chuyện một mình; đôi lúc, cô nghĩ đó là cách duy nhất để giữ tỉnh táo. Tia sáng xám rơi vào phòng qua bức rèm che khiến cho căn phòng như ở trong bóng tối. Chiếc đồng hồ trên bàn vẫn hoạt động; cô nghĩ cô phải mừng là vẫn còn điện, nhưng giờ đã trễ hơn cô hy vọng – gần ba giờ chiều. Cô ngủ gần sáu tiếng, lâu nhất trong ba ngày qua. Với những việc đang xảy ra ngoài kia, cô không thể không cảm thấy chút mặc cảm tội lỗi. Cô đáng ra phải ở ngoài kia, đáng ra cô phải làm nhiều hơn để cứu những người vẫn còn có thể cứu được...

“Thôi đi nào, mày biết rõ mà. Nếu mày xỉu thì mày không giúp được ai cả. Và những người mày đã giúp thì...”

Không, chưa phải lúc, cô không muốn nghĩ đến điều đó lúc này. Khi cô về lại khu ngoại ô sáng nay, sau gần 48 tiếng “giúp đỡ” không ngủ, cô gần như suy nhược, buộc phải đối diện với thực tế những gì đã xảy ra cho Raccoon: thành phố đã bị T-virus chiếm lĩnh, hay là biến thể gì đó của nó.

“Giống như những nhà nghiên cứu ở căn biệt thự. Như là Tyrant. ”

Jill nhắm mắt, nghĩ về giấc mơ, không biết nó muốn nói gì. So với thực tế nó hoàn toàn khớp nhau ngoài khúc cuối – Brad Vickers, phi công đội S. T. A. R. S. Alpha, đã ném gì đó ra khỏi trực thăng, một khẩu súng phóng lựu và Chris đã bắn tan xác con Tyrant lúc đó đang đuổi theo cô. Họ đều thoát kịp thời...nhưng về khía cạnh khác, nó chẳng khác gì. Với những gì họ đã làm được từ đạo đó chẳng khác nào họ đã chết rồi.

“Không phải lỗi của chúng ta”, Jill tức giận nghĩ, biết rõ cô muốn tin điều đó hơn bất cứ gì. Không ai chịu nghe cả - cơ quan đầu não cũng không, sếp Irons cũng không, báo chí cũng không. Nếu họ chịu nghe, nếu họ chịu tin...

Thật lạ, mọi thứ diễn ra sáu tuần trước; nhưng cứ như 6 năm vậy. Chính quyền thành phố và những tờ báo địa phương đã có một ngày nói về “danh tiếng” của S. T. A. R. S. – sáu người chết, những người còn lại thì kể những câu chuyện hoang tưởng về phòng thí nghiệm bí mật, quái vật và những con zombie và về âm mưu tập đoàn Umbrella. Họ đã bị cười nhạo và đình chỉ công tác, nhưng điều tệ hại nhất, không ai làm gì để ngăn chặn sự phát tán của con virus. Cô và những người khác đã chỉ hy vọng sự phá hủy của khu vực bị rò rỉ sẽ chấm dứt nguy hiểm gần kề. Trong những tuần tiếp theo, rất nhiều thứ đã xảy ra. Họ khám phá ra bí mật về S. T. A. R. S., rằng Umbrella – nói cho chính xác, White Umbrella, chi nhánh chịu trách nhiệm nghiên cứu vũ khí sinh học – đã hối lộ hoặc đe dọa những nhân vật chủ chốt trong bộ máy quốc gia để tiếp tục tiến hành cuộc nghiên cứu. Họ biết rằng nhiều thành viên trong hội đồng thành phố Raccoon cũng nằm trong danh sách của Umbrella, và Umbrella có thể có nhiều hơn một nhà máy nghiên cứu đang thí nghiệm những con virus nhân tạo. Cuộc tìm kiếm thông tin của họ về Trent, người lạ mặt đã bắt liên lạc với cô trước nhiệm vụ thảm khốc với danh nghĩa “người bạn của S. T. A. R. S.,” không có kết quả gì, nhưng họ đã tìm ra nhiều điều thú vị trong lý lịch của Chief Irons: có vẻ tên sếp đã dính vào một vụ hãm hiếp và Umbrella đã giúp lão ta trắng án. Có lẽ khó khăn nhất là việc đội của họ bị phân tán ra, thực hiện những quyết định khó khăn về những việc phải làm và bổn phận của họ với sự thật. Jill cười nhạt, điều duy nhất cô thấy tốt đẹp là những người bạn của cô đã thoát ra khỏi đây. Rebecca Chambers đã tham gia vào một nhóm nhỏ những người bất đồng S. T. A. R. S. khác đang kiểm tra những lời đồn đại về những phòng thí nghiệm khác của Umbrella. Brad Vickers, với bản chất hèn nhát vốn có, đã trốn khỏi thành phố để tránh cơn thịnh nộ của Umbrella. Chris Redfield hiện ở Châu Âu, do thám sở chỉ huy của tập đoàn và đang đợi nhập chung Barry Burton cùng đội của Rebecca...còn Jill, người đang chuẩn bị hoàn tất cuộc điều tra những văn phòng của Umbrella tại đây trước khi nhập nhóm với những người khác.

Ngoại trừ năm ngày trước, có gì đó kinh khủng đã xảy ra trong Raccoon. Nó vẫn đang tiếp diễn, dần nở ra như đóa hoa độc, niềm hy vọng duy nhất bây giờ là đợi có ai đó bên ngoài chú ý. Khi những trường hợp đầu tiên xảy ra, không ai liên hệ chúng với câu chuyện của S. T. A. R. S. về biệt thự Spencer. Nhiều người đã bị tấn công vào cuối xuân và đầu hè – hẳn là việc làm của tên sát nhân loạn trí; sớm muộn gì RPD cũng bắt được hắn. Cho tới khi RPD lập rào chắn theo lệnh Umbrella, ba ngày trước, người ta mới bắt đầu chú ý. Jill không biết làm sao họ giữ cho những người bên ngoài không vào thành phố được – không nhập hàng, không thư tín, liên lạc với bên ngoài bị cắt đứt. Cư dân định rời khỏi thành phố bị giữ lại, không được giải thích lý do.

Mọi thứ giờ thật kỳ quái, khi Jill vừa biết được về những cuộc tấn công và phong tỏa cô đến ngay trụ sở

RPD gặp Chief Irons, nhưng lão không chịu gặp cô. Jill biết vài viên cảnh sát sẽ lắng nghe, không phải ai cũng mù quáng hay thối tha như Irons – nhưng cả khi thấy bản chất kỳ quái những cuộc tấn công họ chứng kiến, họ vẫn chưa sẵn sàng chấp nhận sự thật.

“Ai trách họ được chứ?”

“Nghe đây, các sĩ quan – Umbrella, công ty đã đóng góp xây dựng thành phố chúng ta, đã và đang thí nghiệm virus tự tạo ngay tại đây. Họ nuôi những sinh vật trái với luật tự nhiên trong phòng thí nghiệm bí mật, rồi tiêm cho chúng thứ gì đó giúp chúng trở nên mạnh mẽ kinh khủng và cực kỳ hung bạo. Chất này biến con người thành zombie vì giới hạn của họ thấp hơn. Những con zombie ăn thịt sống, vô hồn, thối rữa, những thứ không thấy đau đớn luôn tìm cách ăn thịt người xung quanh. Họ không hẳn đã chết nhưng cũng gần như thế. Vì thế chúng ta phải cùng nhau hành động, được chứ? Hãy ra ngoài kia và bắt đầu hạ những công dân không có vũ khí trên đường, có thể là bạn bè hàng xóm của các bạn nhưng nếu không làm vậy thì có thể các bạn là người tiếp theo. ”

Vẫn ngồi ở góc giường, Jill thở dài. Cô cố lẽ nên lịch sự hơn, nhưng dù có nói thế nào đi nó vẫn là một câu chuyện điên rồ. Tất nhiên họ đã không tin cô, ít nhất không phải lúc đó, trong ánh sáng ban ngày và sự an toàn bộ quân phục họ đang mặc. Cho tới khi tới tối, những tiếng kêu la bắt đầu...

Lúc đó là 25 tháng chín, giờ đã là 28, cảnh sát hầu như đã hoàn toàn chết; những tiếng súng cuối cùng cô nghe thấy vào...hôm qua chẳng? Tối qua? Có thể chỉ là những kẻ nổi loạn, cô đoán, nhưng điều đó không quan trọng nữa. Raccoon đã chết, nếu không nói đến những sinh vật mất nhân tính đang đi lang thang trên đường, tìm kiếm bữa ăn cho mình.

Giữa những đêm thức trắng và gần kiệt sức, những ngày sau đó dần hiện lên trước mắt cô. Sau khi lực lượng cảnh sát bị tiêu diệt, Jill đã đi khắp hang cùng ngõ hẻm tìm kiếm những người còn sống sót. Cô tìm thấy khá nhiều người, với sự giúp đỡ của vài người trong số đó họ đã tìm được nơi an toàn, một trường học đã bị chặn bên ngoài. Jill đã chắc chắn họ sẽ an toàn trước khi đi ngược lại thành phố tìm những người khác.

Cô chẳng tìm thấy ai nữa. Sáng nay khi cô trở về trường học...

Cô không muốn nghĩ đến nó nữa nhưng phần nào đó trong cô nhận thức rằng cô phải nghĩ tới nó, cô không được quên nó. Sáng nay lúc cô trở lại thì rào chắn đã biến mất. Bị bọn zombie phá hoặc do người bên trong dỡ bỏ, ai đó đã thấy người thân của họ trong đám đông ăn thịt người. Ai đó đã nghĩ họ đang cứu người thân của họ, không kịp nhận ra với những người thân yêu đó thì mọi việc đã quá trễ.

Nơi đó đã thành một nhà sát sinh, không khí nồng nặc mùi hôi của phân, chất nôn, bức tường tô điểm bằng máu. Jill đã gần như tuyệt vọng, cảm thấy mệt mỏi hơn bao giờ hết, cô chẳng còn thấy gì ngoài cơ thể những con người còn chút may mắn chết trước khi virus xâm nhập não bộ họ. Vừa đi qua căn phòng gần như trống rỗng, giết những con zombie đang vật vờ xung quanh – những người cô đã tìm thấy, những người đã bật khóc mừng rỡ khi họ thấy cô vài giờ trước đó – niềm hy vọng cô cố bám víu đã mất, nhận ra tất cả những gì cô làm đều vô ích. Biết được sự thật về Umbrella cũng chẳng cứu được ai – hơn bảy mươi người cả phụ nữ và trẻ em – đều đã chết.

Cô không rõ làm cách nào cô về được nhà. Cô khó mà nghĩ hay thấy được gì qua đôi mắt sưng vì khóc. Những việc diễn ra đã tác động đến cô, cả ngàn người đã chết; một thảm kịch quá lớn hầu như không thể tả được. Đáng lẽ nó đã được ngăn chặn. Chính bọn Umbrella là kẻ có lỗi.

Jill rút khẩu Beretta dưới gối, tự cho phép cô lần đầu cảm nhận tội lỗi to lớn Umbrella đã gây ra. Trong những ngày gần đây, cô đã đè nén – lúc đó vẫn còn những người cần sự dẫn dắt, giúp đỡ, và không có chỗ cho cảm xúc riêng tư.

“Còn bây giờ thì...”

Cô đã sẵn sàng ra khỏi thành phố và cho kẻ đã gây nên chuyện này biết cô cảm thấy thế nào. Chúng đã cướp mất của cô hy vọng, nhưng chúng không thể khăn được cô sống sót.

Jill nạp đạn, không nói gì thêm, nỗi hận thật sự trong cô sôi sục. Đã đến lúc rời khỏi đây rồi.

3. Chương 2

Chưa tới 1 giờ nữa họ sẽ tới thành phố Raccoon.

Nicholai Ginoavaef đã sẵn sàng, hẳn tin đội của hắn sẽ làm tốt – hơn hẳn những người còn lại. Thành viên còn lại trong đội B đều ngưỡng mộ hắn; hắn thấy điều đó qua đôi mắt họ, dù họ gần như cầm chắc cái chết nhưng cách họ thực hiện nhiệm vụ sẽ đáng chú ý. Dù sao chính hắn đã huấn luyện họ.

Từ chiếc máy bay chở trung đội D trong buổi xế chiều không ai nói chuyện cả, người duy nhất phát ra âm thanh đội headset. Tiếng trực thăng quá ồn, bất cứ thành viên nào cũng không nghe được người kia nói gì, Nicholai cũng chẳng có gì phải bàn với cả Hiram, Cryan – hay Mikhail Victor về nhiệm vụ cả. Victor là cấp trên của họ, chỉ huy cả trung đội. Vị trí đó lẽ ra phải thuộc về Nicholai; Victor thiếu tố chất một người lãnh đạo thực thụ.

Mình có tố chất đó. Mình lại được chọn vào nhiệm vụ Watchdog, khi chuyện này kết thúc, Umbrella sẽ phải đối mặt với mình dù cho chúng có muốn hay không.

Nicolai vẫn giữ mặt lạnh như đá, bên trong hắn đang cười thầm. Khi tới lúc, “chúng”, người chỉ huy Umbrella từ phía sau, sẽ nhận ra họ đã đánh giá thấp hắn.

Hắn ngồi gần đội trưởng đội A và C, dựa lưng vào thành cabin, xoa dịu bởi sự rộn ràng đều đều quen thuộc của chuyến đi. Không gian ngập căng thẳng và nặng nề mùi mồ hôi con trai; lại một lần nữa, quen thuộc với hắn. Hắn đã dẫn lính tham gia chiến trận trước đó – nếu mọi việc đều theo dự tính, hắn sẽ không bao giờ phải dẫn thân vào chiến trường nữa.

Ánh nhìn hắn đảo qua những gương mặt căng thẳng trong đội, không biết có ai trong số đó sẽ sống sót được hơn một, hai giờ đồng hồ. Có thể lắm chứ, hắn nghĩ. Một tên đầy sẹo trong nhóm Cryan từ Nam Phi...John Wersbowski trong đội hắn, kẻ từng tham gia thanh trừng dân tộc vài năm trước, Nicholai không nhớ là bộ tộc nào. Cả hai đều là kết hợp cảnh giác và ngờ vực, điều có thể giúp họ thoát khỏi Raccoon, dù sao cũng khá lạ - lạ lòng là khác. Buổi họp không cho họ biết có gì đang đợi họ phía trước...

Buổi chỉ thị cho riêng Nicholai hai ngày trước thì khác; họ gọi nó là Operation Watchdog (kế hoạch Watchdog). Hắn biết về những dự án có đánh số, những gì đang chiếm lĩnh Raccoon và cách tiêu diệt mầm bệnh biết đi hiệu quả nhất. Họ đã cho hắn biết về những unit tìm kiếm có hình dạng giống Tyrant sẽ được gửi tới, cách tránh chạm mặt chúng. Trên chuyến bay này hắn biết nhiều hơn bất cứ ai.

Nhưng mình sẵn sàng hơn Umbrella có thể nghĩ...vì mình biết ên của những “con chó” khác.

Lại một lần nữa hắn cười thầm. Hắn sở hữu một thông tin giá trị Umbrella không biết hắn có, thứ trị giá một khoản tiền khổng lồ - hoặc tương đương thế, sẽ sớm thôi. Mặt ngoài thì U. B. C. S. được gửi tới để cứu dân chúng; họ được nói như thế. Hắn là một trong số mười người được chọn để thu thập dữ liệu về những người nhiễm T-virus, con người và mấy thứ khác, cách họ trả lương cho bọn lính đã qua huấn luyện – lý do chính U. B. C. S. được gửi tới, hay nói cách khác là Watchdog. Trên máy bay chở trung đội A đã có 2 tên, nguy trang là U. B. C. S. ; còn 6 tên đã ở sẵn Raccoon – ba khoa học gia, hai kẻ trục lợi Umbrella, một phụ nữ làm việc cho thành phố. Kẻ thứ mười là sĩ quan cảnh sát, phụ tá riêng của tên sếp. Mỗi người trong bọn có thể biết vài điều từ Umbrella về những người đi thu thập tin tức – nhưng nhờ kỹ năng máy tính tuyệt vời với vài mật mã “mượn tạm”, hắn là kẻ duy nhất biết toàn bộ đám người đó cũng như nơi họ sẽ phải báo cáo.

Những người liên lạc với chúng sẽ ngạc nhiên thế nào nếu không ai đến báo cáo tình hình? Sẽ thú vị cỡ nào nếu chỉ có một Watchdog sống sót, quyết định giá cả thông tin mà hắn có được? Và có tuyệt không nếu một người có thể thành triệu phú nếu hắn chịu suy nghĩ một chút, thêm ít công sức, và vài viên đạn?

Chín người. Trên con đường trở thành người duy nhất nắm giữ thông tin Umbrella cần có chín người hắn phải hạ. Đa số, nếu không phải tất cả toàn bộ U. B. C. S. sẽ tử trận nhanh chóng, khi đó hắn sẽ tự do tìm những Watchdog, lấy thông tin và kết thúc cuộc sống khốn khổ của họ. Lần này thì hắn không giữ được

nữa; Nikolai cười ranh mãnh. Nhiệm vụ phía trước hứa hẹn hấp dẫn, một bài kiểm tra thực thụ những kỹ năng hần có...rồi khi kết thúc, hần sẽ là người rất giàu có.

Dù bị nhét vào nơi chật cứng cùng với tiến động cơ inh ỏi, Carlos lơ mơ nhận thức được xung quanh. Anh vẫn chưa thôi suy nghĩ về Trent và cuộc nói chuyện kì lạ cách đây vài giờ, nó cứ lặp đi lặp lại trong đầu, để anh quyết định có phần nào của nó hữu ích chăng.

Carlos đã tin kẻ lạ mặt đó. Người đó trông rất vui; tuy không lộ ra ngoài quá mức, anh đã có ấn tượng là Trent đang cười một việc gì đó vẫn còn trong bóng tối. Đôi mắt hấp háy sự hóm hỉnh lúc ông ta cho Carlos biết thông tin, cách ông ta đi ngược vào con hẻm như Carlos chắc chắn sẽ bước theo ông ta.

Thật sự thì lúc đó anh cũng chẳng nghi ngờ gì. Carlos đã học cách cẩn thận trong từng lời nói, nhưng anh cũng biết được vài điều bằng cách xét đoán một con người – Trent, dù hoàn toàn xa lạ nhưng không một chút cảm giác đe dọa. Con đường khi đó tối, mát lạnh, thoáng thoảng mùi nước tiểu.

“Thông tin như thế nào?”, Carlos đã hỏi thế.

Trent như không nghe thấy câu hỏi: “Ở khu phố mua sắm, cậu sẽ thấy quán ăn tên Grill 13; nó phía trên con đường từ vòi phun nước và ngay cạnh nhà hát, cậu sẽ dễ thấy nó thôi. Nếu cậu có thể tới đó lúc” – ông liếc đồng hồ - “khoảng 1900 giờ, tôi sẽ xem thử có thể làm gì giúp cậu. ”

Carlos không biết bắt đầu từ đâu: “Nè, không phản đối, nhưng ông đang nói về gì vậy?”

Trent mỉm cười: “Thành phố Raccoon. Đó là nơi cậu sắp đến. ”

Carlos nhìn ông ta, tiếp tục chờ đợi, nhưng Trent như đã nói hết.

Ông ta biết cả tên mình, nhưng hần ổng này không phải đang đùa rồi,

“Uh, nghe này, ông Trent...”

“Trent thôi”, ông ta xen ngang, vẫn mỉm cười.

Carlos bắt đầu cảm thấy bực mình:

“Sao cũng được. Tôi nghĩ ông tìm lộn Oliveira rồi... và dù tôi cảm ơn, uh, sự quan tâm của ông, tôi phải đi gấp. ”

“À, phải, nhiệm vụ”, Trent nói, nụ cười biến mất. “Tôi hiểu rồi, họ sẽ không nói cho cậu biết toàn bộ những gì cậu phải biết. Sự thật tệ hơn rất nhiều. Phía trước sẽ là những giờ tắm tối, cậu Oliveira, nhưng tôi tin vào năng lực của cậu. Cứ nhớ - Grill 13, bảy giờ. Góc đông bắc thành phố. ”

“À, vâng”, Carlos gật đầu, đi ngược ra ngoài con hẻm, hòa vào ánh sáng ban ngày, trên môi là nụ cười gượng gạo. “Vâng. Tôi sẽ ghi nhớ. ”

Trent lại cười, bước theo anh: “Hãy cẩn thận khi tin tưởng ai đó, cậu Oliveira. Và chúc may mắn. ”

Carlos quay lưng lại và bắt đầu bước nhanh đi, liếc Trent lần nữa. Ông ta vẫn đứng đấy nhìn theo anh, đôi tay trở lại vào túi, dáng đứng tự nhiên và thư thái. Cho dù là tên ngố cũng không thấy ông ta có vẻ điên...

“...và bây giờ ông ta càng lúc không điên chút nào, eh?”

Carlos đến văn phòng sớm một chút, nhưng trông chưa ai biết được chuyện gì đang xảy ra. Sau một buổi chị thị ngắn cho biết chỉ huy các trung đội U. B. C. S., họ được biết vài điều như: vụ rò rỉ hóa chất độc hại hồi đầu tuần ở khu dân cư biệt lập, gây ảo giác khiến con người trở nên hung bạo. Hóa chất đã tan, người dân còn lại vẫn đang bị những người đã nhiễm tấn công; có chứng cứ thương tật là vĩnh viễn, cảnh sát địa phương không có khả năng làm tình hình lắng dịu xuống. U. B. C. S. được gửi tới để giúp sơ tán người dân chưa bị nhiễm, nếu cần thiết thì dùng vũ lực để bảo vệ họ. Bí mật hoàn toàn.

Thành phố Raccoon. Vậy là Trent biết gì đó...điều ông ta nói nghĩa là gì?

Nếu ổng biết nơi mình sắp tới, vậy còn phần còn lại thì sao? Họ không nói cho chúng ta việc gì cần biết? Và thực tế gì có thể tệ hơn là những con người mất trí hung bạo?

Anh không biết, anh muốn biết. Lần đầu anh cầm súng năm 12 tuổi để bảo vệ gia đình khỏi một băng khủng bố, năm 17 trở thành dân chuyên nghiệp – bốn năm trở lại đây, người ta trả lương anh để dẫn thân vào hết nguy hiểm này đến nguy hiểm khác. Nhưng lúc đó anh luôn biết phải làm gì, phải chống chọi với cái gì. Lần này thì như anh đang bị mất mà đi. Niềm an ủi duy nhất là việc anh đi cùng với hơn một trăm người lính đầy kinh nghiệm; dù là gì đi nữa họ cũng sẽ kiểm soát được tình hình. Carlos nhìn quanh, anh đang ở trong một nhóm giỏi. Không cần phải có lí lịch sáng sủa, nhưng là những chiến binh giỏi, trong chiến đấu điều đó cần thiết hơn. Họ đã sẵn sàng, đôi mắt mở to, khuôn mặt lộ vẻ quyết tâm – trừ tên đội trưởng B, người đang mơ màng và cười như con cá mập. Theo bản năng dã thú, Carlos chợt thấy khó chịu khi nhìn hắn, Nikolai gì gì đó, đầu trắng toát, thân hình như vận động viên cử tạ. Anh chưa bao giờ thấy ai cười như thế...

Tên người Nga bắt gặp anh nhìn của anh, nụ cười hắn rộng thêm trong khoảnh khắc, khiến Carlos muốn áp lưng vào tường, tay nắm chắc súng – khoảnh khắc qua đi, Nikolai khẽ gật chào hắn rồi nhìn sang phía khác. Chỉ là người lính chào đồng đội anh ta, chẳng gì hơn. Anh đang bị hoang tưởng mất rồi, cuộc gặp Trent đã đẩy anh vào tình trạng cảnh giác cao độ, luôn sẵn sàng lao vào cuộc chiến...

“Grill 13, cạnh nhà hát”.

Anh sẽ không quên. Phòng trường hợp có gì xảy ra.

4. Chương 3

Kế hoạch của Jill là đi theo rìa thành phố đến phía đông nam, nép vào lề đường, đi tắt vào các ngôi nhà càng nhiều càng tốt; đường cái giờ không an toàn, phần lớn bị chặn để ngăn lũ zombie khi mọi việc chưa diễn tiến quá tệ hại. Nếu đi đủ xa về phía nam, cô có thể đi ngang khu đất trống tới tuyến 71, đi thẳng ra đường cái.

“Tối giờ mọi việc vẫn tốt. Cứ đà này mình sẽ tới tuyến 71 trước khi trời hoàn toàn tối”.

Mất không tới 1 giờ để đi từ vùng ngoại ô tới căn hộ có vẻ bỏ hoang cô đang đứng, hơi run vì bầu không khí ẩm ướt trong hành lang khá tối. Cô ăn mặc để tiện di chuyển hơn là để chống chọi với thời tiết – áo sơ mi bó, váy ngắn, giày ống, thêm túi nhỏ đựng đạn. Bộ trang phục ôm sát người cô như lớp da thứ hai, giúp cô di chuyển nhanh chóng. Cô cũng mang theo một áo khoác trắng mặc lúc ra khỏi được thành phố, giờ cô cột quanh hông, thả chku lạnh và để tay thoải mái.

Căn hộ Imperial hơi xuống cấp phía nam khu phố trên Raccoon. Jill vừa khám phá ra từ chuyến đi vừa rồi khi nhiễm T-virus, bọn zombie đi tìm kiếm thức ăn ngay khi có thể, bỏ nhà cửa rồi đi ra đường. Tất nhiên không phải toàn bộ nhưng cũng đủ để việc đi tắt qua những căn nhà an toàn hơn ngoài đường.

Tiếng động. Tiến rên rỉ nhỏ vang lên từ sau cánh cửa căn hộ xa dưới sảnh. Jill lạnh người, súng trên tay, lắng nghe xem nó từ đâu tới, cùng lúc đó cô thấy mùi gas.

“Khốn”, cô cố nhớ lại sơ đồ căn nhà, mùi cay nhốt càng nồng. Quẹo phải chỗ ngã ba phía trước...

...rồi quẹo phải nữa hả? Hay là hành lang ngay chỗ đó? Nghĩ đi nào, mày đã ở đây hai ngày trước mà, Lạy Chúa, hắn gas rò rỉ nhiều lắm đây...

Thêm một tiếng rên rỉ, lần này cô chắc chắn nó từ căn hộ bên trái. Âm thanh vô hồn, sáo rỗng duy nhất bọn zombie có thể phát ra. Cánh cửa tung ra, Jill gần như nhìn thấy được những làn gas trắng khuấy đặc không khí trong căn phòng.

Cô nắm chặt khẩu Beretta, lùi lại một bước. Cô phải đi ngược lại hướng cô vừa đến, không thể liều lĩnh bắn, cô hoàn toàn không muốn đánh nhau tay đôi với đám zombie; chỉ cần bị cắn một cái là bị nhiễm. Thêm một bước lùi, và...

Kééééét.

Jill ngay phắt lại, giơ súng về phía cánh cửa vừa bật tung khoảng 5 mét phía sau. Thân hình đồ sộ, lê lét ra, chặn đường lui của cô. Nó có làn da xám và đôi mắt chết chóc của kẻ mang virus trong người, chưa kể một phần mặt nó đã rơi ra; zombie không biết đau. Như thú đói thấy mồi nó ngoác cái miệng tiến về phía cô để lộ cái lưỡi xám sừng phồng. Cả mùi gas nồng nặc cũng không thể hoàn toàn át được mùi ngọt tởm lợm từ thịt đang thối rữa.

Jill ngoái lại, hành lang phía trước vẫn trống; chẳng còn lựa chọn nào khác là chạy ngang qua căn hộ đang ngập gas và hy vọng cư dân của nó không thể đuổi kịp cô.

“Mau. Đi ngay”.

Cô chạy, cố gắng áp sát phía phải hành lang, cảm nhận tác động của gas, cô đánh tay chạy nhanh hơn – sự méo mó ánh sáng, cảm thấy choáng váng, cổ họng lơ lửng. Cô chạy ngang qua cánh cửa gấp, nhận ra nó đã không mở rộng hơn, chợt nhớ hành lang ở phía phải. Cô quẹo vào góc – bình, tông vào một phụ nữ rồi tề nhào. Jill nhanh chóng lật nghiêng người, đung vai phải vào bức tường vôi khiến bột trắng phủ đầy lên họ. Lo chú ý đến người phụ nữ vừa ngã cộng với bốn thân hình vẫn đang đứng ở căn phòng nhỏ. Họ chuyển sự chú ý sang cô, lũ zombie.

Người phụ nữ, quanh người những mảnh vải của thứ từng là áo ngủ trắng, rên lên những tiếng rời rạc và tìm cách ngồi dậy. Một con mắt cô ta đã mất, cái hốc đỏ còn tươi máu ánh lên nhờ ánh sáng trên trần nhà. Ba kẻ còn lại, toàn bộ là đàn ông, tiến về phía Jill, rên rỉ, cánh tay thối rữa chậm chạp đưa lên; hai trong số chúng đứng chắn cánh cửa bức tường kính bọc kim loại dẫn ra đường – lối thoát cho Jill.

Ba kẻ đi lê lét, một kẻ bò, ít nhất hai kẻ phía sau cô. Jill di chuyển ngang ra phía cửa thoát hiểm, chĩa vũ khí vào cái đầu tróc da đang tiến về phía cô gần nhất. Bức tường phía sau nó bằng kim loại, cô chỉ hi vọng lượng gas ở đây ít hơn, cô không có sự lựa chọn nào khác.

Sinh vật ấy lao tới, Jill bắn đồng thời nhảy về phía cửa. Viên đạn lao đi xuyên thủng hộp sọ nó...

...cô cảm thấy cũng như nghe thấy vụ nổ, sssssh-BÙM, luồng khí mạnh thổi cô thẳng về hướng cô nhảy, rất mạnh, mọi thứ diễn ra quá nhanh không phân biệt được hay theo thứ tự nào cả - toàn thân cô, đau nhức, cánh cửa nát vụn, xung quanh trắng toát. Cô thu người lại, lăn những mảnh nhựa đường đâm vào vai, mùi thịt nướng kinh khủng, tóc cháy sượt qua người Jill, mảnh kiếng ám đen rải đầy lên đường.

Jill lảo đảo, mặc kệ những gì xảy ra, nhìn xung quanh, sẵn sàng bắn con zombie nào dám lại gần, tòa nhà Imperial ngập chìm trong lửa. Chớp mắt lia lịa, cô mở to, cố gắng nhìn xuyên qua đám khói dày đặc chung quanh. Ít nhất hai con zombie đã gục, có thể đã chết, hai con còn lại bước đi trong đông đồ nát, đầu tóc, quần áo đều bốc cháy. Gần cánh phải Jill là phần rào chắn còn lại; phía bên kia tiếng rên rỉ không ngừng vang lên. Và kia bên trái cô, nó quay cái đầu xác xơ về phía cô, trên những gì còn lại từ bộ quần áo đã đầm máu khô. Jill nhắm bắn viên đạn xuyên thủng óc nó; tiến đến bước ngang qua cơ thể tàn tạ đó; cách đó không xa là một thùng chứa rác, trước đó nữa là khu mua sắm, con đường tốt nhất để thoát thân.

“Phải sang trái, để xem mình có đi vòng khu nhà này được không...”

Nguy hiểm hiện thời qua đi, cô kiểm tra lại vết thương của mình – hai đầu gối trầy xước, vai thâm tím lốm đốm lỗ trầy; có thể sẽ còn tệ hơn vậy. Tai cô vẫn ù, thị lực vẫn chưa hồi phục hoàn toàn. Sẽ không lâu đâu, cô tựa vào thùng quan sát trước sau con đường trước mặt. Do cái thùng bị nện chặt giữa bức tường shop thời trang và cái xe nát tầm nhìn cô bị hạn chế. Jill lắng nghe một lúc, âm thanh rên rỉ đối kháng, tiếng lê bước của bon zombie, ...hoàn toàn im ắng.

“Chắc mình không đủ sức để nghe được tiếng ban nhạc dùng kim khí cụ lúc này”, cô chưa chút nghĩ, kéo người lên. Ngay trước mặt là cánh cửa cô nghĩ sẽ dẫn ra ngõ sau, tuy vậy cô tò mò không biết cái gì bên trái – nếu có chút may mắn nó sẽ là con đường thẳng ra ngoài thành phố.

Jill nhảy xuống, vừa liếc nhìn hai phía, nỗi kinh hoàng thật sự vây lấy cô. Chúng có chục mạng xung quanh cô, con gần nhất đang tiến đến ngăn cách cô với cái thùng.

“Di chuyển đi, Jilly!”

Giọng cha cô vang lên. Jill không ngần ngại, lùi hai bước chạy đà rồi tông thẳng bên vai còn lạnh lặn vào cánh cửa. Cánh cửa rung lên nhưng không mở.

“Coi nào”, cô nói trong vô thức, tập trung vào cánh cửa, chúng có gần cỡ nào cũng mặc kệ, phải qua được...

Một lần nữa, mùi thịt rữa chung quanh cô càng nồng, cánh cửa vẫn không mở.

“Tập trung vào! Làm đi!”. Giọng uy quyền từ người cha, người thầy đầu tiên vào lên. Jill tập trung hết sức, lùi lại, cảm nhận ngón tay lạnh lẽo chạm vào cổ, hơi thở hôi thối phả qua má.

Rầm, cánh cửa bật tung, giội vào bức tường gạch phía sau, vội vàng, Jill chạy nhanh qua, hiện lên trong trí nhớ phía trước mặt là nhà kho rồi quẹo phải, mạch đập gấp gáp. Sau lưng cô những tiếng rên rỉ cuồn cuộn, vang vọng khắp con hẻm – lối thoát cho cô. Cánh cửa phía trước.

“Làm ơn mở ra, làm ơn...”

Jill xoay tay nắm, đẩy, cánh cửa kim loại mở ra không chút tiếng động, bên trong là không gian thoáng đãng, sáng sủa, cảm ơn Chúa...

...ngay dưới chỗ cô đang đứng, một người đàn ông; cô đưa khẩu Beretta lên nhưng không bắn, liếc nhanh ông ta trước khi hạ súng xuống. Quần áo ông ta rách rưới, lấm máu nhưng nổi hoảng sợ trên gương mặt đủ chứng minh ông ta không phải zombie...hay ít nhất là chưa chuyển đổi thành zombie.

Jill thấy mừng vì gặp một người còn sống, chợt nhận ra từ trước đến giờ cô thật đơn độc. Ông ta có thể không được huấn luyện, nhưng có ai đó để giúp đỡ và ngược lại...

Cô cười run run, bước xuống bậc thang về phía ông ta, trong đầu thay đổi kế hoạch. Phải kiểm vũ khí cho ông ta, hai ngày trước cô thấy khẩu shotgun cũ ở quán Bar Jack, nó không có đạn nhưng có thể tìm được, quán đó cũng khá gần –

- “nếu đi chung thì sẽ có cách vượt qua đám rào cản đó!”

“Chúng ta phải ra khỏi đây”, cô nói, cố làm ra vẻ lạc quan. “Sẽ không có giúp đỡ từ bên ngoài, ít nhất là trong lúc này, nhưng nếu ông đi với tôi...”

“Cô điên hả?”, mắt ông ta long sòng sọc. “Tôi không đi đâu cả quý cô. Con gái tôi đang ở ngoài kia, mất tích...”

Ông ta ngừng lại, nhìn cánh cửa cô vừa đi qua như thể nó trong suốt.

Jill gật đầu, tự nhắc mình có thể ông ta đang bị shock. “Càng có lý do để...”

Ông ta lại cắt ngang bằng giọng hăng loạn như thét vang dội không gian. “Nó ngoài kia, có thể đã chết như những người còn lại, tôi còn không vì nó mà ra ngoài đó thì có điên mới nghĩ tới ra ngoài đó vì cô!”

Jill nhét khẩu Beretta vào hông, nhanh chóng đưa cả hai tay lên, giữ nguyên giọng:

“Nè, tôi hiểu. Tôi rất tiếc về con gái ông, nhưng nếu chúng ta ra khỏi thành phố, chúng ta có thể tìm được sự giúp đỡ, quay trở lại đây – có thể cô bé đang trốn đâu đó, cách hay nhất để tìm thấy cô bé là tìm giúp đỡ bên ngoài. ”

Ông ta lùi lại, trong mắt ánh lên cơn giận dữ. Trước kia cô đã thấy, đó là cơn giận người ta tự tạo ra để đánh lừa nỗi sợ hãi, cô biết ông ta sẽ không chịu nghe.

“Nhưng mình phải thử...”

“Tôi biết ông sợ”, cô nhỏ nhẹ. “Tôi cũng vậy. Nhưng tôi...tôi từng là thành viên Special Tactic and Rescue Squad-đội chiến thuật đặc biệt và giải cứu; chúng tôi đã được huấn luyện cho những nhiệm vụ nguy hiểm, tôi tin chắc tôi có thể giúp chúng ta thoát khỏi đây. Ông sẽ an toàn hơn nếu đi với tôi. ”

Ông ta lùi bước nữa. “Biến đi, đồ, đồ chó cái”, ông gầm lên, quay người chạy, vấp lên vấp xuống. Ông ta chui vào xe móc phía kia nhà kho, vừa thở dốc vừa kéo chân lên. Cô nghe tiếng khóa, theo sau là những tiếng nghèn nghẹt quyết định.

“Đi đi! Để tôi yên!”

Jill nổi giận, cô biết rằng khuyên can ông ta cũng vô dụng. Thở dài, cô bước ngược lên bậc thang, thận trọng tránh chỗ lún đang đe dọa sụp xuống. Đồng hồ lúc này 4:30, cô ngồi xuống, cố nhớ lại sơ

đồ khu phố trên của Raccoon. Cô sẽ phải quay vào thành phố tìm hướng khác nếu những con đường khác cũng bị bọn zombie chiếm lĩnh. Cô có 5 băng đạn, 15 viên mỗi băng, vấn đề là cô cần hỏa lực mạnh hơn...có lẽ khẩu shotgun. Không tìm được đạn thì cũng dùng đập bọn zombie được. “VẬY KẾ TIẾP LÀ QUÁN BAR JACK”, cô nhủ thầm, liếc nhìn đồng hồ lần nữa, tự hỏi không biết có cách nào cô tới được đó không.

5. Chương 4

Họ đến thành phố vào xế chiều, Carlos kiểm tra đồng hồ lúc đo 1650, chuẩn bị đáp xuống khu vực bỏ hoang. Hình như gần đây có phòng thí nghiệm Umbrella dưới lòng đất; ít nhất đó là điều họ được thông báo ở buổi họp.

Carlos sắp hàng, đeo khẩu tiểu liên, móc khóa dây dù để xuống từ máy bay, sẵn sàng đợi Hiram mở cửa. Trước Carlos là Randy Thomas, một trong số người thân thiện trong đội A. Randy quay lại nhìn anh và giả vờ bực mình, chìa ngón tay trở thành cây súng về phía Carlos. Anh cười, ôm lấy bụng như bị trúng đạn thật. Trò đùa ngu ngốc, Carlos thấy mình thoải mái một chút. Chỉ huy họ mở cửa, tiếng động cơ ập vào cabin. Lần lượt từng cặp hai người phía trước Carlos tuột dây xuống. Carlos bước gần tới cửa, cố chống chọi với cơn gió quan sát nơi họ đáp xuống. Bóng trực thăng trải dài trong ánh nắng một ngày sắp hết, phía dưới người những trung đội khác đang sắp hàng theo đội. Tới lượt anh; Carlos bước ra ngoài vài giây sau Randy, cảm giác rơi tự do như ép ngược anh. Thoảng bầu trời, Carlos chạm đất, mở khóa dây và nhanh bước tới nơi Hiram đứng.

Vài phút sau, tất cả đều xuống đất. Gần như đồng loạt, bốn chiếc trực thăng hướng về phía tây, âm thanh động cơ nhỏ dần cùng lúc hoàng hôn rọi tia nắng lên đội hình. Carlos cảnh giác, sẵn sàng khi mỗi đội và chỉ huy trung đội chỉ về nhiều hướng khác nhau, nơi họ chỉ định phải đi trước khi rời văn phòng.

Cuối cùng khi bóng mấy chiếc trực thăng nhỏ dần, họ có thể lắng nghe xung quanh – Carlos cảm thấy yên tĩnh đến lạ. Không xe cộ, âm thanh, nơi họ đang đứng lại là góc một thành phố lớn. Quái, sao người ta lại không phản ứng gì trừ khi không ai sống ở đó.

Mikhail Victor, chỉ huy trung đội D, đứng yên lặng, cạnh bên là Hiram, Cryan cùng gã người Nga quái gở đó. Lúc đó chỉ huy trung đội A, B, C đều ra chỉ thị cho những tiểu đội di chuyển trong im lặng và mau chóng. Tiếng giày vang lên trong không gian tĩnh mịch...

“Tiểu đội A, cấp hành quân!”, Hiram gọi, giọng anh có vẻ như nghẹt lại. Nếu nhớ đúng thì họ đều đi về phía tây, rồi vào giữa thành phố Raccoon. Sau đó các đội giãn ra phủ vùng rộng nhất. Khoảng một trăm mẫu, tiểu đội A đi một mình, ba mươi người đi nhanh qua khu công nghiệp không khác nơi văn phòng của họ mấy; xuống cấp, đầy rác rưởi, cỏ dại đầy bụi, hàng xếp kho được rào quanh.

Carlos cau mặt, không giữ im lặng được nữa. “Fuchi”, anh nói, nửa như không ra hơi. Mùi như có kẻ đánh rắm trong cái bọc dây cá.

Randy tụt lại chạy ngang với Carlos: “Người anh em, nói gì thế?”

“Nói về thứ gì đó thôi”, Carlos nói nhỏ. “Cậu nghĩ thấy không?”

Randy gật: “Có. Cậu đó. ”

“Haha, cậu giết tôi mất, cabraln. ”, Carlos cười ngọt. “Nhân tiện đó có nghĩa là bạn tốt đấy. ”

Randy cười khoái chí: “Ừ, tôi cá thế. Và tôi cá...”

“Ngừng lại! Và im đi, đằng kia kia!”

Hiram ra lệnh, đưa tay lên ra hiệu giữ yên lặng. Carlos nghe thấy tiếng một đội khác phía xa xa phía bắc một hay hai khu nhà, tiếng chân trên nền gạch. Một giây sau, có gì đó khác nữa. Tiếng kêu la rên rĩ, ở đâu đó phía trước họ, ban đầu yếu ớt nhưng ngày một to hơn. Giống tiếng bệnh nhân bị đá ra ngoài đường. Đồng thời mùi hôi mỗi lúc một nồng nặc, tẻ hơn và quen thuộc, như là...

“Khốn thật”, Randy thì thào, mặt anh ta xanh lại, Carlos lập tức biết ngay đó là gì, như Randy phải biết.

“Không thể nào”.

Mùi cơ thể con người thối rữa trong ánh nắng mặt trời. Là chết chóc. Carlos biết, nhưng chưa từng thấy nó rộng lớn thế, bủa vây đến vậy. Âm thanh vô từ, thống khổ từ những con người đang chịu đau đớn mỗi lúc một to. Hiram sắp nói gì đó...

...khi tiếng súng gần đó vang lên, từ một đội khác, giữa âm thanh súng máy xé không gian chiều ấy, Carlos nghe thấy tiếng thét.

“Dàn hàng!”, Hiram gào lên, đưa hai tay lên trời, khó mà nghe được giọng anh giữa âm thanh làn đạn.

Hàng thẳng, năm người phía trước, năm người phía sau hướng họ vừa đến. Carlos vào vị trí, miệng chọt khô đắng, tay ướt sũng. Tiếng súng phía bắc vị trí của họ cứ kéo dài, lần áp bất cứ âm thanh nào, mùi hôi thối càng lúc càng nặng thêm. Tăng thêm nỗi lo sợ của anh là tiếng súng từ những phía khác; dù cái gì đang diễn ra đi chăng nữa, có vẻ toàn bộ U. B. C. S. đã giáp trận.

Carlos hướng về phía trước, sẵn sàng khẩu súng, quét mắt qua những con đường trống, ngã 3 phía trước. Lưỡi M16 nạp đầy với ổ đạn ba mươi viên không phải thứ để đùa giỡn nhưng anh vẫn sợ - sợ một cái gì đó, anh vẫn chưa biết.

Sao họ vẫn còn bắn, thứ gì khiến họ tốn nhiều đạn vậy? Nó là cái gì...

Carlos trông thấy kẻ đầu tiên, cái thân hình lảo đảo sắp ngã phía sau căn nhà cách đó hai dãy trước mặt họ. Tên thứ hai lết ngang qua con đường, theo sau tên thứ ba, thứ tư – thành linh, ít nhất là cá tá người lê lết trên đường tiến về phía họ. Họ như đang say.

“Lạy Chúa, họ bị sao vậy, sao họ đi như thế?”

Olson, anh chàng bên cạnh Carlos lên tiếng. Nhìn lại phía sau, anh thấy ít nhất 10 người không biết từ đâu ra cũng đang lết đến. Tiếng súng phía bắc đang nhỏ dần, ít dần và rồi rạc hẳn.

Carlos quay lại phía trước, không thể tin vào cái mình đang thấy và nghe; họ đã tiến tới đủ gần, tiếng rên rỉ là của họ. Quần áo rách bươm, đầy máu, một số trần trụi; gương mặt xanh xao dính máu, đôi mắt trắng dã; cách những cánh đưa lên như muốn tóm lấy hàng lính, vẫn cách đó một dãy phố. Thân hình họ - mất chi, phần lớn da, cơ bị xé rách, những phần cơ thể sưng phồng, ướt nhẹp vì thối rữa.

Carlos đã thấy trên phim. Những người này không bệnh. Họ là những con zombie, những xác chết biết đi, trong một khoảnh khắc, điều duy nhất anh làm được là nhìn chúng lết đến gần hơn. Không thể nào, đầu óc anh cố gắng chấp nhận cái gì anh đang thấy, anh nhớ tới lời Trent về những giờ đen tối phía trước.

“Bắn, bắn!...” Giọng Hiram hét như vang vọng từ xa thẳm, tiếp đó loạt âm thanh chói tan từ những vũ khí tự động kéo Carlos về thực tại. Anh ngấm vào bụng một người đàn ông mặc quần pjama rách rưới và bắn. Ít nhất chín viên đạn găm vào, xuyên qua cái bụng thối rữa. Máu đỏ thẫm phun ra nhuộm cả phía trước cái quần. Nó lảo đảo nhưng không ngã. Nó thậm chí còn lết đến nhanh hơn nữa, mùi máu chính nó đã kích thích nó.

Vài con trong bọn ngã xuống, nhưng tiếp tục dùng phần thân thể còn sót tiến đến với mục tiêu duy nhất.

“Nào, phải bắn vào nào, trong phim bắn vào đầu là cách duy nhất...”

Con gần nhất cách đó khoảng 20 feet, người phụ nữ gầy trông vẫn nguyên vẹn trừ đốm xương trắng dưới mái đầu. Carlos xác định phần sọ rồi bắn, cảm thấy mừng quýnh khi nó ngã xuống và nằm nguyên đó.

“Cái đầu, ngấm vào đầu nó...”, Carlos gào lên nhưng Hiram đang gào thét hoảng loạn, liền sau nhiều người trong hàng cũng như thế. Hàng ngũ bắt đầu phân tán.

- “ôi, không” -

Phía sau, bọn zombie đã đến gần sát.

Nicholai, Wersbowski là hai người duy nhất đội B chạy thoát, chỉ vì chúng lợi dụng những gì chung quanh – Nicholai đẩy Brett Mathis vào vòng tay những sinh vật đó khi bọn zombie đã gần kề, sử dụng vài giây quý

giá trốn thoát. Hắn thấy Wersbowski bắn chân trái Li vì lí do tương tự, để mặc người lính què làm mồi đánh lạc hướng những sinh vật gần nhất.

Bọn chúng leo lên thang thoát hiểm tòa nhà cách nơi những người khác ngã xuống hai dãy phố. Tiếng súng nhỏ dần theo bước chân của chúng lên những bậc thang rỉ sét, nhưng rồi tiếng thét những người sắp chết bị chìm trong tiếng rên rỉ háo hức của lũ khát máu.

Nicholai cân nhắc kỹ càng quyết định vừa leo lên thang thoát hiểm. Đúng như hắn dự đoán, John Wersbowski là người sống sót, chắc chắn hắn không ngần ngại làm bất cứ việc gì để trở thành người còn sống; sự việc ở Raccoon tệ hơn Nicholai nghĩ – để một kẻ như vậy đi theo hắn sẽ có cái giá của nó.

Nếu bị bao vây lần nữa, sẽ có người thí mạng để mình chạy...

Leo lên đỉnh tòa nhà, trong lúc Wersbowki nhìn ra những gì chúng có thể thấy từ tòa nhà ba tầng, Nicholai chau mày. Không may, hy sinh một người cũng là con dao hai lưỡi. Hơn nữa, Wersbowski không phải tên ngốc cũng không cả tin như Mathis và Li; dùng hắn làm vật thế mạng rất khó.

“Zombies”, Wersbowki lẩm nhẩm, nắm chặt khẩu súng. Đứng cạnh hắn, Nicholai dõi theo ánh nhìn tới nơi cuối cùng đội B cố thủ, nhìn những thân hình không còn nguyên vẹn vương vãi trên đường mà lũ sinh vật khát máu tiếp tục ăn. Nicholai hơi thất vọng; họ chết chỉ trong vài phút, khó mà gọi là một cuộc chiến...

“Thưa ngài, giờ kế hoạch gì đây?”

Rõ ràng là một lời mỉa mai, trong lời nói, trong cả thái độ nửa ghê tởm, nửa thích thú hắn đối với Nicholai. Tất nhiên Wersbowski đã thấy hắn làm gì với Mathis. Nicholai thở dài, lắc đầu, buông lỏng khẩu M16; hắn thật sự không còn lựa chọn nào khác.

“Tôi không biết”, hắn nói nhỏ, khi Wersbowski vừa nhìn lại nơi họ vừa chiến đấu, Nicholai bóp cò.

Ba viên đạn găm vào bụng đẩy hắn ngã ra rìa nền xi măng. Nicholai lập tức ngấm vũ khí vào con mắt chưa định thần của hắn, viên đạn bắn ra cũng là lúc người lính nhận thức được hắn đã phạm một lỗi lầm chết người khi mất cảnh giác.

Chưa đến một giây, Nicholai đã còn lại một mình trên sân thượng. Hắn nhìn cơ thể vẫn đang rỉ máu, tự hỏi – tuy không phải lần đầu – tại sao hắn giết người mà không thấy chút mặc cảm tội lỗi. Hắn đã nghe đến hội chứng rối loạn nhân cách trước đó và nghĩ có lẽ hắn trong trường hợp này...mặc dù tại sao người ta cứ tiếp tục nhìn hội chứng đó theo hướng gay gắt thì hắn không hiểu. Có lẽ đó là sự thiếu cảm, không hiểu sao trong toàn bộ hành vi của nhân loại, việc không có khả năng “cảm thông” lại sai trái

“Nhưng không gì làm mình thấy áy náy cả, mình cũng chưa bao giờ do dự làm những việc phải làm, dù người khác cảm nhận điều đó như thế nào đi nữa; chuyện đó thì có gì kinh khủng chứ?”

Thật vậy, hắn là người biết làm chủ chính bản thân. Rèn luyện trí óc chỉ là trò lừa. Khi hắn quyết định rời bỏ quê hương, trong vòng một năm hắn đã không thêm suy nghĩ bằng tiếng Nga nữa. Rồi lúc trở thành lính đánh thuê, hắn luyện ngày đêm với mọi loại vũ khí, thử thách kỹ năng của hắn với người giỏi nhất trên chiến trường; hắn luôn thắng, vì dù đối thủ có nguy hiểm đến cỡ nào, Nicholai biết vứt bỏ lương tâm là hắn sẽ tự do hành động, cũng như dù có một chút thì với kẻ thù của hắn cũng là một trở ngại lớn.

“Điều đó hoàn toàn có lợi, phải không?”

Cái xác bất động của Wersbowski không trả lời. Nicholai kiểm tra đồng hồ, đã thấy chán với những suy nghĩ triết lí. Mặt trời sắp lặn, mới 1700 giờ; hắn còn nhiều việc phải làm nếu muốn thoát khỏi Raccoon với mọi thứ hắn cần. Trước hết là tìm một laptop truy cập vào file hắn vừa tạo tối hôm trước, bản đồ và tên; có một tên đợi hắn ở trụ sở RPD, hắn phải cực kỳ thận trọng tại khu vực đó, nơi hai con Tyrant mới sẽ được thả xuống. Một con được lên chương trình tìm mẫu hóa chất, gần đó là phòng thí nghiệm Umbrella. Con còn lại, được trang bị hiện đại hơn có nhiệm vụ tìm bọn S. T. A. R. S., nếu còn tên nào trong Raccoon, văn phòng S. T. A. R. S. lại ở trong RPD. Nếu hắn không ngăn đường thì hắn sẽ an toàn, quả thực hắn ghét dính vào mấy con Tyrant hay mục tiêu của nó dù một nửa những gì hắn nghe được là sự thật. Umbrella hoàn toàn lợi dụng tình trạng Raccoon hiện giờ - sử dụng mẫu Tyrant mới, nếu chúng gọi là vậy – bên cạnh việc thu thập dữ liệu. Hắn khâm phục năng lực của họ. Nicholai nghe thấy tiếng súng, theo phản xạ hắn bước lùi lại, nhìn xuống, liền sau hai người lính chạy qua. Một người bị thương, chân phải rách tới gần mắt

cá, dựa hẳn vào người kia. Nicholai không nhận ra người bị thương, nhưng kẻ giúp anh ta là tên Hispanic hồi trên máy bay đã nhìn hẳn.

Nicolai mỉm cười nhìn hai người vội vã đi khuất tầm nhìn; một số ít người sẽ sống sót, tất nhiên, nhưng họ sẽ chịu chung số phận như người bị thương kia, chắc chắn đã bị một con zombie cắn.

“Hay số phận đã sắp sẵn cho tên Hispanic. Không biết hẳn sẽ làm gì khi bạn hẳn bắt đầu nhiễm bệnh? Khi hẳn bắt đầu biến đổi?”

Có thể sẽ tìm cách cứu anh chàng kia trong danh dự; đó sẽ là hành động đáng khinh. Thật sự thì bọn họ như đã chết rồi. Ngạc nhiên trước những gì số phận dành cho hai người bọn họ, Nicholai lắc đầu rồi đưa tay lấy túi đạn từ người Wersbowski.

6. Chương 5

Trên đường tới bar Jack, Jill nghĩ đã nghe thấy tiếng súng.

Cô dừng lại trong con hẻm dẫn tới cửa sau quán, nghiêng đầu về một bên. Tiếng súng liên tiếp, nghe như vũ khí tự động, tuy vậy nó ở xa quá nên cô không chắc. Dù thế, cô cũng lên tinh thần một chút với suy nghĩ có thể không phải mình cô đang chiến đấu, giúp đỡ đang tới...

“...phải. Một trăm người đáp xuống đem theo bazooka, thuốc tiêm chủng, một lọ thức ăn có thể là thiếp mời ăn tối có viết tên mình. Họ đều hấp dẫn, thẳng thắn, độc thân, tốt nghiệp đại học, hàm răng trắng bóng...”

“Sao không thử bám vào thực thể nào”, cô nói nhỏ, lấy làm mừng giọng mình vẫn bình thường, ngay cả trong không khí ẩm thấp của con hẻm sau. Lúc ở nhà kho cô thấy khá lạnh, sau khi tìm được một bình cà phê còn ấm trong văn phòng trên lầu cũng không khá hơn; ý nghĩ đi một mình trong thành phố chết một lần nữa –

- “là việc mình phải làm, cô kiên quyết, vậy nên mình đang làm việc đó. Người cha thân yêu đang trong tù có ao ước mọi việc đã khác đi đến mức nào thì với cô tất cả chẳng có vẻ gì là đáp ứng lời cầu nguyện đó cả”.

Cô tiến tới vài bước, dừng lại ở khoảng 5 feet cách nơi con hẻm chia nhánh. Bên phải là hàng lô đường và hẻm sẽ dẫn cô sâu vào thành phố; bên trái đi qua một cái sân nhỏ, thẳng tới bar – sẽ là thế nếu cô biết rõ khu vực này như cô nghĩ. Di chuyển nhẹ nhàng đến ngã rẽ, lưng áp vào tường phía nam. Nơi đây yên ắng đủ để cô liều liếc nhanh qua con hẻm bên phải, cô đưa khẩu súng lên trước; hoàn toàn trống. Đổi vị trí, cô bước sang phía đối diện để quan sát hướng cô định đi – uunnh, tiếng rên khe khẽ, phần khởi từ con zombie, cách đó khoảng 4 mét nửa giấu mình trong bóng tối. Jill nhắm phần tối nhất của cái bóng, buồn bã đợi nó đi đến, tự nhủ lòng nó không phải là con người, không còn nữa. Cô biết điều đó từ sau những gì xảy ra tại biệt thự Spencer, nhưng cô không gạt bỏ cảm giác thương hại và buồn bã mỗi khi cô hạ một trong chúng. Phải luôn tự nhắc mình những con zombie đó đã không còn cứu được nữa đánh động lòng trắc ẩn trong cô. Cả cái hình hài đang lộ dần ra kia cũng đã từng là con người. Cô không thể để sự thương hại vượt quá mức, mặt khác nếu cô quên rằng họ là những nạn nhân chứ không phải quái vật, cô sẽ mất đi một phần bản chất con người.

Phát duy nhất vào thái dương phải, con zombie đổ sập xuống, chìm trong đồng chất lỏng hôi thối của nó. Con này đã biến đổi lâu rồi, đôi mắt đục ngầu, mảng thịt xanh xám tuột ra từ những khúc xương đang mềm dần; Khi bước qua xác nó, Jill phải thở mạnh miệng, thận trọng không đạp lên nó.

Thêm một bước nữa và cô có một cái nhìn toàn diện xuống sân-

- thêm hai con zombie đang đứng dưới đó, nhưng trong khoảnh khắc biến mất vào con hẻm hướng về bar. Zombie không thể nhanh như vậy được. Jill thấy thấp thoáng quần ngực trắng, giày boots đen chiến đấu, chừng đó đủ để xác thực niềm hy vọng – một con người. “Là người đang sống”.

Từ vài bậc thang nhỏ dẫn xuống sân, Jill nhanh chóng hạ hai con zombie, lòng ngập tràn hy vọng. Đồ nguy trang. Người đó trong quân đội, có thể là ai đó được gửi tới để thăm dò; điều mong tưởng của cô có lẽ không thái quá chút nào. Cô đi nhanh qua xác hai con zombie, cô chạy ngay khi tới con hẻm, lên trên vài bước, mười mét qua con đường gạch, cô đã ở cửa sau.

Jill hít sâu, thận trọng mở cửa, cô không muốn làm ai đang nấp đạn bất ngờ...

...trước mắt cô thấy con zombie đi lảo đảo ngang qua sàn gạch quán, rên lên đói khát, tiến đến người mặc áo nâu vàng, anh ta chĩa khẩu súng hướng con sinh vật đang sắp lại và bắn. Jill lập tức nổ súng, chỉ với hai phát đạn được điều người kia không thể làm trong năm phát; nó gục xuống, rên lên tiếng cuối cùng, nằm bất động trên sàn. Jill không thể phân biệt nó là nam hay nữ và lại ngay lúc đó cô không quan tâm.

Cô quay về phía người lính, định làm quen, và nhận ra anh ta là Brad Vicket, phi công đội Alpha đã giải thể của S. T. A. R. S., biệt danh Chickheart Vickers, người rút đường lui của đội Alpha tại biệt thự Spencer khi anh ta quá sợ hãi, người trốn ra khỏi thành phố khi nhận ra Umbrella đã biết tên họ. Một phi công giỏi đồng thời là thiên tài hacker máy tính, nhưng khi có chuyện gì nguy hiểm xảy ra, Brad Vickers trở thành một con chồn hạng A.

“Dù sao mình cũng mừng khi gặp anh ta”.

“Brad, anh đang làm gì ở đây? Vẫn ổn chứ?”

Cô cố kìm không hỏi làm cách nào anh ta vẫn sống sót dù cô muốn lắm – đặc biệt trên người anh ta chỉ có khẩu. 32 semi rẻ tiền, trong đội S. T. A. R. S. lại là người bắn tệ nhất. Anh ta trông không ổn – máu khô dính trên áo, mắt mở to, xoay vòng trong nỗi sợ khó kiểm soát.

“Jill! Tôi không biết cô vẫn còn sống!”. Nếu anh ta mừng khi gặp cô hẳn anh ta cũng không để lộ ra, anh ta vẫn chưa trả lời câu hỏi của cô.

“Phải, ừ, tôi cũng muốn nói vậy”, cô nói, giữ giọng không có vẻ buộc tội. Có thể anh ta có thông tin cô có thể sử dụng. “Anh tới đây khi nào? Anh có biết chuyện gì đang xảy ra bên ngoài không?”. Như thể từng câu từng chữ của cô tăng thêm nỗi sợ hãi. Thân hình anh ta cứng ngắc, run bần bật, như bị chạm trúng vết thương. Anh ta mở miệng để trả lời, nhưng không nói được gì.

“Brad, chuyện gì vậy? Có gì không ổn à?”, cô hỏi, anh ta đang lùi lại cửa trước quán, lắc đầu nguây nguây.

“Nó đang đuổi theo chúng ta”, anh ta thở dốc. “Đuổi theo S. T. A. R. S. Cảnh sát chết cả rồi, họ không chặn nó được, cũng như họ không ngăn được việc này xảy ra ...”. Brad phát cánh tay run rẩy về phía sinh vật đầm máu nằm trên sàn. “Cô sẽ thấy. ”

Anh ta đang bị kích động, tóc dựng mớ hôi, răng nghiến chặt. Jill nhích gần tới, không biết phải làm gì. Nỗi sợ truyền sang.

“Cái gì sắp đến Brad?”

“Cô sẽ thấy!”

Dứt lời, Brad chộp tay nắm mở cửa, hoảng loạn tột độ, vừa chạy vừa vấp ra ngoài đường, không ngoái lại. Jill bước về cánh cửa đang khép và ngừng lại, chợt nghĩ có gì đó tệ hơn là đi một mình. Cố giúp bất kỳ ai cô gặp trên đường rồi Raccoon – đặc biệt là một tên quá khích có tiền sự nhát gan, kẻ quá sợ để có thể lý lẽ - có thể lá ý tưởng tồi.

Nghĩ đến những gì anh ta nói, cô thấy ớn lạnh. Cái gì sắp đến, đặc biệt với S. T. A. R. S.?

“Anh ta nghĩ mình sẽ biết”.

Bất an, Jill thầm chúc anh ta may mắn, đi về cái quây bóng láng, hy vọng khẩu Remington cổ lỗ sĩ vẫn ở dưới cái bàn tiếp tân, không biết tên Chickenheart Vickers đang làm vãi gì ở Raccoon, và chính xác hẳn bị cái gì làm hoảng loạn đến thế.

Mitch Hiram đã chết. Sean Olson, Deets, Bjorklund, Waller, Tommy, hai anh chàng mới tới cũng vậy, Carlos không nhớ tên, chỉ biết một người luôn bẻ cổ tay, người kia có tàn nhang trên mặt...

“Thôi đi, đừng nghĩ tới nó nữa! Chuyện đó đâu còn quan trọng nữa, vấn đề giờ là tìm cách ra khỏi đây”.

Tiếng rền rĩ phía sau đủ xa cho Carlos dừng lại nghỉ một chút, sau khoảng thời gian chạy dài đằng đẳng. Chân Randy mỗi lúc càng tệt, còn Carlos đang thở dốc, nghĩ đến...

“...họ chết như thế nào, về người phụ nữ cắn vào cổ Olson, giọt máu chảy xuống cầm cô ta, cách Waller bắt đầu cười điên dại, ngay trước khi anh ta quăng vũ khí để cho bọn zombie ăn thịt, âm thanh của ai đó gào thét lời cầu nguyện giữa bầu trời vô tình...”

“Ngừng lại đi!”

Họ dựa vào tường một tiệm tạp hóa, khu vực đang tái sinh được rào lại chỉ có một lối vào và cái nhìn bao quát con đường. Không một tiếng động nào ngoài tiếng chim hót từ xa vọng lại, cơn gió xé chiều mát lạnh thoảng qua mang theo mùi mực nát. Randy ngồi xuống, lột giày phía bên phải ra xem xét vết thương. Ông quần dưới thảm đỏ máu, cũng như cổ áo anh ta.

Anh và Randy là hai người duy nhất chạy thoát, và trong gang tấc; qua rồi, nó như một giấc mơ không tưởng.

Những người khác trong đội đã chết, còn ít nhất sáu con zombie ăn thịt người vẫn đuổi theo họ. Carlos đã bắn và cứ bắn, mùi thuốc súng, mùi máu quyện với mùi hôi thịt rữa, tất cả làm anh thấy hoa lên với thần kinh căng thẳng tột độ, mắt phương hướng tới mức anh không thấy Randy ngã, không nhận ra cho tới khi xương sọ Randy đập xuống nền đất, to hơn tiếng bọn zombie.

Một con đang bò chụp lấy chân Randy cắn xuyên qua ống giày da; Carlos giội báng súng cây M16 xuống đập gãy cổ nó, tâm thức vẫn kêu gào vô vọng rằng nó đã ăn mất mất cá chân Randy, rồi anh sốc người lính gần bất tỉnh dậy với một sức mạnh anh không nghĩ rằng mình sở hữu. Và họ chạy, Carlos lôi người đồng đội bị thương tránh xa những kẻ giết người man rợ, dòng suy nghĩ đứt quãng, hoang dại, và trên đường họ chạy, nó cũng kinh hoàng không kém những gì đang diễn ra. Trong ít phút, anh phát rồ, không thể hiểu chuyện gì đã xảy ra, những gì vẫn đang tiếp tục diễn ra...

“Ui da, lạy Chúa, thật là...”

Nghe tiếng Randy, Carlos nhìn xuống lo lắng, giọng anh ta lắp bắp, viết cắn sâu khoảng 2 inches phía trên bàn chân. Máu sền sệt vẫn chảy ra dính đầy trong giày Randy.

“Nó cắn tôi, cái thứ quỷ quái cắn ngay chỗ đó. Nhưng nó chết rồi, Carlos. Chúng đã chết...phải không?”. Randy nhìn anh, mắt mờ đi vì đau đớn và vì cái gì đó nữa, điều không ai trong họ có thể có – sự bối rối, nhiều đến mức Randy khó mà tập trung được.

Có thể là bị chấn động. Dù gì thì Randy cũng cần đến bệnh viện. Carlos cúi xuống, xé một miếng áo của Randy rồi nhanh chóng buộc nó thành gạc vừa buồn nôn.

“Chúng ta rơi vào bẽ tắc rồi, ngoài kia không có cảnh sát, không nhân viên cứu thương, thành phố này đang chết hay nó đã chết rồi. Muốn được giúp đỡ thì phải tự đi tìm thôi, và anh ta thì không còn khả năng chiến đấu”.

“Sẽ hơi đau đấy, ‘mono’, nhưng phải ngăn cái giày cậu không ướt hết đã”. Carlos cố làm ra vẻ thoải mái vừa buộc miếng gạc vào vết thương. Giờ hù anh ta cũng không ích gì, đặc biệt khi anh ta cũng kiệt sức như Carlos. “Giữ chặt nó, được chứ?”

Randy cắn chặt răng, một cơn run chạy khắp người, nhưng anh làm theo lời Carlos và giữ chặt miếng băng tạm.

Randy ngửa người ra sau là dịp Carlos nhìn kỹ phía sau đầu anh ta, thấy khó chịu vì chỗ lõm đầy máu dưới lọn tóc quăn đen. Ít nhất nó không còn chảy máu nữa.

“Tội mình phải ra khỏi đây thôi Carlos”, Carlos nói. “Hãy cùng về nhà, được chứ? Tớ muốn về nhà. ”

“Sẽ sớm thôi”, Carlos nói nhỏ nhẹ. “Cứ ngồi đây nghỉ một chút rồi chúng ta sẽ đi. ”

Anh nghĩ tới mấy cái xe hư họ đã chạy qua, đồng hồ hỏng, gạch và gỗ trên đường, những chương ngại làm trong vội vã. Chắc là họ sẽ tìm được một chiếc xe vẫn còn cầm khóa, vấn đề mọi con đường đều không đi

qua được. Carlos không có bằng phi công, nhưng anh có lái trực thăng vài lần – tốt thôi, nếu họ gặp một sân bay.

“Chúng ta sẽ không thể đi bộ ra khỏi đây được. Randy không bị thương cũng thế, gần toàn bộ U. B. C. S. đã bị hạ, hoặc gần như thế. Phải có đến cả trăm, có lẽ cả ngàn con sinh vật như thế ngoài kia”.

Nếu họ có thể tìm được những người sống sót khác, nhóm lại...nhưng tìm được bất kỳ người sống nào trong cơn ác mộng này cũng đã là ác mộng rồi. Ý nghĩ về nhà hàng Trent nói đến hiện lên; có diên mới đi tới đó, họ phải ra khỏi thành phố, và họ cần giúp đỡ để làm việc đó. Mấy vị đội trưởng là người duy nhất biết địa điểm trực thăng đến đón, hay có điện đàm, không đời nào Carlos quay trở lại chỗ -

- “nhưng mình đâu cần phải làm thế, đúng không?”

Nhắm mắt lại một phút, anh nhận ra mình đã bỏ sót một điều hiển nhiên; có lẽ anh hoang mang hơn anh tưởng.

“Trên thế giới này đâu phải chỉ có một cái điện đàm; chỉ việc tìm một cái thôi. Gọi cho trực thăng đến đón – diên thật, cho bất cứ ai nghe được – rồi đợi họ tới. ”

“Tớ thấy không ổn”, Randy nói, nhỏ đến nỗi Carlos gần như không nghe thấy, giọng anh run hơn lúc này. “Ngứa, ngứa lắm. ” Carlos bóp nhẹ vai anh ta, nhiệt độ làn da đang phát sốt hừng hực tỏa ra từ dưới áo sơ mi. “Cậu sẽ ổn thôi, người anh em, cố lên. Tớ sẽ đưa chúng ta rời khỏi đây. ”

Giọng anh đầy tự tin. Carlos chỉ mong anh có thể thuyết phục chính mình.

7. Chương 6

Ted Martin, người đàn ông gầy tuổi ngoài 30, bị bắn nhiều phát vào đầu. Nicholai không biết ông ta bị ám sát hay bị giết sau khi nhiễm virus, hẳn cũng chẳng quan tâm; điều quan trọng là tên Martin đó, kẻ chính thức là Personal and Political Liaison-cố vấn quân sự và chính trị cho viên chỉ huy sở cảnh sát, đã giúp Nicholai không tốn thời gian tìm hân.

“Cảm ơn ông bạn nhé”, Nicholai nói, mỉm cười với tên Watchdog đã chết. Ông ta cũng đúng tác phong khi chết gần nơi ông ta phải ở, trong văn phòng đội thám tử phía cánh phải tòa nhà RPD.

“Một khởi đầu tuyệt vời cho cuộc hành trình; nếu toàn bộ bọn họ đều dễ tìm thế này, đêm nay sẽ ngắn thôi”.

Nicholai bước qua cái xác rồi cuối xuống cạnh cái tủ ở góc, nhanh chóng nhập mật mã 4 số đối tác Umbrella đã cho hân biết:2236. Cánh cửa thép mở ra, để lộ bên trong vài giấy tờ - trong số đó có bản đồ sở cảnh sát – hộp đạn shotgun, và thứ sẽ trở thành người bạn thân thiết của Nicholai tới khi hân rời Raccoon:một máy tính xách tay tối tân, được thiết kế trông như một mảnh phân nhưng mạnh và tốt hơn bất kỳ máy tính nào bán trên thị trường. Mỉm cười, hân nhấc cái laptop ra và đặt lên bàn, cánh cửa tủ tự động đóng lại sau lưng hân.

Chuyến đi của hân tới đồn cảnh sát không gặp trở ngại gì, ngoại trừ 7 con zombie bị hân cho một phát vào đầu để tránh gây nhiều tiếng ồn; chúng dễ hạ đến không ngờ, chỉ cần chú ý đến xung quanh là đủ. Hân vẫn chưa chạm mặt bất kỳ con vật cứng nào của Umbrella, thử thách duy nhất hân đợi; thứ được gán cho biệt danh “brain sucker” (tạm dịch là kẻ hút não), con vật bò bằng nhiều chân với những móng vuốt sắc nhọn...

“Giờ nào việc này; giờ mày cần thông tin trước đã”.

Hân đã ghi nhớ tên và khuôn mặt những nạn nhân của hân vào trí nhớ cũng như nơi từng người phải bắt liên lạc, nếu không cần đến thời điểm; mọi Watchdog đều thực hiện lịch làm việc khác nhau, đôi khi phải thay đổi nhưng đa số đều đúng giờ. Trước mắt là Martin, phải báo cáo cho Umbrella từ máy tính ở bàn tiếp tân trong tòa nhà RPD lúc 17giờ 50, khoảng 20 phút nữa; báo cáo cuối cùng của hân chắc chỉ khoảng sau giữa trưa.

“Để xem ông có thành công không, Sĩ quan Martin”, Nicholai nói, mau chóng nhập mã cần thiết để xem bảng cập nhật báo cáo của Umbrella.

“Martin, Martin...à, đây rồi!”

“Viên cảnh sát không báo cáo hai lần gần đây nhất, tức là ông ta đã chết ít nhất khoảng chín giờ. Không có thông tin gì để thu thập cả”. Nicholai cẩn thận đọc số những Watchdog khác, hài lòng với những gì hắn thấy. “Tám tên Watchdog còn lại sau Martin đã có 3 kẻ không báo cáo lần gần nhất – một trong số nhà khoa học, một nhân viên Umbrella, một phụ nữ làm việc cho thủy cục thành phố. Đoán là họ đã chết – Nicholai sẵn sàng đánh cược như vậy – chỉ còn lại năm người. ”

“2 tên lính, 2 nhà khoa học, một nhân viên Umbrella khác...”

Nicholai cau mày, nhìn địa điểm liên lạc của từng người. Một khoa học gia, Janice Thomlmson, ở khu thí nghiệm dưới lòng đất, người kia ở bệnh viện gần công viên thành phố; tên nhân viên Umbrella ở khu vực nhà máy nước xử lý nước bỏ hoang ngoài thành phố, nơi thực chất là khu vực thí nghiệm hóa học Umbrella. Nicholai không thấy khó khăn nào để tìm bọn chúng, nhưng cả hai tên lính Watchdog đều không có trên bản đồ.

“Bọn mày sẽ ở đâu thế hả...”, Nicholai nói lơ đãng, tiếp tục gõ phím, nổi bực mình mỗi lúc một tăng. Lần trước khi hắn kiểm tra, hai tên đó được chỉ định báo cáo ở tháp đồng hồ St. Michael...

“Khốn kiếp!”

Ở ngay đó, tên chúng ngay cạnh tên hắn; cả hai đều chuyển sang trạng thái di động như hắn. Chúng sẽ báo cáo bằng laptop Umbrella hai bất cứ nơi nào thuận tiện và chỉ cần báo cáo mỗi ngày một lần – có nghĩa chúng sẽ có thể ở bất cứ đâu trong thành phố Raccoon.

Giận sôi gan. Không chút suy nghĩ, Nicholai phóng ngang qua căn phòng, đá mạnh vào xác Martin, một lần, hai lần, trút cơn giận của hắn, thấy thỏa mãn tột cùng với âm thanh ưt át giã hắn tạo ra, cái xác tung lên, tiếng xương gãy – khi ngừng lại, hắn lại là hắn, vẫn nóng giận nhưng đã làm chủ bản thân. Hắn thở hắt ra, đi ngược lại cái bàn, chuẩn bị sửa lại kế hoạch.

“Đơn giản là tìm chúng lâu hơn thôi; chưa phải là ngày tàn của thế giới. Có thể chúng không thể báo cáo nữa, chết vì một lý do nào đó như Martin và ba tên kia cho rảnh nợ”.

Hắn có thể hy vọng nhưng không thể trông mong vào đó. Thứ hắn có thể tin cậy là kỹ năng và tính kiên trì của hắn. Umbrella sẽ không gửi người tới đón trong gần một tuần – khoảng thời gian lâu nhất họ có thể giữ kín vụ thảm họa – trừ khi Watchdog thông báo kết quả hoàn chỉnh, một việc không có khả năng xảy ra. Sáu ngày để tìm năm mạng, Nicholai dám chắc hắn là kẻ duy nhất còn lại được đón.

“Chưa cần tới sáu ngày”, Nicholai nói, gạt gù chắc chắn với cái xác xưng vù rù rụi của Martin. “Ba ngày, chỉ cần ba ngày là đủ. ”

Jill vẫn chưa tìm được đạn khẩu đạn 12, nhưng cô vẫn lấy, biết rõ số đạn cô có sẽ không còn mãi; dùng nó làm gậy cũng tốt, đạn kiểm sau cũng được. Cô định trèo qua cái chốt chặn phía tây khi có thứ gì đó khiến cô thay đổi quyết định, thứ cô hy vọng sẽ không bao giờ thấy nữa.

1 con Hunter. Cùng loại mấy con ở biệt thự, trong đường hầm.

Cô đứng trên lối thoát hiểm một shop quần áo khu phố trên, trông thấy nó ở con đường cách cái xe tải chặn lối thoát hiểm. Nó không thấy cô; cô nhìn theo nó nhảy đi khuất tầm mắt, trông hơi khác với mấy con trước đây nhưng cũng gần giống – cũng điệu bộ ung dung, nham hiểm một cách kỳ quái, bộ móng nặng nề, cong vút, màu bùn xanh sẫm. Cô nín thở, bụng quặn lại, nhớ đến...

...người đùn lại khiến cho đôi tay dài không tưởng của nó gần đụng nền đá đường hầm, cả đôi tay và hai bàn chân nó mọc những móng dày đầy thú tính. Hai con mắt sáng ti hí trong cái sọ loài bò sát nhìn cô chòng chọc, tiếng rít the thé khùng khiếp vang khắp đường hầm tối tăm trước khi nó bật tới...

Cô đã giết được nó, tốn hết 15 viên 9mm, cả băng đạn. Sau đó Barry nói cho cô biết chúng được gọi là Hunter, một trong số vũ khí sinh học Umbrella tạo ra. Còn nhiều thứ khác trong biệt thự - những con chó cục súc bị lột da; cái cây khổng lồ ăn thịt mà Chris với Rebecca đã tiêu diệt; nhện to bằng cỡ gia súc nhỏ;

con quái đột biến với cánh tay bằng lưỡi dao móc, bám trên phòng chứa nồi hơi cần biệt thự, móc ngược đầu giống mấy con khỉ có gai.

Và Tyrant, thứ kinh khủng nhất, bởi vì bạn có thể thấy nó từng là người; trước khi bị phẫu thuật, biến đổi gen và tiêm T-virus vào người.

Vậy là không chỉ có lũ T-virus lan tràn trong Raccoon. Tình trạng tồi tệ thế này cũng không lấy gì làm ngạc nhiên; Umbrella đã nghịch với những thứ nguy hiểm, nuôi dưỡng những đứa con sát nhân như một vị thần khác thường mà không chuẩn bị đối phó với hậu quả không tránh khỏi; đôi lúc, ác mộng không chịu chấm dứt.

“Trừ khi...trừ khi chúng cố tình làm vậy”.

“Không. Nếu chúng muốn phá hủy Raccoon, chúng đã cho người của chúng đi tản...phải không?”

Câu hỏi đó cứ ám ảnh cô trên đường tới sở cảnh sát. Trông thấy con Hunter khiến cô quyết định được phải làm gì tiếp theo; cô cần thêm đạn, cô biết vẫn còn một số ở văn phòng S. T. A. R. S., trong tủ súng – loại 9mm, có khi cả đạn shotgun, may nữa thì cả khẩu revolver cũ của Barry.

Ít nhất đồn cảnh sát cũng không xa quá. Ẩn mình trong bóng tối lan dần, dễ dàng né vài con zombie cô gặp trên đường; đa số chúng đã thối rữa quá mức để di chuyển nhanh hơn tốc độ tản bộ. Một trong mấy cánh cửa cô phải đi qua trên đường tới sở cảnh sát bị quấn dây chằng chịt, nút thắt đẫm máu. Cô muốn đá cho mình một cái vì tội quên mang theo dao; may là cô có lấy cái bật lửa ở quán Bar Jack, cô cũng hơi lo khói sẽ gây chú ý tới khi cô bước qua cổng, nhìn thấy đồng mảnh vỡ đang cháy phía xa, ngay trước cổng văn phòng bắn thuốc của Umbrella. Thiệt hại từ cuộc náo loạn, cô đoán. Cô định dừng lại dập tắt đám cháy, nhưng ngọn lửa không có vẻ gì sẽ lan vào lối đi bằng gạch và xi măng cả.

Giờ cô ở đây, đứng trước cổng sân RPD. Sự náo loạn ở đây khá tệ. Xe hỏng, hàng rào bị phá vỡ, mấy cái nón cam khẩn cấp văng khắp đường, mặc dù giữa đồng gạch vụn chẳng có thi thể nào cả. Bên phải cô, vòi cứu hỏa phun cả suối nước lên trời. Âm thanh nhẹ nhàng của nước phun trong vài tình huống thật dễ chịu – một ngày hè oi bức, trẻ con cười đùa vui chơi. Biết rằng không lính cứu hỏa hay nhân viên thành phố nào sẽ tới sửa cái vòi nước đang gọi lên nỗi đau của cô kia, ý nghĩ về những đứa trẻ...thật quá sức chịu đựng; cô khóa nó lại, quyết không để mình nghĩ về những việc cô không thể làm gì được. Giờ cô đã có đủ thứ để lo rồi.

“Như là việc thiếu đồ ăn...vậy mày đang đợi gì nữa? Một thiệp mời hả?”.

Jill hít một hơi sâu rồi đẩy cổng mở, nhắm mắt vì tiếng ken két của kim loại rỉ sét. Liếc nhanh một cái, cô thấy sân trống; cô hạ vũ khí, thở phào, cẩn thận đóng cánh cửa trước khi tiến về cánh cửa gỗ tòa nhà RPD. Rất nhiều cảnh sát đã chết ngoài đường, điều đó sẽ dễ dàng hơn cho cô, mặc dù bản thân điều đó cũng đã kinh khủng rồi; không phải đối phó với quá nhiều zombie khi cô vào trong...

Kééétt!

Phía sau cô, cánh cửa mở tung, Jill quay phắt lại, gần như bắn cái thân hình vừa ngã nhào vào sân, tới khi cô nhận ra đó là ai.

“Brad!”

Anh ta đi lảo đảo lại phía tiếng cô phát ra, cơ thể bị thương nặng. Anh ta giữ chặt bên phải, máu chảy xuống ngón tay, gương mặt hoàn toàn kinh hãi khi anh ta với cánh tay còn lại về phía Jill, thở gấp.

“Juh... Jill!”

Cô bước tới, tập trung vào ta tới mức anh ta đột nhiên biến mất cô cũng không hiểu chuyện gì vừa xảy ra. Bức tường đen mọc lên giữa hai người, nó phát ra tiếng rú điên cuồng rung động xung quanh, bắt đầu bước về Brad làm rung chuyển mặt đất với từng bước chân nặng nề.

“Sstaarrs”, nó nói rõ ràng, từ đó gần như ẩn dưới tiếng gầm gừ của con dã thú, không cần nhìn thấy khuôn mặt nó Jill đã biết nó là cái gì; cô biết nó như chính giấc mơ của cô vậy.

“Tyrant”.

Brad té ngược về sau, lắc đầu như muốn phủ nhận cái sinh vật đang tiến đến, đi loạng chạng đến nửa vòng tròn trước khi lưng đụng vào bức tường gạch. Trong giây lát trước khi nó tới chỗ anh ta, Jill có thể nhìn thấy khuôn mặt của nó; thời gian như dừng lại khoảnh khắc ấy, cho cô nhận rõ ra nó không phải là Tyrant trong cơn ác mộng của cô, nhưng không bớt kinh hoàng hơn; thật sự, nó khủng khiếp hơn.

Chiều cao trung bình từ 7 tới 8 feet, hình dạng con người, vai nó rộng kì dị, tay nó dài hơn bình thường. Ngoài đôi tay và cái đầu lộ ra ngoài, phần cơ thể cân xứng kì lạ còn lại phủ bởi lớp áo đen, ngoại trừ cái gì đó trông như cái vòi, những dây thịt đập yếu ớt nổi vào cổ nó một nửa, không thấy được nơi chúng mọc ra. Làn da bị sói mang màu sắc, kết cấu mô các vết sẹo khó khăn lắm mới lành lại, người thiết kế cái sinh vật này hẳn đã chẳng quan tâm tới khuôn mặt, thay vào đó là kéo lớp da tàn tạ căng đầy khuôn mặt chưa phát triển đầy đủ của nó. Khe hở trắng méo mó là mắt nó ở quá thấp được tách ra bằng một đường khâu phẫu thuật dày đặc. Mũi nó khó có thể gọi là mũi, đặc trưng nhất là cái miệng; phần dưới mặt nó to, vuông vức, không có môi, răng nó cắm vào phần nướu đỏ sẫm.

Thời gian tiếp tục trôi khi con sinh vật với tay tới chụp cả khuôn mặt Brad, vẫn găm gù, Brad cố nói gì đó, thở gấp, đứt quãng dưới lòng bàn tay nó...

.... và rồi một âm thanh khủng khiếp, nặng nề nhưng trơn tru, ướt át, giống như ai đó đục một lỗ vào tảng thịt vậy. Jill thấy cái vòi lòi ra từ sau gáy Brad và hiểu rằng anh ta đã chết, máu sẽ chảy hết ra ngoài chỉ trong vài giây. Bùn rùn cả người, cô thấy cái vòi đó chuyển động, lắc lư như một con rắn mù, từng giọt máu chảy xuống từ hình hài rắn chắc. Con Tyrant bóp mạnh đầu Brad, bằng một động tác, nó nâng viên phi công đã chết lên rồi quăng anh ta sang ô tèn, thu cái vòi giết chóc vào tay trước khi Brad chạm đất.

“Sstaarrs”, nó lại nói, chuyển hướng sang cô, nó càng tập trung chú ý đến cô, Jill càng thấy sợ hãi hơn bao giờ hết.

Khẩu Beretta vô dụng với nó. Cô quay đầu lại và chạy vọt qua cảnh cổng tòa nhà RPD, đóng sầm rồi chốt khóa lại ngay sau lưng, tất cả đều dựa vào bản năng; cô quá hoảng sợ không thể nghĩ cô đã làm gì, quá sợ để làm bất cứ gì ngoài việc đi giết lùi ra cánh cửa đôi khi nó rung lên vì nắm đấm của con quái vật.

Cánh cửa vẫn nguyên vẹn. Jill vẫn đứng đó, lắng nghe mạch máu chạy trong tai, chờ đợi cú đập tiếp theo. Nhiều giây trôi qua, không gì xảy ra cả, nhưng phải nhiều phút sau cô mới dám quay đi, nhận ra nó đã ngừng trong chốc lát cũng không làm cô hoàn hồn lại.

Brad đã đứng, nó săn đuổi họ và bây giờ anh ta đã chết, nó sẽ đuổi theo cô.

8. Chương 7

“Cầu chúa giúp con, con đã tận mắt chứng kiến; Cầu chúa ban phước.

Họ đã nói dối. Dr. Robínon và những nhân viên Umbrella tổ chức một cuộc họp báo sáng nay tại bệnh viện, họ dám chắc không có gì phải hoảng sợ - những trường hợp đó đã được cách ly, những nạn nhân chỉ bị cảm cúm; không phải thế, đó là căn bệnh ăn thịt người mà S. T. A. R. S. nhắc đến hồi tháng bảy, dù vài người dân “hoang tưởng” có đang nói gì nữa. Chief Irons cũng ở đó, ông ta ủng hộ mấy tên bác sĩ và lập lại quan điểm về sự thiếu khả năng của đội S. T. A. R. S. đã giải tán; vụ án kết thúc, phải không? Không có gì phải lo cả”.

“Chúng tôi đang trên đường về văn phòng từ buổi họp báo, phía nam đường Cole, có một cuộc náo loạn đang làm tắc nghẽn giao thông, vài xe dừng lại và đám đông tụ tập. Hiện trường không có cảnh sát. Tôi nghĩ chỉ là tai nạn nhỏ và bắt đầu đi hướng khác, nhưng Dave muốn chụp vài tấm; anh ta vẫn còn hai cuộn phim, khốn khổ. Chúng tôi chen vào rồi đột nhiên mọi người bỏ chạy, la hét, chúng tôi thấy ba người đang nằm giữa đường, máu ở khắp nơi. Kẻ tấn công là một thanh niên gần hai mươi tuổi, da trắng - cậu ta đang ngồi đè lên người lớn tuổi hơn và... Tay tôi run rẩy, tôi không biết phải diễn tả thế nào, tôi không muốn nói ra việc đó nhưng đó là công việc của tôi. Mọi người phải được biết. Tôi không thể để nó lẩn áp tâm trí được.

Cậu ta đang ăn mắt người kia. Hai nạn nhân kia đã chết, bị giết, một người phụ nữ đứng tuổi, một người trẻ hơn, cổ và gương mặt họ đầm máu. Bụng cô gái trẻ bị xé toạc ra. Xung quanh hỗn loạn, hoàn toàn bị kích động – tiếng khóc, tiếng la hét có cả tiếng cười điên dại. Dave chụp xong hai tấm thì cũng nôn mửa. Tôi muốn làm gì đó, tôi muốn lắm, nhưng những người đó đã chết còn tôi cũng sợ lắm. Cậu ta tiếp tục ấn chọc tay vào con mắt bên kia, những phần khác cũng sẽ chung số phận; cậu ta rên rỉ như thể không có đủ, máu me đầy mặt.

Chúng tôi nghe thấy tiếng còi xe cảnh sát và lùi lại cùng với những người khác. Đa số họ đã chạy đi, một số ít ở lại, xanh xao, sợ hãi muốn bệnh. Tôi nghe câu chuyện từ người chủ tiệm mồm mồm không thể ngừng bóp chặt tay, cũng không có gì nhiều để kể - cậu ta đi lang thang trên đường và chớp lấy cô gái, cắn cô ta. Người chủ tiệm nói cô gái ấy tên Joelle gì đó, cô ấy đang đi chung với mẹ, bà Murray (ông ta không biết tên bà ấy). Bà Murray cố ngăn cậu ta lại, thế là bà ấy trở thành mục tiêu tiếp theo. Vài người xúm lại định giúp, nhảy dè lên người cậu ta, và cậu ta đã tóm được một người. Sau đó không còn ai dám giúp nữa.

Cảnh sát đến hiện trường, trước khi họ kịp nhìn cái đồng hồ hỗn độn trên trên – nhìn tên thanh niên đang ăn thịt người đàn ông – họ đã giải tán và cách ly nơi đó. Ba xe vây quanh kẻ tấn công. Người chủ tiệm buộc phải đóng cửa hàng, đi về nhà, những người khác cũng phải thi hành tương tự. Tôi nói với một viên sĩ quan con với Dave là nhà báo thì ngay lập tức anh ta lập tức tịch thu camera của Dave; nói nó sẽ là chứng cứ, hoàn toàn điên khùng, làm như họ có quyền vậy...

Nghe tôi đi, giờ không phải là lúc lo lắng về sự tự do của cánh nhà báo. Bốn giờ chiều nay, một tiếng trước, thị trưởng Harris đã tuyên bố tình trạng thiết quân luật; rào chắn được dựng lên khắp nơi, chúng ta bị cắt đứt liên lạc với bên ngoài. Theo Harris, thành phố bị cách li để “căn bệnh không may đang xảy ra với vài người dân” sẽ không lan tràn. Ông ta không dám gọi nó là căn bệnh ăn thịt người, nhưng chắc chắn là thế - theo cảnh sát, những cuộc tấn công đang tăng lên theo cấp số nhân.

Tôi tin giờ đã quá trễ cho tất cả chúng ta. Căn bệnh không lây qua đường không khí cũng như không phải tất cả chúng ta đều nhiễm, nhưng bằng chứng cho thấy bạn sẽ bị nhiễm nếu bị chúng cắn, giống như những phim tôi từng coi tại rạp Double Creature Feature hồi nhỏ. Điều đó giải thích sự gia tăng kinh khủng của những cuộc tấn công – điều đó cũng có nghĩa trừ khi quân đội đến đây sớm, chúng ta đều sẽ chết, bằng cách này hay cách khác. Cảnh sát đã ngừng cuộc họp báo, nhưng tôi sẽ tìm cách nói cho mọi người biết dù phải đi gõ cửa từng nhà, Dave, Tom, Kathy, ông Bradson – những người khác đều đã về nhà với gia đình họ. Họ chẳng quan tâm đến việc cho mọi người biết nữa, nhưng vẫn còn tôi. Tôi không muốn làm vậy. Tôi vừa nghe tiếng kính vỡ dưới cầu thang. Có ai đó đang đến?”

Không còn gì để đọc nữa. Carlos đặt bản thảo nhào nát anh tìm thấy xuống bàn, môi mím lại thành thường chỉ. Anh đã hạ hai con zombie dưới cầu thang...có lẽ một trong chúng là người viết, ý nghĩ lo âu càng lớn thêm bởi bài viết – mất bao lâu người này đã biến đổi?

“Và nếu căn bệnh ông ta nói là đúng, Randy còn bao lâu nữa?”

Máy ghi hình của cảnh sát cùng với vài cái radio cầm tay nằm trên phía bàn góc kia căn phòng, nhưng bất chợt giờ anh chỉ có thể nghĩ về Randy, ở dưới cầu thang, đang yếu dần, đợi Carlos quay lại. Anh ta đã gượng được khá lâu, bò qua được hai trong số rào cản chỉ với một chút giúp đỡ nhưng lúc họ đến tòa báo Raccoon, anh ta khó mà đứng vững nữa. Carlos để anh ta dựa vào cột điện thoại công cộng ngoài cửa, không muốn lôi anh ta lên cầu thang; phía dưới vài đám cháy đang âm ỉ, Carlos đã lo Randy có thể trượt và bị bỏng...

...giờ chắc cậu ta không lo về điều đó đâu. Puta, thật là lộn xộn. Sao họ không báo cho chúng ta biết trước chúng ta phải đối đầu với cái gì ở đây chứ?

Carlos thấy tuyệt vọng; khi ra khỏi đây anh có thể khiếu nại với những nhà chức trách. Có thể anh bị trục xuất vì anh vào được đất nước này nhờ Umbrella, nhưng thế thì sao chứ? Lúc này nếu được trở về cuộc sống cũ cũng như đi picnic vậy.

Anh đi nhanh đến chỗ đặt radio bật máy quét lên, không biết phải làm gì tiếp theo; anh chưa bao giờ dùng mấy thứ này cả, kinh nghiệm duy nhất sử dụng radio hai chiều là lúc anh còn nhỏ chơi với bộ thu phát tín hiệu cầm tay. Trên cái máy quét ghi chữ 200 CHANNEL MULTI-BAND, có cả nút scan nữa. Anh nhấn nút rồi nhìn những con số vô nghĩa hiện ra trước mắt. Ngoài tiếng xẹt xẹt, không có gì xảy ra.

“Tuyệt. Sẽ hữu ích đây”.

Radio là thứ anh cần, ít nhất nó trông giống bộ đàm, ghi MÁY THU PHÁT VÔ TUYẾN TẦN SỐ AM/SSB. Anh cầm lên, không biết có đài nào không, hay nút điều khiển bộ nhớ thì nghe tiếng bước chân ngoài hành lang. Tiếng chân lết chậm chạp.

Bỏ cái radio lên bàn và nâng khẩu súng lên, quay về cánh cửa mở ra ngoài hành lang, nhận ra bước chân lết xệt vô định của con zombie. Văn phòng báo lớn là căn phòng duy nhất trên lầu hai; trừ khi muốn nhảy ra ngoài cửa sổ, sảnh dưới và cầu thang là lối thoát duy nhất. Phải hạ nó nếu muốn quay ngược lại chỗ...

“Khốn thật, nó sẽ phải đi qua Randy, nếu nó ăn thịt cậu ta thì sao? Nếu...

Nếu đó là Randy thì sao?”

“Làm ơn đừng”, anh nói nhỏ, nhưng một khi việc đó có khả năng xảy ra, anh không thể nghĩ như vậy. Đi ngược về góc phòng, cảm thấy mồ hôi chảy xuống gáy. Những bước chân càng lúc gần hơn – “hình như là tiếng kéo một chân thì phải?”

“Làm ơn đừng, tôi không muốn phải giết cậu ấy!”

Những bước chân dừng lại ngoài cửa – rồi Randy Thomas bước vào, khuôn mặt không chút đau đớn hay biểu lộ cảm xúc nào, nước dãi chảy xuống từ môi dưới.

“Randy? Dừng lại đó, ‘mano’, được chứ?”, Carlos nghe thấy giọng mình như vỡ ra cùng nỗi sợ. “Nói gì đi, được chứ? Randy?”

Sự kinh hoàng khi chấp nhận sự thật xâm chiếm Carlos khi Randy nghiêng đầu về hướng anh tiến tới, tay đưa lên. Tiếng rên nhỏ ục ục phát ra từ cuống họng, với Carlos đó là âm thanh cô độc nhất anh từng nghe. Randy không thấy anh, không hiểu những gì anh nói; Carlos đã trở thành thức ăn, không gì hơn thế.

“Lo siento mucho”, anh nói rồi lập lại bằng tiếng anh, hy vọng phần nào đó của Randy vẫn còn lí trí, “Tôi xin lỗi. Ngủ đi nhé, Randy. ”

Carlos cẩn thận ngắm rồi bắn, quay đi khi vừa thấy mấy lỗ đạn xuất hiện trên lông mày phải, nghe nhưng không nhìn thấy xác người đồng đội ngã xuống sàn. Một lúc lâu, anh chỉ đứng, vai chùng xuống, nhìn chăm chăm xuống giày, tự hỏi tại sao mình cảm thấy mệt mỏi nhanh quá...và tự nhủ anh đã chẳng thể làm được hơn thế nữa.

Cuối cùng, bước tới cầm radio lên, bật công tắc và bấm nút gửi tín hiệu. “Đây là Carlos Oliveira, thành viên đội U. B. C. S. của Umbrella, tiểu đội Alpha, trung đội Delta. Tôi hiện ở văn phòng báo thành phố Raccoon. Có ai nghe thấy không? Chúng tôi bị tách khỏi những người còn lại, bây giờ chúng tôi – tôi cần giúp đỡ. Yêu cầu hỗ trợ ngay lập tức. Nếu bạn nghe được, xin hãy trả lời. ”

Chỉ có tiếng rè rè; có thể phải thử những kênh cụ thể; anh có thể thử từng kênh một lập lại cùng tin nhắn. Quay cái điện đàm lên, nhìn hết lượt những nút, thấy phía sau ghi, BÁN KÍNH NĂM DẶM.

“Tức là mình có thể gọi đến bất kỳ ai trong thành phố, thật hữu dụng – trừ việc sẽ không ai trả lời, vì họ đã chết. Như Randy. Như mình”.

Carlos nhắm mắt, cố nghĩ, cố cảm nhận bất cứ điều gì để hy vọng. Và nhớ tới Trent. Kiểm tra đồng hồ, anh nhận ra chuyện này diễn rõ tới mức nào, nghĩ rằng nó là việc duy nhất còn chút nghĩa lý; Trent đã biết, ông ta biết chuyện gì đang xảy ra, đã nói Carlos nơi phải đến khi mọi chuyện quá tệ. Không còn Randy để lo nghĩ và không có con đường bộ nào ra khỏi thành phố...

Grill 13. Carlos có hơn một giờ để tìm nó.

Jill vừa tới văn phòng STARS (biết cái gì rồi) khi thiết bị liên lạc ở cuối phòng phát ra âm thanh. Cô đóng sầm cánh cửa sau lưng và chạy tới, giọng nói ngắt quãng giữa những tiếng rè rè.

“...là Carlos...Raccoon...bị tách khỏi...trung đội... giúp...hỗ trợ...nếu bạn nghe thấy...trả lời...”

Jill chụp cái headset lên đầu, bật công tắc truyền tín hiệu. “Đây là Jill Valentine, Special Tactics and Rescue Squad! Anh nói không rõ lắm, xin hãy lập lại – vị trí ở đâu? Có nghe thấy tôi không? Hết!”

Cô cố nghe xem có gì không và thấy đèn trên công tắc phát tín hiệu không sáng. Cô nhấn nhiều nút khác nhau, đập nhẹ cái công tắc, cái đèn xanh vẫn không chịu sáng lên.

“Khốn kiếp!”. Cô không biết cái gì về phương tiện liên lạc cả. Nó có bị hư cái gì cô cũng không thể là người sửa cả.

“Ít nhất mình không phải là người duy nhất kẹt ở nơi quái quỷ này...”

Thở dài, Jill bỏ headset ra quay lại nhìn văn phòng. Ngoài vài tờ giấy rơi trên sàn, nó nhìn không khác mọi khi. Vài cái bàn đầy hồ sơ, máy tính, vật dụng cá nhân, mấy cái kệ quá tải, một máy fax – sau cạnh cửa là cái tủ súng cao bằng thép gia cố, thứ cô hy vọng không trống rỗng.

“Cái thứ ngoài đó sẽ không dễ chết. Cái thứ sát thủ STARS đó”.

Cô rùng mình, bụng thắt lại. Tại sao nó không phá tan cái cửa và giết cô, cô không biết; nó thừa sức làm việc đó. Nghĩ tới việc đó đủ làm cô muốn chui vào nơi tối tăm nào đó mà trốn. Nó làm vài con zombie cô gặp trong tòa nhà nguy hiểm như trẻ sơ sinh. Không phải vậy, tất nhiên, nhưng sau khi thấy việc cái thứ Tyrant đó làm với Brad...

Jill nuốt xuống, khó khăn, tổng ý nghĩ đó ra khỏi đầu. Chăm chăm nghĩ tới nó cũng không được gì.

“Tới lúc làm việc rồi”. Cô bước tới bàn, tình cờ nghĩ tới lần cuối cô còn ngồi đó, cô là một con người hoàn toàn khác; kể từ đó đến nay cứ như cả cuộc đời đã trôi qua vậy. Cô mở ngăn tủ trên và bắt đầu lục lọi - ở đó, sau cái hộp kẹp giấy là bộ đồ nghề cô luôn giữ ở văn phòng. “Được rồi!”. Cô nâng cái gói vải nhỏ lên mở ra, sẫm soi những thanh xoắn, móc. Đôi lúc lớn lên là con gái một tên trộm chuyên nghiệp cũng đáng. Mấy ngày gần đây cô phải bắn mấy ổ khóa, điều mọi người vẫn tưởng là an toàn; có bộ mở khóa bên cạnh sẽ tiện hơn nhiều.

“Hơn nữa mình không có chìa khóa tủ - dù vậy hồi trước nó cũng chưa bao giờ cản được mình”. Cô đã thử khi không còn ai trong văn phòng để xem cô có thể làm được không và chẳng gặp nhiều khó khăn mấy; cái tủ đã cũ xì rồi.

Jill cúi xuống cánh cửa, cho thanh xoắn vào lỗ rồi mở, nhẹ nhàng cảm nhận chuyển động lẫy khóa. Chưa tới một phút những cố gắng của cô được tưởng thưởng; cánh cửa nặng nề bung ra, ngay trước mắt là vật đáp ứng lời cầu nguyện của cô.

“Chúa ban phúc cho anh, Barry Burton”, cô thở, nâng khẩu revolver nặng trĩu lên khỏi ngăn tủ dưới gần như trống rỗng. Khẩu Colt Python. 357 Magnum, sáu phát với nòng xoay. Barry từng là chuyên gia vũ khí cho đội Alpha đồng thời cũng là tay mê súng. Ông đã nhiều lần chỉ cô bắn súng, luôn nài cô thử một trong những khẩu Colt; ông có ba khẩu mà cô biết, mỗi cây đều khác kích cỡ nòng – nhưng nòng đạn. 357 có sức công phá mạnh nhất. Đó là cây ông để lại, bỏ quên hoặc cố ý, cứ như một phép màu vậy...kèm theo hơn 20 ổ 6 viên dưới đáy tủ. Tuy không có đạn cho shotgun trong đó có băng đạn loại 9mm trong một ngăn tủ.

“Cũng đáng chuyển đi, ít nhất – với bộ mở khóa mình có thể xuống phòng lưu giữ bằng chứng tầng dưới, kiểm tra mấy thứ bị tịch thu...”

Mọi việc đang diễn tiến theo chiều hướng tốt. Giờ tất cả cô phải làm là trốn ra khỏi thành phố trong màn đêm, tránh bọn zombie, bọn thú biến đổi gen hung bạo, và cái thứ Tyrant đã chứng minh nó là nemesis-thần báo tử với STARS. Nemesis dành cho cô.

“Thật kinh ngạc”, ý nghĩ đó làm cô mỉm cười. Thêm vào vụ nổ sắp xảy ra, thời tiết xấu, trộn tất cả lại, cô có một bữa tiệc cho riêng mình.

“Whee”, cô nói nhẹ nhàng, bắt đầu nạp đạn khẩu Magnum bằng đôi tay không vững lắm, và trong khoảng thời gian dài nó đã như thế.

9. Chương 8

Trong lúc hấn vất vả đi bộ qua hệ thống cống ngầm dưới thành phố, Nikolai thấy mình bị mê hoặc bởi cách thiết kế tỉ mỉ của thành phố Raccoon. Tất nhiên hấn đã nhìn kỹ bản đồ, nhưng đó là việc hoàn toàn khác với đi lang thang trong nó, đích thân nếm trải cách sắp xếp. Umbrella đã xây dựng một sân chơi hoàn hảo; không may chính chúng đã phá hủy nó. Có cả tá đường hầm nối với những khu vực chủ quyền Umbrella, một số rõ ràng hơn số khác. Từ tầng hầm tòa nhà RPD, hấn vào đường cống sẽ dẫn hấn tới phòng thí nghiệm chìm nhiều tầng nơi Umbrella đã thực hiện cuộc nghiên cứu quan trọng nhất. Nghiên cứu cũng được tiến hành ở phòng thí nghiệm biệt thự Arklay/Spencer trong rừng Raccoon, và ở đó là ba nhà máy “bỏ hoang” hay khu vực nhà kho thử nghiệm vùng ngoại ô thành phố, nhưng những nhà khoa học tài giỏi nhất đều làm việc ở trong và dưới thành phố. Điều đó chắc chắn sẽ giúp công việc hấn dễ dàng hơn; đi từ khu vực này đến khu vực khác dưới lòng đất bớt nguy hiểm hơn. Dù sao cũng không lâu nữa. Trong khoảng 10-12 giờ nữa, sẽ không còn đâu an toàn. Đám vũ khí sinh học Umbrella thử nghiệm lâu nay được nuôi lớn trong Raccoon, giữ bằng thuốc an thần, nhưng thường bị đưa đi đâu đó để thử nghiệm thực tế. Trong lần tiến hành kế hoạch ở khu phế tích, chúng phá chuồng đi tìm thức ăn; vài con chắc đã thoát; đa số chúng sẽ trở về khi thiếu thuốc.

“Vậy không vui sao? Một buổi tập ngắt nho nhỏ giải khuây trong lúc tìm kiếm, với hỏa lực để làm việc đó”.

Kẹp khẩu súng bằng vai phải, hấn với xuống võ mảy bằng đạn hấn lấy từ Wersbowski; hấn chưa nghĩ tới kiểm tra chúng trước đó, nhưng liếc nhanh qua trước khi xuống cống làm hấn thỏa mãn. Lính U. B. C. S. được phát đạn bọc cỡ .223, được thiết kế để xuyên thủng hoàn toàn mục tiêu; Wersbowski đã dùng loại đầu rỗng, khi tiếp cận mục tiêu sẽ dẹt ra gây sát thương cao nhất. Nikolai đã lên kế hoạch cướp kho đạn phòng thí nghiệm; có thêm 60 băng HP, hấn sẽ di chuyển dễ dàng...

“...không như bây giờ...”

Dòng nước tối tăm lạnh lẽo chảy trong những đường hầm thiếu ánh sáng cao gần tới đầu gối hấn bốc mùi kinh khủng, giống mùi NH₃ và mốc. Hấn đã chạm mặt nhiều con zombie đa số mặc áo khoác phòng thí nghiệm Umbrella, số ít là dân thường – nhân viên bảo trì, hay vài linh hồn kém may mắn đi vào cống ngầm tìm cách thoát khỏi thành phố. Đa số hấn tránh chúng, không muốn lãng phí đạn hay đánh động vị trí của hấn cho bất kỳ ai.

Hấn tới ngã ba, quẹo phải sau khi xem xét hai hướng. Cho tới lúc này trong chuyến hành trình của hấn, không gì ngoài tiếng nước bắn chảy vỗ vào thành đá xám, tiếng rì rầm từ những ngọn đèn vàng ảm đạm phản chiếu mặt nước loáng dầu. Trong khung cảnh ảm ướt tối tăm, Nikolai không thể không nghĩ tới đám A334, đám sâu trượt. Tại buổi họp Watchdog, chúng được xếp là những con giống địa khổng lồ di chuyển trong nước theo nhóm, một trong những sinh vật Umbrella mới tạo ra. Hấn không sợ nhiều bằng ghê tởm cái ý nghĩ chạm mặt chúng, còn hấn ghét những bất ngờ, ghét cái ý nghĩ ngay bây giờ cả đàn bọn chúng đang trượt trong làn nước đen, hầm mở rộng, tìm kiếm dòng máu ấm, bổ dưỡng từ con người. Khi hấn thấy bờ gờ nổi cuối đường hầm, hấn thấy xấu hổ về sự mừng rỡ hấn cảm thấy. Hấn mau chóng chặn cảm giác đó lại, chuẩn bị cho cuộc gặp của hấn; hấn bước ra khỏi làn nước, cái liếc vào đồng hồ cho biết hấn đã đứng giờ. Tiến sĩ Thomlinson sẽ báo cáo trong vòng mười phút nữa.

Nicolai đi nhanh xuống hành lang ngăn trước mặt, bực mình vì tiếng lép nhép giày hấn tạo ra khi rần rần đến được cửa phòng dẫn vào nhà kho. Hấn lắng nghe một chút không có gì; đẩy nhẹ cánh cửa cho nó mở ra, hiện ra là căn phòng nghỉ cho công nhân thành phố – một cái bàn, vài cái ghế, tủ đồ – và, gần ở phía tường xa xa, một cái thang xuống tầng dưới. Hấn lên vào, đóng nhẹ cánh cửa sau lưng. Cái thang dẫn xuống phòng kho nhỏ nơi tiến sĩ Thomlinson sẽ báo cáo; cái máy tính ẩn sau vài vật dụng lau chùi trên một cái kệ. Đoán rằng Thomlinson sẽ đến từ phòng thí nghiệm, cô ta sẽ sử dụng cái thang máy nhỏ phía góc phòng, nếu hấn đọc bản đồ đúng. Nikolai ngồi xuống đợi, mở túi trên vai lấy laptop ra; hấn muốn kiểm tra bản đồ sau cuộc gặp mặt vị tiến sĩ tốt bụng.

Thomlinson là người đứng giờ, đến trước 4 phút trước giờ cô phải báo cáo. Nghe tiếng động cơ ken két đi lên, Nikolai chìa khẩu súng về phía góc, ngón tay sẵn trên cò. Một phụ nữ cao ráo, tóc tai rối bời hiện lên, cái nhìn quẩn trí trên gương mặt lấm bẩn. Cô ta mặc cái áo phòng thí nghiệm lấm máu, mang theo khẩu handgun đang chìa xuống sàn; rõ ràng cô ta chắc chắn nơi liên lạc của cô ta an toàn. Nikolai không cho cô

ta cơ hội phản ứng với sự hiện diện của hắn.

“Bỏ vũ khí xuống và bước khỏi cái thang máy. Mau lên. ”

Cô ta là một người điềm tĩnh, hắn phải công nhận vậy. Ngoại trừ đôi mắt hơi mở to, không dấu hiệu hoảng sợ nào lộ trên gương mặt cân đối. Cô ta làm theo lời hắn, khẩu súng rơi xuống kêu lách cách khi cô uể oải bước vài bước vào phòng.

“Có báo cáo gì mới không Janice?”

Cô ta nhìn hắn chăm chú, ánh mắt nâu nhạt tìm kiếm ánh mắt hắn, cô khoanh tay lại. “Anh là một Watchdog”, cô nói. Đó không phải là câu hỏi.

Nicholai gật: “Bỏ hết mọi thứ trong túi cô lên bàn đi tiến sĩ. Chậm thôi. ”

Thomlinson mỉm cười: “Và nếu tôi không bỏ ra thì sao?”. Giọng cô ta khàn khàn, bí ẩn, đầy cảm dỗ. “Liệu anh có...chiếm đoạt nó từ tôi không?”

Nicholai nghĩ vài giây về điều cô ta đang ám chỉ rồi bóp cò, xóa đi nụ cười đáng yêu bằng loạt đạn bất ngờ. Thật sự, hắn không có thời gian chơi trò đó; đáng ra hắn phải bắn cô ta lúc vừa gặp, như thế hắn đã không bị cảm dỗ. Hơn nữa, chân hắn lạnh và ướt, hắn ghét điều đó; không có gì làm một người đàn ông khôn khéo hơn là đôi giày ướt.

“Dù sao cũng thật xấu hổ”; cô ta thuộc mẫu người hắn thích, cao, có những đường cong và rõ ràng thông minh. Hắn bước tới cơ thể đồ sộ của cô ta, lấy cái đĩa từ túi, không nhìn vào gương mặt đã bị lẫn lộn xương và máu, tự nhủ lòng đây là công việc.

“Chỉ còn bốn người”. Nicholai nhét cái đĩa vào túi plastic, khóa lại rồi bỏ vào trong túi. Vẫn còn thời gian để xem qua nội dung nó sau, một khi hắn thu thập tất cả.

Hắn bật máy lên, mở bản đồ hệ thống cống ngầm, mặt cau có xác định lối đi tiếp theo. Ít nhất thêm nửa dặm mò mẫm trong bóng tối trước khi lên được phía trên. Hắn liếc nhìn tiến sĩ Thomlinson lần nữa và thở dài; có lẽ hắn đã phạm sai lầm. Đùa giỡn với cô ta một chút có thể làm nóng người hắn...mặc dù hắn ghét phải giết phụ nữ sau khi đã vui vẻ với họ dù chỉ một chút; lần cuối cùng, hắn ném cảm giác hối tiếc thật sự.

Không sao cả. Cô ta đã chết, hắn có thông tin, tới lúc phải tiếp tục. Còn bốn người, sau đó hắn có thể không nghĩ tới làm việc trong quãng đời cực kỳ giàu có còn lại của hắn, tập trung với những thú vui mà những tên nghèo rớt mồng tơi chỉ có thể mơ tới.

Carlos biết anh đang ở gần thôi. Từ khu vực gần tòa soạn báo, chỗ mọi bảng hiệu đường đều bắt đầu với chữ phía bắc, cuối cùng anh lạc trong dãy hẻm dẫn tới phía đông – nơi hắn là khu mua sắm Trent nhắc đến.

“Ông ta nói khu mua sắm, phía đông bắc...vậy cái nhà hát đâu? Ông ta cũng nói gì đó về đài phun nước, có không nhỉ?”

Carlos đứng trước tiệm cắt tóc bít kín ở chỗ giao nhau hai con hẻm, không còn biết phải đi lối nào. Không có bảng chỉ đường xung quanh, hoàng hôn đã tắt; bầu trời tối như mực và chỉ còn 10 phút là tới 19h thời hạn cuối cùng, vì cái sai lầm ngớ ngẩn lúc đầu đã dẫn anh đi ngược về khu công nghiệp thành phố – theo lối Trent, thì đây cũng không thể gọi là thành phố. Mười phút...sau đó là gì? Khi tìm được quán Grill 13 vô danh đó, chuyện gì sẽ xảy ra? Trent có nói gì về giúp đỡ...vậy nếu anh lỡ giờ hẹn, Trent có làm được gì giúp anh không?

“Quẹo trái có thể dẫn về tòa soạn báo”, anh nghĩ thế - “hay nó ở sau lưng? Đi thẳng tới là đường cụt với một cánh cửa anh chưa thử mở, cứ thử bắn nó xem sao...”

Anh không thấy nó đang đến, nhưng nghe thấy.

Vừa tiến lên một bước, cánh cửa sau lưng bật tung – thứ đó nhanh tới nỗi khi nó với tới anh vẫn còn đang quay lại chìa khẩu súng về cánh cửa.

“Cái...”

Một làn sóng hồi thối, ấn tượng với bộ móng đen bóng, cơ thể rắn chắc, sọc vằn như bộ xương ngoài vài loài côn trùng khổng lồ...

...và cái gì đó xé không khí cách mặt anh vài inches, đã trúng vào mặt nếu anh không bước lùi lại. Anh vấp ngã, kinh hoàng nhìn thứ gì đó bay qua mặt, nhanh nhẹn nhảy qua bức tường bên phải, tiếp tục chạy, báng lên những viên gạch theo từng bước phi nước đại. Kinh hoàng, Carlos ngoái theo, lưng nằm sóng soài, nhìn nó lẹ làng xoay quanh ba trong số chân rồi nhảy xuống đất. Anh có thể cứ đợi nó đến, không tin vào mắt mình cả khi có dùng một trong sáu cái cẳng dài sắc như dao chém vào cuống họng, trừ việc nó la hét – tiếng kêu rống hoan hỉ thắng lợi phát ra từ gương mặt cong, sưng phồng tàn bạo của nó đủ khiến anh nhúc nhích.

Trong chớp mắt, Carlos lăn thành thế cúi, nổ súng vào con vật đang kêu gào, chạy lung tung đó, không nhận ra chính mình cũng đang thét, tiếng la khe khẽ, câu bắn của nỗi kinh hoàng và sự hoài nghi. Con quái loạn choạng theo từng viên đạn xuyên qua thớ thịt giòn của nó, chân nó quật điên cuồng, tiếng rít chuyển thành tiếng rú đau đớn khủng khiếp. Carlos cứ bắn, rượt vào con sinh vật hàng chục viên kim loại chết người nóng hổi, vẫn tiếp tục cả sau khi nó đổ gục, chỉ chuyển động vì những viên đạn giạt thân hình khập khiễng của nó. Anh biết nó đã chết nhưng không dừng lại được cho tới lúc khẩu M16 cạn sạch, con hẻm im như tờ ngoài hơi thở đau đớn của chính mình. Dựa lưng vào tường, đập một băng mới vào súng, cố hiểu chuyện quái gì vừa xảy ra.

Sau cùng anh cũng hoàn hồn trở lại tiến về con vật đã chết – nó đã chết; ngay cả một con bọ sáu chân, leo tường bự bằng con người cũng chết khi nào nó chảy ra khỏi sọ. Đó là sự thật anh có thể bầu vùi vào trong cảnh điên loạn này.

“Chết queo”, anh nói, nhìn xuống con vật máu me, nhả nhúm, trong một giây, anh cảm thấy phần nào đó trong tâm trí muốn thu vào, ngăn anh nhìn. Zombie đã đủ tệ, anh cuối cùng đã từ chối chấp nhận sự thật Raccoon tràn ngập những xác chết biết đi; chúng chỉ bị bệnh, căn bệnh ăn thịt người anh đọc được, vì không có zombie trên đời ngoài trừ trong phim ảnh. Cũng như không có quái vật thật sự, không có những con bọ giết người đầy móng đi trên tường, gào thét như nó đã từng...

“Wo hay piri”, anh thì thầm châm ngôn một thời, lần này nói như khẩn cầu, tâm trí nghĩ theo như một loại kinh cầu tuyệt vọng, Đừng cố quá, thư giãn đi, bình tĩnh nào. Sau một lúc nó bắt đầu tác dụng; nhịp tim đập chậm gần bằng bình thường, bắt đầu cảm thấy như một con người trở lại, không phải một con thú hoảng loạn, ngu dốt.

“Vây, có quái vật trong thành phố Raccoon”. Không phải là điều bất ngờ sau một ngày anh đã trải qua; hơn nữa, chúng cũng chết như những sinh vật khác, không phải sao? Anh sẽ không sống sót nổi nếu quên điều đó, anh đã đi quá xa để đầu hàng bây giờ.

Nghĩ thế, Carlos quay lưng lại con quái rồi đi xuống con hẻm, ép mình không ngoái lại. Nó đã chết, anh vẫn sống, có nhiều khả năng còn cả đồng tụi nó ngoài kia.

“Trent là lối thoát duy nhất cho mình, giờ mình còn...khốn kiếp! Ba phút, anh còn chỉ còn ba phút chết tiệt”.

Carlos chạy, lên vài bậc dẫn tới cửa cuối con hẻm và chạy qua – thấy mình đang đứng trong căn bếp sáng sủa rộng rãi. Căn bếp trong nhà hàng.

Nhìn xung quanh; không có ai, yên ắng nếu không kể tiếng xì nhẹ từ bình gas bự đang dựa vào tường. Anh hít một hơi sâu nhưng không nghĩ thấy gì; chắc có gì khác nữa-

-“và mình không thể ra khỏi đây nếu đó là gas độc. Hẳn là chỗ này, nơi ông ta bảo mình đến”.

Anh bước khỏi gian bếp, qua những bàn kim loại sáng bóng và những cái bếp, hướng ra khu vực phòng ăn. Trên một cái bàn có tờ menu, chữ GRILL 13 viết bằng chữ vàng ở mặt trước. Thật mệt mỏi, anh cảm thấy yên lòng làm sao; chỉ trong vài giờ, Trent đã chuyển từ một người lạ mặt kì quái thành người bạn tốt nhất thế giới.

“Mình làm được rồi, ông ta nói có thể giúp – có thể đội cứu hộ đã lên đường, hay ông ta sắp xếp cho mình được đón ở đây...hoặc có vũ khí ở đằng trước, không tốt như được di tản nhưng mình sẽ lấy cái nào lấy được”.

Bức tường giữa bếp và phòng ăn có khoảng trống, cái quầy chỗ đầu bếp để thức ăn lên. Carlos có thể thấy cái nhà hàng nhỏ hơi tối hơn không có ai cả, dù vậy anh mất một lúc để kiểm tra chắc chắn; ánh sáng nhảy múa từ một cái đèn dầu le lói đung đưa trên cái buồng da xếp dọc theo tường, tỏa ra những cái bóng đáng sợ.

Anh bước qua quầy phục vụ hướng vào phòng, tình cờ ngửi thấy mùi đồ ăn chiên trong không khí mát lạnh đồng thời nhìn quanh, tìm kiếm. Anh không rõ mình trông đợi điều gì, nhưng chắc chắn không thấy nó – không bao thư chưa đánh dấu trên bàn, không có gói hàng bí ẩn, không có người mặc áo choàng đang đợi. Cạnh cửa trước có buồng điện thoại; Carlos bước tới nhấc ống nghe lên, nó cũng im lặng như những điện thoại khác trong thành phố.

Kiểm tra đồng hồ lần thứ một ngàn trong những giờ qua, thấy đã là 1901, một phút quá 7 giờ, cơn giận trào lên cùng sự thất vọng, nhưng nó chỉ làm tăng nỗi sợ vô hình của anh. “Mình đơn độc, không ai biết mình ở đây và không ai có thể giúp mình”.

“Tôi tới rồi đây”, anh nói, quay mặt vào căn phòng trống, cao giọng, “Tôi đã làm được, tôi tới đây đúng giờ và chết tiệt, ông ở đâu vậy hả?”

Như bắt được tín hiệu, điện thoại réo vang, âm thanh chói tai làm anh nhảy dựng lên, Carlos dò dẫm tìm cái ống nghe, tìm nỡ ra trong lồng ngực, đôi chân run lên vì hi vọng.

“Trent? Là ông phải không?”

Ngừng một lúc, giọng êm ái, du dương của Trent lọt vào tai anh: “Hola, cậu Oliveira! Tôi rất mừng khi nghe giọng cậu!”

“Trời, chưa bằng một nửa tôi mừng khi nghe giọng ông đâu”, Carlos ngồi bệt xuống tựa vào tường, nắm chặt ống nghe.

“Chuyện này thật kinh khủng, amigo, mọi người đã chết, ngoài kia có những thứ - quái vật, Trent à. Ông đưa tôi ra khỏi đây được không? Nói với tôi là ông có thể đưa tôi ra khỏi đây đi!”

Một khoảng lặng nữa, Trent thở dài, âm thanh nặng nề. Carlos nhắm mắt lại, đoán chắc ông ta sẽ nói gì.

“Tôi rất xin lỗi, nhưng chuyện đó hoàn toàn ngoài khả năng. Điều tôi có thể làm là cho cậu biết thông tin...còn sống sót là việc của cậu. Tôi e mọi thứ sẽ tệ, tệ hơn nhiều trước khi nó chuyển biến tốt hơn. ”

Carlos hít hơi sâu, gạt đầu với chính mình, biết đây là điều anh đã trông đợi suốt quãng đường. Anh phải tự sinh tồn.

“Được rồi”, anh mở mắt ra, đứng thẳng dậy gạt đầu lần nữa. “Nói đi. ”

10. Chương 9

Chú thích, mô tả về vụ phạm tội đã được báo cáo -29-087:

“Hai trong mười hai viên ngọc giống nhau là những phần cần thiết hệ thống “khóa đồng hồ” tại cổng chính được trang hoàng của khu công nghiệp liên hợp thành phố đã bị mất, vào khoảng từ (theo ước tính) 2100 giờ hôm qua (24 tháng 9) tới 0500 giờ sáng nay. Với việc nhiều cửa hàng đã bít kín cửa như hiện nay, những tên cướp đã làm xấu đi bộ mặt thành phố, đang mưu toan lấy những gì chúng tin là giá trị. Viên sĩ quan này tin rằng tên trộm nghĩ những viên ngọc là thật, dừng lại sau khi đã lấy hai viên (một xanh dương, một xanh lá) khi hắn/ả nhận ra chúng chỉ là thủy tinh.

Cánh cổng (còn gọi là cổng “Tòa Thị Chính”) là lối duy nhất trong hàng ngàn lối ra vào dẫn đến khu công nghiệp liên hợp. Cánh cổng giờ bị khóa vì thiết kế cầu kì của nó (theo ý kiến viên sĩ quan này là lỗi bịch), cần toàn bộ viên ngọc để mở cửa. Tới khi bộ giao thông thành phố phá hủy cánh cổng, hoặc tới khi hai viên

ngọc được tìm ra và gắn vào lại, lối đi này sẽ vẫn bị khóa. Vì sự thiếu nhân lực thời điểm này, không còn lựa chọn nào khác phải hoãn cuộc điều tra vụ án này lại.

Sĩ quan báo cáo Marvin Branagh”

Thông tin thêm, vụ 29-087, M. Branagh 26 tháng 9.

“Một trong hai viên ngọc (xanh dương) đã lọt vào tòa nhà RPD. Vào 2000 giờ. Bill Hansen, người chủ quán cà phê nhà hàng Grill 13, hình như ông ta mang theo viên ngọc giả khi đến đây tìm chỗ trú chiều nay. Ông Hansen chết sau khi đến không lâu, bị giết bởi loạt đạn cảnh sát sau khi lộ ra ảnh hưởng căn bệnh ăn thịt người. Viên ngọc được tìm thấy trên người ông ta, mặc dù tôi lẫn viên sĩ quan đều không biết nếu ông ta đã lấy cắp nó hoặc chỗ viên ngọc còn lại.

Thành phố giờ ở tình trạng thiết quân luật, sẽ không ai đi tìm viên ngọc thứ hai hay đặt viên này về chỗ cũ – nhưng với những con đường bao quanh khu công nghiệp liên hợp trở nên không đi được, cần tới những viên ngọc này sẽ trở nên thích đáng.

Ghi chú cá nhân:đây sẽ là bản báo cáo cuối cùng của tôi cho tới khi cơn khủng hoảng hiện thời qua đi. Công việc văn phòng có vẻ - hiện thời, nhu cầu những văn bản báo cáo những vụ phạm tội xếp thứ hai sau việc thi hành tình trạng thiết quân luật(áp dụng luật quân sự lên nơi đang có biến loạn), cũng như việc tôi tin mình là người duy nhất làm việc này.

Marvin Branagh, RPD”

Jill bỏ bản báo cáo đánh máy cùng phần phụ lục viết bằng tay vào tủ bằng chứng, buồn rầu không biết liệu Marvin có còn sống;chắc không có đâu, một suy nghĩ chán nản: “Anh ta là một trong đám sĩ quan giỏi nhất ở RPD, luôn tử tế không quên xử sự như một tay nhà nghề. Chính nghĩa tới phút cuối, một chuyên gia thật sự. Umbrella chết tiệt”.

Cô cho tay vào ngăn kéo lấy ra mảnh thủy tinh xanh hình kim cương. Phần còn lại phòng lưu giữ chứng cứ rồi tung cả, mấy ngăn tủ khóa không chứa vũ khí nào hữu dụng;tất nhiên, cô không phải là người duy nhất nghĩ tới việc kiểm tra nó tìm súng và đạn được. Viên ngọc, mặt khác...

Marvin đã đứng về những con đường bị chặn xung quanh cổng tòa thị chính;cô đã thử trèo vào khu vực đó một lần, thấy đa số trong đó đã bị chặn. Ở đó không có gì nhiều – cánh cổng mở ra khu vườn nhỏ với lối đi lát đá, một sự phô trương cho bức tượng cự thị trưởng Michael Warren nhằm chán. Đi qua đó là tòa thị chính, không được sử dụng nhiều lắm vì tòa án mới đã được xây ở khu phố trên, một vài con đường dẫn tới phía tây và bắc – một vài bãi đậu xe và một cửa hàng tự động nếu đi theo phía bắc rồi sang phía tây...

“Khốn thật, cái xe điện!”

Sao cô không nghĩ tới nó trước kia chứ? Jill thấy một luồng điện phấn khích, ngừng lại đôi chút vì muốn tự đập vào đầu mình. Cô hoàn toàn quên bằng nó. Lộ trình tham quan của chuyến xe lửa hai toa kiểu cổ dùng cho du lịch, thành phố chỉ cho chạy vào dịp hè nhưng nó đi suốt tới ngoại ô phía tây, qua công viên thành phố và vài khu phố xa hoa. Đẳng đó cũng có một khu vực được cho là bỏ hoang của Umbrella, có thể vẫn còn xe dùng được và những con đường trống. Trong trường hợp nó vẫn còn chạy, xe điện là lối dễ nhất thoát ra ngoài thành phố.

“Với toàn bộ những rào chắn, cách duy nhất tới được chỗ nó là qua cánh cổng khóa – mà mình chỉ có một trong hai viên ngọc”.

Cô không có trang thiết bị để phá sập cái cổng nặng nề quá khổ một mình...nhưng báo cáo của Marvin nói rằng Bill Hansen đã từng có viên xanh dương, nhà hàng của ông ta chỉ cách vài 3 hay 4 dãy phố. Không có cơ sở kết luận ông ta cũng có viên xanh lá, hoặc nó ở quán Grill, nhưng dù sao cũng đáng để kiểm tra. Nếu không đúng cũng chẳng thể tồi tệ hơn nữa – nếu tìm được, cô có thể ra khỏi thành phố sớm hơn cô hi vọng. Với tên Nemesis chạy rong ngoài kia, không lúc nào là đủ sớm. Quyết định vậy đi. Jill quay người đi tới cánh cổng dẫn ra sảnh, tuôn viên ngọc xanh vào túi. Cô muốn kiểm tra phòng tối của RPD trước khi rời đi, để xem có tìm được cái áo vest của viên nhiếp ảnh nào không; không có đồ nạp đạn nhanh cho khẩu Colt, và cô muốn thêm vài cái túi đựng mấy viên đạn lẻ. Khi định làm thế, cô nghĩ mình nên để lại khẩu

shotgun. Cô móc cái đai đeo qua vai lấy từ một viên cảnh sát quá cố, nên mang nó theo cũng không đến nỗi, nhưng không có đạn – và với hỏa lực thêm khẩu. 357 – cô không thấy lợi khi mang nó theo nữa...

Bước vào sảnh rồi quẹo trái, cô không nhìn cái xác sụm xuống cái cửa sổ hướng nam. Đó là một cô gái trẻ nhiễm virus cô đã bắn từ cầu thang lầu hai, ở quay góc quanh, và cô khá chắc mình biết cô gái đó – nữ thư kí/tiếp tân làm việc ở bàn trước vào cuối tuần, Mary gì đó. Phòng tối đối diện khoảng trống dưới cầu thang; cô phải đi qua cái xác vài bước, nhưng cô nghĩ có thể tránh nhìn quá gần nếu...

XOẢNG!

Hai cánh cửa sổ nổ tung, cơn mưa kính văng đầy lên xác nữ tiếp tân, vài mảnh chém vào chân Jill. Cùng lúc đó, một đồng đen khổng lồ phóng vào, to hơn người thường, to cỡ -

-“sát thủ của STARS”-

Đó là tất cả những gì cô kịp nghĩ. Jill phóng ngược về phía cô đến, tông thẳng vô phòng lưu giữ chứng cứ, trong khi ở phía sau là những tiếng kính bị đập bể khi nó đứng dậy, nghe tiếng gào tên mục tiêu duy nhất của nó, “Ssstaarss”

Cô chạy, chụp khẩu revolver nặng trĩu bên dưới túi hông, băng qua phòng lưu giữ tới cánh cửa đó, tiếp tục vào phòng của nhóm tuần tra. Quẹo trái ngay lúc vào và những chiếc bàn mờ lù về sau, ghế và kệ sách và một cái bàn lật úp loang lổ máu và chất lỏng của ít nhất 2 cớm, cái xác sùm xoài của họ trở thành vật cản đường cô, Jill nhảy qua những đôi chân vằn vẹo, nghe tiếng cửa mở, không, vỡ nát đằng sau, tiếng gỗ gãy và mảnh vụn tung tóe vẫn không nhấn chìm cơn giận dữ của Nemesis.

“Mau mau mau hơn nữa...”

Cô tông trúng cánh cửa khi đang chạy, không màng tới cơn đau lờ mờ lan dần trên cái vai bầm tím, ngoặc sang phải khi vừa đâm vào tiền sảnh

Shhhhhhhhhh-BUUUÙUM!

Một ánh chớp sáng lòa và khói phọt qua, đục một lỗ nhăm nhở cháy trên sàn cách cô chưa đầy 3 bộ. Từng mảnh hoa cương đen và gạch nền nám đen bay lên, nổ tung lên trong một mớ tiếng ồn và sức nóng.

“Lạy Chúa, nó có vũ khí!”

Cô chạy nhanh lên, theo con dốc xuống tiền sảnh dưới, nhớ ra cô đã khóa chốt cửa trước, nhận ra điều đó như nằm đầm thẳng vào bụng. Cô sẽ không bao giờ mở kịp nó cả, không có cơ hội nào...

...và BÙUM, một luồng hơi nữa từ một thứ có thể là súng phóng lựu hay bự hơn, đủ gần để cô có thể thấy không khí như xe ra kẻ bên tai phải, có thể nghe tiếng rít từ tốc độ kinh hồn ngay trước khi cánh cổng bật tung. Chúng dính ẻo lả vào bức tường, lắc lư, vẫn cháy âm ỉ khi cô chạy qua vào màn đêm đen lạnh lẽo.

“Ssstaaarrrrrss!”

“Gần, quá gần”. Jill theo đánh liều nhảy qua bên, bắn khỏi sàn, lờ mờ nhận ra xác Brad không còn đó nữa mà cô cũng không quan tâm. Ngay lúc cô đáp xuống, Nemesis bay ngang qua cô, lặn qua nơi cô vừa đứng cách đó vài tích tắc. Đà chạy của nó đã khiến nó văng xa ra, nó nhanh nhẹn nhưng quá nặng để dừng lại, kích thước quái vật của nó cho cô đủ thời gian cần thiết. Một tiếng ré lên và cô đã qua được cánh cổng, đóng sầm lại, rút khẩu shotgun từ sau lưng.

Cô quay người chèn khẩu shotgun vào tay kéo cửa, chúng vỡ rạn trước khi cô kịp buông tay, đủ mạnh để cô nhận ra cánh cổng sẽ không giữ được lâu. Bên kia cổng, Nemesis thét trong cơn điên loài thú, âm thanh ma quái từ cơn khát máu mạnh đến mức Jill run bắn lên. Nó đang gào lên vì cô, như trong cơn ác mộng đó, nó muốn cô phải chết.

Quay người, cô chạy, tiếng tru nhật dần vào màn đêm sau lưng, cô vẫn chạy và chạy.

Lúc Nikolai thấy Mikhail Victor là lúc hắn biết phải giết người đó. Nói nghiêm túc thì không có lý do nào cả, nhưng cơ hội quá hấp dẫn không nên bỏ qua. Bằng may mắn nào đó, chỉ huy trung đội D đã sống sót, một vinh dự mà hắn ta không đáng được hưởng.

“Chúng ta sẽ xem xét về việc đó...”

Nicholai đang thấy khoan khoái;hắn đã đi trước kế hoạch tự đặt ra, và phần còn lại chuyển hành trình qua cổng ngầm cũng suôn sẻ. Kế tiếp là bệnh viện, nơi hắn có thể đến nhanh chóng nếu dùng xe cấp ở Lonsdale Yard;hắn có dư thời gian để thư giãn một chút, lấy lại sức sau cuộc truy tìm. Trèo ngược lên thành phố, thấy Mikhail bên kia đường từ mái một tòa nhà Umbrella – vị trí bắn tỉa hoàn hảo – để tưởng thưởng cho cố gắng của hắn. Mikhail sẽ không bao giờ biết cái gì đã bắn trúng mình.

Viên chỉ huy ở dưới hai tầng, lưng tựa vào tường căn lầu bãi phế liệu vừa thay băng đạn. Ngọn đèn an ninh, tia sáng lập lờ theo chuyển động thất thường của những côn trùng ban đêm, đã rọi rõ vị trí của hắn đồng thời làm hắn không tài nào thấy được kẻ hạ sát hắn.

“Mày không thể có tất cả;cái chết của hắn cũng đủ”.

Nicholai mỉm cười nâng khẩu M16 lên, tận hưởng khoảnh khắc đó. Con gió đêm mát lạnh làm xù tóc hắn cùng lúc hắn nhìn kĩ con mồi, để ý không chút thỏa mãn nỗi sợ trên nét mặt Mikhail, gương mặt khó hiểu. Bắn vào đầu ư? Không;có khả năng Mikhail đã bị nhiễm, Nicholai không muốn lỡ màn sống dậy. Hắn cũng có dư dả thời gian chứng kiến. Hắn hạ thấp súng xuống nhắm vào đầu gối Mikhail. Rất đau...nhưng hắn vẫn có thể dùng tay bắn loạn xạ vào màn đêm;Nicholai không muốn bị bắn trúng.

Mikhail đã nạp đạn xong và đang nhìn quanh như muốn quyết định nên đi đâu. Nicholai nhắm rồi bắn, một phát duy nhất, cực kỳ thỏa mãn với quyết định của hắn lúc viên chỉ huy lùi lại, ôm bụng và đột nhiên, Mikhail biến mất, theo góc tòa nhà vào trong màn đêm. Nicholai có thể nghe tiếng sỏi kêu răng rắc nhỏ dần.

Hắn rửa thầm, nghiêng chặt răng. Hắn muốn thấy tên đó quằn quại, đau đớn vì vết thương có thể gây tử vong. Có vẻ phản ứng của Mikhail không tệ như hắn tưởng.

“Vậy ra hắn chọn chết trong bóng tối đầu đó thay vì nơi mình có thể thấy hắn. Điều đó thì nghĩa lí gì chứ? Chẳng qua mình không có gì làm để giết thời gian cả...”

“Vẫn không được. Mikhail bị thương nặng, còn Nicholai muốn nhìn hắn chết. Chỉ mất vài phút để tìm dấu máu rồi lần theo hắn – một đứa con nít cũng làm được”.

Nicholai cười ranh mãnh: “Và khi mình tìm thấy hắn, mình sẽ đề nghị giúp đỡ, đóng vai người đồng đội quan tâm – ai làm thế này với anh, Mikhail? Nào, để tôi giúp anh...”

Hắn mau chóng hướng về cầu thang, tưởng tượng khuôn mặt Mikhail khi nhận ra ai đã bắn hắn, khi hắn hiểu ra thất bại của hắn ở cương vị người chỉ huy và một người đàn ông.

Nicholai không biết hắn đã làm gì mà được hưởng hạnh phúc như thế;cho tới giờ, đây là đêm tuyệt nhất trong đời hắn.

Đường dây bị ngắt ngay khi cuộc nói chuyện của họ kết thúc, Carlos bước tới bàn ngồi xuống, nghĩ kĩ về những gì Trent đã nói. Nếu những gì ông ta nói là thật – Carlos tin vậy – thì Umbrella sẽ có rất nhiều thứ phải trả lời.

“Sao ông nói với tôi toàn bộ chuyện này?”, Carlos đã hỏi khi sắp kết thúc cuộc nói chuyện, đầu đang xoay vòng vòng. “Sao lại là tôi?”

“Vì tôi đã xem lí lịch của anh”, Trent trả lời. “Carlos Oliveira, lính đánh thuê – ngoại trừ cậu luôn chiến đấu vì lẽ phải, luôn luôn ở bên phe bị đàn áp và bị ngược đãi. Hai lần cậu liều mạng làm sát thủ, cả hai lần đều thành công – một lần là tên trùm ma túy bạo ngược tên còn lại là kẻ viết sách khiêu dâm trẻ em, nếu tôi nhớ đúng. Và cậu không bao giờ hại dân thường dù chỉ một lần. Umbrella có dính líu đến những cuộc tập huấn cực kỳ trái đạo đức, cậu Oliveira, và cậu chính xác là loại người nên hành động để dừng họ lại”.

Theo Trent, T-virus hay G-virus của Umbrella là hai loại khác nhau – được tạo ra và sử dụng lên những con quái vật tự tạo biến chúng thành vũ khí sống. Khi con người tiếp xúc với chúng, họ nhiễm căn bệnh ăn thịt người. Và Trent nói lãnh đạo U. B. C. S biết họ đang gửi người của họ tới đâu, có khả năng nằng nặc là cố ý làm vậy – tất cả trên danh nghĩa nghiên cứu.

“Tai mắt Umbrella ở khắp mọi nơi”, Trent từng nói vậy. “Như tôi đã nói trước đây, cẩn thận với ai mà cậu tin tưởng. Thật lòng thì không ai đáng tin cả. ”

Carlos đột ngột đứng dậy đi về phía bếp, lạc trong những suy nghĩ. Trent không chịu nói lí do ông ta phá hoại ngấm Umbrella, dù Carlos ngạc nhiên khi Trent cũng làm việc cho họ trên lãnh vực nào đó;điều đó giải thích tại sao ông ta bí mật vậy.

“Ông ta đang thận trọng, che giấu thân phận, nhưng sao ông ta biết nhiều thế? Những gì ông ta nói với mình...”

Sự thật rối tung, vài điều có vẻ hoàn toàn độc đoán – “trong phòng lạnh dưới nhà hàng có viên ngọc xanh lá giả. Trent nói nó có một cặp, nhưng không cho biết viên còn lại ở đâu hay tại sao chúng quan trọng đến vậy”.

“Hãy chắc là chúng có đủ bộ”, Trent nói thế - làm như Carlos sẽ tình cờ tìm được viên còn lại. “Khi cậu tìm được viên xanh dương, cậu sẽ có được lời giải thích. ”

Ngoài điều có vẻ vô dụng ngờ ngẩn đó, Trent cho anh biết Umbrella giữ hai trục thẳng tại nhà máy xử lí nước thải bỏ hoang phía tây và phía bắc thành phố. Có lẽ đó là thông tin hữu ích nhất, Trent có nói tại bệnh viện thành phố có vaccine đang nghiên cứu, tuy nó vẫn chưa được chế tạo, có ít nhất một mẫu ở đó.

“Mặc dù có khả năng bệnh viện sẽ không còn ở đó lâu nữa”, câu nói đó khiến Carlos tự hỏi làm cách nào Trent biết được những thông tin đó.

“Chuyện gì sẽ xảy ra với nó? Và làm cách nào Trent biết được?”

Trent hình như nghĩ sự sinh tồn của Carlos là quan trọng;ông ta nghĩ Carlos sẽ là một phần quan trọng trong cuộc chiến chống lại Umbrella, nhưng Carlos vẫn không biết tại sao, hay có chắc mình muốn gia nhập không. Lúc này, anh chỉ muốn ra khỏi thành phố...dù vì lí do gì Trent đã quyết định cung cấp thông tin, Carlos cùng mừng vì sự giúp đỡ.

“Mặc dù thêm một chút nữa sẽ tốt hơn – như chìa khóa xe bọc thép chẳng hạn, hay thứ gì đó để chống lại bọn quái vật”.

Carlos đứng trong nhà bếp, nhìn xuống cái nắp đáng vẻ nặng nề, thứ hình như che lấp cầu thang dẫn xuống hầm. Trent có nói có thể sẽ có nhiều vũ khí hơn ở tháp đồng hồ, không cách xa bệnh viện lắm;cái đó cộng thêm chút ít về trục thẳng Umbrella ở phía bắc cái tháp với bệnh viện, chắc chắn sẽ có ích...

“Nhưng tại sao lại để mình tới đây nếu mình quan trọng như vậy chứ? Ông ta có thể ngăn mình lúc đang trên đường tới văn phòng mà”.

Rất nhiều điều không rõ ràng, Carlos sẵn sàng cược là Trent chưa nói hết mọi chuyện với anh. Không còn lựa chọn nào ngoài tin tưởng ông ta chút đỉnh, nhưng anh sẽ phải rất thận trọng khi dựa vào thông tin của Trent.

Carlos cúi xuống cạnh lối vào đường hầm, nắm tay cầm nắp kéo lên. Nó nặng nhưng anh có thể xoay sở được, ngã người ra sau dùng chân làm đòn bẩy. Trừ khi đầu bếp là tay lực sĩ, hẳn có cái xà beng quanh đây.

Cửa trước nhà hàng ở ra rồi đóng lại. Carlos nhẹ nhàng hẩy cái nắp sang một bên rồi quay lại, vẫn giữ tư thế cúi, nhắm khẩu M16 hướng lối vào phòng ăn. Anh không nghĩ bọn zombie cộng tác với nhau mà mở cửa, nhưng cũng không biết bọn quái vật làm được gì, hay ai khác có thể đi lang thang trên những con đường thành phố.

Những bước chân chậm rãi rón rén di chuyển tới nhà bếp. Carlos nín thở, nghĩ tới Trent, đột nhiên không biết liệu ông ta có sắp đặt...

...và điều cuối cùng anh trông chờ là thấy khẩu revolver. 357 ló ra ở góc, cầm bởi một phụ nữ trẻ quyến rũ với vẻ mặt cực kỳ nghiêm trọng, cô ta bước nhanh vào hạ thấp người xuống và chĩa vào Carlos trước khi anh kịp chớp mắt.

Trong một lúc, họ nhìn nhau chăm chăm, không ai cử động, Carlos đọc thấy trong mắt người phụ nữ cô ta sẽ không ngần ngại bắn anh nếu cần thiết. Dù cũng cảm thấy gần như vậy, anh quyết định tốt nhất là tự

giới thiệu mình.

“Tôi tên Carlos”, anh nói bằng giọng đều đều. “Tôi không phải zombie. Thoải mái đi, huh?”

Cô gái nhìn anh thêm một lúc, chậm rãi gạt đầu, hạ thấp khẩu revolver. Carlos bỏ tay khỏi cò khẩu súng rồi cũng làm vậy và họ đứng thẳng dậy, di chuyển thận trọng.

“Jill Valentine”, cô nói, hình như định nói gì thêm khi cửa sau nhà hàng bật tung, âm thanh rền vang từ yết hầu gần như tiếng thét làm tóc gáy Carlos dựng lên.

“Sstaarrsss!”, nó thét bất kì cái gì nữa, tiếng nó vang vọng khắp nhà hàng, từng bước chân khổng lồ nện thình thịch về phía họ, không ngừng nghỉ và kiên định.

11. Chương 10

Không có thời gian để hỏi, không còn thời gian để suy nghĩ tại sao nó tìm thấy cô nhanh đến vậy. Jill ra hiệu anh chàng ra phía sau cô và đi giật lùi về phòng ăn cùng lúc anh ta bước nhanh qua cô; cô nhìn quanh cố tìm thứ gì có thể sử dụng làm nó lảng đi đủ lâu để họ trốn thoát. Họ cúi xuống sau quầy phục vụ, Carlos di chuyển như anh ta có chút kinh nghiệm; anh ta ít nhất đủ nhận thức để giữ im lặng khi tên sát thủ STARS xông vào bếp, vẫn gào thét.

Lửa! Ngọn đèn dầu le lói trên cái xe đẩy cạnh quầy. Jill không chút lưỡng lự; nó sẽ đến được chỗ họ trong vài giây nếu cô không hành động ngay, có thể chút dầu cháy sẽ làm nó chậm lại.

Cô ra hiệu cho Carlos giữ nguyên vị trí, chụp lấy cái đèn đứng thẳng dậy, rướn qua cái quầy, đưa tay ra sau. Tên Nemesis to lớn chỉ vừa bước qua căn bếp rộng rãi khi cô chọi cái đèn vào nó, căn nhà với những nỗ lực nó tạo ra nhằm thu ngắn khoảng cách.

Cái đèn bay đi, rồi mọi thứ chậm lại gần như hoàn toàn, quá nhiều thứ xảy ra cùng lúc mà tâm trí cô thu vào thành một sự kiện lúc đó. Cái đèn vỡ ra cạnh chân con quái vật, mảnh kính và dầu tung tóe ra tạo thành cái hồ lửa nhỏ lan dần; con sinh vật giờ nắm đầm to bè của nó, gào thét điên cuồng; Carlos thét lên gì đó rồi ôm ngang hông kéo cô xuống, chuyển động vụng về làm họ ngã xuống sàn và rồi một tiếng nổ chói lòa cùng âm thanh cô đã từng chịu đựng từ khi tỉnh dậy, không khí chuyển chỗ vào màng nhĩ cô, Carlos đang cố che cho cô, giữ đầu cô xuống, lập đi lập lại câu gì đó bằng tiếng Tây Ban Nha cùng lúc thời gian trở lại bình thường, có thứ gì đó bắt đầu cháy.

“Ôi trời, lại nữa sao? Cứ đà này nguyên thành phố sẽ nổ tung hết...”. Ý nghĩ đó thật mơ hồ, mất phương hướng, tâm trí cô lộn xộn tới khi cô nhớ ra mình phải thở. Hít một hơi sâu và Jill đẩy tay Carlos ra đứng dậy, muốn nhìn xung quanh.

Căn bếp bị tan tành, ám khói, dụng cụ văng tứ tung. Cô thấy nhiều hộp dựa vào tường phía sau, trong số đó hẳn là nguồn cơn vụ nổ, phần kim loại bốc khói trông như những cánh hoa nhảm nhí. Làn khói thổi cuộn lên từ thân hình đang cháy trên sàn, Nemesis nằm đó như gã khổng lồ đã chết, bộ áo đen cháy xém. Nó không cử động.

“Không muốn xúc phạm cô, nhưng cô có điên không?”, Carlos hỏi, nhìn cô sau khi hỏi câu quá cường điệu. “Cô có thể đã nướng cả hai chúng ta rồi!”

Jill nhìn Nemesis, mặc kệ anh ta, khẩu. 357 ngấm vào đôi chân bất động của nó; đầu và phần trên bị che khuất bởi cái tủ. Vụ nổ rất mạnh, nhưng sau tất cả những gì cô đã trải qua, cô biết rõ hơn là nhìn bên ngoài.

“Bắn, bắn đi khi nó đang bất tỉnh, mày có thể không có cơ hội khác đâu...”.

Nemesis giật lên, những ngón tay nẩy lên từ bàn tay cô có thể thấy, đầu óc Jill trống rỗng. Cô muốn ra khỏi đây, tránh xa trước khi nó ngồi dậy, trước khi nó hết bị ảnh hưởng vụ nổ, điều nó chắc chắn sẽ làm.

“Chúng ta phải ra khỏi đây, ngay”, cô nói, quay sang Carlos. Còn trẻ, vẻ ngoài điển trai, hoàn toàn không bị vụ nổ làm ảnh hưởng thần kinh, anh lưỡng lự, rồi gật, giữ chặt khẩu súng vào ngực. Nó giống khẩu M16, dùng cho quân đội, anh ta cũng mặc đồ chiến đấu – một dấu hiệu rất tốt. Hi vọng còn nhiều người từ nơi anh tới, Jill nghĩ, hướng về cánh cổng với tốc độ nhanh, Carlos ngay phía sau. Cô có rất nhiều để hỏi anh ta và nhận thấy anh cũng có vài điều muốn hỏi cô...nhưng họ có thể nói chuyện nơi nào khác. Bất cứ nơi nào. Ngay khi ra ngoài, Jill không dừng được; cô bỏ chạy, anh lính trẻ đuổi theo, nhanh chóng qua màn đêm lạnh lạnh của thành phố chết cô vừa nghĩ không biết có còn nơi nào họ có thể an toàn không.

Cô gái, Jill, chạy qua cả khu phố trước khi chậm lại. Cô ấy hình như biết rõ nơi họ đang tới, tất nhiên cô ta có trải qua khóa huấn luyện chiến đấu nào đó; cảnh sát, có thể lắm, dù rõ ràng cô ta không mặc đồng phục. Carlos tò mò nhưng không hỏi, thay vào đó tập trung theo kịp cô.

Từ nhà hàng họ chạy xuống dưới, ngang qua nhà hát Trent đã nhắc đến, quẹo phải ngay đài phun nước cuối khu phố; thêm nữa khu phố rồi Jill ra hiệu cánh cổng bên trái để thăm dò. Carlos gật, đứng một bên cánh cửa, đưa khẩu súng lên. Jill kéo tay nắm, Carlos bước vào, sẵn sàng bắn bất cứ thứ gì chuyển động, Jill yểm trợ đằng sau. Họ đang ở trong một nhà kho, ở phía cuối con đường là ngã ba trước mặt cách 15 mét. Trông có vẻ trống.

“Lối đó chắc ổn”, Jill nói nhỏ. “Tôi đến từ đường này vài phút trước. ”

“Cẩn thận hơn là phải hối tiếc, đồng ý chứ?”, Carlos nói, chìa khẩu súng lên, thấy vơi đi chút căng thẳng. Cô ta chắc chắn là dân chuyên nghiệp.

Họ đi theo vách nhà kho, thận trọng kiểm tra nó trước khi nói thêm lời nói. Trong đó lạnh và thiếu ánh sáng, nhưng không có mùi tẻ như đa phần còn lại trong thành phố và đứng tại ngã ba giữa nhà kho họ có thể thấy bất cứ thứ gì tiến đến trước khi chúng tới gần. Nhìn chung, nó như là nơi an toàn nhất từ khi hạ xuống trực thăng.

“Nếu anh không phiền, tôi muốn hỏi anh vài điều”, Jill nói, cuối cùng chuyển sự chú ý qua anh. Carlos mở miệng, lời nói tự nhiên tuôn ra. “Cô muốn hẹn tôi đi chơi chứ gì? Vì giọng tôi, con gái lại thích yêu bằng tai. Cô nghe giọng tôi và không cưỡng lại được. ”

Jill nhìn anh, mắt mở to, trong khoảnh khắc anh nghĩ mình đã phạm sai lầm, cô ta sẽ không nhận ra anh đang đùa. Đùa giỡn trong những tình huống này quả ngu ngốc. Vừa lúc định xin lỗi, một khòe miệng cô nhếch lên.

“Tôi nghĩ anh nói anh không phải zombie”, cô nói. “Nhưng nếu đó là điều tốt nhất anh làm được, có lẽ chúng ta nên đánh giá lại trường hợp của anh. ”

Carlos cười nhả răng, nhẹ người nghe câu trả đùa của cô – và bất chợt nghĩ đến Randy, lúc cậu ta nghịch ngợm trước khi đáp xuống Raccoon. Nụ cười biến mất, và anh thấy vẻ hóm hỉnh cũng không còn trên gương mặt cô, làm như cô nhớ ra họ đang ở đâu và chuyện gì đã xảy ra.

Khi cô nói lần nữa, giọng lạnh hơn nhiều: “Tôi định hỏi nếu anh là Carlos đã gửi tin nhắn khoảng một giờ trước, có lẽ một giờ rưỡi. ”

“Cô nghe thấy à?”, Carlos hỏi, ngạc nhiên. “Khi không có ai trả lời. Tôi không nghĩ...”

“Cẩn thận người nào cậu tin tưởng”. Lời Trent văng lên, nhắc anh nhớ anh không hề biết Jill Valentine là ai. Anh ngừng lại, nhún vai lãnh đạm.

“Tôi chỉ bắt được một phần, và từ chỗ tôi không thể truyền tin đi được”, Jill nói. “Anh nói gì đó về một trung đội, đúng chứ? Những người, à, lính khác có ở đây không?”

“Bám vào những điều cơ bản, và không nói gì về Trent”.

“Có, nhưng tôi nghĩ giờ chắc họ chết cả rồi. Toàn chiến dịch này là một thảm họa từ đầu tới cuối. ”

“Chuyện gì xảy ra?”, cô hỏi, quan sát chăm chú. “Anh thuộc đơn vị nào, vệ binh quốc gia? Họ có đang gửi viện trợ đến không?”

Lần này Carlos nhìn lại Jill, tự hỏi không biết anh phải cẩn thận tới mức nào. “Không có viện trợ, tôi không nghĩ vậy. Ý tôi là tôi chắc họ sẽ gửi ai đó tới thôi, nhưng tôi chỉ là tên lính quèn, tôi thật sự không biết gì cả - chúng tôi vừa hạ cánh, đám zombie đã tấn công. Có thể vài người khác cũng thoát được, nhưng theo những gì tôi biết được tới giờ, cô đang nhìn thành viên cuối cùng còn sống sót của U. B. C. S. Viết tắt của Umbrella Bio-Hazard Countermea...”

Cô cắt ngang, gương mặt lộ vẻ phẫn nộ: “Anh là người của Umbrella à?”

Carlos gật: “Phải. Họ gửi chúng tôi đến để giải cứu những người dân”. Anh muốn nói thêm, cho cô biết những gì anh nghi ngờ - bất cứ cái gì để thay đổi cái nhìn trên gương mặt cô, trông như cô vừa khám phá ra anh là một tên phân biệt chủng tộc hay cái gì đó, nhưng lời khuyên của Trent cứ vang, nhắc nhở anh.

Môi Jill cong lên: “Sao không nói là anh đi dọn dẹp đồng chất thải đi? Umbrella chịu trách nhiệm cho những gì đã xảy ra ở đây, làm như anh không biết vậy hả - bao giờ anh ngừng nói dối đây? Anh thật sự đang làm gì ở đây? Nói sự thật đi Carlos, nếu đó là tên anh. ”

Cô ấy chắc chắn đang bực mình, và Carlos thấy không kiên định trong khoảnh khắc, không biết liệu cô ấy có phải đồng minh, ai đó biết sự thật về Umbrella, nhưng đó có thể là cái bẫy.

“Cô ta có lẽ làm việc cho bọn họ và đang thử thách lòng trung thành của mình...”

Carlos cho một chút giận dữ vào trong giọng: “Tôi chỉ là một tên lính quèn như đã nói. Tôi – toàn bộ chúng tôi chỉ là những tay súng đánh thuê. Không dính gì chính trị ở đây, hiểu chứ? Họ không nói cho bọn tôi cái gì cả. Và ngay lúc này, tôi không quan tâm tới những gì Umbrella phải và không phải chịu trách nhiệm. Nếu tôi thấy ai cần giúp đỡ, tôi sẽ làm công việc của tôi, còn không, tôi chỉ muốn ra khỏi đây thôi. ”

Anh nhìn cô trừng trừng, kiên trì nhập vai.

“Và nói về ai-cái gì-tại sao, cô đang làm gì ở đây?”, anh gằn. “Hồi nãy cô làm gì trong cái nhà hàng đó? Và cô cho nổ tung cái thứ gì thế?”

Jill tiếp tục độ mắt thêm vài giây, rồi quay đi, thở dài: “Tôi cũng đang cố thoát khỏi đây. Thứ đó là một trong đám quái vật của Umbrella, nó săn đuổi tôi, ngay lúc này tôi cũng không nghĩ nó đã chết – điều đó có nghĩa tôi không được an toàn. Và tôi nghĩ ở đó có thể có...tôi đang tìm một loại chìa khóa, tôi nghĩ nó có thể ở nhà hàng. ”

“Chìa khóa kiểu gì?”, anh hỏi, nhưng bằng cách nào đó, anh nghĩ mình đã biết.

“Là viên ngọc này, nó là một phần cơ chế khóa cổng tòa thị chính. Chính xác thì có hai viên, tôi tìm được một viên rồi. Nếu tôi lấy được viên còn lại, mở cổng, sẽ có đường ra khỏi thành phố - cái xe điện chạy ra hướng tây, ra ngoài thành phố tới khu ngoại ô. ”

Carlos cố giữ mặt bình thản, nhưng bên trong đang nhảy cẫng lên.

“Trent đã nói gì nhỉ?”

“Một điều là đi ra hướng tây...và khi mình tìm thấy viên ngọc xanh, mình sẽ hiểu mối liên quan giữa chúng...nhưng vậy điều này sao lại liên quan tới Jill Valentine chứ? Giờ mình có tin được cô ấy chưa? Cô ấy biết gì?”

“Tuyệt”, anh nói, giữ giọng ôn hòa. “Tôi có thấy thứ như thế, trong tầng hầm nhà hàng. Viên ngọc màu xanh lá. ”

Mắt Jill mở to: “Thật không? Nếu chúng ta lấy được nó...Carlos, chúng ta phải quay lại!”

“Nếu đó là tên tôi”, anh nói, nửa thích thú nửa bực bội. Cô ấy cứ nhảy từ tâm trạng này đến tâm trạng khác, nhanh nhẹn sang hài hước rồi giận dữ rồi phấn khởi; khá mệt mỏi, và anh vẫn chưa chắc có nên quay lưng lại với cô không. “Cô ấy có vẻ thành thật...”

“Tôi xin lỗi”, cô nói, chạm nhẹ vào tay anh. “Tôi không nên nói vậy, chỉ là – Umbrella và tôi không hợp nhau. Khoảng sáu tuần trước ở đây xảy ra sự cố sinh học tại một phòng nghiên cứu của họ. Người ta đã chết. Và bây giờ thì lại chuyện này. ”

Carlos hơi xiêu lòng vì hơi ẩm từ bàn tay cô. Lạy Chúa, nhưng anh là một tên không biết tán tỉnh, và không thể không nhìn vào gương mặt cô ấy.

“Carlos Oliveira”, anh nói, “sẵn sàng phục vụ. ”

“Bắt đầu nào chàng trai. Ra khỏi thành phố, Trent nói thế, nhưng mi chắc mi muốn đi với một người có thể sẽ giết mi không? Mi muốn nghĩ cho thông trước khi đi cùng cô Valentine chứ?”.

Tức thì anh bắt đầu cãi nhau với chính mình.

“Phải rồi, thận trọng, nhưng mi định bỏ cô ấy một mình à? Cô ấy nói con quái vật đó đang đuổi theo cô ấy...”

Đôi lúc anh đùa về việc đó, nhưng anh không thật sự là kẻ phân biệt giới tính ; “cô ấy có thể tự lo cho mình, như cô đã từng làm. Và nếu cô ta là một gián điệp của Umbrella...thì, cô ta đáng bị những gì sẽ bị, đúng không?”

“Tôi...tôi không thấy ổn khi bỏ đi mà không ít nhất cố tìm những người khác”, anh nói, và giờ đây khi biết có đường ra, anh nhận ra có khả năng thoát khỏi đây. Khoảng một giờ trước đây thôi, ý nghĩ đó thật buồn cười; bây giờ, được trang bị thông tin từ Trent, mọi thứ đã thay đổi. Vẫn sợ, chắc rồi, nhưng biết được gì đó về tình hình làm anh thấy bớt bị đe dọa. Dù nguy hiểm, anh muốn đi quanh vài khu phố nữa trước khi rời khỏi thành phố, cố giúp ai đó. Anh muốn có thời gian suy nghĩ, quyết định.

“Điều đó...và biết cô ấy đã sống sót có nghĩa mình cũng có thể”.

“Tôi có thấy cánh cổng cô nói, đi qua tòa soạn báo, sì? Sao tôi không gặp cô ở đó...hay tốt hơn là chỗ xe điện vậy. ”

Jill nhả mày, rồi gật: “Được rồi. Tôi sẽ quay lại nhà hàng trong khi anh tìm xung quanh, tôi sẽ đợi anh chỗ cái xe. Khi đi qua cổng, cứ theo con đường bên trái, anh sẽ thấy bảng hiệu LonsdaleYard. ”

Trong vài giây, không ai lên tiếng, và Carlos thấy, cách cô thận trọng nhìn anh, Jill có những hiểu lầm riêng về anh. Sự láu cá của cô làm anh tin cô thêm một chút; nếu cô anti-Umbrella, thì mới có lý khi cô không thích dây dưa với nhân viên của họ.

“Ngừng tranh luận và đi thôi, vì Chúa!”

“Đừng bỏ tôi lại đây”, Carlos nói, một cách nhẹ nhàng. Anh ta nghe có vẻ nghiêm túc thật.

“Đừng làm tôi đợi quá lâu”, cô đáp lại và mỉm cười, anh nghĩ dù sao cô cũng đáng tin. Rồi cô quay đi chạy chậm chậm về hướng họ đi tới.

Carlos nhìn cô đi khuất, tự hỏi mình có điên điên khi không cùng đi với cô – sau một lát, anh đi nhanh về phía lối ra khác trước khi kịp đổi ý.

Đối với một người đang chảy máu như lợn bị cắt tiết, Mikhail nhanh nhẹn không ngờ. Trong ít nhất 20 phút Nikolai đã lần theo dấu máu qua một rào chắn, qua cát, nhựa đường, cỏ và gạch vụn, hần vẫn chưa thấy bóng dáng tên đang ngắc ngoải. Có lẽ ngắc ngoải không phải là từ thích hợp, theo...Nicolai đã định bỏ cuộc nếu hần không thể tìm được tên chỉ huy sau vài phút, nhưng tìm càng lâu hần càng quyết tâm.

Hần cũng thấy nổi giận – “sao Mikhail dám chạy trốn hình phạt của hần chứ? Hần nghĩ hần là ai, làm lãng phí thời giờ quý báu của Nikolai?”. Để làm hần bức mình hơn, Mikhail đã đi một quãng khá xa và đang dẫn hần vào ngược thành phố; thêm một khu phố nữa là hần trở lại tòa nhà RPD lần nữa. Nikolai mở cửa khác, quét qua căn phòng, rồi thở dài. Mikhail đã biết hần đang bị đuổi theo – “hoặc hần không biết lúc nào nên ngừng lại và chết. Dù lý do gì đi nữa, cái chết sẽ đến với hần không lâu nữa”.

Nicolai bước qua một văn phòng ngăn nắp, nhỏ bé, ở cạnh khu garage giữ xe, vết máu bắt thường sáng tím trên nền sàn xanh cạnh cái lồng đèn trên đầu. Vết máu hình như nhỏ đi; hoặc Mikhail đã chảy gần hết máu – không thể nào – hay hần đã có thời gian cầm máu vết thương. Nikolai nghiêng rằng, tự an ủi, Hần sẽ yếu đi, chậm dần lại, có thể tìm nơi nào để nghỉ. Minh đã thành công, hần không thể cố lâu hơn nữa.

Hần bước vào tối, trông như hang động, không khí lạnh đặc mùi dầu hỏa, dầu nhờn và còn gì đó nữa. Hần dừng lại, hít thở sâu. Có ai đó vừa sử dụng súng, hần chắc như vậy. Hần di chuyển nhanh và nhẹ nhàng

qua sànximăng, đi theo rìa xe tải màu trắng đang chặn một hàng xe hơi, và thấy thứ gì đó như con chó nằm trong vũng máu, cơ thể nó cong kì lạ tư thế thai nhi trong bụng mẹ.

Hắn bước nhanh tới, vừa ghê tởm vừa hồi hộp. Họ đã cảnh báo hắn về mấy con chó, chúng bị nhiễm nhanh đến mức nào, và hắn biết đã có cuộc nghiên cứu thẩm định năng lực chúng khi sử dụng làm vũ khí tại biệt thự Spencer...

“...bọn nó quá nguy hiểm khi chúng quay lại cắn những người chăm sóc. Không thể huấn luyện, tốc độ thoái rữa cao hơn loài khác”.

Thật thế, con vật gần như không da dưới chân hắn có vẻ ngoài và mùi như một miếng thịt tươi đã phơi trong nắng quá lâu. Tuy đã quen với những thứ này như quen với chết chóc, Nikolai vẫn thấy mọi thứ trong bụng dồn lên vì mùi hôi, nhưng hắn tiếp tục quan sát con sinh vật, chắc hẳn con chó là mục tiêu cuộc nổ súng vừa rồi.

“Đúng như thế. Hai vết thương dưới dải tai trái...nhưng không phải đạn khẩu M16, lỗ quá lớn”. Nikolai lùi lại, chau mày. “Ai đó ngoài Mikhail Victor đã đi qua garage nửa giờ trước, có thể không phải lính U. B. C. S., trừ khi họ mang theo vũ khí cá nhân, chắc là khẩu handgun...”

Nicholai nghe thấy gì đó. Đầu hắn ngẩng lên, hướng chú ý về cổng ra ở phía trước hướng 2 giờ. Tiếng lê nhẹ, có thể là một tên bị nhiễm virus đang quẹt vào cửa – hay có thể một người bị thương, đổ sụp xuống tại cửa hấp hối, quá mệt mỏi để đi tiếp. Nikolai đi tới cánh cửa, tràn trề hi vọng và cười khi nghe giọng Mikhail, yếu ớt và mệt mỏi, lọt qua cánh cửa kim loại cũ.

“Không...biến đi!”

Nicholai hăm hở mở cửa, giấu đi nụ cười trên gương mặt hắn vừa quan sát tình hình. Một bãi phế liệu rộng, có cửa ra, xe chất lên thành đồng chướng ngại vô dụng, thêm hai con chó nằm chết trên sàn đất lạnh lẽo. Mikhail nằm cạnh cổng garage, một phần dựa vào tường và đang cố hết sức nâng khẩu súng lên. Gương mặt xanh xao đầy mồ hôi, đôi tay run lẩy bẩy. Cách đó năm mét, nửa thân một người đang bò tới hắn bằng những ngón tay xác xơ, gương mặt thối rữa không thể phân biệt giới tính của nó mang nụ cười đều đặn. Tốc độ nó chậm chạp nhưng đều đặn; nó hình như không có phần dưới – “rõ ràng không phải là một hệ tiêu hóa hoàn chỉnh” – nhưng vẫn không ngăn được ý muốn thêm ăn của nó.

“Mình có nên đóng vai người hùng, cứu chỉ huy khỏi găm tới chết? Hay cứ thưởng thức vở kịch?”

“Nicholai, giúp tôi với, làm ơn...”, Mikhail thở dốc, quay đầu ngược nhìn hắn, và Nicholai không thể cưỡng lại được. Ý nghĩ Mikhail sẽ biết ơn hắn đã cứu mạng nghe đặc biệt...buồn cười, hắn không biết dùng từ nào khác.

“Cố lên, Mikhail”, Nicholai nói giọng ép. “Tôi sẽ xử lý nó!”

Hắn chạy nhanh tới và nhảy, động gót giày vào xương sọ nó, nhấn nhó khi một mảng lớn da đầu xỉn màu của nó tróc ra đầy nước xương. Hắn dậm xuống lần nữa, và sau lần thứ ba, cái thứ từng là người chết trong vũng nát đầy vụn dày đặc, đôi tay nó co giật, những đầu ngón tay trơ xương nhảy múa trong chốt lát trên sàn nhựa đường.

Nichoali quay lại, mau chóng bước tới quỳ xuống cạnh Mikhail. “Chuyện gì xảy ra vậy?”, hắn hỏi, giọng đầy lo âu vừa nhìn xuống cái bụng đầm máu của Mikhail. “Chúng cắn anh à?”

Mikhail lắc đầu, nhắm mắt như không còn đủ sức mở ra nữa. “Ai đó bắn tôi”.

“Ai làm? Tại sao chứ?”, Nicholai cố gắng làm ra vẻ cảm phần.

“Tôi không biết ai, cũng không biết tại sao. Tôi nghĩ ai đó cũng đang đi theo tôi nhưng – có thể họ nghĩ tôi là một trong số chúng. Một con zombie. ”

“Thật ra, điều đó không khác sự thật lắm đâu”...Nicholai phải giập đi một nụ cười nữa; hắn đáng được nhận phần thưởng cho màn diễn xuất của hắn.

“Tôi có thấy...vài người thoát được”, Mikhail thều thào. “Nếu chúng ta tới được điểm rút quân, gọi máy tay tới...”

Tháp đồng hồ St. Michael là địa điểm rút quân, nơi những người lính phải đưa những cư dân còn sống sót đến. Nikolai biết sự thật – đội do thám sẽ cho hạ chiếc cầu tiên xuống ngay trang là trục thẳng cứu hộ, và sẽ không còn trục thẳng nào tới nữa trừ khi Umbrella ra lệnh. Khi mà hầu như toàn bộ đội trưởng đã chết, Nikolai phải tự hỏi liệu có tên lính nào biết về cuộc “rút quân” không, dù hẳn cho chuyện đó không quan trọng. Đàng nào nó cũng không ảnh hưởng đến kế hoạch của hắn.

Hắn thấy không thích thú trò chơi này nhiều như hắn đã tưởng. Mikhail tin người đến mức thảm hại, cuộc thử thách cứ như săn đuổi một con chó hiền lành. Xem thôi cũng thấy xấu hổ, cách hắn chịu thua cơn đau...

“Tôi không nghĩ anh đi được đâu”, Nikolai bình tĩnh nói.

“Nó không tệ vậy đâu. Đau chết được, tôi cũng mất chút máu, nhưng nếu tôi lấy lại sức được, nghỉ vài phút...”

“Không, vết thương trông tệ lắm”, Nikolai nói. “Có thể mất mạng đấy, tôi nghĩ thế...”

KEEÉT.

Nikolai ngậm miệng lại ngay khi cánh cổng garage cạnh họ mở ra, chuyển động đều chậm chậm, và một người lính U. B. C. S. bước vào, mắt sáng lên khi trông thấy họ, khẩu súng hạ súng, nhưng chỉ một chút.

“Thưa các ngài! Hạ sĩ Carlos Oliveira, đội A, trung đội Delta. Tôi...khốn kiếp, mừng là gặp mấy anh. ”

Nikolai gật nhẹ, bực mình khôn tả cùng lúc Carlos cúi xuống cạnh họ, kiểm tra vết thương của Mikhail, hỏi những câu ngu ngốc. Hắn chắc 99% có thể giết cả hai trước khi chúng nhận thức chuyện gì đang xảy ra, nhưng dù chỉ 1% cũng là quá liều lĩnh so với những gì có thể đe dọa hắn. Hắn sẽ phải đợi...nhưng có lẽ hắn tìm được cách lợi dụng những tình huống thế này. Và nếu không... “ừ, lúc nào con người cũng có thể quay lưng lại với bạn bè, không đúng sao? Và không ai trong chúng có lý do gì để nghĩ Nikolai là bất cứ ai khác. Nói thế nào nhỉ, về cơ hội trá hình cái chương ngại? Mọi việc sẽ suôn sẻ thôi”.

12. Chương 11

Jill đi nhanh tới cổng tòa thị chính, nắm chặt hai viên ngọc trong bàn tay đầm đìa mồ hôi. Khu vực này hiện không có kẻ nào, ít nhất trong khoảng cách xa nhất cô có thể thấy, nhưng trong nhà hàng trống không, Nemesis đã biến mất, đồng nghĩa cô phải nhanh lên; cô không biết làm cách nào, nhưng nó đang lần theo cô, và cô muốn đi thật nhanh.

Cuộc chạy như băng qua con hẻm sau nhà hàng làm cô hết hơi và không chút sợ hãi. Cô suýt vấp té vào cơ thể con sinh vật dị thường nào đó, thứ cô không thể nhìn thấy trong bóng đêm đang càng lúc tối thêm – nhưng những cái bóng móng vuốt tử thần treo trên đầu cũng quá đủ để giữ cô tiếp tục. Nó không giống bất kì thứ gì cô từng thấy; thứ đó, và mối đe dọa cuộc truy đuổi không tránh khỏi của Nemesis đã khiến cô hơi hoảng loạn. Cô đã dùng nó để đẩy nhanh những cố gắng, thận trọng tự điều khiển mình. Từ những kinh nghiệm, cô biết việc bám vào bản năng thứ vật là phần quan trọng để sinh tồn; một chút sợ hãi cũng tốt, nó giữ thần kinh trong trạng thái sẵn sàng.

Cái đồng hồ trang trí được đặt trên cái bục cao cạnh cánh cổng. Cô lóng ngóng đặt viên ngọc xanh dương vào chỗ, mảnh kính hình kim cương kêu lên tiếng o o nhỏ, đoạn đèn trong chuỗi tròn bao quanh viên ngọc bật sáng. Viên ngọc xanh lá cũng dễ dàng đặt vào. Tiếng nghiêng rít vang lên, hai cánh cổng trượt sang hai bên mở ra con đường tối bao quanh bởi bờ giậu mọc kín.

Từ chỗ cô đứng trông nó không tệ. Cô nói chút căng thẳng bước đi im lặng, cảm nhận xung quanh. Làn gió ẩm, mát lạnh thổi qua hứa hẹn cơn mưa sắp đến, làm những cành cây kêu xào xạc, quét qua tán lá, làm những giọt mồ hôi trên mặt, cánh tay cô lạnh đi. Cô có thể nghe thấy tiếng rên từ xa của một con zombie trong không gian, và thấy vệt nhạt mờ ảo của ánh trăng sớm trên con đường lát đá. Cảnh giác nhưng không thấy nguy hiểm hiện thời, cô bước sâu vào trong, suy nghĩ đến Carlos Oliveira. Anh ta đã nói thật về việc

là một lính đánh thuê của Umbrella và có thể không biết công ty thật sự đang mưu toan gì, đồng thời anh ta đang che giấu gì đó. Anh ta không nói dối giỏi như anh nghĩ, ý muốn dối dạt cũng không rõ ràng.

Mặt khác, anh ta không ranh ma chút nào – một tên nói dối nghĩa là uh, có lẽ, hoặc ít nhất là người không gây hại gì. Có thể anh ta chỉ thận trọng – đang làm chính xác những gì cô làm. Trường hợp nào đi nữa, cô không có thời gian giải thích rõ ràng, vậy nên cô quyết định tin vào ấn tượng đầu tiên: anh ta là người tốt. Chuyện đó có ích gì với cô không lại là chuyện khác; trong một lúc, cô sẵn sàng dừng lại vì bất kì đồng minh nào không có ý định giết cô.

Nhưng mình có nên đi chung với ai không? Chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh ta ngáng đường Nemesis, và...

Như một hiệu lệnh, cô nghe thấy tiếng nó, một sự trùng hợp quái ác đến vô thực, như một trò đùa chết người.

“Sstaarrss...”

Vừa nhắc đến ác quỷ, chết tiệt, nó ở đâu vậy? Jill ở gần giữa công viên nhỏ, nơi ba con đường hợp lại, âm thanh đến từ đâu đó phía trước – hay là phía sau? Độ âm vang thật lạ, cái sân cỏ trước mặt cô làm tiếng gào thấp giọng, rin rít như đến từ khắp phía. Cô quay lại, tìm kiếm, nhưng con đường sau cô và hai lối rẽ ra từ cái sân trống biến mất trong bóng tối.

Đường nào... Cô bước ra không gian trống, nếu cần sẽ có chỗ để cô chạy thoát và xoay trở.

Bước chân nặng nề, chắc chắn. Thêm một bước nữa. Jill ngược lên và kia, phía trước bên trái, con đường dẫn tới cái xe điện. Bóng tối dày đặc, vẫn không thể thấy rõ.

Quay trở lại, tòa soạn báo hay trở về ga, không, không đời nào mình chạy nhanh hơn nó nhưng đằng kia có trạm gas, nó có cửa kim loại khóa chốt và có cả đồng xe ở đó, trốn chỗ đó tốt hơn...

P phía trước bên phải. Một kế hoạch đơn giản hơn là không có, và cô đã không còn thời gian cân nhắc lựa chọn thêm chút nào nữa.

Jill bắt đầu, tiếng lộp cộp nhỏ từ giày cô nhanh chóng bị lấn áp dưới tiếng chan chát bất ngờ, tiếng tru mỗi lúc một lớn, bước chân nặng nề của đôi chân nửa nhân tạo dẫm lên sân. Trong sâu thẳm cô biết rõ mình, những cơ bắp đang hoạt động, tiếng tim đập và hơi thở khi cô bay qua những viên đá (nói cách khác là chạy như bay ^_^). Trong chốc lát, cô đã tới cánh cổng hướng ra phía bắc, sẽ đưa cô xuống khu phố đầy xe hỏng, qua trạm gas/xưởng sửa chữa, tới...

Cô không thể nhớ ra. Nếu đường vẫn trống, cô có thể đi qua khu vực công nghiệp của thành phố, hy vọng sẽ không đụng phải đám zombie nào. Nếu rào chắn đã được dựng lên –

-thì mình tiêu rồi, đằng nào cũng quá trễ.

Cô để cơ thể được huấn luyện của mình làm phần còn lại, lẹ làng lách qua cánh cổng vào thể chạy nước rút, đưa cô tới nơi an toàn trong mê trận những xe tải, xe hơi kẹt cứng. Cô có thể thấy nó đang tới, và cô để mình hòa vào bóng đêm, hiểu được vị trí của cô trong cuộc săn. Cô là con mồi, cô phải luồn lách tương đương sự quyết tâm của Nemesis; nếu làm đúng, cô sẽ sống sót và con sinh vật sẽ chịu đối. Nếu không...

Không còn thời gian, không còn thời gian để nghĩ nữa. Nemesis đang tới. Jill cũng di chuyển.

Trong văn phòng garage đậu xe, Carlos tìm thấy nửa thùng nước đóng chai, vài ống dây, một cái áo còn trong gói. Anh lập tức làm những việc có thể giúp cho Mikhail trong lúc Nikolai tiếp tục canh chừng, vẫn giữ khẩu súng trong tay. Cái sân vắng lặng ngoài tiếng Mikhail thở dốc và tiếng kêu cô đơn từ con quạ ở đâu đó.

Carlos không biết gì nhiều ngoài sơ cứu, nhưng anh nghĩ vết thương không nặng lắm; viên đạn xuyên qua bên sườn Mikhail, trên xương hông trái một chút; chỉ xích vô một hai inch là anh ta đã tiêu rồi, một phát vào gan hay cật là giấy báo tử của anh ta. Phần ruột dưới hình như cũng bị đâm thủng; nếu để lâu nó sẽ giết anh ta, nhưng nếu được điều trị kịp, anh ta sẽ tạm ổn.

Carlos rửa sạch và băng bó vết thương, buộc gạc lên, cột chặt mảnh áo quanh thân Mikhail để giữ máu lưu thông. Viên chỉ huy có vẻ chống chọi cơn đau rất tốt, dù anh đang muốn nôn mửa và thấy hoa mắt vì mất

máu. Qua khoeo mắt, Carlos để ý Nikolai đang di chuyển. Anh đã buộc xong băng chặn miếng gạc và nhìn lên, thấy tên đội trưởng đã lấy ra cái laptop từ túi vai, đang gõ phím, gương mặt chăm chú vào màn hình. Hắn đã đeo khẩu súng lên vai và cúi xuống cạnh cái xe tải bốc vác đã móp méo.

“Thưa ngài-ah, Nikolai, tôi làm xong rồi, ” Carlos đứng dậy nói. Mikhail đã đề nghị họ bỏ cách xưng hô trong quân đội, chỉ ra hoàn cảnh của họ cần linh động. Carlos đồng ý, dù không thấy Nikolai có ý kiến; hẳn có vẻ là loại cứng nhắc theo quy tắc.

Mikhail, mặt tái xanh, mắt lơ mơ, chống cùi chỏ cổ gượng dậy. “Có cách nào dùng cái đó để gọi cứu viện không?” Anh hỏi giọng yếu ớt.

Nicolai lắc đầu, thở dài. Hắn đóng laptop lại cho vào túi. “Tôi tìm thấy nó ở sở cảnh sát và nghĩ có thể nó giúp ích được – danh sách những chốt chặn, có lẽ, hay thông tin thêm về thảm họa này. ”

“Không chút may mắn nào sao?” Mikhail hỏi.

Nicolai di chuyển về hướng họ, nét mặt cam chịu. “Không. Tôi nghĩ lựa chọn tốt nhất của chúng ta là cố thử tìm đường đến tháp đồng hồ. ”

Carlos chau mày. Trent đã nói có thể có nguồn cung cấp vũ khí ở tháp đồng hồ, và từ đó nên hướng lên phía bắc; giữa cái xe điện nối với phía tây của Jill và thông tin mới này, anh bắt đầu thấy bịnh vì những trùng hợp. “Sao lại là tháp đồng hồ?”

Mikhail trả lời, nói nhẹ nhàng. “Rút quân. Đó là nơi chúng ta phải đưa người dân tới và ra hiệu gọi máy bay tới. Chuông tháp đồng hồ được lên lịch điểm bằng máy vi tính, một hệ thống phát tín hiệu quy định khi cho chạy chương trình. Chúng ta rung chuông, máy bay tới. Dễ thương chứ, huh?”

Carlos không biết sao không ai cho họ biết thông tin quý giá đó ở buổi họp nhưng quyết định không hỏi. Lúc này điều đó không quan trọng; họ phải tới chỗ xe điện. Anh không biết rõ Nikolai, nhưng Mikhail Victor không là mối đe dọa, trong tình cảnh anh ta hiện giờ, và anh ta cần đến bệnh viện. Trent có nói không xa tháp đồng hồ có một cái.

Nhưng tai mắt của Umbrella...

Không. Chuyện của họ cũng giống như của anh; họ đã chiến đấu, nhìn những người đồng đội tử trận, bị lạc, tìm kiếm đường ra và tình cờ họp lại ở đây. Chỉ thấy hơi lạ, đột nhiên có hai người dính líu vào. Trent đã làm anh bây giờ hồ nghi động cơ của mọi người, tự hỏi không biết ai có thể dính líu tới âm mưu tập đoàn Umbrella, lo nghĩ về điều anh có thể và không thể nói.

Hơn nữa, Umbrella cũng làm họ ra thế này. Sao họ lại muốn giúp mấy tên khốn đã đẩy chúng ta vào cảnh này chứ? Trent có thể đang nói thật, nhưng ông ta không ở đây. Còn họ ngay trước mắt, mình cần họ. Chúng ta cần họ. Jill không thể từ chối khi có thêm vài người lính bên cạnh.

“Có một xe điện chúng ta có thể dùng để tới đó, ” Carlos nói. “Tôi nghĩ là nó đi thẳng tới tháp đồng hồ. Nó gần đây thôi, nó đi về phía tây...và với những thứ ngoài kia đang tìm thức ăn tươi...”

“Chúng ta có thể dùng nó ra ngoài thành phố, ” Nikolai xen vào, gật gù. “Trường hợp lối đi vẫn ổn. Tuyệt vời. Anh có chắc nó trong trạng thái sử dụng được không?”

Carlos ngáp ngừng, rồi nhún vai. “Tôi chưa tận mắt thấy nó. Tôi gặp một...cảnh sát, tôi đoán vậy, một phụ nữ, cô ấy kể với tôi về nó. Cô ấy đang trên đường đến đó kiểm tra, cô ấy nói sẽ đợi tôi. Và tôi muốn thử có tìm được ai trước khi chúng tôi rời đi không. ” Anh thấy mặc cảm tội lỗi khi nói cho họ biết về cô, đột ngột nhận ra mình đã để tên gián điệp điên khùng của Trent làm rối óc. Sao lại giữ bí mật về Jill chứ? Ai quan tâm nào?

Mikhail và Nikolai nhìn nhau rồi cùng gật. Carlos rất mừng. Cuối cùng, một kế hoạch thật sự, hành động thôi. Điều duy nhất tệ hơn là ở trong tình huống kinh khủng là rơi vào tình huống đó mà không có biết làm gì. “Đi thôi, ” Nikolai nói. “Mikhail, anh sẵn sàng rồi chứ?” Mikhail gật, rồi cùng nhau, Carlos và Nikolai nâng anh dậy, đỡ sức nặng của anh. Họ men theo garage đậu xe sắp sửa đến văn phòng khi Nikolai buông lời rửa thắm và ngừng lại.

“Gì vậy?” Mikhail nhắm mắt, hít thở sâu.

“Mấy hộp thuốc nổ, ” Nikolai nói. “Không thể tin được là tôi quên mất lý do tôi quay trở lại đường này. Sau khi tôi tìm thấy Mikhail, tôi...”

“Thuốc nổ à?” Carlos hỏi.

“Phải. Ngay sau khi đám zombie tấn công, và đội của tôi” – Nikolai nuốt vào, hẳn nhiên đang cố gắng giữ bình tĩnh. – “sau khi đám zombie tấn công, tôi chạy tới gần khu công trường, ở khu vực công nghiệp. Một tòa nhà đã bị phá sập, tôi nghĩ vậy, và thấy vài cái hộp vứt bừa bãi có nhãn cảnh báo chất nổ hạng nặng. Có cái xe móc bị khóa ở đó, tôi đã định vào nhưng bọn chúng lại kéo đến đuổi theo tôi.

Hắn bắt gặp ánh nhìn trực diện từ Carlos. “Chúng sẽ phải nghỉ lại trước khi tấn công chúng ta nếu chúng ta có vài hỗn hợp nổ RDX để xử chúng. Hai anh tới xe điện trước được không? Tôi sẽ gặp hai người ở đó.

“Tôi không nghĩ chúng ta nên phân ta, ” Mikhail nói. “Chúng ta sẽ có nhiều cơ hội hơn nếu...”

“Nếu chúng ta có cách giữ chúng không tới quá gần, ” Nikolai xen vào. “Chúng ta không thể để hết đạn mà không có gì để dự phòng cả. Và còn có những thứ khác phải đề chừng nữa, những con sinh vật...”

Carlos không nghĩ tách ra là ý kiến hay, nhưng nhớ đến cái thứ đầy móng ngoài nhà hàng-

-và cái tên feon(lại tiếng latin) bự con trong nhà hàng nữa thì sao? Jill nói nó sẽ đuổi theo cô ấy lần nữa...

“Ừ, được rồi, ” Carlos nói. “Chúng tôi sẽ đợi anh chỗ xe điện. ”

“Hay lắm. Tôi sẽ không đi lâu đâu. ” Không nói thêm lời nào, Nikolai mau chóng quay người đi về hướng khác, ra khỏi garage, bước vào màn đêm.

Carlos cùng Mikhail đang xanh xao cố gắng từng bước một trong im lặng. Họ đi ngược qua văn phòng ra ngoài đường trước khi Carlos nhận ra Nikolai không hề hỏi hướng cái xe điện.

Nikolai phải cố cường lại ý nghĩ cứ thôi thúc kiểm tra máy tính ngay lúc hắn đi khuất; hắn đã tốn đủ thời gian đóng vai đội trưởng trung thực với hai tên lính ngu ngốc. Đã quá 19 phút từ lúc đại úy Davis Chan nộp báo cáo của Watchdog từ văn phòng buôn bán thuốc Umbrella – khoảng hai khu phố cách garage đậu xe – và nếu Nikolai gặp may mắn, hắn có thể tới kịp lúc Chan vẫn đang dở dang công việc, kiểm tra ghi chú cập nhật hay đang cố vượt qua một trong đám quân trị mạng.

Nikolai chạy xuống con hẻm hẹp đầy những tờ bướm, nhảy qua vài cái xác nằm sóng xoài, thận trọng né phần trên người chúng trong trường hợp chúng chưa chết. Đúng như thế một con trong đám tưởng đã nát người gần cuối con hẻm đã cố chụp giày trái hắn. Nikolai nhảy qua nó không chút khó khăn, mỉm cười nghe tiếng rên thét vọng. Gần như thảm hại giống Mikhail.

Tuy vậy, Carlos Oliveira. Cứng cựa hơn về bề ngoài của hắn, và hẳn nhiên sáng chói hơn – vẫn không bằng hắn, dĩ nhiên vậy, nhưng Nikolai muốn xử tên đó sớm...

...hoặc không. Mình có thể hoàn toàn tránh được tên đó.

Nikolai đẩy cánh cổng kim loại bên phải, vào một con hẻm khác đầy những phần còn lại từ cơ thể con người, vừa chạy ngang vừa cân nhắc lựa chọn của hắn. Hắn không cần tới tháp đồng hồ làm gì, chỉ cần tới bệnh viện – hắn cũng không phải đi xe điện. Hắn đã bỡn cợt với Mikhail còn bây giờ Carlos thú vị đây, nhưng không là điều cần thiết. Nếu hắn muốn, hắn có thể để chúng sống...

Hắn cười, quẹo một góc trong con hẻm quanh co. Sẽ vui thế nào nhỉ? Không, hắn chỉ muốn thấy lòng tin trong mắt chúng sụp đổ, nhìn chúng nhận ra chúng đã ngu ngốc tới đường nào...

Tic tic tic

Nikolai đông cứng, ngay tức thì hiểu âm thanh đó. Những cái móng trên nền đá, trước mặt hắn, tiếng lách cách có vẻ nhẹ nhàng đến từ phía tới phía trước bên trái. Ánh sáng duy nhất ở sau lưng hắn trong góc con hẻm, một trong số những ngọn đèn an ninh huỳnh quang kêu vo vo khó có khả năng để tự soi rõ chính nó; hắn đi giật lùi lại về nó, tiếng tic tới gần hơn và nhanh hơn, con quái vẫn không thấy đâu.

“Chường mặt ra đi, ” hắn gầm ghè, bực mình vì tính toán thời gian sai lầm. Hắn phải đến văn phòng buồn bán trước khi Chan biến mất, hắn không có thời gian chiến đấu với những con quái vật của Umbrella, dù hắn rất muốn.

Tic tic tic

Chúng có hai đứa! Hắn có thể nghe tiếng móng cào trên nền xi măng bên phải, ngay nơi hắn vừa đứng, cả tiếng rít kinh khủng từ bóng tối trước mặt, âm thanh điên cuồng, như tiếng linh hồn bị xé ra...

...và nó xuất hiện, gào thét, nhảy ra từ bóng tối cùng lúc một con khác tham gia bài ca kì quái của nó, như vang vọng từ địa ngục đen tối. Nikolai thấy con trước mặt giơ những cái móng lên, cái hàm dưới ướt sũng kêu tanh tách, đôi mắt sâu bọ sáng lấp lẹ, và biết con kia chỉ vài giây đằng sau người anh em của nó, chuẩn bị nhảy cùng lúc con đầu tiên đáp xuống.

Nikolai khai hỏa, tiếng những loạt đạn bắn ra vẫn bị lấn át dưới tiếng gào rú, những viên đạn găm vào con thứ nhất, tiếng thét của nó thay đổi theo khi nó rùng mình đứng lại cách hắn có 3 mét – và, vẫn bắn, Nikolai cúi xuống ngã người về sau, lăn ngược rồi ngồi bên vai phải, tất cả chỉ trong một động tác. Con thứ hai đang lao tới chưa được 2 mét từ chỗ hắn bắt đầu bắn nó, những lỗ máu hiện lên bộ xương ngoài đen bóng của nó như những bông hoa đang kì nở rộ. Như con đầu, nó vướng chân vào nhau và co giật một lúc trước khi ngã xuống, tiếng rít trở trở thành tiếng ùng ục, rồi im lặng. Nikolai đứng dậy, bình tĩnh, không rõ chủng loại của nó – hoặc con hút não (brain sucker) hay loại mạng đặc tính lưỡng cư nhiều hơn, một sinh vật nhiều chân khác. Hắn đã trông đợi bản chất hoang dã và cách tấn công của chúng, nhưng lúc đó hắn chưa hiểu chúng nhanh tới mức nào.

Nếu mình chỉ chậm hơn một giây thôi...

Không có thời gian cho việc đó, hắn đang phải đi gấp. Hắn lần tới, nhanh chóng bước qua mấy cái chân đang chảy ra, chạy ngay khi qua được. Mỗi bước chân xa khỏi những sinh vật đã chết hắn thấy bình tĩnh lại, thành công dâng trào làm hắn ấm cả người. Chúng nhanh, nhưng hắn nhanh hơn – và với những con quái vật như thế lang thang trong thành phố, hắn sẽ không phải lo Mikhail hay Carlos hay bất kì ai thoát khỏi thứ chúng phải đối đầu. Nếu hắn không thể tận hưởng vui thú một mình, hắn có thể ăn mừng khi biết đồng đội hắn chắc chắn sẽ làm mọi cho bất kì cơn ác mộng nào ở đây, phản xạ kém cỏi của chúng sẽ làm chúng thất bại, kĩ năng tồi của chúng hứa hẹn sự diệt vong. Nikolai nắm chặt khẩu M16, niềm phấn chấn tăng theo mỗi bước. Raccoon không có chỗ cho kẻ yếu. Hắn không có gì để sợ.

13. Chương 12

Cái cửa chớp bằng thép trước tiệm máy đã hạ xuống và khóa, nhưng Jill xoay xở lọt vào trong garage, mở khóa cửa hông trên đường vào. Cửa hàng đủ chắc chắn và được bảo vệ tốt khỏi những tên trộm tay nghề bình thường và chắc chắn bất kì con zombie nào, nhưng Jill không nghi ngờ gì nếu Nemesis muốn vào đó, nó có thể vào được. Cô chỉ hi vọng nó chưa đuổi theo cô tới đây...

...tuy nhiên nó đã làm được, chính xác là vậy.

Jill không biết tại sao. Nó đánh hơi thấy cô ư? Không hẳn thế, so với chuyến đi thân trọng muốn hết hơi của cô tới trạm gas; cô tránh né trong bóng tối, nghe tiếng sấm rền của Nemesis nhưng tiến trình chậm chạp trong lúc nó tìm cô trong đám xe bỏ hoang. Nếu nó đuổi theo cô bằng mùi, nó đã bắt được cô rồi...thế nhưng làm cách nào nó biết rõ cô là ai? Nếu một phụ nữ khác cỡ cô lọt vào tầm ngắm, nó có lăm lăm người đó là Jill?

Jill bước đi trong garage sáng sủa, đôi giày tạo nên những âm thanh ướt ướt trên sàn nhà đầm dầu, suy nghĩ vẫn vơ trong lúc nhìn xung quanh và kiểm tra các cánh cửa. Cô không biết Nemesis được lập trình để tìm giết STARS như thế nào và tại sao nó như cứ hết lần này đến lần khác bỏ dở cuộc truy thật; Brad đã chết, cô là thành viên STARS duy nhất vẫn còn ở Raccoon.

Trừ khi...chỉ huy cảnh sát Irons đã từng ở là thành viên đội B, khoảng 20 năm trước, và có thể lão còn ở trong thành phố...

Jill lắc đầu. Lố bịch thật. Chris đã tìm đủ thông tin về Iron để gần như chắc chắn lão đang làm việc cho Umbrella, họ cũng khi ngờ Mr. Trent bí ẩn như thế - điểm khác biệt là Trent hình như muốn giúp họ, còn Iron là tên tham tiền không quan tâm tới ai ngoài bản thân. Nếu Irons có tên trong danh sách truy sát của Nemesis, Jill cũng không bận tâm đến. Từ garage, cô bước vào một nơi có vẻ là kết hợp giữa văn phòng và phòng nghỉ giải lao – máy bán soda, một bàn nhỏ với vài cái ghế, một bàn làm việc lộn xộn. Jill thử gọi điện thoại đường dây chính, nghe thấy không khí im lặng như cô nghĩ.

“Bay giờ mình đợi, chắc thế, ” cô nói, dựa vào quầy. Nếu chút nữa Nemesis không đến, cô sẽ luồn ra, đi ngược về xe điện. Cô tự hỏi liệu Carlos đã đến đó chưa, và nếu anh ta đã tìm được ai đó trong đội – tên gì nhỉ? Umbrella Biohazard gì đó. Có thể là một nhánh bán hợp pháp của chúng; sẽ tạo một mối quan hệ quần chúng tốt, một khi tin tức về Raccoon được loan báo. Chủ Umbrella sẽ có thể nói về lực lượng đặc biệt của chúng, cho báo chí biết chúng đã hành động nhanh chóng và dứt khoát thế nào khi nhận ra có tai nạn xảy ra.

Ngoại trừ chúng sẽ không gọi đó là tai nạn, vì nói thế tức là thừa nhận sự cẩu thả của chúng; không nghi ngờ gì chúng đã chuẩn bị những vật tế thần chuẩn bị đưa ra, vài tên ba phải kém may mắn họ có thể tạo ra đổ trách nhiệm cho vụ sát hại hàng ngàn...

Sẽ không nếu cô làm được, sẽ không nếu những người bạn của cô làm được; bằng cách này hay cách khác, sự thật sẽ được phơi bày ra ngoài ánh sáng. Nó phải thế.

Jill để ý vài dụng cụ vương vãi xung quanh – một bộ cờ lê, vài cái xà beng và cô nghĩ có thể vài thứ sẽ có ích cho cái xe điện. Thật tệ hại khi đến đó rồi lại cần cái tua vít hay thứ đại loại, thứ họ phải quay lại đây lấy. Bản thân cô là một người không biết gì về máy móc, nhưng có thể Carlos có chút kinh nghiệm...

Ầm!Ầm!Ầm!

Jill chạy ra sau quầy ngay khi nghe những tiếng gõ nặng nề chậm chạp tại cửa hông garage, cứ đều đều và không dứt.

Nemesis? Không, âm thanh lớn nhưng không mạnh mẽ, có thể là một người hoặc...

“Uuhh. ” Tiếng rên dói lọt qua cánh cửa, theo sau một tiếng nữa, rồi tiếng thứ ba, kể là bản hợp xướng. Đám người mang virus, nghe như một nhóm lớn. Niềm khấp khởi sau khi nhận ra không phải là Nemesis của cô nhanh chóng tan biến; cả đồng zombie đang đập cửa như thể có cái đèn neon đề MÓN ĂN NGON.

Và chính xác mình làm cách nào trốn ra khỏi đây giờ?

Kế hoạch đơn giản của cô, trốn tới khi Nemesis đi khỏi, gần như đổ bể cả. Cô cần một kế hoạch mới, tốt nhất là kế hoạch cô có nhiều hơn vài giây để nghĩ ra.

Vậy nghĩ ra cái gì đi. Trừ khi mày muốn ra ngoài kia bắt đầu đá đít tụi nó.

Jill thở dài, sự quẫn thất vì lo sợ trong bụng cô quá dai dẳng đến nỗi cô không còn để ý tới nó nữa. Ngoài kia, đám zombie tiếp tục rên rỉ và lê lét, đập vô vọng vào cánh cửa.

Có lẽ nên kiểm tra lại lựa chọn; cô có vài phút.

Họ tới được cái xe điện không chút rắc rối. Carlos tràn trề hi vọng khi họ lê bước vào sân ga thấp sáng bằng đồng đỏ nát đang cháy một bên – không zombie, không quái vật, và Mikhail vẫn không tệ đi chút nào. Cổng tòa thị chính đã mở, 12 viên ngọc đặt vào một loại đồng hồ trên cái bục ở gần, có nghĩa là Jill đã đi qua. Carlos đã nghĩ cô ấy làm được, nhưng đó vẫn là sự đáng mừng.

“Nó kia rồi, ” Mikhail nói, và Carlos gật, liếc nhìn vừa lúc một luồng khói thổi thổi qua họ. Bên phải là tòa nhà cao tầng cũ, có thể là trạm xe điện hoặc tòa thị chính. Trước mặt họ, qua một đồng thùng chặn đường, một chiếc xe điện kiểu cổ, màu sơn đỏ của nó đã hơi sần. Họ tới gần hơn, Carlos thấy xe thứ hai cũng nổi vào, phần lớn nó ẩn trong bóng phần tòa nhà cao tầng nhô ra.

Jill có thể đang đợi ở trong. Carlos dùng một bên hông đẩy vài cái thùng ra, Mikhail cố dựa vào tường ga đứng dậy.

“Gần tới rồi, ” Carlos nói.

Mikhail mỉm cười yếu ớt. “Cá là cậu mừng lắm khi thấy được tôi vào chỗ ngồi. ”

“Sẽ mừng hơn khi tôi ngồi xuống. Vé một chiều ra khỏi đây. ”

Mikhail cười thành tiếng. “Tôi nghe rồi nhé. ”

Họ di chuyển dưới phần nhô ra của tòa nhà, Carlos tìm cửa sổ của hai cái xe. Anh không thấy gì; tệ hơn, không cảm thấy gì cả. Nơi này có vẻ hoàn toàn bỏ hoang, yên tĩnh và không có sự sống.

Hi vọng cô đang ngủ trong đó, Jill Valentine.

Cánh cửa hông xe đầu tiên họ tìm thấy bị khóa; cho niềm vui của họ, cánh cổng thứ hai thì không. Sau khi nhìn quanh chiếc xe để chắc chắn không có ai, Carlos giúp Mikhail lên, đỡ anh ta vào chỗ băng ghế cửa sổ. Vừa nằm xuống, viên đội trưởng có vẻ rơi vào trạng thái nửa tỉnh nửa mê.

“Tôi sẽ kiểm tra xe kia, để coi có làm gì bật đèn lên được không, ” Carlos nói. Mikhail âm ừ trả lời.

Không ngạc nhiên gì, Jill cũng không ở xe kia, nhưng Carlos tìm thấy điều khiển điện cạnh ghế tài xế. Chạm vào nút, một dãy bóng đèn trần vụt sáng, soi rọi cái sàn gỗ đang cũ mòn, hai hàng ghế bọc nệm đỏ cạnh tường. “Cô ở đâu vậy hả Jill?” Carlos lầm bầm, thấy thật sự so. Nếu có chuyện gì xảy ra, anh sẽ thấy một phần trách nhiệm vì không theo cô trở lại nhà hàng.

Khi Carlos kiểm tra Mikhail chỉ còn hơi tỉnh, nhưng anh ta nhìn như đang ngủ hơn là bất tỉnh. Cho tới khi bác sĩ chữa trị vết thương, nghĩ ngợi chắc là điều tốt nhất cho anh ta.

Cuối xe là một bảng điều khiển, Carlos cúi xuống xem. Tim anh như muốn rớt ra khi thấy một phần năng lượng chính và vài phần khác đã bị lấy đi. Anh không biết gì về xe điện, nhưng không cần tới thiên tài mới biết bạn không thể chạy máy khi dây không nối lại với nhau, đặc biệt với hệ thống cũ kỹ này. Hình như cũng thiếu mất cái cầu chì.

“Hijo de la chingada, ” anh nói nhỏ, nghe thấy tiếng cười yếu ớt phía sau.

“Tôi biết đủ tiếng Tây Ban Nha để khuyên cậu đừng dùng cái miệng đó mà hôn mẹ cậu, ” Mikhail nói.

“Có chuyện gì vậy?”

“Nó bị thiếu mất cầu chì, ” Carlos nói. “Mấy mạch điện này hình như bị chập mạch. Chúng ta phải sửa lại nếu muốn khiến cái xe này chuyển động. ”

“Ngay phía tây bắc..., ” Mikhail bắt đầu, nhưng phải dừng lại thở trước khi tiếp tục.

“Có một trạm gas. Xưởng sửa chữa. Nó là một mốc ranh giới trên bản đồ thành phố, đi qua nó là tới ngoại ô. Có thể có vật dụng ở đó. ”

Carlos nghĩ. Anh không muốn để Mikhail một mình, Jill hay Nicholai có thể tới bất kì lúc nào...

...nhưng chúng ta sẽ không đi đâu được nếu không có dây cáp điện và cầu chì chịu được dòng điện cao, và Mikhail thì đang mất sức dần; mình có lựa chọn nào không chứ?

“Ừ, được rồi, ” Carlos nói nhẹ nhàng, bước tới Mikhail. Anh nhìn xuống, lo lắng sắc đỏ trên gò má, đôi mày như sắp xanh.

“Tôi sẽ đi kiểm tra vậy – muốn đi cùng không?”

“Ha ha, ” Mikhail thêu thào. “Cẩn thận đấy. ”

Carlos gật. “Cố ngủ đi. Nếu ai tới, cứ nói họ tôi sẽ về ngay. ”

Mikhail đã sắp ngủ lại.

“Chắc rồi, ” anh lầm bầm.

Carlos kiểm tra súng Mikhail chắc là nó có đạn rồi đặt nó cạnh băng ghế, trong tầm với dễ dàng. Anh tìm thêm gì để nói, vài lời động viên, cuối cùng chỉ quay đi bước ra cửa. Mikhail không ngốc, anh ta biết những gì đang xảy ra chung quanh đây mà.

Mạng sống của anh ta, giữa những thứ khác.

Carlos hít sâu rồi mở cửa, thăm cầu nguyện trạm gas không quá xa.

Chan đã đi mất, không có cách nào để biết hắn đi đâu mà Nicholai chỉ bắt hụt hắn trong vài phút. Máy tính hắn vừa dùng báo cáo vẫn còn ấm, mặt kính màn hình có tiếng tĩnh điện. Nicholai nhắc cái monitor lên quăng nó ngang qua phòng, vẫn chưa thỏa mãn với tiếng nổ từ cái máy vỏ plastic rẻ tiền. Hắn muốn máu. Nếu Chan quay trở lại văn phòng, Nicholai sẽ đập hắn một trận ra hồn trước khi ra tay kết liễu.

Hắn đi quanh căn phòng nhỏ sáng trưng đang bốc khói.

Hắn chọc ghẹo mình bằng sự ngu ngốc của hắn. Hiển nhiên hắn quá ngốc, sao hắn lại ngu đến vậy mà vẫn còn sống? Nicholai biết suy nghĩ đó không hoàn toàn đúng, nhưng hắn đang điên với Chan. Davis Chan không có tư cách làm Watchdog, hắn còn không đáng sống nữa. Dần dần, Nicholai lấy lại bình tĩnh, thở sâu, tự ép hắn đếm đến 100 tới hai lần. Vẫn còn khá sớm trong trò chơi của hắn. Hơn nữa, kế hoạch của Nicholai dựa trên việc lấy được thông tin Umbrella muốn và nếu hắn định lấy những thông tin đó, hắn phải để cho những Watchdog khác có thời gian thu thập. Những báo cáo hằng ngày trên máy chỉ là tình hình và số xác người đếm được; thông tin đáng giá được lưu trữ trên đĩa, chép lại từ những tài liệu tìm thấy hoặc lấy từ hồ sơ của ai đó, chỉ tải về bằng điện thoại di động nếu một Watchdog cho đó là tối quan trọng.

Và...khi mình đợi, mình có thể kiểm tra mấy tên đồng đội ở chỗ xe điện.

Nicholai ngừng bước, nhận ra hắn thực sự khoái việc đánh lừa Carlos với Mikhail. Vì sao đó, hai người bọn họ đã khiến hắn có trò chơi thú vị hơn. Họ có nghi ngờ hắn không? Họ sẽ nói gì về việc hắn đột nhiên biến mất? Họ nghĩ gì về hắn?

Và sẽ như thế nào khi chứng kiến cơn đau do mất máu chậm chậm gặm nhấm Mikhail, nhìn hắn mất khả năng suy nghĩ và tên vai chính Carlos vùng vẫy vô vọng cố chống lại vận xui? Nicholai có thể phá hệ thống chuông khi họ tới tháp đồng hồ...có thể sẽ dùng cảm tình nguyện đi tìm bệnh viện, tìm đồ tiếp tế về...

Nicholai chợt há lên cười, nghe như tiếng ho khan giữ sự tĩnh mịch trong căn phòng. Hắn phải giết Dr. Aquino, nhà khoa học được chỉ định sẽ báo cáo từ bệnh viện, đồng thời cũng là người đang nghiên cứu vaccine, và hắn biết Aquino đã được lệnh phải tận mắt chứng kiến bệnh viện bị phá hủy trước khi rời Raccoon, mục đích xóa dấu vết cuộc nghiên cứu của ông ta. Có vài loại đặc biệt trữ ở bệnh viện mà Umbrella đã quyết định để loại, lũ Hunter Gamma, việc cho nổ bệnh viện đồng nghĩa một mũi tên bắn trúng hai con chim.

Có vẻ đám HG không hiệu quả lắm, mặc dù có những bất đồng gay gắt trong bộ chỉ huy về việc nên hay không phá hủy hai mẫu đầu tiên. Nếu Nicholai có thể dụ Carlos giáp chiến với chúng, hắn có thể thu được vài thông tin đáng giá...và hắn, cũng có thể bắn trúng nhiều hơn 1 con chim chỉ với một mũi tên.

Ghép tất cả lại, mỗi phần đều có mục đích cả. Hắn sẽ hủy toàn bộ nếu có gì đó không ổn, tất nhiên, hoặc nếu hắn thấy nó không khớp với kế hoạch chính của hắn. Hắn không phải tên ngốc, nhưng có chuyện để làm trong lúc bực bội sẽ giúp hắn bớt nóng hơn.

Nicholai quay người đi về phía cửa, thích thú với đặc ân hắn tự dành cho mình. Thành phố Raccoon giống như một vương quốc bị ám nơi hắn là kẻ đứng đầu, làm bất cứ gì hắn muốn – bất cứ gì. Đối trá, giết người, thỏa thuê trong chiến thắng trước sự gục ngã của người khác. Tất cả là của hắn, và cuối cùng còn thêm món tiền lương nữa.

Hắn lại là hắn. Đã tới lúc bắt đầu một cuộc chơi mới.

14. Chương 13

Khi Jill quyết định sẽ xông thẳng ra cửa thì cô nghe thấy tiếng súng bên ngoài, một khẩu tiểu liên. Nói cô thấy nhẹ nhõm cũng đúng, tiếng những sinh vật đó đập cửa không ngớt đã găm nhám thần kinh, khiến cô muốn tự cho mình một phát súng, thế sẽ không phải nghe bất kì âm thanh nào nữa. Giờ đây, trong tích tắc, mọi vật lại trở nên yên tĩnh.

Cô đi nhanh tới cửa hông gara, cúi người lách xuống cái xe đồ đã tháo rời trên trục nâng, áp tai vào cửa lắng nghe. Bọn chứa virus hẳn đã chết...

Rầm-rầm-rầm!

Ai đó đâm mạnh vào cửa làm Jill giật ngược lại, tim như ngừng đập.

“Này, có ai trong đó không? Chúng chết rồi, mở cửa ra đi!”

Giọng không lẫn ai được, là Carlos Oliveira. Mừng quỳnh, Jill mở khóa, chào ngay.

“Carlos. Jill Valentine đây. ”

Gặp anh cô rất mừng nhưng vẻ mặt phấn chấn từ người đối diện làm cô chợt thấy ngượng ngùng. Cô tránh ra nhường chỗ cho anh vào.

“Rất mừng là cô vẫn ổn, không thấy cô ở chỗ xe điện, tôi đã nghĩ...” Carlos không nói tiếp, cái “tôi đã nghĩ” đó đã lộ rõ trên nét mặt anh.

Sự quan tâm nghiêm túc anh dành cho cô quả bất ngờ, và cô không biết nên phản ứng thế nào – bực mình, vì bị đối xử như con nít ư? Không. Có ai đó quan tâm đến mình trong hoàn cảnh hỗn loạn thế này, phải nói là - ừm, cũng tốt quá chứ.

Nếu mà ai đó lại còn cao ráo, đẹp trai, da rám nắng cũng không tệ, hử? Jill lập tức dẹp bỏ ý nghĩ đó ngay khi nó xuất hiện. Dù có thật vậy, họ đang trong hoàn cảnh phải đấu tranh để sống còn; sau khi còn sống sót ra khỏi đây thì họ để ý tới người kia cũng chưa muộn.

Carlos không để ý nét thoáng khó chịu của cô.

“Vậy cô đang làm gì ở đây?”

Jill cười như mèo. “Tôi bị truy sát. Dám chắc là anh không thấy con Frankenstein ở quanh đâu đây?”

Carlos nhíu mày. “Cô lại thấy hắn à?”

“Không phải hắn, là nó. Nếu đúng như tôi nghĩ, nó là Tyrant – hay đại loại thế. Tổng hợp sinh học, cực kì mạnh, và rất khó tiêu diệt. Có vẻ Umbrella tìm ra cách lập trình nó thực hiện một nhiệm vụ nhất định nào đó – trong trường hợp nó là giết tôi. ”

Carlos nhìn cô ngờ vực. “Sao lại là cô?”

”Chuyện dài lắm. Tóm lại là vì tôi biết quá nhiều. Dù sao thì tôi đang trốn ở đây, nhưng...”

Carlos ngắt lời. “Một đám zombie xuất hiện khiến cô khó mà rời đây. Đúng chứ. ”

Jill gật. “Anh thì sao? Anh nói đã tới xe điện mà, sao giờ lại ở đây?”

“Tôi tìm được 2 người U. B. C. S khác. Một bị bắn, vẫn còn sống nhưng anh chàng Mikhail đó không khỏe lắm. Nicholai – người kia, nghĩ là anh ta biết chỗ lấy thuốc nổ, nên tôi với Mikhail tới xe điện đợi hắn. Hóa ra vẫn còn một máy bay cứu hộ đang chờ, nếu chúng ta tới được tháp đồng hồ và rung chuông. Chúng ta rung chuông xong, máy bay sẽ tới. ”

Anh để ý nét mặt Jill, nhún vai rồi cười. “Ừ. Tôi biết. Một dạng tín hiệu máy tính, tôi cũng không hiểu nó hoạt động thế nào. Tin tốt lành đấy chứ, trừ việc cái điện cần thêm vài thứ để khởi động – dây cáp điện, cầu chì kiểu cũ, sơ sơ là thế. Mikhail nói ở đây có tiệm sửa chữa; anh ta là đội trưởng, hẳn đã xem kỹ bản đồ trước khi cả đội xuống đất...”

Carlos cau mày, rồi gật gùnhuw vừa giải được bài toán khó. “Nicholai chắc cũng đã xem bản đồ, lý do tại sao anh ta không cần chỉ đường”. “Carlos, Mikhail, Nicholai – Umbrella không kì thị quốc tịch hử?” Jill đùa thờ ở, cốt che đi sự bức bối mỗi lúc một tăng. Cô vẫn nghĩ Carlos là người tốt, nhưng thêm hai tên lính Umbrella, một lại là đội trưởng – tỉ lệ cả ba đều là người lương thiện bao nhiêu chứ khi đều nhận được chỉ đạo sai của cấp trên? Umbrella là kẻ thù, cô không được phép quên điều đó. Carlos lúc này đang đi xung quanh, đặc biệt chú ý cái xe màu đỏ trên trục nâng “Nếu họ đang kiểm tra xe, chắc phải có...có rồi, đúng thứ cần tìm!”

Có vẻ Carlos đã tìm thấy dây cáp cần thiết trong đám dây lòi ra dưới mui xe, một số gắn vào động cơ. Jill không phân biệt được, một số dưới sàn nhà đang đầm dàu.

“Cẩn thận đấy, ” Jill nhắc, xích lại gần trong lúc anh với lên chụp một sợi cáp xanh lục đậm. Cô có cảm giác không hay về những thiết bị điện, và mơ hồ tin rằng những ai táy máy với dây điện là những kẻ chờ bị giết.

“Không sao đâu, ” Carlos đáp. “Chỉ có mấy tên baboso thực sự mới để phí mấy cái này gắn vào...”

Crắc

Từ một sợi dây điện trên sàn tia lửa điện xẹt ra, chói lòa, âm ỉ và cũng dễ nổ như một phát súng. Jill chưa kịp định thần sàn nhà đã bốc cháy – không chậm rãi, không lan tỏa, ngọn lửa bất ngờ và hoàn toàn tự phát, cao khoảng hai ba feet, vẫn tiếp tục bốc cao hơn.

“Lỗi này!” Jill gào lên, chạy về phía cửa vào văn phòng, ngọn lửa đốt dầu phả hơi nóng vào da cô. Khi lửa lan tới bình ga xe, nó sẽ nổ, phải ra khỏi đây mau... Carlos theo sát sau lưng, vừa sắp chạy vào phòng, Jill thấy máu mình như đông cứng lại. Quên cái xe đi, so với khi lửa lan đến bồn chứa xăng ngầm trước trạm thì vụ nổ xe chẳng thấm vào đâu.

Cửa kéo bị chặn lại bằng xích treo trên ròng rọc. Jill chạy tới nhưng Carlos nhanh hơn một bước. Anh chụp lấy nó và bắt đầu kéo luôn tay, cánh cửa chậm chạp thu lên mặc cho tiếng xích kéo hồi hã.

“Cúi xuống bò qua đi, ” Carlos nói lớn giọng hòng át đi tiếng xích kêu, cao hơn cả tiếng ào ào từ biển lửa đang lan rộng.

“Carlos, bồn chứa xăng bên ngoài...”

“Tôi biết mà, mau lên!”

Khoảng cách giữa cửa và đất khoảng 1 feet rưỡi. Jill nằm bẹp xuống sàn lạnh gào to lên cho Carlos nghe thấy trước khi bò ra.

“Dừng đi, đủ rộng rồi!”

Rồi cô ra ngoài, lảo đảo đứng dậy quay lại nắm lấy tay Carlos kéo lên. Trong tiệm, thứ gì đó vừa phát nổ. Có nhiều âm thanh không rõ là gì. Chắc là thùng ga hay cái tủ đựng dầu máy. Chúa ơi, chắc mình bị rửa rồi, quanh mình cứ có cái đó nổ tung lên...

Carlos nắm lấy tay kéo cô ra khỏi trạng thái thất thần. “Nhanh nào!”

Không cần nói đến lần thứ hai. Cô chạy trong ánh cam từ đồng xác zombie khoảng 8 con và ánh sáng rực lên từ cửa sổ. Carlos ngay sát bên.

Con đường chật cứng, các ngã tư không thông, không có lối nào để họ chạy kịp cả. Jill cảm nhận được từng giây trôi qua khi họ luồn lách qua mê cung những cái xe hỏng, những mảnh kính lấp lánh trên đường. Vụ nổ thật sự đã bùng phát, tiếng cửa kính liên tiếp vỡ vụn ở sát sau lưng, Chưa đủ, vẫn chưa đủ xa, nhưng giờ họ chỉ có thể làm được thế này – và cầu mong ngọn lửa không bén tới bồn chứa xăng chính. Có lẽ nên tìm chỗ nào đó nấp, có thể mình đã ra khỏi tầm ảnh hưởng và...

Không rõ vì sao, cô chẳng nghe thấy gì cả - hay chính xác hơn, là khoảng không đột ngột của âm thanh. Có thể do quá tập trung di chuyển qua đám xe cộ trong bóng tối, tiếng máu chảy dồn dập trong tai, thời gian chậm chậm trôi qua. Cô chỉ biết, cô đang chạy, một luồng áp lực khổng lồ phía sau lưng áp tới, nhắc bóng

cô về phía trước, một mảnh từ chiếc xe tải đã nát bầy văng về phía cô, Carlos thét lên gì đó – và rồi chỉ còn bóng tối, không gì ngoài những tia nắng phía xa xa, cô lịm đi trong luồng ánh sáng chói lòa.

Mikhail đang xuống sức, chìm vào cơn mê sảng chắc chắn sẽ giết lão. Những gì Nicholai biết được từ lão là Carlos đã đi tìm thiết bị sửa xe, và hẳn sẽ sớm quay lại. Trong trường hợp vẫn còn gì đó, Nicholai sẽ phải đợi Mikhail hạ sốt hoặc Carlos trở về, cả hai việc đều khó có khả năng xảy ra. Mikhail sẽ chỉ tệ hơn thôi, và vụ nổ chấn động mặt đất phía dưới, ánh sáng tỏa ra từ bầu trời đêm phía bắc, có thể đoán là một vụ cháy ở trạm ga – không nhất thiết là do Carlos, nhưng Nicholai ngờ là thế, và Carlos Oliveira đã cháy thành thanh.

Đồng nghĩ việc mình sẽ phải tự đi tìm sợi dây cáp nếu muốn tới bệnh viện.

Bực mình, nhưng cũng không làm gì được. Nicholai đã tìm thấy một hộp cầu chì dự phòng trong trạm, kèm theo bình chứa 5 gallon dầu máy pha, dư để xe chạy tới bệnh viện – nhưng không có dây cáp, không dây điện để nối mạch. Chưa bao giờ hẳn nghĩ Carlos sẽ phá cửa vào phòng bảo trì trạm xăng cả, có thể là do sự thiếu tưởng tượng của hẳn.

“Không...không, không thể vậy được...lửa!Lửa tự phát, tôi nghĩ...tôi nghĩ là...”

Nicholai ngược lên khỏi băng điều khiển, tò mò, nhưng Mikhail có nghĩ gì đi nữa thì lão cũng tiếp tục giắc ngủ không yên, từng cử động khiến băng ghế cũ kè kêu răng rắc. Thảm hại. Ít ra lão có thể lăm nhăm cái gì thú vị hơn chứ. Nicholai đứng dậy vươn vai, quay ra phía cửa. Hẳn đã cho dầu vào bình, nhưng hẳn gần nhầm một cái cầu chì. Hẳn tìm được cái khác trên đường quay lại khu phố, có thể là đi ngược lại ngay chỗ cái gara đậu xe khốn kiếp nơi hẳn tìm ra Mikhail; hẳn để ý vài hộp dụng cụ ở đó. Chạy tới chạy lui khiến hẳn mệt nhoài, ít ra đa phần bọn ăn thịt trong khu vực đã bị xử lý, vậy nên cũng không lâu lắm – và rồi lúc hẳn trở lại, hẳn có thể tự thưởng cho mình khi nói cho Mikhail biết ai là người chịu trách nhiệm cái chết đang gần kề của lão. Hẳn bước ra ngoài sân, nghĩ vẫn vợ hẳn nên ngủ ở đâu tối nay, cũng là lúc hẳn thấy hai hình thù đang đi lảo đảo tới, hình dáng nửa ẩn trong ánh sáng thừa thớt hắt ra từ ngọn lửa đang lụi tàn phía tây bắc. Họ tới gần hơn, và hẳn thấy Carlos đã xoay sở thoát chết, mang theo một phụ nữ, không nghi ngờ gì cũng là người nói cho hẳn biết về xe điện. Cả hai đều cháy xém, phần da lộ ra đỏ ửng ám bụi; trông cũng không khác người gây cháy mấy...

...và một lần nữa, hãy để cuộc chơi bắt đầu nào!

“Carlos!Cậu có bị thương không?Cả hai người?” Hẳn bước tới trước để họ thấy rõ nét lo lắng hẳn trên gương mặt.

Carlos hẳn nhiên rất mừng khi gặp hẳn. “Không, Tôi...cả hai chúng tôi đều ổn, hơi xây xát một tí thôi. Trạm gas bị lửa lan vào nổ mất rồi. Jill xử khoảng một hai phút, nhưng cô ấy...”

Carlos tăng hăng giọng, gạt đầu về phía người phụ nữ. “Uh, Jill Valentine, đây là trung sĩ Nicholai Ginovaef, U. B. C. S. ”

“Nicholai thôi, ” hẳn nói, và cô ta nhìn hẳn chòng chọc, nét mặt ả thật khó hiểu. Có vẻ cô Valentine không thích kết bạn. Dù hẳn không rõ nguyên do, điều đó vẫn làm hẳn hài lòng. Cô ta có khẩu. 357 revolver với một thứ trông giống loại 9mm nhét trong cặp chiếc váy bó sát.

“Chúng tôi nợ cô vì đã cho Carlos biết về cái xe điện. Cô thuộc lực lượng cảnh sát à?” Nicholai hỏi. Ánh mắt Jill nhìn thẳng vào hẳn, câu trả lời đầy thách thức. “Cảnh sát chết cả rồi. Tôi thuộc S. T. A. R. S., Special Tactics and Recscue Squad. ” (Đội giải cứu và chuyên về chiến thuật)

Nào, nào, mĩa mai thật. Không biết cô ta đã gặp sự bất ngờ nho nhỏ Umbrella dành cho cô ta chưa...Nếu ả đã gặp, có thể cô ta sẽ không thể đứng trước mặt hẳn giờ được; trừ khi có trục trặc, một con Tyrant có thể xé làm hai một người đàn ông trưởng thành mà chưa cần dùng đến ¼ sức mạnh. Người như Jill Valentine không có cơ may chống đỡ với thứ còn tối tân hơn, món đồ chơi mới của Umbrella chắc chắn sẽ xuất hiện không sớm thì muộn.

Nicholai hài lòng với sự trùng hợp lạ kì khi gặp một thành viên S. T. A. R. S. ; hẳn cảm thấy mọi chuyện đều theo đúng dự định, như thể thế giới xung quanh đều như trong tâm trí hẳn...

“Mikhail sao rồi?”

Nicholai rời mắt khỏi cái nhìn chòng chọc của Jill trả lời Carlos, không muốn tỏ ra hiếu chiến. “Không ổn lắm, tôi e là vậy. Ta nên đi càng nhanh càng tốt. Cậu có tìm thấy gì hữu dụng không? Mikhail nói cậu đang đi lấy vật dụng sửa chữa. ”

“Mọi thứ cháy hết rồi, ” Carlos nói. “Tôi đoán chúng ta nên tiếp tục...”

“Anh có lấy được thuốc nổ không?” Jill cắt ngang, mắt vẫn không rời khỏi hắn. “Chúng đâu rồi?”

Không hoàn toàn tỏ ý thù địch, nhưng cũng gần như thế; xét cho cùng, không ngạc nhiên mấy. Điều bí mật của S. T. A. R. S. là chúng đã khám phá ra bí mật về cuộc nghiên cứu thật sự của Umbrella tại biệt thự Spencer. Chúng bị giải thể sau đó, tất nhiên là thế, nhưng Umbrella đã tìm mọi cách thủ tiêu chúng từ dạo đó.

Nếu bọn chúng ai cũng cảnh giác như ả này, không khó hiểu khi Umbrella vẫn chưa thành công.

“Không có thuốc nổ, ” hắn đáp chậm rãi, đột ngột quyết định khiêu khích thêm một chút, xem thử cô ta thẳng tính tới mức nào. “Những gì tôi tìm được chỉ là hộp rỗng. Cô Valentine, có gì khiến cô thấy khó chịu à? Cô có vẻ...căng thẳng. ”

Hắn cố ý ném cho Carlos một cái nhìn sắc như dao, như thể giận dữ vì anh ta đã đưa về thêm một người phụ nữ đáng nghi. Carlos vội nói, tìm cách lái cuộc đối thoại sang hướng khác.

“Tôi nghĩ chúng ta ai cũng đang căng thẳng, nhưng việc quan trọng giờ là Mikhail. Chúng ta phải đưa anh ra khỏi đây. ”

Nicholai nhìn Jill thêm một lúc nữa, rồi gật đầu quay sang Carlos. “Đồng ý. Nếu cậu tìm được dây cáp, tôi sẽ tìm cách lấy cầu chì – cách đây không xa có một trạm điện, tôi sẽ kiểm ở đó. Ở chỗ gara chúng ta tìm thấy Mikhail đó, tôi chắc là có thấy mấy sợi dây cáp điện, cậu thử tìm xem. Dù kết quả thế nào, chúng ta gặp lại nhau ở đây nửa giờ nữa. ”

Carlos gật đầu tán thành. Nicholai cố tình lơ Jill, thay vào đó lại nói Carlos. “Tốt. Tôi sẽ kiểm tra Mikhail trước khi đi. Xuất phát đi. ”

Hắn đi trở vào xe điện sau khi đã sắp xếp mọi việc, thăm tán thưởng mình vừa bước lên xe. Chúng sẽ tìm dây cáp cho hắn, trong khi hắn chỉ việc bước vài bước vào xe lấy cái hộp.

Vậy là mình xe còn khối thời gian rảnh. Không biết chúng sẽ nói gì khi mình không có ở quanh...

Có thể hắn nên sắp xếp đón đầu chúng trên đường trở về, quan sát một lúc trước khi lộ diện.

Nicholai lại chỗ Mikhail đang nằm và nở nụ cười gian xảo, khoái trá. Cuối cùng mọi thứ cũng trở nên thú vị. Carlos đang làm việc cho hắn, Mikhail đang đến gần cửa tử, sự có mặt của ả S. T. A. R. S. làm mọi thứ càng thú vị. Hắn liếc ra ngoài cửa sổ và nhận thấy hai người bọn chúng đã biến mất trong bóng tối. Jill Valentine nghi ngờ hắn, nhưng chỉ vì những gì cô ta biết về Umbrella; hắn chắc chắn chỉ cần một chút thời gian cô ta sẽ thân thiện với hắn thôi.

“Và nếu không như thế, ta sẽ giết ả chung với bọn mày, ” hắn nói nhỏ.

Mikhail thở ra một tiếng nặng nhọc nhưng vẫn tiếp tục ngủ, và sau một lúc, Nicholai lặng lẽ rời đi.

15. Chương 14

Dù có rất nhiều chuyện họ có thể nói, Jill lại không thấy muốn mở miệng và Carlos cũng thế. Họ phải lấy được dây cáp, quay lại xe điện, và không để bị giết – hoàn toàn không phải lúc nói chuyện, kể cả khi đường phố vắng lặng. Và sau khi suýt chết vì trạm gas, Carlos không dám nghĩ đến nói chuyện phiếm nữa. Dù sao thì nói về cái gì nữa chứ? Thời tiết ư? Bao nhiêu người quen của cô ấy đã mất? Hay là chuyện thứ Tyrant đó có xuất hiện truy sát cô ấy bất cứ lúc nào, hoặc là mười lí do cô ấy không ưa Nicholai...

Jill rõ ràng không ưa Nikolai gần như vì những gì cô nghĩ về Umbrella và Carlos nghĩ Nikolai cũng không thích cô, mặc dù anh không chắc vì lẽ gì; theo hướng tích cực thì viên đội trưởng hoàn toàn tỏ ra lịch sự. Carlos mừng vì Jill không đối với anh như thế, thách thức và nghi ngờ, nhưng mối hiềm khích giữa cô và Nikolai làm anh thấy hơi lo lắng. Tuy nghe câu nói sáo rỗng thật, nhưng muốn sống sót họ thật sự phải đoàn kết.

Có gì đi nữa, Jill cũng không có ý nói lên suy nghĩ của cô, và Carlos đang cân nhắc xem có nên kể cho những người khác về Trent, hai người bọn họ đều đang phải cảnh giác xung quanh. Họ đi trong im lặng từ chỗ xe điện ngược xuống phố và gần tới gara thì Carlos thấy một người quen.

Xác người đó dựa vào hành lang, không xa xác hai con quái Umbrella Carlos đã đi qua cách đó mấy giờ, chúng giống thứ anh đã giết cạnh nhà hàng; nhìn bề ngoài, nó đã ở đó khá lâu – đồng nghĩa Carlos cũng đã đi ngang qua anh ta nhưng chưa bao giờ để ý thấy. Thật buồn khi nhận ra điều đó, anh không buồn nhìn mặt chúng nữa, nhưng anh vừa quá bất ngờ vừa xúc động.

“Tôi đã gặp anh ta, ” anh nói, cúi xuống cạnh cái xác, cố nhớ tên người đó – Hennessy? Hennings, đúng rồi. Cao, tóc đen, một vết sẹo chạy từ khóe miệng xuống cằm. Một phát súng vào đầu, không có dấu hiệu rõ ràng của sự thổi rữa...

...và anh ta đang làm quái gì ở đây chứ?

Trong lúc đó Jill đã đi trước Carlos vài bước. Cô quay lại, lên kiểm tra đồng hồ.

“Tôi lấy làm tiếc về bạn anh, nhưng thật sự chúng ta phải đi thôi, ” cô nói nhẹ nhàng.

Carlos lắc đầu và bắt đầu mò mẫm, tìm vài băng đạn dư hay tấm ID nào đó. “Không, tội tôi không phải bạn. Tôi gặp anh ta ở văn phòng ngay sau khi tôi được thuê, anh ta làm việc cho nhánh khác của U. B. C. S., tôi nghĩ thế. Anh ta là một con quỷ, từng ở trong quân đội, và chắc chắn không tới Raccoon cùng tội tôi...hola, cái gì đây?”

Carlos rút ra một quyển sách nhỏ bọc da cỡ quyển sổ nhỏ từ lớp vải lót áo khoác của Henning và mở ra. Một cuốn lịch trình. Anh lật ra sau và thấy trang cuối đề ngày hôm kia.

“Cái này có thể quan trọng, ” anh nói, đứng dậy. “Tôi chắc Nikolai biết anh ta, anh sẽ muốn xem cái này đây. ”

Jill có vẻ khó chịu. “Nếu nó quan trọng, có lẽ anh nên đọc ngay đi. Có thể cuốn sổ đó...có thể anh ta có nhắc tới Nikolai hay Mikhail. ”

Câu cuối phát ra nghe tuy nhẹ nhàng, nhưng Carlos hiểu cô muốn nói gì, và anh không thấy thoải mái lắm.

“Nghe này, Nikolai thuộc dạng khó gần, nhưng cô chưa biết đầy thôi. Hôm nay anh ta mất cả đội, những người anh ta đã biết và cùng chiến đấu trong nhiều năm, vậy sao cô không bỏ qua chút đi?”

Jill vẫn không suy chuyển. “Sao anh không xem thử cuốn sách trong lúc tôi đi lấy dây cáp điện? Anh nói người này là nhân viên cho Umbrella, và về cơ bản anh ta không phải ở đây. Tôi muốn biết anh ta có gì muốn nói trong những giờ phút cuối cùng, anh không như thế sao?” Carlos liếc cô thêm một lúc, rồi miễn cưỡng gật đầu, giải tỏa bầu không khí căng thẳng. Cô ấy nói đúng; trong những dòng ghi chú cuối cùng của Hennings nếu có gì đó về sự việc đang diễn ra ở Raccoon, nó có thể có ích cho họ.

“Được rồi. Cứ lấy hết toàn bộ những sợi cáp nào cô tìm thấy và trở về nhanh, được chứ?”

Jill gật đầu và biến mất ngay sau đó vào màn đêm lặng lẽ. Kinh ngạc làm sao, cách cô ấy di chuyển nhẹ nhàng; để làm được thế cần trải qua cuộc tập huấn khắc nghiệt. Tuy không biết rõ về họ, Carlos đã nghe về S. T. A. R. S., người ta nói họ rất giỏi; Jill Valentine đã chứng minh điều đó.

“Để xem anh muốn nói gì đây, Hennings, ” Carlos lầm lẫm, lật quyển lịch trình, đọc trang cuối cùng.

Tôi không biết mọi chuyện sẽ diễn ra thế này. Tôi nợ họ mọi thứ, nhưng nếu tôi biết trước thế này tôi đã từ chối. Những tiếng gào thét, tôi không chịu nổi nữa rồi và còn ai quan tâm nữa nếu tôi bị lộ thân phận chứ? Mọi người đều sẽ chết chuyện đó không quan trọng nữa. Những con đường vang vọng tiếng gào thét và điều đó cũng không quan trọng.

Lúc tập đoàn cứu cái mạng khốn tôi hai năm trước, họ cho tôi biết tôi sẽ làm việc trong bóng tối, với tôi cũng ổn thôi. Tôi sắp bị thi hành án, tôi thậm chí có thể đồng ý làm mười năm xúc phân, và những gì người đại diện nói với tôi nghe cũng không tệ - tôi và vài kẻ khác sẽ được huấn luyện thành những người xử lý những sự cố trong quá trình nghiên cứu của họ. Bọn họ đã có riêng một tổ chức hợp pháp, vài đơn vị bán quân sự, những con quái biến đổi gen, một đội bảo vệ môi trường. Công việc chúng tôi làm là dọn dẹp đồng lõa xôn trước khi có quá nhiều người chú ý, và đảm bảo những ai đã biết không bao giờ có cơ hội nói về nó nữa. Sáu tháng tập huấn căng thẳng và tôi đã sẵn sàng cho bất cứ gì. Nhiệm vụ đầu tiên chúng tôi phải tiêu diệt những vật thí nghiệm đang lẩn trốn. Những người này muốn cho công chúng biết về loại thuốc họ bị tiêm, đáng ra nó phải làm chậm quá trình lão hóa nhưng nó lại khiến họ bị ung thư. Mất khá lâu, nhưng chúng tôi đã giết toàn bộ. Tôi không lấy đó làm tự hào, nhưng với toàn bộ những gì tôi đã làm 1 năm rưỡi trước, tôi đã học cách sống với nó.

Tôi được đặc cách chọn vào kế hoạch Watchdog. Họ cài một nhóm chúng tôi vào đây ngay sau vụ rò rỉ đầu tiên, để dự phòng, nhưng không phải ai cũng được chọn làm Watchdog. Họ nói tôi đáng tin cậy hơn những người khác, tôi sẽ không chùn lòng khi thấy người chung quanh chết. Mừng cho tôi. Sau hai tuần làm việc trong nhà kho với tư cách chuyên viên sáng chế, chần đến tận xương tủy - rồi mọi thứ đồng loạt diễn ra, ba ngày nay tôi đã không ngủ và mọi người cứ tiếp tục gào thét tới khi bị ăn thịt, rồi họ sẽ chết hoặc cũng bắt đầu ăn người khác.

Tôi cố liên lạc với họ, những người khác, nhưng tôi không tìm thấy ai cả. Dẫu sao tôi chỉ biết vài người, bốn trong số những Watchdog - Terry Foster, Martin, tên người Nga quý quyết đó, tên bác sĩ bệnh viện đeo kính. Có thể họ đã chết, có thể họ đã trốn thoát, hoặc họ vẫn chưa được gửi vào. Tôi không quan tâm. Từ hôm kia tôi đã ngưng viết báo cáo, Umbrella có thể tự đi tìm và chết cháy dưới địa ngục đi. Tôi chắc chắn sẽ gặp chúng ở đó.

Tôi đã quyết định tự bóp cò, một phát vào đầu để tôi sẽ không quay lại nữa. Ước gì họ đã để tôi bị tử hình, tôi đáng bị như vậy. Không một ai đáng phải chịu đựng thế này cả.

Tôi xin lỗi. Nếu ai đó tìm thấy cái này, hãy tin những gì tôi viết.

Phần còn lại trang giấy bỏ trắng.

Carlos cúi xuống cạnh Henning trong trạng thái hoang mang kiểm tra bàn tay phải lạnh ngắt tìm khẩu súng. Nó đã ở đó. Ai đó đã lấy khẩu súng đi...

“Carlos?”

Anh nhìn lên và thấy Jill đang cầm một nắm dây cáp, cái nhìn tò mò trên gương mặt xinh đẹp lấm lem của cô.

“Tên người nga quý quyết. ” Có bao nhiêu kẻ có thể là người đó chứ? Carlos không biết Watchdog là gì, nhưng anh nghĩ Nicholai phải có giải thích đồng thời cũng là ý hay quay lại chỗ Mikhail càng sớm càng tốt.

“Tôi nghĩ tôi nợ cô một lời xin lỗi, ” Carlos nói, bụng như thắt lại. Nicholai tìm thấy Mikhail sau khi ông ta bị bắn, do một kẻ lạ mặt nào đó...

“Vì cái gì chứ?” Jill hỏi.

Carlos nhét cuốn sổ vào áo, nhìn Hennings lần cuối, vừa ghê tởm vừa thương hại đồng thời mới cảm hận với Umbrella, với Nicholai, cả với chính anh do quá ngây ngô bắt đầu hình thành.

“Trên đường đi tôi sẽ giải thích, ” anh đáp, tay nắm chặt khẩu súng đến mức run người, cơn giận tiếp tục trào dâng như một cơn lũ.

“Nicholai đang đợi chúng ta. ”

Gắn cầu chì mới vào xong, Nicholai quyết định đứng trong trạm đợi Jill và Carlos trở về. Nhiều cửa sổ tầng một đã bể, bên trong tối om; hẳn có thể nghe được bất kỳ cuộc đối thoại riêng nho nhỏ khi chúng bước vào sân. Nicholai chắc Jill sẽ có vài lời cảnh báo Carlos về Umbrella, có thể về chính Nicholai, sự thật thì hẳn cũng không kìm nổi; hẳn muốn biết cô ả S. T. A. R. S. nói gì, những chuyện hoang đường cô ta sẽ nói, và

cách Carlos sẽ phản ứng. Hắn sẽ nhập bọn sau khi chúng vào xe vài phút, nói rằng hắn tìm xem đồ tiếp tế hay thứ gì đó trong tòa nhà, rồi xem mọi việc tiếp đó sẽ ra sao.

Sẽ là cùng đi, hay mình sẽ đi đơn độc? Có lẽ nên đi cùng trong một đêm, tìm thức ăn, luân phiên gác. Mình có thể giết chúng trong khi ngủ; Mình có thể dụ chúng đi cùng tới bệnh viện chạm mặt bọn Hunter; mình cũng có thể biến mất, để chúng nghĩ người bạn của chúng đã lạc đường.

Nicholai mỉm cười, làn gió đêm lạnh lạnh lùa từ ô cửa vỡ vào quét lên mặt hắn. Thực tế, sinh mạng chúng nằm trong tay hắn. Một cảm giác đầy quyền uy, còn thêm hơi chút mê ly, khi có được cái quyền ấy. Khởi đầu chủ yếu đầu tư tài chính, giờ đã chuyển biến thành một thứ mới mẻ, thứ hắn không dùng lời diễn tả được, một trò chơi, nhưng còn nhiều hơn thế. Thấu hiểu được định mệnh con người không giống bất cứ gì hắn từng trải qua. Hắn đã biết hắn khác người, những mối ràng buộc xã hội với hắn không có ý nghĩa như những người khác; tới Raccoon đã thể hiện rõ điều đó, như một thực tế song song mà bọn chúng là người người lạ, những kẻ ngoại đạo, và hắn là kẻ duy nhất biết điều gì thật sự diễn ra. Lần đầu tiên trong đời, hắn thấy được tự do làm điều hắn muốn.

Nicholai nghe tiếng cổng từ từ nhẹ nhàng mở ra, hắn lùi xa khỏi cửa sổ. Một giây sau, hai viên lính trẻ tuổi đó xuất hiện, di chuyển lặng lẽ gần như hắn vậy. Hắn ngạc nhiên khi để ý chúng đang quan sát sân, cứ như đang lo sợ rắc rối nào đó.

Có lẽ bọn chúng đã gặp Tyrant.

Như thế sẽ làm mọi việc càng thú vị, nếu Jill bị theo dấu, dù Nicholai chắc chắn sẽ để kẻ truy lùng tóm cô ta nếu nó xuất hiện. Nó sẽ giết bất kỳ ai ngu ngốc cản đường; Nicholai sẽ vui vẻ tránh ra.

Jill đi trước Carlos một chút, chúng thận trọng tiến lên phía trước, Nicholai thấy cô ta mang theo một đồng dây cáp trên vai. Có lẽ hắn nên giữ chúng bên cạnh thêm một thời gian nữa, rõ ràng chúng là những kẻ chạy việc giỏi.

“Ồn rồi, ” Carlos thì thầm, Nicholai mỉm cười. Hắn có thể nghe rõ ràng.

“Chắc hắn đã về tới nơi, nếu không đụng một trong đám quái đó, ” Jill nói nhỏ.

Nụ cười trên gương mặt Nicholai méo đi một chút. Không thể nào, nhưng...chúng đang tìm hắn ư?

“Tôi đề nghị chúng ta xuất hiện và vờ như không biết gì cả, ”

Carlos nói, giữ giọng thấp. “Lên xe, đứng hai bên hắn, bắt hắn nộp súng. Hắn cũng có một con dao. ”

Cái gì đây, chuyện gì đã thay đổi chứ? Nicholai thấy rối rắm, do ư. Chúng đã biết được gì?

Jill gật đầu tán thành. “Để tôi hỏi hắn. Tôi biết về Umbrella nhiều hơn anh, tôi nghĩ tôi sẽ khiến hắn nghĩ là chúng ta biết hết về nhiệm vụ Watchdog. Nếu hắn nghĩ chúng ta đã biết...”

“...thì hắn cũng chẳng thêm giấu gì nữa, ” Carlos dứt lời. “Được rồi. Tiến hành thôi. Sẵn sàng vũ khí nhé, phòng trường hợp hắn dự định bữa tiệc bất ngờ. ”

Jill gật đầu nữa, cả hai đứng thẳng dậy, Carlos khoác súng lên vai. Chúng bắt đầu đi về phía xe điện, không thiết giữ im lặng nữa. Cơn thịnh nộ xâm chiếm Nicholai quá dữ dội, quá trào dâng, đến nỗi trong khoảnh khắc hắn đã bị nó làm mờ mắt. Những tia màu đỏ và đen loạn xạ trong đầu hắn, vô ý thức và hung bạo, điều duy nhất ngăn hắn chạy thẳng ra ngoài sân giết bọn chúng là hắn biết chúng đã chuẩn bị đối phó. Suýt nữa dù gì xảy ra hắn cũng sẽ làm, sự khát khao, thôi thúc thúc hắn hại chúng mạnh đến mức hậu quả của việc đó với hắn dường như không quan trọng. Hắn phải cố hết sức đứng tại chỗ, toàn thân run lên mà không thể gào thét cho hả.

Sau một lúc không rõ bao lâu, hắn nghe được tiếng động cơ xe điện, âm thanh cuối cùng cũng lọt vào tai hắn. Tâm trí hắn lại bắt đầu hoạt động, nhưng hắn chỉ nghĩ được những gì đơn giản, có vẻ cơn giận quá lớn không còn chỗ cho những suy nghĩ phức tạp.

Chúng đã biết hắn không nói thật. Chúng biết gì đó về kế hoạch Watchdog, và chúng biết hắn có liên quan, thế là hắn giờ đã là kẻ thù của chúng. Sẽ không còn gì từ màn kịch khéo léo của hắn, không còn niềm tin

vào đồng đội cho Nikolai. Tất cả đều đã trở thành lãng phí thời gian của hắn...và như sát muối vào vết thương, hắn giờ phải đi bộ tới bệnh viện.

Nicolai nghiêng chặt răng, dịu đi, nổi oán ghét nhưng không làm gì được như một căn bệnh ngầm phá hoại hắn. Chúng đã làm thế với hắn, cướp đi sự tự chủ của hắn như thể chúng có quyền.

Kế hoạch của tao, tiền của tao, quyết định của tao. Của tao, không phải của chúng, của tao – một lúc sau câu thần chú bắt đầu có hiệu lực, khiến hắn bình tâm lại một chút, từng lời từng chữ nghe êm ái như chính bản chất của chúng.

Của tao, tao quyết định, là tao.

Nicolai thở thật sâu rồi nghĩ tới việc duy nhất có thể khiến hắn hài lòng, cùng lúc ấy tiếng xe điện dần nhỏ đi.

Hắn sẽ có cách khiến chúng hối hận. Hắn sẽ khiến chúng van xin, và cười hả hê khi chúng gào khóc.

16. Chương 15

Jill đứng cạnh Carlos trước bảng điều khiển, nhìn ra ngoài đồng hồ nát Raccoon trong bóng tối dần xa đi. Họ không thấy được nhiều nhờ ánh sáng vàng từ đèn tàu, nhưng vẫn có nhiều đám lửa nhỏ đang rực cháy, một phần mặt trăng chiếu những tia sáng lạnh lạnh xuống – các mảnh đồ vỡ - những con đường chật cứng, ô cửa kính vỡ bịt bằng ván, những cái bóng lang thang vô định.

“Đi chậm thôi, ” Jill nhắc. “Nếu đường bị chặn mà chúng ta lại đi nhanh quá thì...”

Carlos nhìn cô khó chịu. “Gee, tôi không nghĩ tới chuyện đó. Gracias. ”

Lời giễu cợt ấy đợi một câu phản hồi, nhưng Jill không còn sức đùa nữa, cơ thể cô như bị một vết bầm lớn nhức nhối.

“Ừ, được rồi. Xin lỗi. ”

Con đường trải ra trước mắt họ, Carlos vẫn cẩn thận giữ lái, cho xe chậm lại trườn qua từng khúc quanh. Jill muốn ngồi xuống, có lẽ đi sang toa Mikhail và nằm xuống – mất vài dặm mới tới tháp đồng hồ, một người chạy bộ có thể dễ dàng đuổi kịp họ, nhưng cô biết Carlos cũng mệt; ít nhất cô có thể cùng anh chịu đựng thêm vài phút nữa.

Vô hình chung, họ vẫn chưa bàn về Nikolai, có thể vì việc hắn đã ở đâu, đang làm gì không phục vụ mục đích nào cả; hắn có toan tính gì chăng nữa, họ cũng đang trên đường ra khỏi thành phố. Giả sử họ sống sót, Jill sẽ là người chứng kiến Umbrella phải trả giá cho những tội ác chúng gây ra, Umbrella chứ không phải Nikolai, là kẻ phải chịu trách nhiệm cái chết của Raccoon.

Thực giác của cô với Nikolai hoàn toàn đúng, hắn chẳng phải là kẻ không biết gì về tội lỗi của Umbrella, tuy vậy cô vẫn chưa nghi ngờ mức độ dối trá của hắn. Từ những gì cô đọc được từ cuốn nhật trình Carlos tìm thấy, công ty đã lường trước việc Raccoon sẽ bị nhiễm và thành lập một đội bí mật báo cáo về thảm họa diễn ra. Thật kinh tởm nhưng cũng chẳng bất ngờ gì. Dù gì đi nữa, ta cũng đang đối phó với Umbrella. Nếu chúng có thể chế tạo virus biến đổi gen bất hợp pháp, sản sinh ra những cái máy giết chóc để tiêu loại virus đó vào, thì có gì mà không có khả năng tàn sát hàng loạt chứ?Thu thập ghi chép, dàn xếp vài trận đánh...

Xoảng!

Toa xe lắc lư làm Jill ngã vào Carlos, tiếng kính vỡ vụn từ chiếc xe phía sau. Nửa giây sau, họ nghe Mikhail hét lên một tiếng – vì đau hoặc sợ hãi, Jill không biết được.

“Đây, giữ lái đi, ” Carlos nói, nhưng cô đã đi nửa đường tới cửa, khẩu revolver trong tay.

“Để tôi xử lý, cứ đi tiếp đi, ” cô nói vọng lại, không muốn nghĩ tới nó là thứ gì vừa chạy nhanh tới cửa. Làm cái xe lắc như thế - phải là một trong đám quái đó. Và Mikhail có lẽ không thể tự ngồi dậy nữa.

Cô đẩy cửa bước lên sàn nổi hai xe, tiếng xe điện di chuyển va chạm mạnh to đến không ngờ, cô mở cánh cửa thứ hai, trong đầu cô chỉ có sự bất lực của Mikhail.

Ôi, khốn thật.

Những yếu tố tạo nên khung cảnh đơn giản, dễ hiểu và cũng đầy chết chóc: một ô cửa vỡ, mảnh kính khắp nơi; Mikhail bên trái, lưng tựa vào tường cổ gương dầy, dùng khẩu súng làm điểm tựa – và con quái săn lùng S. T. A. R. S. đứng ngay giữa xe, cái đầu báo hiệu bất hạnh của nó ngửa ra sau, cái miệng không môi gào rú lên âm thanh không rõ. Phần còn lại của những ô cửa rung lên theo tiếng rú man dại. Jill nổ súng, từng tiếng nổ chói tai vang tên, từng viên đạn ghim vào lồng ngực, nó vẫn tiếp tục gào rú. Lực đẩy từ loạt đạn khiến nó lui về sau vài bước, nhưng nếu có thêm tác dụng nào khác cô không hề thấy.

Tới viên thứ sáu, súng của Mikhail bắt đầu nã đạn, xuyên những lỗ nhỏ hơn vào đôi chân khổng lồ của Nemesis, Jill thấy cổ họng khô rát. Mikhail vẫn đang dựa vào tường, nhắm không chuẩn, nhưng Jill vẫn cảm kích bất kì sự giúp đỡ nào. Cô rút khẩu Beretta – có thêm bộ phận giúp nạp đạn khẩu. 357 cũng tốn quá nhiều thời gian – và bóp cò, nhắm thẳng vào đầu nó –

- không có tác dụng -

- Nemesis ngừng gào thét và chuyển sự chú ý sang cô, con mắt nó trắng dã đục ngầu, hàm răng to lớn của nó bóng và trơn. Xúc tu ngọ nguậy xung quanh cái đầu đầu trọc lóc sừng tấy.

“Đi ra mau!” Mikhail thét, Jill nhìn ông tỏ ý không hiểu vừa bắn tiếp – tức khắc sau cô thấy ông đang cầm quả lựu đạn, ngón tay run lấy bẫy móc vào cái vòng. Cô nhận ra ngay – một quả Czech RG34, Barry hay sưu tập lựu đạn – vừa gài ngửa cho Nemesis bằng viên đạn ghim vào hàng lông mày chấp vá của nó. Loại lựu đạn khi đã rút chốt sẽ phát nổ lúc va chạm với mục tiêu – Mikhail không thể nào thoát kịp, ông ấy định tự sát.

“Không, anh đi đi, ra sau lưng tôi, ” cô gào lên, tên truy lùng S. T. A. R. S. lại tiến thêm một bước dài, dường như rút ngắn nửa khoảng cách giữa hai bên.

“Ra ngoài!” Mikhail ra lệnh lần nữa rồi rút chốt, gương mặt trắng bệch lộ rõ vẻ căng thẳng tột độ và quyết tâm. “Tôi đã không còn cơ may nào nữa rồi! Làm đi, ngay bây giờ!”

Khẩu súng một lần nữa được bóp cò trước khi hết hạn.

Jill quay đầu chạy, để lại Mikhail một mình đối diện với con quái vật.

Carlos nghe thấy tiếng la hét lẫn những tiếng súng, vừa cố dừng cỗ xe lại, muốn liều xông ngược ra giúp Mikhail và Jill, nhưng họ lại đang vào khúc quanh gắt, hệ thống điều khiển tồi tàn như chiến đấu với mọi cố gắng của anh. Một giây trước khi anh định đi giúp họ, cánh cửa phía sau lưng anh mở tung ra. Carlos quay phắt lại, một tay giương khẩu M16 tay kia theo phản xạ nắm lấy cần xe, rồi thấy Jill. Cô gần như bay vào xe, gương mặt lộ vẻ kinh hoàng đúng như anh nghĩ, môi gọi tên anh – rồi lửa cùng âm thanh bùng lên dữ dội sau lưng cô, hất cô tới trước, cú lộn vai vung về ngất quăng theo chuỗi tiếng nổ từ xe sau. Lưỡi lửa phụt ra cửa sổ, sàn xe lắc lư dữ dội. Carlos đập vào ghế lái, tay ghế đánh vào giữa bắp đùi đau điếng làm anh chảy nước mắt.

Mikhail!

Carlos bước tới loạn choạng, chỉ thấy những mảnh vụn đang bốc cháy của chiếc xe bị phá hủy đang bị kéo theo họ, chúng rơi rớt khi chiếc xe tăng tốc. Mikhail không có cơ hội nào sống sót cả, Carlos bắt đầu nghi ngờ về cơ hội của chính họ, Jill bước chập choạng tới, gương mặt bị ám ảnh bởi thứ đã trông thấy. Chiếc xe lại rẽ vào một góc quanh, rồi nó mất kiểm soát, lắc lư điên dại như con thuyền kẹt giữa cơn bão ngoài khơi, trừ việc sấm sét ở đây do chiếc xe va đập mạnh vào tòa nhà và xe cộ, làm văng tung tóe những tia sáng. Thay vì làm họ chậm lại, chiếc xe dường như cứ tăng tốc sau mỗi cú va chạm, lao qua màn đêm giữa một chuỗi âm thanh kim loại cọ xát.

Carlos chiến đấu với trọng lực cố chụp lấy cần thắng, biết rõ họ có thể nhảy ra ngoài, cả việc Mikhail đã ra đi, và cơ hội duy nhất của họ nằm ở cái thắng tay. Nếu họ rất may mắn, bánh xe sẽ bị khóa lại. Anh dùng hết sức kéo ngược cần thắng...

...và không gì xảy ra, không có gì cả. Họ tiêu rồi.

Jill đã tới được phía trước, bám vào lưng ghế và những cột đỡ, chiếc xe vẫn tiếp tục lắc lư và tạo ra những âm thanh rín rít. Carlos thấy cô nhìn chăm chú vào cái thắng vô dụng dưới tay anh, thấy cả nỗi tuyệt vọng trong đôi mắt, anh biết họ phải nhảy.

“Cái thắng!” Jill thét.

“Không được! Chúng ta phải nhảy thôi!”

Anh quay đi, nắm khẩu súng bằng ổ tiếp đạn, dùng báng súng phá vỡ cửa sổ bên hông, sàn xe đột ngột rung lên khiến những mảnh kính rơi lên ngực anh. Carlos bám vào khung cửa, một tay đưa ra sau định nắm lấy Jill –

- và thấy cô dùng cùi chỏ đánh mạnh vào ô kính nhỏ trên bàn điều khiển, ánh mắt ánh lên hy vọng điên rồ và cô bấm cái nút anh đã không thấy...

KEEEEEÉÉTTTT

Thắng khẩn cấp

...rồi thật không tin nổi, chiếc xe chậm dần, nghiêng về bên trái lần cuối trước khi thắng bằng lại, trượt tới trước cùng dòng tia sáng đang nhỏ dần. Carlos nhắm mắt, tay nắm chặt cái thắng hự, chuẩn bị chịu một vụ va chạm – sau đó vài giây, một âm thanh nhỏ báo hiệu kết thúc chuyến hành trình của họ; chiếc xe dừng lại cạnh đồng bê tông vỡ giữa một bãi cỏ được cắt tỉa gọn gàng, vài bức tường lờ mờ trong đêm và vài hàng đậu gần đó. Cơn chấn động cuối cùng, rồi chấm hết. Im lặng, ngoài tiếng kim loại kêu tíc. Anh mở mắt, khó mà tin được chuyến đi ác mộng trong thành phố của họ. Cạnh anh, Jill thở run run. Mọi việc diễn ra quá nhanh, Jill và anh còn sống đúng là một phép lạ.

“Mikhail?” anh nhẹ nhàng hỏi.

Jill lắc đầu. “Cái con Tyrant đó, thần báo tử của S. T. A. R. S. Mikhail có một quả lựu đạn, nó cứ tiến đến và anh ấy...”

Giọng cô lạc đi, rồi tay đưa vào túi bắt đầu nạp đạn, tập trung vào những chuyển động đơn giản. Hình như nó làm cô bình tĩnh lại. Khi cô lên tiếng, giọng cô chắc chắn.

“Mikhail hi sinh khi anh ấy thấy Nemesis đuổi theo tôi. ”

Cô quay đi, nhìn vào bóng tối, cơn gió lạnh lùa qua những ô cửa vỡ của chiếc xe. Vai cô chùng xuống. Carlos không rõ nên nói gì. Anh bước tới, đặt nhẹ tay lên vai cô, và thấy cô cứng lại. Carlos mau chóng rút lại, lo là anh đã làm gì không phải, rồi nhận ra cô đang nhìn gì đó, ánh mắt sững sốt trên gương mặt thanh tú.

Carlos theo ánh mắt cô, nhìn ra ngoài phía trên, để thấy một tòa tháp khổng lồ cao ba bốn tầng hiện ra, rọi bóng vào bầu trời đêm đầy mây.

Mặt đồng hồ trắng phát sáng cho biết đã gần nửa đêm.

“Có ai đó yêu quý chúng ta, Carlos à, ” Jill nói, và Carlos chỉ có thể gật đầu tán thành.

Họ đã tới tháp đồng hồ.

Nicholai bước đi trên con đường ánh trăng rọi, không thềm giấu mình, hần lê bước về phía tây. Hần có thể thấy cứ thứ gì đang tiến tới và giết nó trước khi nó tới được chỗ hần; tâm trạng hần không vui, hần còn chào đón cơ hội mọi ruột thứ gì đó, con người hay thứ gì khác.

Cơn giận của hần đã vơi đi phần nào, nhường chỗ cho những suy nghĩ về định mệnh. Có vẻ không còn cơ may nào để hần lần ra tên chỉ huy đang chết dần chết mòn và hai tên lính trẻ tuổi – cơ bản là không đủ thời gian. Hần sẽ mất ít nhất một giờ mới tới tháp đồng hồ, giả sử chúng tìm ra cách rung chuông, trước khi hần tới đó thì chúng đã đi từ lâu rồi.

Nicholai cau có, liên tục nhắc nhở chính hắn kế hoạch vẫn không đổi, rằng hắn vẫn còn việc phải làm. Bốn người trong vô thức đang đợi hắn. Sau tiến sĩ Aquino, là những tên lính – Chan và trung sĩ Ken Franklin – tên công nhân nhà máy, Foster. Khi đã thủ tiêu chúng, Nicholai vẫn phải thu thập thông tin của chúng, sắp xếp một cuộc hẹn, và bay khỏi nơi này. Hắn còn khối việc phải làm...hắn vẫn không khỏi thấy như bị hoàn cảnh gian lận.

Hắn ngừng đi, nghiêng đầu sang một bên. Hắn nghe thấy tiếng đổ vỡ, một vụ va chạm gì đó ở phía tây xa xa, có lẽ là một vũ nổ nhỏ vọng lại từ xa. Một giây sau hắn cảm nhận được những chấn động từ đường xe điện. Đường ray chạy qua giữa một con đường cái, thứ gì đó đã làm nó xóc – nhưng là chúng, Mikhail, Carlos và Jill Valentine. Chúng gặp phải gì đó, hay có trục trặc ở động cơ, hoặc...

Hoặc hắn không biết là gì, nhưng hắn chợt chắc rằng chúng đã gặp rắc rối. Điều này càng làm tăng cảm giác chắc chắn hắn là kẻ có năng lực; chúng buộc phải dựa vào may mắn, và không phải may mắn nào cũng tốt.

Có thể chúng ta sẽ gặp lại. Bất cứ điều gì cũng có thể, đặc biệt ở nơi thế này.

Phía trước bên trái hắn, từ giữa tòa nhà văn phòng và khu đất rào phát ra tiếng kêu, rồi một tiếng khác. Ba cái xác lết ra ngoài cổng, khoảng 10 mét từ chỗ hắn đứng. Chúng ở quá xa không thể nhìn rõ trong ánh trăng mờ ảo, nhưng Nicholai có thể chắc không có cái xác nào nguyên vẹn; hai xác mất tay và chân xác thứ ba không biết sao đã bị chặt cụt, nó trông như đang đi trên đầu gối, từng bước tạo nên âm thanh như ai đó đang đập nát môi vậy.

“Ưưưư” cái xác gần nhất rên rỉ, Nicholai bắn xuyên qua bộ não đang phân hủy của nó. Thêm hai phát súng và hai cái xác còn lại nhập bọn, đổ ập xuống cùng âm thanh ứt nhẹp.

Hắn thấy khá hơn. Có thể hắn sẽ gặp lại “đồng đội” của hắn – và hắn thấy rất chắc chắn điều đó sẽ xảy ra – hắn là kẻ tối cao, và cuối cùng hắn sẽ chiến thắng.

Hắn lại được nạp đầy năng lượng.

Nicholai bắt đầu chạy, hăm hở đón nhận bất kỳ thử thách nào kế tiếp.

17. Chương 16

Cửa xe bị kẹt, Jill và Carlos phải leo ra bằng cửa sổ, Carlos trông cũng mệt như Jill. Một sự trùng hợp kỳ lạ là cái xe lại dừng hay đứng nơi họ cần đi, nhưng những giờ gần đây – khốn, tuần lễ mới đứng – đều kì quái. Jill nghĩ tốt hơn không để mọi việc làm cô bất ngờ nữa.

Sân tháp có vẻ không chút sự sống, không gì chuyển động ngoài làn khói mỏng đầy mùi dầu bốc lên từ hệ thống điện của cái xe cáp. Họ bước tới cái đài phun nước chưa qua sử dụng trước cổng chính, ngược mắt lên nhìn cái đồng hồ khổng lồ cùng cái tháp chuông nhỏ trên đỉnh. Suy nghĩ của Jill đầy hình ảnh Mikhail Victor. Cô chưa bao giờ chính thức được giới thiệu với người đã cứu mạng cô, nhưng cô nghĩ họ đã mất đi một đồng minh quý giá. Sức mạnh khiến một người tình nguyện chết để người khác có thể sống...anh hùng là từ duy nhất thích hợp.

Có thể anh ta đã giết luôn Nemesis, khi quả lựu đạn phát nổ nó gần như ở trên anh ấy... Cô ao ước nghĩ, gần như vậy, nhưng cô có thể hy vọng.

“Vậy, tôi nghĩ chúng ta sẽ cố tìm hệ thống chuông, ” Carlos nói. “Cô có nghĩ sẽ an toàn nếu chúng ta chia ra không, hay chúng ta nên...”

Qua!

Tiếng con quạ kêu chói tai ngắt lời anh, Jill thấy một luồng adrenaline bơm một sức sống mới vào huyết quản. Cô chụp tay Carlos cùng lúc đó tiếng vỗ cánh trong màn đêm càng nhiều hơn từ bên trên và xung quanh họ, âm thanh cánh chim đầy không khí.

Căn phòng chứa những bước chân dung trong tòa biệt thự, bị giám sát từ trên cao bởi cả tá cặp mắt đen nhánh, chúng chờ chờ tấn công. Và Forest Speyer, đội Bravo, Chris nói anh ta bị xé nát bởi cả tá, có lẽ cả trăm con.

“Nhanh lên!” Cô kéo Carlos, hồi tưởng sự tàn bạo của đám quá quá khổ biến đổi gen ở biệt thự Spencer. Carlos biết nhiều hơn là hỏi, thêm nhiều tiếng kêu xé không khí vang lên. Họ chạy quanh vòi phun tới cổng trước.

Khóa

“Yểm trợ cho tôi!” Jill nói to, đưa tay vào túi tìm bộ mở khóa, tiếng kêu mỗi lúc một gần...

...Carlos tông vào cánh cửa, mạnh đến nỗi mảnh gỗ bay ra. Anh lùi lại vài bước rồi lại chạy đến, rầm...rồi chúng bật tung ra, Carlos bay theo vào nằm xoài ra trên sàn nhà lát đá đầy tính nghệ thuật. Jill mau chóng bước vào sau anh. Cô nắm lấy tay cửa đóng mạnh vào không đến một giây quá sớm. Từ bên kia có thể nghe thấy hai tiếng thụp, kéo theo một tràng réo giận dữ, tiếng quẹt cánh, rồi chúng tản đi, âm thanh cũng dịu dần. Jill ngồi sụp xuống, thở dốc.

Lạy Chúa, chuyện này không ngừng được sao? Chúng ta có phải đối mặt với từng con quỷ trong thành phố trước khi được phép rời nơi đây không chứ?

“Chim zombie ư? Cô có đang đùa tôi không?” Carlos nói, đẩy mình đứng dậy, Jill khoá cửa lại. Cô không buồn trả lời, thay vào đó quay sang nhìn cái sảnh rộng.

Nó làm cô nhớ tới sảnh trước tòa biệt thự Spencer, ánh sáng mờ ảo, hình trang trí kiểu Gothic cho nó không khí thanh nhã ảm đạm. Cầu thang lớn bằng đá cẩm thạch ngự trị căn phòng rộng lớn, dẫn lên tầng hai có các cửa kính màu. Hai bên phòng đều có cửa, vài cái bàn gỗ được đánh bóng phía trước họ, bên trái họ...

Jill lặng lẽ thở dài, thấy có gì đó bên trong thất lại một chút. Cô không mong tháp đồng hồ là một thứ tu viện nguyên vẹn, dù nó ở khá gần ngoại ô thành phố, nhưng cô nhận ra cô đã hi vọng thế - niềm hi vọng vụt tắt trước cảnh tượng có thêm nhiều cái chết.

Khung cảnh kể một câu chuyện, một bí ẩn. Năm xác chết nam, mặc quân phục. Ba trong số họ nằm cạnh bàn, hình như là nạn nhân của đám xác mang virus; cái xác gần đây đạn gần đó. Thịt nạn nhân bị gặm nhấm nhỡ, xương xọ bị đập nát và trống rỗng. Cái xác thứ năm, một thanh niên, đã tự bắn vào đầu, có lẽ sau khi kết liễu con zombie. Anh ta tự sát vì tuyệt vọng khi nhìn thấy những người bạn bị ăn thịt của mình ư? Anh ta cũng có phần nào trách nhiệm chăng? Hay anh ta cũng quen thân cái xác mang virus, tự sát sau khi bị buộc phải giết nó?

Không cách nào chúng ta biết được. Chỉ là vài mạng sống mất đi trong một bi kịch không được kể, một trong hàng ngàn tại thành phố này.

Carlos xích lại gần mấy thi thể, vẻ khó chịu. Từ cái nhìn bức tức trên gương mặt, cô có ấn tượng anh biết họ. Anh cúi xuống và kéo ra một bao vải len thô đầm máu từ giữa hai cái xác, để lại một vệt đỏ trên sàn. Jill có thể nghe thấy tiếng kim loại va chạm bên trong, nó hẳn nhiên nặng, cơ bắp tay Carlos đang căng lên để nhấc cái bao.

“Có phải là thứ tôi nghĩ không?” Jill hỏi.

Carlos đem cái túi tới một cái bàn và đổ bên trong ra. Jill chợt thấy vui mừng khi thấy những thứ bên trong; cô bước nhanh tới bàn, khó mà tin được sự may mắn của họ.

Một nửa tá lựu đạn cầm tay giống loại của Mikhail, RG34; tám băng đạn chứa 36 viên cho khẩu M16, theo cô thấy đều đây; và hơn cả gì cô hi vọng, khẩu phóng lựu US M79 cùng một nắm băng đạn 40mm.

“Vũ khí ở tháp đồng hồ, ” Carlos nói trầm ngâm. Trước khi Jill kịp hỏi anh muốn ám chỉ gì, Carlos nhặt một quả lựu đạn lên và huýt sáo.

“Vũ khí hạng nặng, ” anh nói. “Trong đây hẳn có thứ xử được con Nemesis espantajo đó. ”

Jill nhướn mày. “ ‘Espantajo’?”

“Theo nghĩa đen là con bù nhìn, ” Carlos nói, “nhưng nó cũng dùng như tên lập dị, hay là quái vật. ”

Thích hợp với nó. Jill hát đầu về phía mấy người đã mang số vũ khí. “Anh có nhận ra những người này không?” Carlos nhún vai, không thoải mái lắm, đưa cho cô ba quả lựu đạn. “Bọn họ đều là U. B. C. S., tôi có thấy họ, nhưng tôi không – tôi chưa hề biết họ. Họ chẳng biết gì khi họ gia nhập Umbrella, hay khi bị điều động tới đây. Giống tôi vậy. ”

Anh có vẻ giận dữ vừa hơi buồn, rồi đột ngột chuyển đề tài, nhớ đến việc họ gần thoát khỏi thành phố Raccoon. “Cô có muốn giữ khẩu phóng lựu không?”

“Tôi nghĩ anh sẽ không hỏi chứ, ” Jill trả lời, mỉm cười. Cô có thể sử dụng món vũ khí sẽ, như Carlos đã vắn vẽ nói, xử con quái vật Nemesis.

“Giờ chúng ta chỉ việc tìm cái nút đầu đó, ấn và đợi taxi của chúng ta tới. ”

Carlos cười nhạt, nhét mấy bawng M16 vào túi. “Và cố đừng chết như những người khác ở nơi khốn kiếp này đây. ”

Jill không trả lời. “Lên lầu chứ?”

Carlos gật đầu. Đã vũ trang và sẵn sàng, họ bắt đầu tiến lên. Tầng hai tháp đồng hồ thật ra chỉ là ban công quan sát sảnh trước. Nó chạy dọc theo ba hướng của tòa nhà, tại nơi nó dừng lại là một cánh cửa, nó hẳn phải dẫn tới một cầu thang nữa – tới tháp chuông, nếu Carlos nhớ đúng. Nơi đặt quả chuông.

Gần kết thúc rồi, chuyện này sắp kết thúc rồi, sắp kết thúc rồi...

Anh để suy nghĩ lập đi lập lại đó che lấp hầu như mọi thứ khác, quá mệt mỏi để suy nghĩ đến cảm giác giận dữ, đau thương và sợ hãi, nhận thức được thời điểm nghỉ ngơi không còn xa mấy. Anh có thể bình tâm suy nghĩ một khi họ đã bỏ lại Raccoon phía sau.

Ban công cũng được trang hoàng lộng lẫy như tiền sảnh, đá lát xanh hợp với màu xanh cửa kính, những cánh vòm được các cột trắng chống đỡ. Họ có thể thấy gần hết ban công từ trên đỉnh cầu thang, không một bóng zombie hay quái vật. Carlos thở dễ hơn và thấy Jill cũng bớt căng thẳng. Cô mang theo khẩu Colt Python và dùng dây nịt của Carlos làm dây đeo khẩu phóng lựu sau lưng,

Sau Trent lại biết sẽ có vũ khí ở đây? Ông ta có biết mình sẽ lấy từ những người chết không?

Carlos chợt nhận ra anh đã đánh giá quá cao Trent. Chắc chắn phải có một nơi giấu vũ khí đầu đó trong tòa nhà, chỉ thế thôi, anh và Jill chỉ vô tình tìm được cái túi vải. Cách giải thích khác – là bằng cách nào đó Trent biết được về những người lính đã chết – quá kì quái, mơ hồ.

Họ đi cạnh nhau lên phần đầu balcon, Carlos tự hỏi Jill sẽ nói gì nếu anh nói với cô về Trent. Cô có thể nghĩ anh đang đùa, mọi thứ đều đậm vẻ huyền bí như trong tiểu thuyết trinh thám...

Cái gì đó chuyển động. Phía trước họ gần khúc quanh đầu tiên, ở trên tường, một bóng đen vụt qua. Carlos bước tới lan can, chồm ra nhìn, nhưng, dù nó là gì, nó có thể đã trốn sau mấy cánh vòm hay cái gì đó bộ não mệt mỏi của anh tạo ra để giữ anh tỉnh táo.

“Gì thế?” Jill hỏi nhỏ, tay đã cầm khẩu revolver.

Carlos tìm vài giây rồi lắc đầu quay đi. “Không có gì, tôi đoán vậy, tôi nghĩ tôi thấy gì trên trần, nhưng...”

“Khốn kiếp!”

Carlos quay phắt lại khi thấy Jill đưa vũ khí lên, chìa lên trần nhà trước mặt họ, một sinh vật cỡ con chó lớn đang bò về phía họ, một thứ với thân hình như cục bướu và nhiều chân, mấy cái chân lông lá nhầy nhụa của nó bò quanh trần nhà nhanh hơn bề ngoài.

Jill xả vào nó ba phát đạn trước khi Carlos kịp chớp mắt, nhưng sau khi anh nhận ra thứ anh đang nhìn. Một con nhện, đủ lớn để Carlos thấy được hình ảnh phản chiếu của anh trong mấy con mắt bóng lưỡng của nó khi nó rút mạnh xuống sàn.

Chất lỏng màu tối phun ra từ lưng nó, chân nó ngo nguậy trong không khí, máu vàng chảy thành vũng bên dưới. Vũ điệu thâm lặng điên cuồng diễn ra trong một hai giây trước khi nó co lại, chết.

“Tôi ghét nhện, ” Jill nói, đôi mắt sợ sệt, cô tiếp tục tiến lên, dò xét trần nhà.

“Đám chân đỏ, cái bụng phồng đỏ...oẹ. ”

“Cô thấy nó trước đây rồi à?” Carlos hỏi, mắt không rời khỏi cái cục tròn tròn.

“Ừ, ở phòng thí nghiệm của Umbrella trong rừng. Nhưng mà nó không còn sống, mấy con tôi thấy đã chết rồi. ”

Biểu hiện bình tĩnh của Jill sau khi họ đi khỏi con nhện chết và tiếp tục nhắc cho Carlos biết anh đã may mắn tới mức nào khi đi cùng cô. Anh đã gặp nhiều người cứng cựa, nhưng anh rất nghi ngờ bất kì người nào, trong hoàn cảnh cô ấy, có thể điều khiển bản thân khéo léo như Jill Valentine. Phần ban công còn lại không có bóng dáng con quái nào, mặc dù Carlos thấy khó chịu khi nhìn thấy lưới nhện trên trần, từng ụ trắng trắng ở khắp mọi góc ngách; anh cũng không quan tâm mấy đến nhện. Khi họ tới được cửa, Jill thấp người xuống, Carlos thở phào vì lại được ở bên ngoài.

Họ ra tới bờ rìa rộng rãi trước tháp, một không gian cần cỗi vây bằng hàng rào cổ kính, vài cái đèn chiếu cũ, vài cái cây chết. Khoảng một tầng trên tháp là một lối vào giống như cửa nhưng không có đường lên. Trông như là ngõ cụt, không còn lối nào ngoài đường họ tới. Carlos thở dài; ít nhất lũ quạ, nếu bọn nó là quạ, đã di cư đi nơi khác.

“Vậy giờ làm gì đây?” Carlos hỏi, nhìn ra ngoài sân u ám, mắt hướng vào cái xe vẫn đang bốc khói. Không thấy Jill trả lời, Carlos quay lại và thấy cô đứng cạnh tấm bảng đồng khi này anh không để ý, nó gắn vào phiến đá tòa tháp. Cô cho tay vào túi, lấy ra một bộ mở khóa gói ghém cẩn thận.

“Anh bỏ cuộc dễ quá đấy. ” Jill nói, lựa ra vài món trong gói. “Canh chừng lũ quạ, tôi sẽ thử xem có cách nào kiếm cho chúng ta một cái thang không. ”

Carlos canh chừng cho cô, mơ hồ không biết có gì cô không thể làm được, vừa cảm nhận cơn mưa từ luồng gió lạnh lùa qua. Một lúc sau, nhiều tiếng lách cách trỗi lên theo sau tiếng âm ỉ từ một thiết bị ẩn, rồi từ ngay dưới lối vào phía trên hạ xuống một cái thang kim loại nhỏ.

“Anh đứng gác thêm một lúc được không?” Jill mỉm cười hỏi.

Carlos cười, cảm nhận niềm phấn khởi của cô; mọi chuyện thật sự sắp kết thúc. “Sẵn sàng thưa quý cô. ”

Jill mau chóng trèo lên và mất dạng qua cánh cửa mở phía trên. Một phút sau cô nói vọng xuống là trên đó an toàn, sau nhiều phút sau, Carlos đi loay quanh, suy nghĩ về việc sẽ làm sau khi được cứu. Anh muốn nói chuyện với Trent lần nữa, về những gì họ phải làm để ngăn chặn Umbrella; dù là gì đi nữa, anh cũng sẽ làm.

Mình cá là ông ta sẽ muốn nói chuyện với Jill. Khi trực thăng tới, chúng ta giả bộ không biết gì tới khi họ thả ra, sau đó chuẩn bị bước tiếp theo – tất nhiên là sau một bữa thịnh soạn, tắm rửa thoải mái và một giấc ngủ 24 tiếng...

Anh quá lo nghĩ tới việc được giải thoát khỏi Raccoon đến mức không để ý nét mặt Jill khi cô xuống thang, không nghĩ tới việc không có tiếng chuông nào cả. Anh mỉm cười với cô...rồi tìm như chùng xuống, hiểu rằng thử thách của họ vẫn chưa kết thúc.

“Thiếu mất một bánh răng trong hệ thống chuông, ” cô nói “và chúng ta phải có nó mới làm chuông rung được. Tin tốt lành là tôi cá nó đâu đó trong tòa nhà này. ”

Carlos nhướn mày. “Sao cô biết?”

“Tôi tìm thấy cái này cạnh mấy cái bánh răng khác, ” Jill nói, đưa cho anh một tấm bưu thiếp đã cũ.

Bức hình phía trước gồm ba bức tranh theo hàng ngang, mỗi bức có một cái đồng hồ. Carlos lật mặt sau và thấy “Tháp đồng hồ St. Michael, thành phố Raccoon” in ngay ngắn ở trên phía bên trái. Phía dưới là một đoạn thơ, Jill đọc to.

“ ‘Hãy dâng hiến linh hồn cho nữ thần. Chắp tay lại và cầu nguyện trước người. ’ ”

Carlos nhìn cô đăm đăm. “Ý cô là chúng ta nên cầu nguyện xin cái bánh răng bị thiếu đó hả?”

“Ha ha. Tôi muốn nói là cái bánh răng ở chỗ mấy cái đồng hồ. ”

Carlos đưa lại tấm card. “Cô nói đó là tin tốt lành – vậy tin dữ là gì?”

Jill cười chua chát, gương mặt cô không có vẻ gì là vui cả.

“Tôi không nghĩ là cái bánh răng sẽ ở nơi chúng ta bình thường có thể thấy đâu. Một loại câu đố, giống như mấy cái tôi gặp ở biệt thự Spencer – vài cái khiến tôi suýt chết nữa. ”

Carlos không hỏi. Ít nhất vào lúc này anh không muốn biết.

18. Chương 17

Sau nửa giờ truy tìm, Nicholai tìm thấy Dr. Richard Aquino trên tầng bốn bệnh viện lớn nhất thành phố Raccoon. Thấy tên Watchdog đó khiến hắn vui sướng một cách không thể giải thích được, kể cả với chính hắn. Cảm nhận mọi thứ đều diễn ra theo đúng như mong muốn...

...và ta là kẻ quyết định tất cả. Chút nữa thôi, sẽ chỉ còn ba đứa, ba con cún cho ta săn lùng trong vùng đất những cái xác đi lang thang, hắn mơ mộng. Còn gì tuyệt hơn thế này?

Aquino vừa khóa cửa sau lưng, gương mặt hoảng sợ đầm đìa mồ hôi đảo mắt xung quanh. Ông ta cất vào túi chìa khóa rồi hướng về hành lang dẫn tới thang máy, tay đẩy cặp kính đã nhòe nhoẹt lên sống mũi. Nicholai buồn cười vì ông ta không hề mang theo vũ khí. Nicholai bước nửa người ra ngoài sáng, định bụng sẽ tiêu khiển một chút. Nicholai đến được bệnh viện sau một giờ đồng hồ, chạy nhiều hơn đi, tên chuột nhất tiến sĩ Aquino đó lại có gan tìm cách trốn hắn – dù đang nhìn ông ta, Nicholai có cảm giác nhà khoa học này không biết mình đang bị săn đuổi và chỉ tình cờ chạy trốn Nicholai. Aquino giống loại người có thể đi lạc ngay trong nhà mình; ngay bây giờ, tên “watchdog” cũng không nhận ra được hắn không còn một mình nữa, không nhận ra Nicholai chỉ cách hắn có 3 mét.

“Tiến sĩ!” Nicholai gọi lớn, Aquino nhảy dựng lên, miệng há hốc, tay vung lia lịa trước mặt; bất ngờ hiện rõ trên gương mặt. Nicholai không khỏi cười thầm. (“cười...mim chi cọt”-^__^~Seraphy)

“Anh, anh là ai?” Aquino lắp bắp. Ông ta có mái tóc xấu và đôi mắt xanh đậm nước.

Nicholai bước lại gần, cố ý hăm dọa nhà khoa học bằng thể hình của hắn. “Tôi thuộc Umbrella. Tôi tới để xem ông đã phát triển vaccine tới đâu cùng vài chuyện khác. ”

“Thuộc Umbrella ư? Tôi không – vaccine gì chứ, tôi không biết anh đang nói gì cả. ”

Không vũ khí, không kĩ năng chiến đấu, hắn thậm chí không nói dối được. Hắn “rực rỡ” thật (mĩa mai đây mà-Seraphy)

Nicholai hạ giọng xuống một cách bí ẩn. “Tôi thuộc Watchdog, tiến sĩ à. Gần đây ông không gửi tin tức gì. Họ đang lo lắng đấy. ”

Aquino như muốn sụp xuống vì mừng. “Ồ, nếu anh biết về...tôi cứ nghĩ anh là...phải, vaccin, tôi bận lắm; à, đối tác của tôi muốn quá trình tổng hợp ban đầu chia thành nhiều giai đoạn, vậy nên không có mẫu hoàn chỉnh, nhưng tôi chắc chắn đó chỉ là vấn đề kết hợp các nguyên tố, mọi thứ đã sẵn sàng rồi. ” Vị tiến sĩ gần như nói lảm nhảm để báo cáo. ”

Nicholai lắc đầu khiêu khích, tiếp tục vai diễn của hắn. “Và ông tự mình làm toàn bộ à?”

Aquino mỉm cười yếu ớt. “Cùng sự giúp đỡ từ trợ lý của tôi, Douglas, Chúa cứu rồi linh hồn anh ta. Tôi e là tôi đã trở nên xơ xác sau cái chết của anh ta, ngày hôm trước. Lý do tôi lại quên báo cáo...”

Ông ngừng lại, rồi lại nở một nụ cười.

“Vây...anh là người họ gửi tới để lấy mẫu – Franklin, phải không?”

Nicholai không thể tin vào may mắn của hắn, hay đúng hơn sự khờ khạo của Aquino; con người này sắp đưa thứ thuốc giải TGViral thần thánh ra ánh sáng, và chỉ vì Nicholai nói Umbrella đã gửi hắn tới. Và bây giờ một mục tiêu khác của hắn lại sắp xuất hiện...

“Phải, đúng thế. ” Nicholai nói trôi chảy. “Ken Franklin. Tiến sĩ, vaccine đâu rồi?”

Aquino lục chìa khóa “Ồ trong đây. Tôi vừa giấu nó – phần vaccine cơ bản, ý tôi là, chúng tôi giữ chất dung môi riêng chỗ khác – tôi giấu ở đây để đảm bảo an toàn, đợi tới khi anh tới. Tôi nghĩ anh sẽ đến đêm mai cơ...không, tối kia cơ, anh tới sớm hơn tôi mong đấy. ”

Ông ta mở cửa rồi ra hiệu vào trong. “Có một cái tủ lạnh khóa mã đằng sau bức tranh lờ lợt đó – tặng phẩm mới đây từ một bệnh nhân khá giả, một người lập dị theo ý tôi, không nó cũng chẳng quan trọng mấy...”

Nicholai bước qua tên tiến sĩ ngờ nghệch, xua hắn ra, vẫn thấy sững sờ vì Aquino được chọn làm Watchdog, khi hắn chợt nhận ra đã để tên khoa học gia ở sau lưng hắn. Trong khoảnh khắc, một tình huống diễn ra trong đầu Nicholai – tên tiến sĩ ngờ ngẩn, nói nhiều, làm kẻ địch của hắn mất cảnh giác, khiến họ đánh giá thấp khả năng của hắn...

Tiềm thức ấy chỉ diễn ra trong tích tắc, và Nicholai hành động.

Hắn cúi xuống vung tay ra sau, chụp lấy hai cẳng chân Aquino kéo mạnh làm ông ta té xuống.

Aquino kêu lên rồi đổ xuống người Nicholai. Một ống xilanh rớt xuống sàn, Aquino cố nhào tới nó, nhưng Nicholai vẫn đang giữ đôi chân xương xẩu của ông. Vị tiến sĩ không có chút cơ bắp nào cả. Thật sự, Nicholai dễ dàng vừa giữ chặt tên tiến sĩ đang vùng vẫy vừa đưa tay kia lấy con dao buộc cạnh giày.

Nicholai ngồi dậy, kéo giật Aquino lại gần, đâm con dao vào cổ họng ông.

Tay Aquino đưa lên bưng lấy cổ khi Nicholai rút dao ra, ông nhìn tên giết người bằng cặp mắt mở to, bàng hoàng, máu phun qua kẽ ngón tay, tim ông vẫn tiếp tục đập.

Nicholai nhìn lại ông, cười hả hê không chút thương xót. Aquino dù sao cũng phải chết, việc ông ta tấn công Nicholai làm hắn thấy cái chết đó là cần thiết và thỏa mãn với hắn.

Vị tiến sĩ đổ xuống, tay vẫn giữ lấy cái cổ họng đang rỉ máu, bất tỉnh. Ông chết ngay sau đó, co giật lần cuối và vĩnh viễn không tỉnh dậy nữa.

“Ông chết trước tôi là phải, ” Nicholai nói. Hắn lục tìm cái xác đang lạnh dần, trong đó còn nhiều ống xilanh nữa và một mảnh giấy ghi 4 số - không nghi ngờ gì là mã khóa tủ. Aquino hẳn không ngờ Nicholai sẽ quanh quẩn ở đây và trộm vaccin. Nicholai đứng thẳng dậy bước tới cái tủ lạnh, vừa tính toán lại kế hoạch của mình, điều hắn luôn cố làm mỗi khi có chuyện bất ngờ xảy ra. Aquino đang đợi Ken Franklin tới lấy mẫu thuốc, đồng nghĩa với việc Franklin sẽ xuất hiện, trừ khi lão nói dối. Aquino tỏ ra rất thuyết phục vì lão đã nói thật, một kỹ năng xuất sắc để đánh lạc hướng một kẻ địch...

...vậy là mình tổng hợp vaccin, có thể đi sẵn một lát trong khi đợi trung sĩ Franklin xuất hiện, xử hắn – rồi phá hủy bệnh viện cùng nghiên cứu của Aquino. Nếu Umbrella đang theo dõi, chúng sẽ nghĩ mọi việc đang diễn ra theo kế hoạch. Sau đó chỉ còn Chan và tên công nhân nhà máy, Terence Foster...

Mikhail và hai tên khốn kiếp kia, chúng chẳng còn quan trọng nữa. Là một kẻ sắp trở thành Watchdog duy nhất sống sót có thông tin để kiểm soát, Nicholai còn đáng giá cả triệu. Nhưng với vaccin TG trong tay hắn, sẽ không có giới hạn trong khoản tiền Umbrella có thể sẽ trả cho hắn.

Cùng thời gian họ tới phòng sau của tòa nhà, Jill đã gần bỏ cuộc. Họ đã đi khắp nơi, mở khóa (ahem, nói là cạy khóa thì đúng hơn~), lục lọi từng căn phòng bày biện đồ đạc nghệ thuật, bước qua những cái xác và tạo thêm vài cái mới. Ở kính vỡ ngoài tu viện của ngôi tháp đã để lộn vài cái xác sống vào, họ gặp phải một con nhện nữa trong hành lang ngoài thư viện.

Trên đường đi, cô kể cho Carlos nghe một chút về khu đất xung quanh biệt thự Spencer và chính ngôi biệt thự đó, về lịch sử mà cô đã đào lên sau nhiệm vụ thẩm khốc của S. T. A. R. S.. Spencer già nua, một trong những người sáng lập Umbrella, là một kẻ cuồng tín với những nơi giấu bí mật, những lối đi ẩn, đã thuê

George Trevor, kiến trúc sư nổi tiếng về tính sáng tạo, thiết kế ngôi biệt thự và giúp sửa chữa vài mốc ranh giới lịch sử của thành phố, nối vài nơi của Racoon tới ngôi biệt thự cổ quái của Spencer.

“Mọi chuyện diễn ra từ 30 năm trước, ” Jill nói, “và lão già lúc đó hoàn toàn đã mất trí rồi, vì thế mọi chuyện cứ trôi qua. Sau khi mọi việc hoàn thành, lão niêm phong ngôi biệt thự và di dời trụ sở Umbrella tới Châu Âu. ”

“Chuyện gì đã xảy ra với George Trevor?” Carlos hỏi. Họ dừng lại trước một cảnh cổng, một trong số cái cuối cùng.

“Ồ, đó là phần hay nhất, ” Jill nói. “Ông ta biến mất ngay trước khi Spencer rời đi. Từ đó không ai thấy ông ta nữa. ”

Carlos chậm rãi lắc đầu. “Cô biết không, nơi đó làm sao mà sống được chứ?”

Jill gạt đầu tán thành, đẩy cửa mở, bước lùi lại và sẵn sàng khẩu revolver. “Yeah. Tôi cũng nghĩ thế đó. ”

Không một thứ gì chuyển động. Bên phải là một chồng những ghế. Ba bức tượng bán thân nữ trước mặt họ. Bên trái họ có hai cái xác, một cặp, vẫn đang ôm nhau, Jill phải nhìn mặt quay đi – trên bức tường phía nam, một bức tranh vẽ ba cái đồng hồ yên vị trong khung ảnh vàng.

Họ bước vào phòng, Jill hồi hộp quan sát chung quanh. Mọi thứ có vẻ bình thường...

...nhưng cũng giống căn phòng trong biệt thự bỗng chốc biến thành cái máy nén rác khổng lồ. (Jill của chúng ta mém trở thành rác nén lúc đó --). Bất giác, Jill lùi lại, lấy một cái ghế giữ cho cửa mở trước khi đến nhìn kĩ bức tranh.

Tranh theo một thể loại nào đó. Có thể gọi là tranh ghép. Ba người phụ nữ trong ba bức tranh riêng biệt, mỗi bức có một đồng hồ bát giác – bức đầu và cuối chỉ nửa đêm, bức ở giữa chỉ 5 giờ. Dưới đáy mỗi khung tranh là một cái khay nhỏ, giống cái bát. Trên đó ghi nữ thần quá khứ, hiện tại, và tương lai, từ trái qua phải.

“Trên tấm bưu thiếp, nó nói chấp tay lại, ” Carlos nói. “Ám chỉ kim đồng hồ, phải không?”

Jill gạt. “Yeah, có vẻ hợp lý đấy. Từ tối nghĩa cũng đủ phiền rồi. ” (trên tấm postcard là hand, kim đồng hồ tiếng E cũng là clock hand)

Cô chạm nhẹ tay vào khay bức tranh ở giữa, một phụ nữ đang nhảy múa. Một tiếng click nhỏ xíu, dưới sức nặng cánh tay, cái khay trượt xuống. Cùng lúc, kim đồng hồ bắt đầu quay.

Jill giật tay lại, lo sợ cô đã kích hoạt một hệ thống nào đó, kim đồng hồ lại quay về vị trí cũ. Không gì khác xảy ra.

“Chấp tay lại..., ” cô lẩm nhẩm. “Anh có nghĩ họ muốn nói kim đồng hồ phải chỉ cùng một giờ không? Hay là theo nghĩa đen, kim đồng hồ phải thẳng hàng?”

Carlos nhún vai, đưa tay chạm vào khay bức tranh nữ thần tương lai, bức trông ghê tởm nhất. Nữ thần quá khứ là một cô gái trẻ ngồi trên đồi, nữ thần hiện tại là một phụ nữ đang nhảy múa...và nữ thần tương lai là một hình hài phụ nữ mặc một chiếc váy bó sát, cơ thể gợi cảm, nhưng đầu là một hộp sọ hơi đang cười.

Jill cố trấn áp cơn rung mình và không để đầu óc suy diễn về cái chết sắp xảy ra, làm như mình chưa nghĩ đủ về việc đó không bằng.

Cái khay Carlos chạm vào trượt xuống, lại lần nữa, kim đồng hồ ở bức tranh nữ thần hiện tại chuyển động. Xem ra, hai đồng hồ kia cố định ở nửa đêm.

Jill lùi lại, khoanh tay, suy nghĩ – rồi đột nhiên cô hiểu ra, cô biết cách giải câu đố này, nếu không nói là đáp án chính xác. Cô nhìn quanh, hi vọng những mảnh thiếu ở gần đó, và cô mỉm cười khi trông thấy ba bức tượng – à, sự đối xứng – và những vật lấp lánh trong những ngón tay mảnh khảnh của các bức tượng.

“Đây là câu đố về sự cân bằng, ” Jill nói, bước về phía mấy bức tượng. Lại gần nhìn kĩ, cô thấy mỗi bức tượng giữ một cái khay trên đó là một viên đá cỡ nắm tay. Cô cầm lên, nhấc từng quả, nhận ra sự khác nhau về trọng lượng của chúng.

“Ba viên đá, ba khay, ” cô tiếp tục, đi ngược về phía bức tranh đưa viên đá đen – cô không rõ làm từ đá vôi chai hay mã não đen cho Carlos. Viên còn lại trong suốt, thứ ba là viên hổ phách như đang phát sáng.

“Và mục tiêu là làm cho đồng hồ ở giữa chỉ vào nửa đêm, ” Carlos nói, hiểu ra.

Jill gật đầu. “Tôi chắc là có cách giải thích nào đó, màu sắc chẳng hạn, như là đen đồng nghĩa với chết chóc, có thể...hoặc là theo toán học. Không quan trọng, chúng ta thử hết các cách sắp xếp cũng không lâu đâu. ”

Họ bắt đầu, thử từng viên lên từng khay, rồi dùng cả ba viên, Jill thận trọng quan sát kim đồng hồ hiện tại di chuyển với từng viên đá đặt lên. Trông như mỗi viên đá có một giá trị khác nhau, tùy theo nó ở khay nào. Jill bắt đầu thấy cô có thể hiểu tường tận – chắc chắn là toán học – khi họ vô tình tìm được đáp án.

Với viên pha lê ở quá khứ, đá ve chai đen ở hiện tại, và hổ phách ở tương lai, đồng hồ ở hiện tại điểm nửa đêm, ngân lên êm ái. Kim đồng hồ bắt đầu đi ngược lại kèm theo âm thanh cọt xát – rồi mặt đồng hồ rớt xuống, bị đẩy ra bởi một hệ thống nào đó Jill không thấy được. Trong lỗ trống vừa xuất hiện, là bánh răng vàng lấp lánh thiếu trong hệ thống chuông của tòa tháp.

Giấu giếm, bọn khốn, nhưng giấu chưa kỹ đâu.

Carlos đang nhăn mày, rõ ràng có ý không hiểu. “Cái quái gì đây trời? Ai lại đem giấu bánh răng chứ, mà lại giấu ở chỗ phức tạp vậy nữa chứ?”

Jill lấy cái bánh răng lấp lánh ra khỏi chỗ giấu, nhớ tới suy nghĩ của chính cô cũng về đề tài này chỉ sáu tuần trước, khi đang đứng trong hành lang tối tăm biệt thự Spencer. Tại sao, tại sao phải bí mật kỹ như thế? Tư liệu Trent đưa cho cô trước nhiệm vụ chứa đầy gợi ý cho những câu đố ở ngôi biệt thự, may mắn cho cô; không có nó, có lẽ cô đã không bao giờ ra được. Đa phần những hệ thống nhỏ kì quái đó đều quá phức tạp để ứng dụng, tiết kiệm thời gian hay vận hành. Mục đích của nó là gì chứ?

Sau khi suy nghĩ rất nhiều, Jill kết luận hội đồng giám đốc thực sự của Umbrella, những kẻ không ai biết mặt, là những tên điên mắc chứng hoang tưởng. Chúng tự xem mình là trẻ con, chơi trò trinh thám và đặt cược với sinh mệnh người khác, chỉ vì chúng có thể. Vì chưa từng ai giải thích cho chúng biết là giấu đồ chơi và làm bản đồ kho báu là việc người ta bỏ khi lớn lên.

Vì không ai ngăn chúng cả. Vẫn chưa ai cả.

Đột nhiên cô muốn gạt chuyện đó đi, lắp bánh răng vào chỗ thiếu để rung chuông và thoát khỏi nơi này. Jill nói đơn giản hơn Carlos. “Chúng là bọn quái dị, thế thôi. Đám hạng A đều điên khùng cả. Anh sẵn sàng rời khỏi đây chưa?”

Carlos tỉnh táo gật đầu, nhìn căn phòng lần cuối, họ rời đi từ lối đã vào.

19. Chương 18

Carlos nhìn Jill leo lên thang một lần nữa, cổ không hy vọng quá nhiều. Nếu nó không hoạt động, anh sẽ rất – không, sẽ bức bối khủng khiếp.

Khốn kiếp. Nếu nó không hoạt động, tội này chỉ việc đi ra, xem thử có tới được cái nhà máy đó và chôn một cái máy bay lái đi vậy. Cô ấy đứng, những người này là người hành tinh khác xuống; ra khỏi lãnh địa của bọn chúng càng sớm càng tốt.

Anh nhìn vô định ra cái sân tối tăm một lúc, mệt mỏi đến độ không biết bằng cách nào làm một việc nữa, bước thêm bước nữa; điều đó dường như là không thể. Điều khiến anh tiếp tục tới bây giờ là ước muốn được rời khỏi đây, ra khỏi cuộc thám sát khủng khiếp này và cố hồi phục lại.

Khi tiếng chuông đầu tiên cất lên, âm thanh trầm vang vang từ đỉnh tháp, Carlos nhận ra anh không thể dè nén hi vọng của mình. Anh cố tự nhủ sẽ có lỗi trong chương trình, tự nhủ Umbrella sẽ gửi sát thủ tới,

rằng viên phi công là zombie (lú lẫn rồi à Carlos?); không lí do gì thuyết phục cả. Trực thăng sẽ đến, anh biết điều đó, anh tin như vậy; anh chỉ hi vọng đội cứu hộ sẽ không gặp rắc rối khi tìm chỗ đáp...

...đèn pha! Ngay chỗ rìa tường có bốn cái, gần cổng đi vào trong có hộp điều khiển vô cùng; ánh sáng sẽ dẫn đường trực thăng tới nhanh hơn. Carlos đi nhanh tới, nhìn lên xem Jill đã xuống chưa. Cô vẫn chưa...

...và khi anh nhìn lại phía trước, anh thấy anh không có một mình. Như có phép thuật, con quái vật khổng lồ biến đổi gien đuổi theo Jill đứng ngay đó, đủ gần để anh ngửi thấy mùi thịt cháy, găm giữ, ánh mắt lợn méo mó của nó hướng lên trên thang.

“Carlos!Coi chừng!” Jill thét lên, nhưng con quái vật Nemesis hoàn toàn không để ý tới anh, bước một bước vĩ đại tới cây thang, con rắn không mắt vốn là vòi của nó uốn éo quanh cái đầu khổng lồ. Thêm một bước nữa nó sẽ tới ngay dưới thang và Jill sẽ mắc kẹt.

- cô ấy nói đạn không làm nó bị thương -

Cố liều mạng làm điều gì đó, Carlos trông thấy cái nút xanh to trên bảng điều khiển và phóng tới, không rõ mình trông đợi gì nữa. Để đánh lạc hướng nó, nếu họ may mắn...

...và bốn đèn chiếu bật sáng cùng lúc, chói lòa, lập tức làm nóng bầu không khí chung quanh họ và chiếu sáng cả tòa tháp, có thể thấy được từ cách đó cả mấy dặm. Gương mặt gớm ghiếc của con quái chặn cả một luồng sáng. Ánh sáng đã buộc nó phải lùi lại, tay đưa lên che mắt, Carlos liền hành động. Anh chạy tới con Nemesis mù, khẩu M16 giơ cao, tổng mạnh vào ngực nó, cố đẩy hết sức. Mất thăng bằng, nó lao đảo về phía sau, đôi chân đánh mạnh vào hàng lan can cũ kĩ...

...rồi với một tiếng vỡ, cả hàng lan can đứt tung, rớt xuống, chìm vào bóng tối, con Nemesis cũng rớt theo. Carlos nghe tiếng chạm đất phát bệch ngay khi mấy bóng đèn quá tải phụt tắt, làm mất anh thấy những mảng đen sáng lơ lửng trong một lúc. (Cứ thử nhìn đèn rồi đột ngột tắt đi là thấy liền hà)

Âm thanh êm dịu trầm trầm từ quả chuông vẫn vang vọng trong không gian, Jill leo vòi xuống thang và tháo dây khẩu súng phóng lựu, đến bên Carlos cạnh lan can gãy.

“Tôi...cám ơn, ” Jill nói, nhìn thẳng vào mắt anh, ánh nhìn thành thật và vững vàng. “Nếu anh không bật đèn, tôi có lẽ đã chết rồi. Cám ơn anh. ”

Carlos bị ấn tượng và bối rối bởi tính thật thà của cô. “De nada” anh nói, chợt nhận ra cô thật quyến rũ (giờ mới nhận ra à, đồ gà mờ, >_<) —“” không=“” chỉ=“” ngoại=“” hình=“” —“” và=“” anh=“” biết=“” quá=“” ít=“” về=“” người=“” phụ=“” nữ=“” này.=“” anh=“” là=“” một=“” chàng=“” trai=“” tự=“” học=“” đã=“” 21=“” tuổi,=“” anh=“” cũng=“” không=“” hẳn=“” có=“” nhiều=“” thời=“” gian=“” hay=“” cơ=“” hội=“” để=“” hẹn=“” hò=“” đi=“”>

Cô ấy không thể lớn tuổi hơn, bề ngoài là 25, và có lẽ cô ấy...

Jill búng tay trước mặt, đưa anh về hiện tại, (Bị hớp hồn rồi hả Carlos?) nhắc anh nhớ mình thật sự một đến thế nào. Anh đã hoàn toàn lơ đãng.

“Anh vẫn đi với tôi chứ?”

Carlos gật đầu, tăng hăng giọng. “Yeah, xin lỗi. Cô nói gì à?”

“Tôi nói là chúng ta phải đi thôi. Nếu nó vẫn còn hăm dọa vậy sau khi bị một quả lựu đạn vào mặt tôi không nghĩ rút từ tầng hai xuống nó sẽ chết đâu. ”

“Ừ, ” Carlos nói. “Chúng ta nên đi vòng ra phía trước. Có thể họ sẽ thả thang dây xuống nếu họ không đáp được. ”

Jill gật. “Làm vậy đi. ”

Được dẫn đường bởi âm thanh trầm từ khối kim loại rỗng, Carlos chợt nghĩ không biết Nicholai có còn sống – và nếu hắn còn sống, hắn sẽ làm gì khi nghe chuông rung lên thế này.

Trên đường đi trở vào thành phố Nicholai nghe thấy tiếng chuông và cấu kính chế giễu, không để bị lừa cắn câu. Hắn không ngờ là bộ ba ít ỏi kĩ năng đó lại làm được, nhưng có gì đâu nếu chúng làm được chứ?Davis

Chan đã nhập thêm một bản báo cáo, nơi nào hắn không chọn lại ngay cửa tiệm bán quần áo phụ nữ, Nikolai quyết lần ra hắn.

Và sao mình phải quan tâm nếu chúng lết khỏi đây với cái mạng khốn khổ của chúng chứ, với những thứ mình đã có trong tay?

Nicholai kéo cái hộp kim loại mỏng từ túi ra lần thứ ba từ khi rời bệnh viện, không thể cưỡng lại được. Bên trong là một lọ thủy tinh nhỏ chứa chất lỏng màu tím do chính tay hắn tổng hợp, với sự giúp đỡ nho nhỏ từ mảnh giấy viên trợ lý của Aquino đã thận trọng để lại.

Nicholai biết an toàn nhất vẫn là giấu mẫu thuốc ở đâu đó, nhưng cái hộp nhỏ này biểu hiện quyền lực của hắn trên cả những Watchdog khác và cấp bậc vừa được nâng lên của hắn trong hàng ngũ Umbrella; hắn là kẻ dẫn đầu, kẻ giám sát những kẻ nhỏ bé hơn hắn, và hắn nhận ra việc đem mẫu vaccin theo, đôi khi cầm nó làm hắn cảm thấy đầy quyền lực. Theo cách nào đó hắn cũng bị đè nén.

Mỉm cười, Nikolai cho cái hộp nhỏ vào trong túi, nơi dễ lấy, và bắt đầu bước đi, cố không để ý tới tiếng chuông. Mọi chuyện đang diễn ra rất tốt đẹp – hắn đã có mẫu vaccin; hắn biết Chan ở đâu và nơi Franklin sẽ xuất hiện trong vòng 48 giờ; hắn đã cài bom bệnh viện; hắn sẽ bấm nút ngay khi cuộc gặp với Franklin kết thúc. Nikolai nghĩ hắn có thể lên tới nhà máy và giải quyết Terence Foster trong lúc đợi Franklin, có dư dả thời gian cho hắn –

- cũng như có dư thời gian để tìm Mikhail, đóng vai một người đồng đội cao quý, và quyết định kẻ sẽ chết trước tiên trong số bọn chúng...

Tiếng chuông âm vang như nện vào tai hắn, nhắc nhở về thất bại của hắn, nhưng hắn quyết không bị phân tâm bởi cuộc thoát thân của ba tên kém cỏi. Hắn đang tiến sát đến thành phố, hắn có thể thấy những đốm lửa đang bao trùm cả thành phố; dù có muốn, hắn cũng không thể quay lại tháp đồng hồ trước khi chiếc trực thăng đầu tiên tới. Và hắn không muốn, hắn đã có cơ hội sau khi giết Aquino nhưng rồi hắn lại quyết định việc đó không đáng thời gian của hắn. Một quyết định đứng đắn...mối hoài nghi kì lạ trỗi lên trong lòng hắn khiến tiếng chuông không còn đáng chú ý nữa; điều đó chẳng có nghĩa gì cả, chúng đã sống sót, không có nghĩa là chúng giỏi bằng hắn. Hơn nữa, hắn vẫn còn phải xử lý vài con chó săn để đảm bảo tính độc quyền thông tin của hắn. Hắn nghĩ Chan có thể sẽ bám lại cửa hiệu hắn đã từ đó báo cáo trong thời gian lâu nhất có thể. Nikolai sẽ giết hắn, đoạt lấy thông tin, và đem lại lùi về đâu đó trong thành phố. Ở buổi họp, hắn đã biết thực phẩm khan hiếm, nhưng hắn chắc hắn có thể tìm được vài cái bánh hay thực phẩm đóng hộp. Buổi sáng hắn lại gửi báo cáo, để tiếp tục che dấu hành tung, rồi dành buổi sáng thông tin trước khi lại hướng về phía tây lần nữa.

Mọi việc đều ổn, và khi hắn từ từ vượt qua ranh giới giữa thành phố và ngoại ô; âm thanh chiếc trực thăng đang tiến tới không làm bận lòng hắn chút nào. Cứ để bọn khốn ăn cứt, không xương sống đó chạy đi, hắn thấy tuyệt vời, bình tĩnh, hơn cả tuyệt vời. Hắn chỉ thấy nhức đầu vì mấy cái chuông khốn kiếp đó.

Họ đi ngược lại những lối đi quanh co trong tháp đồng hồ. Jill muốn chắc Nemesis hoặc bị rối trí hoặc có thời gian đi lang thang tới nơi khác trước khi họ ra ngoài gặp trực thăng. Vừa đi, họ vừa cố nặn ra một câu chuyện để kể với bất cứ ai đang chỉ huy – Jill là Kimberly Sampsel (tên cô bạn thân hồi lớp 5 của Jill), làm việc ở phòng tranh địa phương, không gia đình, và vừa mới tới Raccoon. Carlos tìm thấy cô sau khi đội trưởng của anh, thành viên U. B. C. S. duy nhất khác đáng ra đã sống sót, bị bọn zombie giết. Cùng nhau, họ tới được tháp đồng hồ, hết chuyện.

Họ quyết định không nhắc tới Nikolai, Nemesis, hay bất kì sinh vật không xác định được họ đã thấy; ý tưởng càng giả vờ không hay biết sự thật chừng nào càng tốt chừng đó. Không ai trong họ muốn tin tưởng vào đội cứu hộ, Jill cũng không nghi ngờ gì sẽ có ai đó trên trực thăng thăm vấn họ, vậy câu chuyện đơn giản bao nhiêu tốt bấy nhiêu. Họ chỉ cầu không ai có trong tay ảnh của cô. Họ sẽ lo tới việc làm cách nào chuẩn bị cho êm sau khi ra khỏi thành phố.

Ra tới cửa trước tháp đồng hồ họ dừng lại một chút, sẵn sàng, Jill có một cảm giác lẫn lộn vừa vui mừng vừa lo lắng. Cứu hộ đang đến, họ gần thoát ra khỏi đây đến mức bây giờ cô lo sợ sẽ có gì đó không hay xảy ra.

Có thể chỉ vì đội cứu hộ do Umbrella phái tới. Chúa biết là bọn chúng không có đủ biện pháp để che giấu hết mọi việc...

“Jill? Trước khi chúng ta rời khỏi đây, tôi muốn cho cô biết một chuyện, ” Carlos nói, trong vài giây, Jill đã nghĩ sự hồi hộp của mình sắp trở thành sự thật, rằng anh sẽ cho cô biết vài bí mật khủng khiếp anh đang giấu, rồi cô nhận thấy nét mặt thận trọng của anh, cô liền nghĩ khác đi.

“Được rồi, nói đi, ” cô nói thản nhiên, nghĩ về cách anh đã nhìn cô trên ban công. Cô đã thấy ánh mắt đó trước kia, từ một người khác – và cô không rõ cô cảm thấy thế nào về ánh mắt ấy của Carlos. Trước khi anh ấy đến Châu Âu, Chris Redfield và cô đã rất thân nhau... (tôi ko mơ đây chứ?Chris&Jill?Bravo!)

“Trước khi tôi tới đây, tôi gặp một người cho tôi biết về Raccoon, về những gì đang diễn ra ở đây, ” Carlos bắt đầu, và Jill có đủ thời gian để thấy mình ngốc nghếch đến mức nào khi nhận định anh trước khi lời của anh lọt vào tai cô.

Trent!

“Ông ta cho tôi biết tội tôi bị phái đi trong thời điểm khắc nghiệt, và đề nghị giúp tôi thoát ra. Mới đầu tôi nghĩ ông ta điên...”

“...nhưng rồi tới đây anh biết ông ta không hề điên. ”

Carlos nhìn cô chằm chằm. “Cô biết ông ta hay sao?”

“Có thể cũng biết bằng anh thôi. Tôi cũng y như thế, trước nhiệm vụ ở ngôi biệt thự, ông ta đưa cho tôi thông tin về ngôi biệt thự và nhắc nhở tôi phải cẩn thận khi chọn người nào tôi tin tưởng. Trent, phải không?”

Carlos gật, và dù cả hai người họ đều mở miệng định nói nhưng không ai thốt nên lời. Tiếng máy bay trực thăng đã ngắt lời họ, cả hai đều cười và nhìn nhau vui sướng.

“Hãy bàn về ông ta sau vậy, ” Carlos nói, đẩy cửa mở toang, tiếng quay cánh trực thăng tràn cả hành lang ngôi tháp, và họ bước ra ngoài sân.

Jill chỉ thấy một trực thăng chuyên chở nhưng không sao, hẵn nhiên chẳng còn ai để sơ tán cả, và khi nó bay ngang qua cái xe điện đổ nát, cô cùng Carlos bắt đầu vung tay la hét.

“Ở đây!Chúng tôi ở đây!” Jill gào lên, cô thấy rõ khuôn mặt nhăn rầu của viên phi công, nụ cười của anh ta như sáng lên nhờ ánh đèn trong buồng lái, anh ta bay lại gần hơn –

-đủ gần để Jill thấy nụ cười đó vụt tắt cùng khoảnh khắc cô nghe thấy tiếng súng nổ bên phải họ, gương mặt trẻ trung ấy hiện rõ sự kinh sợ.

Shhh...

Một vệt khói màu lướt tới con tàu bay từ phía bóng người đứng trên mái tòa nhà phụ của ngôi tháp, đất đối không, bazooka hay súng phóng tên lửa...

...BÙM!

“Không, ” Jill nói nhỏ, âm thanh bị tiếng tên lửa găm vào trực thăng khiến nó phát nổ át đi, Jill lầm bầm nghĩ nó PHẢI là một quả tên lửa tầm nhiệt mới gây được thiệt hại như thế, cùng lúc chiếc máy bay xoay vòng vòng lao về phía bọn họ, nghiêng hẳn về bên bị bắn, lửa lan ra từ buồng lái đã tan tành.

Carlos nắm lấy tay cô giật mạnh, gần như lôi cô té ngã, kéo cô ra ngoài sân, một tiếng xì xì chói tay bay qua họ, chiếc trực thăng bốc cháy vẫn lao tới phía trước trong khi họ trốn ra sau vôi nước...

...rồi nó đâm thẳng vào tòa tháp. Những mảnh kim loại cháy, đá và gỗ đổ rào rào xuống người họ, chiếc trực thăng lao xuyên qua hành lang. Và, như âm thanh của sự hủy diệt, Jill nghe thấy tiếng gào đác thẳng vượt lên tất cả của Nemesis.

20. Chương 19

Carlos nghe được tiếng rống của con quái vật và bắt đầu đứng dậy, vẫn giữ lấy tay Jill. Họ phải trốn đi trước khi nó trông thấy cô...

.... rồi phần trước ngôi tháp nát tung như thể nó làm bằng loại gỗ rẻ tiền, cái xác máy cháy cháy vẫn phụt ra những mảnh vụn bốc khói. Trước khi Carlos kịp nằm xuống, một mảnh đá ám khói từ tường ngoài ngôi tháp đập mạnh vào sườn trái anh. Anh nghe và cảm nhận một cái xương sườn đã gãy, lập tức một cơn đau dữ dội xảy ra.

“Carlos!”

Jill chồm tới, ánh mắt cô hết nhìn anh lại nhìn phần nào đó ngôi tháp anh không thấy được, tay cô vẫn nắm chặt khẩu súng phóng lựu. Nemesis đã ngừng gào rú;giữa những tiếng chuông dữ dội đến điếc tai, Carlos có thể nghe thấy tiếng đập mạnh lên nền đất, theo sau là âm thanh những viên đá bị nghiền vụn, chậm rãi, nhịp nhàng.

Cróp, Cróp.

Nó đang tới, nó nhảy xuống từ trên mái và nó đang tới đây...

“Chạy đi, ” Carlos nói, và anh thấy cô hiểu, một giây trước khi cô chạy đi, rằng cô chẳng còn lựa chọn nào khác. Đôi giày khiến bụi mù tung lên, cô cố chạy xa khỏi anh thật nhanh.

Carlos quay đầu, ngồi dậy, cố không chú ý đến cơn đau, con quái vật đang đứng trên đồng gạch vỡ và gỗ cháy, không hay biết viên áo da của nó đang bốc cháy, ánh mắt khác thường của nó dò tìm Jill. Như lần trước, nó dường như không thấy anh.

Chừng nào mình còn không cần đường nó, Carlos nghĩ, dựa người vào nền đá mát lạnh của vòi phun nước, nâng khẩu súng lên. Nó không hề bị thương, không hề, không hề hấn chút nào. Bằng một động tác mạnh mẽ Nemesis nâng khẩu súng lên vai, Carlos bắt đầu bắn.

Mỗi âm thanh chát chúa từ khẩu M16 lại làm cơn đau chạy khắp xương tủy, nhưng mặc cơn đau tằm bần của anh vẫn chính xác. Những lỗ đen nhỏ xíu xuất hiện trên gương mặt con vật, Carlos nghe được tiếng bật nảy của khẩu súng đã mòn vẹt. Mấy cái vòi béo ngậy dưới áo nó dựng đứng lên, vung vẩy quanh nửa thân trên của nó như thể bị sỉ nhục, xoắn rồi lại duỗi với một tốc độ kinh người.

Carlos đã thấy nó chìa khẩu súng về phía anh, nhưng anh vẫn tiếp tục bắt, dù muốn cũng không đủ thời gian đứng dậy chạy. Chạy khỏi đây mau, Jill, chạy mau!

Nó trông thấy Carlos và bắn, Carlos thấy một luồng sáng chuyển động lao về phía mình, cảm nhận hơi nóng của quả tên lửa hạng nặng chống tank tỏa lên da...

...và vì lý do gì đó, anh đã không chết, nhưng cái gì đó cách anh không xa nổ tung. Lực nổ nâng bổng anh dậy quăng mạnh vào bờ rìa vòi phun;cơn đau khủng khiếp, anh khó khăn lắm mới giữ được tỉnh táo, quyết kiếm thêm vài giây cho Jill.

Nằm nửa người trên miệng vòi phun, Carlos lại bắn, nhắm thẳng vào mặt nó, vỏ đạn văng khắp nơi trong nỗ lực điều khiển món vũ khí của anh.

Chết đi, chết đi chứ... Nhưng nó không chết, nó thậm chí không chút suy suyễn, Carlos biết anh chỉ còn nửa giây trước khi biến thành một đồng nhờ nhờ trên bãi cỏ.

Khẩu súng phóng tên lửa đã chia ngay mặt Carlos khi phát súng triệu năm có một xảy ra –

Carajo!

- khi một trong những âm thanh kim loại biến thành tiếng nổ, ánh sáng nóng trắng lóe lên. Con quái vật bị văng ngược về phía sau, khẩu súng của nó nát vụn, rơi xuống đâu đó.

Súng Carlos hết đạn. Anh đưa tay lấy một băng mới, rồi một cơn đau khác ập đến. Anh không còn thấy ánh sáng nữa, chỉ còn bóng tối bao trùm.

Jill thấy Carlos đổ gục và buộc bản thân đứng tại chỗ, giữa cái xe điện và hàng rào. Cô đã thấy Nemesis ngã xuống, bị ném vào đồng gạch vụn đang bốc cháy bởi phát súng tịt ngòi đã phá hủy hoàn toàn vũ khí trên tay nó, nhưng đã chứng kiến khả năng trốn tránh cái chết của nó, cô ngăn mình chạy lại chỗ Carlos. Nếu nó vẫn còn tiếp tục đuổi theo, cô muốn nó chỉ tập trung vào cô thôi.

Khẩu súng phóng lựu trên tay cô nhẹ hẳn đi, luồng adrenaline lần thứ hai đã thổi luồng sinh lực vào cô cùng khát khao trả thù và khi Nemesis đứng dậy, một bên vai đang cháy, từng mảng thịt đen đỏ phồng rộp hiện rõ dưới bộ đồ nát bầy, Jill nổ súng.

Viên đạn chỉ "lựu đạn, ", như một khẩu siêu shotgun, tập trung cả trăm mảnh vỡ nhỏ bắn sang bên kia sân, nhưng cô hoàn toàn trượt con Nemesis đang gào rú, phát súng đục thêm vài lỗ mới lên phần còn lại bức tường phía trước tòa tháp.

Nemesis ngừng rống dù ngực nó vẫn đang cháy, da nó đã đen lại và đang nứt ra. Nó hướng người về phía Jill, cô gỡ mạnh khẩu phóng lựu và chụp một quả từ túi, thâm cầu nguyện phát súng may mắn của Carlos đã làm tổn thương nó thực sự nhiều hơn là chỉ bên ngoài.

Nó cúi đầu xuống, chạy về phía cô, sải chân khổng lồ đem nó lại gần cô cực kỳ nhanh chóng. Trong một giây nó băng qua sân, mấy cái tua rần túa ra như muốn nhấc bổng cô lên.

Jill nhảy sang trái rồi chạy, vẫn giữ quả lựu đạn trong tay, giữa hàng cây và bức tường phía tây còn nguyên vẹn của tòa tháp. Cô nghe thấy tiếng nó đi vào hàng cây sau lưng cô khi cô tới đoạn cuối; nó vẫn sắp bắt được cô, tốc độ của nó lạ thường, khiến nó chỉ còn cách cô một cánh tay vừa lúc cô quành lại ở cuối hàng cây...

...rồi cái gì đó đâm xuyên vai phải cô trong lúc cô chạy quanh qua đó, cái gì đó rần và trơn, xuyên qua thịt cô như một cón tay khổng lồ không xương. Đau nhói, như hàng ngàn con ong bấp cày đồng loạt tiêm chất độc vào hệ thần kinh cô, và cô hiểu một trong đám tua đó đã đâm cô.

Ồi, khốn kiếp, khốn kiếp, cô không thể nghĩ được, không có thời gian, nhưng Nemesis chợt dừng lại, ngửa đầu ra sau, rống lên chiến thắng của nó về hướng các vì sao lạnh lùng trên trời, Jill khập khiễng dừng lại, tổng viên đạn vào rồi đóng khẩu súng lại...

...rồi nổ súng khi nó lại lần nữa phóng về phía cô. Phát súng đâm qua Nemesis dưới hông của nó, khoét vào phần thịt đùi trên, vài mảnh da cùng cơ bắp bắn ra sau...

...và nó đổ sầm xuống, thêm vài bước sải theo quán tính, rồi một chuỗi đập phá tàn bạo, im lặng rồi đột ngột nằm yên.

Trong cơn hồi hã nạp đạn, Jill làm rớt từ quả thứ hai đến quả đạn cuối cùng, nó lăn đi. Cô xoay sở nắm chặt được quả thứ năm, vừa mới đóng khẩu súng khi Nemesis ngồi dậy, quay mặt đi.

Jill ngấm vào phần lưng dưới của nó và bắn, tiếng sấm sét của món vũ khí lại là một âm thanh mờ hồ bị những tiếng ù ù trong tai cô át đi. Nemesis đang di chuyển, đứng dậy khi bị bắn, những mảnh đạn găm xuyên qua phần dưới trái của nó, nếu là người bình thường đã là phát súng chí mạng vào thận. Với kẻ giết S. T. A. R. S. thì không. Nó lão đảo, rồi đứng thẳng dậy lết đi, dùng một bàn tay khổng lồ bưng lấy vết thương mới.

Đi rồi. Nó đang đi...

Suy nghĩ của cô nặng nề và chậm chạp. Mất một lúc cô mới hiểu sự ra đi của nó không phải là tin tốt lành. Cô không thể để nó thoát đi được, để nó hồi phục và quay lại – cô phải cố giết nó khi nó đang yếu. Jill rút khẩu Python và cố nhắm, nhưng đột nhiên mắt cô hoa lên, cô không thể tập trung vào cái hình hài đang đi xa dần, cổ lè lết qua đồng đồ nát rục lửa. Cô thấy đầu trống rỗng, xúc động, hình như cô đã bị T-virus.

Cô không phải nhìn mới biết vết thương trên vai cô nặng, cô có thể cảm thấy máu nóng chảy xuống, thâm vào hông vấy cô. Cô ước gì thứ đang bị tẩy khỏi hệ thống cơ thể cô là virus, nhưng cô không thể đùa với mình nổi, vết thương quá nặng.

Trong vài giây cô nghĩ tới khẩu. 357 cô đang cầm - nhưng rồi nghĩ tới Carlos và biết cô phải đợi. Cô phải giúp anh nếu có thể, cô nợ anh chừng đó.

Cổ hết chút sức đang dần cạn kiệt, Jill tiến về phía Carlos. Anh nằm cạnh vòi phun, đang rên rỉ, nửa tỉnh nửa mê, bị thương, nhưng ít ra cô không thấy máu, có thể anh ấy không sao...

Suy nghĩ cuối cùng của cô trước khi cơ thể phản lại cô, đổ xuống nền đất, kéo cô vào giấc ngủ thật sâu.

Bóng tối, chuông rung lên đầu đó, thoát khỏi đây, lửa, bóng tối và những viên đạn, không nghe được, Jill chạy xa khỏi ngọn lửa và con quái vật đang bắn, tên lửa hạng nặng ngấm...

...ngấm vào mình...

...mặt mình.

Carlos tỉnh dậy trong sự vội vã, mơ hồ, đau đớn và tìm kiếm một cuộc chiến, tìm Nemesis và Jill. Cô ấy sẽ gặp rắc rối nếu cái thứ đó bắt được cô ấy...

Đêm đó là một đêm yên lặng, tĩnh mịch và những ngọn lửa đang bốc cháy xung quanh, tạo nên vầng sáng cam nhảy múa đồng thời làm anh đổ mồ hôi. Carlos cố cử động, bò dậy, tay giữ chặt sườn, răng nghiến chặt vì đau. Có thể hay cái bị gãy hay vỡ vụn, nhưng giờ anh phải nghĩ về Jill, phải hồi phục lại sau di chứng những vụ nổ và...

“Ôi, không, ” anh nói, quên hẳn mọi đau đớn, nhanh chóng đến cạnh cô. Jill đang nằm trên một đám cỏ đã cháy đen, hoàn toàn ổn trừ dòng máu đang rỉ ra bên vai phải. Vẫn còn sống, nhưng chắc không được lâu nữa.

Carlos cố nuốt cơn đau rồi nâng cô dậy, sức nặng như người chết của cô khiến anh muốn hét lên giận dữ, hét vào nỗi điên cuồng đã nảy nở, phát triển tại Raccoon này, nó đã bắt lấy Jill và anh bằng nắm tay tàn bạo của nó. Umbrella, quái vật, gián điệp, cả Trent – tất cả đều điên rồ, một cơn ác mộng cổ tích...nhưng máu đã đủ thật rồi.

Anh giữ chặt cô, tìm kiếm. Anh phải đưa cô vào trong, an toàn, nơi nào đó anh có thể băng bó vết thương, nơi họ có thể nghỉ ngơi trong một lúc. Cánh tây gần như nguyên vẹn của tòa tháp có một nhà nguyện;ở đó không có cửa sổ, ổ khóa chắc chắn.

“Đừng chết nhé Jill, ” anh nói, hy vọng cô vẫn đang nghe vừa dịu cô qua khoảng sân đang bốc lửa.

21. Chương 20

Thời gian trôi qua, bóng tối nối tiếp bóng tối, những mảng giấc mơ, hiện rõ ra trong chốc lát rồi lại mờ đi. Cô đang là cô bé cùng với cha trên bãi biển, vị muối trong từng cơn gió. Rồi cô là một thiếu nữ nhút nhát, yêu lần đầu tiên trong đời;một tên trộm, trộm những người lạ mặt giàu sang như cha cô đã dạy;một sinh viên, đang tập luyện để gia nhập S. T. A. R. S., học cách dùng những kĩ năng của mình để giúp người.

Tối hơn. Ngày cha cô vào tù vì ăn cắp số tài sản quá lớn. Những người yêu cô đã phản bội, hay những người đã phản bội cô. Cảm giác cô đơn. Cuộc sống ở Raccoon, lúc ánh sáng tiêu tan.

Becky và Priscilla McGee, 7 và 9 tuổi, hai nạn nhân đầu tiên. Bị moi ruột, bị ăn mất một phần. Tìm thấy máy bay bị rơi của đội Bravo ngoài biệt thự;mùi bên trong, của bụi, thối rữa. Biết được âm mưu của Umbrella, sự thối nát, cộng tác với địch của ít nhất vài thành viên S. T. A. R. S.. Cái chết của tên chỉ huy đội phản hội, Albert Wesker, và lần tấn công cuối cùng của Nemesis.

Nhiều lần, nửa tỉnh, cô nuốt những ngụm nước mát rồi lại ngủ, nhiều kí ức gần đây lại hiện về. Những người sống sót đã chết, những người cô cố cứu, rõ ràng nhất, gương mặt những đứa trẻ. Tất cả, đã chết. Cái chết khủng khiếp của Brad Vicker. Carlos. Cái nhìn vô cảm, thẳng thừng của Nicholai. Và hơn cả là hiện thân điên cuồng của quỷ, thứ hơn cả quái vật Tyrant, Thần báo tử-Nemesis, giọng gào kinh khủng của nó gọi cô, đòi bắt khủng khiếp tìm kiếm bất kì nơi nào cô đi, bất cứ điều gì cô làm.

Điều khó chịu nhất, là có gì đó đang xảy ra với cô – một cảm giác xa xôi, vì nó đang diễn ra với cơ thể cô và cô cũng gần như đang ngủ, nhưng dù thế cũng chẳng bớt khó chịu bao nhiêu. Mạch máu cô như đang nóng lên, nở ra. Như thể từng tế bào đang trở nên dày và nặng hơn cùng những thứ lạ lùng bám quanh, chúng sôi lên nhẹ nhàng. Tưởng chừng cơ thể cô là một cái bình đầy những điểm nhiệt đầy nước di động.

Cuối cùng, tiếng mưa rơi nhẹ nhàng chạm vào một góc tiềm thức của cô, cô khát khao nhìn nó, cảm nhận từng giọt mát lạnh trên da, nhưng lại một cuộc giằng co dai dẳng mệt mỏi để dứt ra khỏi bóng tối. Cơ thể cô không muốn, chống cự mạnh mẽ hơn, dữ dội hơn khi cô càng đến gần bề mặt ánh sáng mờ mờ, xám xịt giữa những giấc mơ và cơn mưa, nhưng, quyết tâm, cô đã thắng, đã thoát ra. (Seraphy thích chap này nhất.)

Quyết định rằng mình vẫn còn sống, Jill mở mắt.

22. Chương 21

Carlos đang ngồi dựa lưng vào cửa ăn cocktail trái cây, anh nghe tiếng Jill trở mình, tiếng thở sâu đều đặn đã nhẹ nhàng hơn. Cô quay đầu hết bên này lại bên kia, vẫn ngủ, nhưng đó lại là những cử động thông thả nhất anh thấy trong 48 giờ qua. Anh cố đứng nhanh dậy, thận trọng hết sức do cơn đau từ bên sườn đã buộc chặt, nhanh chóng đến chỗ Jill nằm, cái bàn thờ nổi.

Anh nhặt chai nước dưới chân bệ thờ lên, khi anh đứng dậy mắt cô đã mở.

“Jill? Giờ tôi sẽ cho cô chút nước. Cố giúp tôi nhé, được chứ?”

Cô gật đầu, Carlos thấy nhẹ nhõm hẳn, nâng đầu cô dậy trong lúc cô nuốt vài ngụm nước. Đây là lần đầu tiên cô phản ứng rõ ràng với bất cứ cái gì, sắc mặt cũng đã tốt hơn. Trong hai ngày cô đã uống khi anh đổ nước vào miệng cô, ít nhất cũng nuốt xuống nhưng trắng bệch như con ma và hoàn toàn không hay biết gì.

“Chúng ta... đang ở đâu?” Jill hỏi yếu ớt, nhắm mắt, lại gối đầu lên cái gối tạm, một đoạn thảm đã cuộn lại. (Carlos làm, chắc chắn, cũng êm đó chứ ^_^). Tầm chắn phủ lên người cô là tấm màn cửa không bị bắt lửa ở phòng giải lao được anh tận dụng.

“Nhà nguyện ở tháp đồng hồ, ” anh nói nhỏ, vẫn mỉm cười. “Chúng ta đã ở đây từ lúc – từ lúc trực thăng nổ. ”

Jill mở mắt lần nữa, rõ ràng tỉnh và chú ý. Cô ấy không bị nhiễm, anh đã lo lắng, nhưng cô vẫn ổn, cô hẳn phải ổn.

“Bao lâu rồi?”

Có vẻ nói chuyện làm cô mệt mỏi lắm, vậy nên Carlos cố tóm tắt tất cả mọi chuyện, tránh cho cô phải hỏi thêm. “Nemesis bắn hạ trực thăng, cô và tôi đều bị thương. Vai cô... bị thương, nhưng tôi vẫn thay băng và nó không có vẻ gì là bị nhiễm cả. Chúng ta đã ở đây hai ngày, hồi phục sức khỏe, chủ yếu cô chỉ ngủ thôi. Hôm nay tôi nghĩ là 1 tháng 10, mặt trời vừa lặn 1 tiếng trước, từ tối qua đã mưa rồi...”

Anh ngập ngừng, không rõ có thể nói gì thêm với cô nhưng không muốn thấy cô ngủ nữa, không phải ngay lúc này. Anh đã phải một mình suy nghĩ đủ lâu rồi.

“À, tôi tìm thấy một thùng cocktail trái cây, ở ngay trong cái rương trong cái phòng khách đó – phòng có bàn cờ đấy, nhớ không? Cả nước nữa, ai đó đang dự trữ, tôi đoán thế, may cho chúng ta. Tôi không muốn để cô một mình, tôi đã, à, chăm sóc cô. ” Anh không cho cô biết là anh đã lau người cho cô, thay tấm màn cô đang nằm khi cần thiết; anh không muốn cô khó xử.

“Anh bị thương à?”

“Gãy vài cái xương sườn, không có gì nghiêm trọng cả! À, có lẽ khi tôi phải kéo cái băng dán ra, sẽ đau lắm đây. Tôi chỉ tìm được băng dán ống nhựa thôi. ”

Cô cười yếu ớt, Carlos dịu giọng, dường như rất sợ phải hỏi. “Cô sao rồi?”

“Hai ngày? Không trực thăng nào tới nữa?” cô hỏi, quay đi hướng khác, anh thấy mình hơi căng thẳng. Cô vẫn chưa trả lời câu hỏi của anh.

“Không có chiếc nào nữa, ” anh nói và để ý lần đầu tiên mặt cô đỏ lựng. Anh chạm vào má cô, càng thấy căng thẳng hơn; sốt, không quá cao, nhưng một giờ trước khi anh kiểm tra cô đâu có bị. “Jill, cô thấy thế nào rồi?”

“Không tệ. Không tệ chút nào, không đau nữa là, ” giọng cô dứt khoát, thẳng thừng.

Carlos cười quanh. “Bien, si? Tốt rồi, chúng ta có thể thu xếp và rời khỏi đây sớm thôi...”

“Tôi nhiễm virus rồi...” cô nói, Carlos sững người, nụ cười anh lặn mất.

Không. Không, cô ấy lầm rồi, không thể nào.

“Cô không thể bị nhiễm được, đã hai ngày rồi, ” anh nói chắc chắn, nói với cô điều anh đã tự nhủ với mình khi anh mới tỉnh dậy. “Tôi đã thấy một người lính khác biến thành zombie, không thể hơn hai giờ từ khi Randy bị cắn tới khi cậu ta thay đổi. Nếu cô nhiễm thì giờ đã xảy ra chuyện rồi. ”

Jill thận trọng lặn sang một bên, hơi nhăn mặt. “Tôi sẽ không cãi với anh đâu Carlos. Có lẽ nó là dạng biến thể khác vì nó từ Nemesis hoặc là tôi được miễn nhiễm theo cách nào đó, vì đã ở biệt thự Spencer. Tôi không biết nữa, nhưng tôi đã bị nhiễm rồi. ” Giọng cô run run. “Tôi cảm nhận được mà, tôi thấy tôi đang tệ hơn!”

“Được rồi, được rồi, shh, ” Carlos nói, quyết định nên đi ngay lập tức. Anh đem theo khẩu revolver của Jill, vài quả lựu đạn tay.

Bệnh viện gần đó, ở đó có ít nhất một mẫu vacxin, Trent đã nói thế. Trước đó Carlos đã muốn đi tìm bệnh viện, để tìm đồ tiếp tế, nhưng lúc đó anh đã mệt lử, đi thì đau, dù chỉ là lúc đầu – rồi anh không muốn liều để Jill một mình, bất tỉnh, nguy hiểm vì nhiều lí do. Mình sẽ ra ngoài đi về phía tây, để xem có thấy biển báo gì không... Trent có nói tới việc cái bệnh viện sẽ không còn ở đó lâu nữa; Carlos hy vọng anh không quá trẻ.

“Cố ngủ thêm chút nữa, ” Carlos nói. “Tôi sẽ đi một lúc, cố tìm thứ gì có thể giúp cô. Tôi sẽ không đi lâu đâu”

Jill dường như đã sắp ngủ, nhưng cô cố ngẩng đầu dậy dặn dò rõ ràng cẩn thận. “Nếu anh quay về mà tôi – bệnh nặng hơn, tôi muốn anh giúp tôi. Tôi nhờ anh bây giờ, có thể sau này tôi không nhờ được anh nữa. Anh hiểu không?”

Carlos định cự lại nhưng biết rõ anh cũng sẽ muốn như thế nếu mắc phải căn bệnh đó. Chết thì tệ thật, nhưng Raccoon là bằng chứng còn có những điều tệ hơn nữa.

Chẳng hạn phải bắn người quý mến.

“Tôi hiểu, ” anh nói. “Cô nghỉ đi. Tôi sẽ sớm quay lại. ”

Jill ngủ, Carlos bắt đầu nạp đạn. Trước khi rời đi, hắn nhìn thật kĩ gương mặt đang ngủ của cô một lúc lâu, thầm cầu mong cô vẫn là Jill khi anh quay lại.

Bệnh viện lại gần hơn tưởng, chưa tới hai khu phố.

Nicholai háo hức đợi Ken Franklin, biết rằng cái chết của tên Watchdog sẽ đánh dấu sự khởi đầu kết thúc trò chơi. Cơn bức dọc của Nicholai sắp tới đỉnh điểm.

Nếu tên khốn đó có bao giờ xuất hiện...nhưng không, hắn đang đến, và rồi Nicholai lại tiếp tục săn lùng. Hắn kiểm tra cửa sổ ở góc văn phòng hắn đã chọn, quan sát con đường vắng vẻ tối tăm – đồng thời là lối thoát của hắn, nếu tên trung sĩ thuộc loại rắc rối – sắp xếp lại lần thứ mười trong nhiều phút, sẵn sàng làm sốt vài chỗ để tên Watchdog mau tới.

Không gì diễn ra như hắn dự tính cả, dù hắn đã cố hết sức, Nicholai đang mất bình tĩnh. Cuộc tìm kiếm Davis Chan là một thất bại ngoạn mục; Nicholai không thấy bóng dáng hắn đâu trong hai ngày ở lại thành

phố - và lại hai lần tên lính lẩn như trạch ấy đã tránh được đưng độ hấn sau khi gửi báo cáo, làm Nikolai chạy khắp thành phố.

Nikolai đã định đến nhà máy “xử lý nước thải” của Umbrella để xử lý Terence Foster vào sớm ngày hôm đó, nhưng hấn lại bị phân tâm đuổi theo cái viễn vông – hấn thấy một người phụ nữ khỏe mạnh gần tòa nhà RPD, một phụ nữ lai Á Đông-Mỹ, cao, mặc váy đỏ không tay bó sát, tay cầm khẩu súng theo cách cô ta biết phải làm gì với nó. Cô ta lẩn vào tòa nhà rồi biến mất, Nikolai tìm hết gần 4 giờ nhưng vẫn không thấy người phụ nữ bí ẩn đó lần nào nữa.

Vậy nên, cả ba mục tiêu của hấn đều còn sống. Ít nhất hấn đã thu thập được vài thông tin của Watchdog, dọn dẹp vài phòng nghiên cứu cá nhân bị vài con zombie tầm thường chiếm đóng, nhưng hấn không chịu nổi nữa rồi, không chịu nổi những đợt lạnh ngắt đóng hộp, không thể ngủ mà một mắt mở nữa, chơi trò săn lùng cũng quá đủ rồi. Theo như hấn tính, hấn đã giết 4 Beta Hunter, 3 nhện khổng lồ, 3 brainsucker (giữ tên gốc nhé, mọi người). Và cả tá zombie, tất nhiên, mặc dù hấn không tính bọn đó, chúng không còn đáng nữa. Chúng cứ chậm đi và nhóp nhép hơn; Raccoon đã bốc mùi một hầm chứa phân khổng lồ, rồi chỉ tệ hơn khi bọn xác mang virus đó tiếp tục thối rữa, biến thành những đống bùn thối trong cái hầm nặng mùi.

Lúc đó mình đã đi khỏi đây rồi. Dù sao, Franklin sẽ tới đây ngay thôi.

Sau ngày cùng những mục đích không đạt được, Nikolai đã xem cuộc hẹn của Franklin tại bệnh viện là một thứ gì đó vững chắc, thứ hấn có thể bắt vói – một cái chết đảm bảo. Và hấn đã trải qua những giờ cô độc dài đằng đẳng, bị nhấn chìm trong cơn hỗn mang không rõ ràng, cái chết của Ken Franklin đã trở nên cực kỳ quan trọng.

Khi hấn đã chết, Nikolai sẽ cho nổ tung bệnh viện; khi bệnh viện đã bị phá hủy, Nikolai sẽ săn lùng Chan và Foster, rồi hấn có thể rời đi. Mọi thứ sẽ sớm vào trật tự một khi hấn giết chết Franklin.

Cùng thời gian Nikolai ôm lấy suy nghĩ đó, hấn nghe tiếng bước chân ngoài hành lang. Tim đập rộn ràng sung sướng, Nikolai đến cạnh cửa sổ và đợi Franklin tìm thấy hấn. Cái văn phòng hỗn độn/phòng kho trên tầng bốn, không xa nơi hấn đã giết và giấu tiến sĩ Aquino.

Tới đây nào, Trung sĩ...

Khi tên Watchdog mở cửa, Nikolai thư thả dựa vào góc, tay khoanh lại. Franklin mang theo khẩu 9mm VP70, anh ta ngắm ngay mặt Nikolai trong chớp mắt. Nikolai không cử động.

“Anh không nên ở đây mới phải, ” Frankly lạnh lùng nói, giọng trầm chết chóc. Hấn bước vào tron phòng, không rời mắt cũng như khẩu súng khỏi Nikolai.

Tới lúc cho hấn biết ai thông minh hơn. Ai cũng có thể thực hiện một vụ tập kích, nhưng cần một trí thông minh và kĩ năng nhất định để khiến địch thủ sập bẫy. Nikolai vờ lộ vẻ lo lắng nhu nhược không mấy thân thiện.

“Anh nói đúng, tôi không nên ở đây. Aquino ở đây mới đúng, nhưng ông ta đã ngưng gửi báo cáo từ tối qua. Họ nghĩ ông ta quá bận nghiên cứu vacxin, nhưng tôi tìm suốt từ tối qua mà vẫn chưa tìm thấy ông ta. ” Thật ra Nikolai đã gửi vài báo cáo dưới tên Aquino để che dấu sự mất tích.

“Anh là ai?” Franklin hỏi. Anh ta cao, lực lưỡng da ngăm đen cùng cặp kính bọc dây sắt khá thanh nhã. Tuy nhiên chẳng có chút thanh nhã gì trong cách anh nhìn Nikolai.

Nikolai buông tay từ từ hạ xuống thật chậm rãi. “Nikolai Ginoev, U. B. C. S. ...và là Watchdog. Tôi được phái tới kiểm tra khi vị tiến sĩ bị AWOL. Anh là Franklin phải không? Từ lúc anh tới đã có liên lạc gì với Aquino chưa? Ông ta có nói với anh chỗ ông ấy định giấu mẫu vacxin không, hay là có cho anh mã, hay chìa khóa gì không?”

Franklin vẫn không hạ vũ khí, nhưng anh ta đã rối trí. “Không ai cho tôi biết có thay đổi gì trong kế hoạch cả. Anh nói ai gửi anh đến?”

Đây là lúc phải liều lĩnh. Nikolai biết tên 4 người có vị trí quan trọng có thể thay đổi kế hoạch của Umbrella, nhiều khả năng một trong số đó là người liên lạc với Franklin và có thể đã cho Franklin biết.

“Tôi đã không nói, ” Nikolai trả lời. “Nhưng tôi nghĩ nếu anh biết cũng không sao...Trent gọi tôi tới đây. ”

Hắn chọn cái tên hắn ít biết đến nhất, ngay cả sau cuộc điều tra kỹ lưỡng, trong hi vọng Franklin cũng không biết gì về người đó. Trent là một ẩn số, đứng trên những người khác trong số nhân vật cao cấp nhất như một cái bóng bí ẩn. Nikolai thậm chí không biết tên của ông ta. (Trent chỉ là họ)

Điều này có hiệu quả với tên trung sĩ. Franklin hạ vũ khí, vẫn thận trọng nhưng lộ rõ vẻ tin tưởng. “Vậy anh không tìm được Aquino à? Còn vacxin thì sao?”

Nicolai thở dài, lắc đầu rồi cố ý nhìn sang trái, khoảng không gian bị che khuất khỏi tầm mắt Franklin bằng một cái kệ chất đầy đồ đạc. “Không chút dấu hiệu nào của ngài tiến sĩ cả...nhưng đây là văn phòng ông ta, đằng kia có một cái két sắt. Anh có biết cách nào mở mấy thứ đó ra không?”

Nicolai biết rõ Franklin có cách – trên hồ sơ cá nhân của hắn, phần bẻ khóa có liệt kê trong bảng kỹ năng. Nikolai không quan tâm liệu Franklin có mở được két không; điều quan trọng là để tới két, tên trung sĩ phải quay lưng lại Nikolai.

Mình giỏi hơn, việc này mình giỏi hơn Aquino, Chan cả tên ngốc này, và điều này sẽ chứng minh. Mình không bao giờ quay lưng lại với ai cả. ” Phải, làm như thế hắn chẳng còn chút giá trị gì...Franklin gạt đầu, tay khóa khẩu VP70, bước tới góc Nikolai đang đứng “Yeah, tôi có biết chút đỉnh. Để tôi xem thử. ”

Nicolai lạnh lẽo gạt đầu. “Tốt quá. Tôi đã bắt đầu nghĩ mình sẽ kẹt ở đây một thời gian chứ. ”

“Có thể như vậy là tốt nhất, ” Franklin nói, bước qua Nikolai tới cái két nhỏ đằng sau kệ.

“Với mọi chuyện đang diễn ra ngoài kia, tôi đã nghĩ đến việc tạm thời ở yên đâu đó, đợi mọi việc lắng xuống.”

Nicolai lặng lẽ bước sát Franklin, mắt không rời bao súng chưa tháo khóa. “Không hẳn là một ý tưởng tồi. ” Franklin gạt, cau mày nhìn lỗ khóa. “Chan đang làm thế, anh ta nói thông tin sẽ vẫn ở đó vào ngày mai nên tại sao không làm thế chứ, đúng không?”

Davis Chan!

Nicolai đứng lặng, quyết định – rồi hắn phóng tới giật khẩu 9mm, không ngần ngại lấy thứ hắn muốn. Cùng lúc hắn xô Franklin mất thăng bằng, dùng tích tắc thời gian hồi phục của anh ta để quan sát khẩu súng ngắn hạng nặng.

“Chan – nói cho tao biết hắn ở đâu, rồi mày sẽ sống, ”

Nicolai gạt. Tay kia của hắn luồn vào hộp vacxin, cầu mong may mắn. Nó đã trở thành bùa hộ thân của hắn, vật nhắc nhở hắn giới đến mức nào – và hắn biết, nó đem lại may mắn.

Franklin và Chan, hai tên Watchdog duy nhất không bị cố định địa điểm gửi báo cáo. Tuyệt vời.

Franklin lùi lại một bước, hai tay đưa lên. “Này, bình tĩnh đi chứ...”

“Hắn ở đâu?”

Franklin đổ mồ hôi. “Ồ đài radio, được chưa? Tại khu nghĩa trang. Coi này, tôi không biết anh, và tôi cũng không quan tâm anh đang làm gì...”

”Xuất sắc, ” Nikolai nói, rồi bắn hai lần vào bụng Franklin.

“Ưu!” Franklin rên lên nặng nề, máu bắn ra bức tường phía sau. Tên trung sĩ ngã ngửa ra sau, tay dang rộng, sự sống sót rõ trên gương mặt ngăm đen. Nikolai cũng hơi bất ngờ; hắn trông đợi nhiều hơn thế từ một tên lính chó săn.

Nicolai đưa súng lên, ngắm vào trán Franklin...

...rồi hắn nghe tiếng cửa mở, tiếng giày đi về phía căn phòng. Súng vẫn chĩa vào tên Franklin sắp chết, Nikolai cuối xuống nhìn qua khe hở...

...và thấy Carlos Oliveira đứng đó, hoảng loạn nhìn quanh, tay nhấc khẩu. 357 revolver, hẳn nhiên đang cố tìm xem tiếng súng phát ra từ đâu. Một món quà từ định mệnh. Nikolai bước ra, ngấm vào gương mặt ngốc nghếch của Carlos trước khi tên lính nhận ra có ai khác ở trong phòng.

“Bắt được mày rồi, ” Nikolai thì thầm.

23. Chương 22

Nikolai đã bắt được anh, cầm chắc cái chết, Carlos thả khẩu revolver xuống, tay đưa lên. Anh phải cố nín kéo chút thời gian.

Nói chuyện với hắn, lời kéo sự chú ý. Jill cần mày quay lại, dù có vaccin hay không.

“Hola, thằng khốn, ” Carlos nói nhẹ nhàng. “Tao đã không biết có còn gặp lại mày được không, sau khi chiếc xe ra khỏi thành phố bị nổ thành cám. Một con quái làm việc đó, tin hay không tùy mày. Vậy, mày thì sao? Có giết được con quái nào thú vị chưa?” Từ phía sau cái tủ cao lòi ra ngoài một bức tường, ai đó đang rên rỉ. Nikolai không quay đi, Carlos có thể thấy anh đã cư xử đúng. Nikolai tự mãn, nổi giận...và bị kích thích.

“Tao sắp xử mày – thế nên không, không có gì thú vị cả. Nói cho tao biết, Mikhail chết chưa? Còn con đi Valentine bạn mày sao rồi?”

Carlos lườm hắn. “Hai người họ chết rồi. Mikhail chết trên xe điện, Jill bị nhiễm virus. Tao...tao phải bắn cô ấy vài giờ trước. ” Có thể anh không thoát khỏi được, và anh không muốn Nikolai lần theo Jill; anh mau chóng đổi đề tài. “Mày bắn Mikhail phải không?”

“Phải. ” Mắt Nikolai sáng lên. Hắn vừa nói vừa cho tay vào túi trước, lòi ra một thứ giống như hộp kim loại đựng xì gà. “Và trở trêu thay, đây là thứ thuốc giải cho thứ đã giết chết người bạn kia của mày. Phải chỉ mày tới sớm hơn một chút...nói cách khác, tao nghĩ mày có thể nói tao có phần trách nhiệm trong cả hai cách chết, phải không?”

Mẫu thuốc. Thứ duy nhất có thể cứu Jill bây giờ, và Carlos đang bị tên điên giữ nó chìa súng vào.

Suy nghĩ! Suy nghĩ đi chứ!

Từ sau cái kệ lại phát ra tiếng rên rỉ. Carlos nghiêng đầu trông thấy một người đàn ông đang ngồi xụp xuống ở góc sau căn phòng, chỉ thấy được phần giữa hai chống tài liệu. Carlos không thấy được mặt, nhưng nửa người dưới anh ta đầm máu. “Người đó nữa là ba, ” Carlos nói, cố liều tiếp tục câu chuyện, cố không nhìn cái hộp bạc Nikolai đang giơ lên. “Mày không phải là kẻ dám nghĩ dám làm sao? Nói xem, đây là cách kết thúc, hay là mày thích giết người?”

“Tao thích giết những kẻ vô dụng như mày, ” Nikolai nói, bỏ vaccin vào cái túi mở. “Mày có nghĩ được lí do nào mày đáng được sống không?” Tiếng rên lại phát ra từ người đàn ông đang hấp hối phía sau kệ. Carlos liếc lần nữa giữa những chồng giấy, trông thấy quả lựu đạn đang nắm chặt trong đôi tay run rẩy, khóa đã rút; Carlos hiểu ra anh ta hẳn đã rên để che đi âm thanh, có phần nào đó anh khâm phục cách nghĩ thấu đáo của người này, tất cả chỉ trong khoảnh khắc trước khi anh bắt đầu lùi lại, tay vẫn giơ lên. Quả lựu đạn loại RG34, cùng loại Carlos đang mang theo, anh muốn cố tạo khoảng cách càng xa càng tốt.

Làm cho kĩ nhé...

“Tao là một tay thiện xạ, tao có bản tính hào phóng, và tao chải răng kĩ mỗi ngày, ” Carlos nói, lùi lại thêm một bước, cố tỏ vẻ sợ hãi mà tỏ vẻ can đảm.

“Tiếc quá nhỉ, ” Nikolai nói, mỉm cười, tay đưa lên.

Quảng quả lựu đạn chết tiệt đó đi chứ!

“Tại sao?” Carlos hỏi nhanh. “Tại sao mày lại làm việc này chứ?”

Nụ cười mỉm của Nicholai trở thành tinh quái, cũng cái cười của kẻ săn mồi Nicholai đã thấy trên máy bay, cứ như đã cả triệu năm trôi qua vậy.

“Tao có phẩm chất lãnh đạo, ” Nicholai nói, lần đầu tiên Carlos nhìn thấy sự điên rồ trong đôi mắt u ám đó. “Mày chỉ cần biết như vậy thôi...”

“Chết đi!” người đàn ông đang hấp hối hét lên. Carlos thấy thoáng cử động đằng sau cái kệ, rồi Carlos lao sang bên, cố ra sau cái bàn cùng lúc cửa sổ vỡ và...

...BÙM, sách, hồ sơ bay tứ tung, vật liệu bị nổ đổ rào xuống, gỗ, giấy, mảnh vụn kim loại, cả cái kệ nặng đổ ập xuống một tiếng như sấm chớp. Nó đập xuống sàn với lực ép khủng khiếp, rồi mọi thứ im lặng, bụi mù khắp nơi. Carlos ngồi dậy, một tay ôm chặt lấy bên sườn đang đau nhói, phát khóc. Anh gạt đi, đứng dậy, nắm lấy khẩu revolver đã thả xuống khi nãy.

Nicholai không thấy đâu. Carlos đá mấy thứ cản đường ra, tiến đến góc phòng, nhớ là một cửa sổ đã vỡ trước khi lựu đạn nổ. Dù bên ngoài đang tối và mưa, Carlos vẫn thấy được mái nhà bên cạnh tầng dưới.

Bầm!Bầm!

Carlos nhảy lùi lại khi hai viên đạn trúng tường ngoài, chưa cách mặt anh đến một gang tay. Anh mắng thầm mình vì đã đưa đầu ra cửa sổ, y hệt một tên baboso ngốc nghếch. Anh lùi khỏi cửa sổ, quay đi, chỉ để thấy phần máu me cháy đen còn lại của kẻ đã ném quả lựu đạn.

“Gracias, ” Carlos lặng lẽ nói. Anh ước anh nghĩ ra được gì khác để nói, nhưng rồi lại cho đó sẽ là một từ tượng trưng vô nghĩa thôi; người này chết rồi, anh ta không nghe văng tục được nữa.

Carlos đi ngược vào phòng, suy nghĩ, không biết có cách nào bắt kịp Nicholai. Sẽ chẳng dễ dàng chút nào, nhưng không còn lựa chọn khác...

...và anh thấy tia kim loại lấp lánh nơi khóe mắt, dừng lại. Anh chớp mắt, cảm giác kính sợ bề trên trỗi lên khi anh nhận ra mình đang nhìn thứ gì – rồi nhật nó lên, anh đã trút được gánh nặng cả trong tim và trên bờ vai.

Anh có thể cứu Jill. Tên pendejo đã làm rớt mẫu vaccin.

Nicholai di chuyển nhanh chóng trong cơn mưa đến phía trước bệnh viện. Mọi thứ đều ổn, nó sẽ chết với một cái nhấn nút và mình điều khiển nó, mình có thể cắt nguồn điện và giam nó lại...

Nicholai đột nhiên cười lớn, nghĩ đến mấy ống chứa dưới tầng hầm nơi giữ mấy con Gamma Hunter, từng con trôi nổi trong cái tử cung trong suốt của nó. Cắt điện và hệ thống tự động tháo nước, chúng sẽ không còn bị chìm trong chất lỏng thiếu không khí nữa.

Chết, hay chiến đấu rồi chết, Carlos. Nicholai đã ranh ma, hẳn đã nghĩ trước mọi việc và giờ đây những gì hẳn phải làm chỉ là bấm vài nút, Carlos sẽ chìm trong bóng tối, đám Hunter lưỡng cư đó sẽ đè bẹp hẳn, và có thể Carlos sẽ chết trước khi bệnh viện nổ tung, dù thế nào hẳn cũng cảm chắc cái chết.

Jill lại ngủ, cô phát bệnh. Ngứa ngứa, nóng, những giấc mơ của cô không xuất hiện nữa, thay vào đó là những cái bóng ngoằn ngoèo, chuyển động. Những cái bóng có kết cấu, thô và ướt. Cơn buồn nôn như đối chọi lại cái bụng rỗng không, cái khát chết người, và cái nóng mỗi lúc một tăng.

Cô lặn sang một bên rồi sang bên khác, cố tìm chút xoa dịu cơn ngứa ran đã bao lấy từng góc ngách cơ thể cô, thứ làm cho những cái bóng xấu xí mỗi lúc cô ngủ càng lớn hơn.

Carlos tìm được mũi kim, xilanh, nửa chai Betadine trong văn phòng bác sĩ lâu ba. Anh còn tìm được một tủ đầy mẫu thuốc dùng kèm và đang cố giải mã nhãn thuốc, tìm thuốc giảm đau loại nhẹ khi đèn tắt.

“Khốn. ” Anh đặt mẫu thuốc xuống, cố thích nghi với bóng tối. Anh mất 1, 5 giây quyết định là Nicholai, và hơn 1 giây để quyết định anh cần phải ra khỏi đây, thật nhanh. Nicholai chắc không cắt điện chỉ vì muốn anh kẹt trong bóng tối. Nicholai có mưu mô gì đi nữa, Carlos nghĩ hẳn đã bị cơn mưa gây khó khăn.

Anh đi men ra khỏi phòng, tới hành lang anh di chuyển từ từ, tay đưa ra phía trước. Anh vừa đến được cầu thang, đèn dự phòng khẩn cấp của bệnh viện bật lên ánh sáng đỏ dịu dịu. Tác động của nó lại ngược lại, ánh sáng chỉ đủ để nhìn thấy xung quanh đèn, khiến mọi vật chìm vào màn đêm u ám.

Carlos bước xuống cầu thang, mỗi lần hai bậc, tay vẫn trên cò súng khẩu Python. Anh cố lơ bên sườn đang đau, quyết định sẽ xỉu sau, lúc không vội vã như hiện tại. Anh chỉ biết hai phương án ra khỏi bệnh viện – cửa sổ mà Nikolai đã nhảy qua và cửa trước. Chắc chắn còn nhiều nữa, nhưng anh không muốn phí thời gian;kinh nghiệm của riêng anh, đa số bệnh viện là mê cung.

Cửa trước là giải pháp tốt nhất. Nikolai chắc không nghĩ Carlos có gan xông thẳng ra lối thoát hiển nhiên nhất, hay đúng là Carlos hy vọng thế.

Anh tới được phần giao giữa lầu một và lầu hai khi nghe thấy tiếng cánh cửa bể tung đầu đó khá xa phía dưới, vọng lên cầu thang, làm anh đông cứng lại. Âm thanh kế tiếp – tiếng thét eng éc, giận dữ của loài sinh vật bị biến đổi rõ rệt – thôi thúc anh tiếp tục di chuyển. Chân anh gần như không chạm bậc thang, nhưng vẫn không đủ nhanh;anh vừa bay xuống gần tới cửa dẫn ra tầng trệt thì một hình thù quái dị nhảy tới chắn đường.

Nó cao lớn, khổng lồ, giống người và chảy nhớt. Cơ thể nó là hỗn hợp xanh lục và xanh dương thẫm, trong ánh sáng đỏ mờ mờ nó trông đen tuyền. Với tứ chi có màng quá khổ, cái đầu và miện tròn, nó trông không khác gì một con khóc đẹp khổng lồ gớm ghiếc.

Cái hàm mạnh khỏe của nó mở ra, một tiếng rít the thé vang lên khắp cầu thang. Carlos nghe ít nhất thêm 3 tiếng trả lời, chuỗi âm thanh rộn người, hung tợn vang lên từ đầu đó ở dưới.

Carlos nổ súng, phát đầu trúng cửa kim loại tạo thành tràng âm thanh điếc tai. Anh chưa kịp bóp cò lần nữa, con sinh vật lưỡng cư lao tới, rít lên, nó nhảy chồm tới Carlos, giang rộng cánh tay cơ bắp.

Carlos theo phản xạ chúi xuống, vừa bắn vừa trượt xuống nhiều bậc, lăn về bên sườn không bị thương để theo được chuyển động của nó. Ba, bốn viên găm vào cơ thể con ếch nhầy nhụa trong lúc nó bay lên cao quá đầu người...

...rồi khi đáp xuống nó đã chết, từng giọt chất lỏng mẩn mẩn tuôn ra từ cơ thể co giật của nó.

Carlos đang chạy nửa đường tới cửa khi đồng loại của nó cất lên bài cầu hồn xé tai, hoang dại của chúng. Không quá khó để giết, có lẽ thế, nhưng Carlos không muốn đánh cược cơ may nếu có từ ba con trở lên nhảy ra cùng lúc.

Ra ngoài hành lang anh đóng sầm cửa lại, thấy cần phải có chìa mới khóa được, rồi anh tìm thứ gì đó chặn lại...

...và thay vào đó anh thấy một đốm sáng trắng nhỏ chập chờn bên kia căn phòng, sự rực rỡ của nó đã thu hút ánh nhìn của anh từ giữa một biển màu đỏ đầy xác người và những vật dụng phế thải.

Ánh sáng trắng nhấp nháy trên một cái hộp nhỏ, cái hộp gắn vào cây cột. Ánh đèn chỉ giờ của thiết bị nổ.

Carlos cố nghĩ nó có thể là cái gì khác nhưng vô ích, chỉ biết khi anh tới nó không ở đó;nó là quả bom, Nikolai đã gắn ở đó, đột nhiên đám quái vật ếch chỉ còn là một vấn đề nhỏ.

Đầu óc anh đột nhiên trống rỗng, anh chạy băng qua hành lang, một nỗi hoảng loạn vô hình xâm chiếm lấy, thôi thúc anh chạy thật nhanh, thật xa, không phí thời gian suy nghĩAnh vấp phải băng ghế đã nham nhở, không biết mình có té, có đau hay không, anh di chuyển quá nhanh, trong mắt anh chỉ có cánh cửa kính phía trước tòa nhà.

Rầm, xông qua cánh cửa, nhựa đường đen bóng dưới chân, cơn mưa rào rào lên gương mặt đầm đìa mồ hôi. Từng hàng xe bị đập bể, bỏ hoang sáng lên như những viên đá quý ướt dưới ánh đèn đường. Nhịp đập trái tim đang run bắn...

...và vụ nổ quá mạnh đến độ tai anh không thể chịu nổi, đại khái là một tiếng kà-BÙM, xảy ra tích tắc cùng với âm thanh. Cơ thể anh bị quăng đi, như cái lá cây trong cơn cuồng phong hung bạo, nóng nực, bầu trời nổi liền với mặt đất, hòa vào nhau.

Anh trượt ngang vĩa hè ướt, đâm vào vòi phun nước, cảm nhận cơn đau hành hạ bên sườn, lưỡi thấy mặn từ dòng máu chảy trên mũi.

Cách đó gần một khu phố, bệnh viện chỉ còn là đồng đồ nát bốc khói, những mảnh nhỏ vẫn tiếp tục đổ xuống, vỡ tung khi chạm vào mặt đất thành trận mưa đá chết người.

Vài phần bốc lửa, nhưng đa phần đã bị nghiền nát, gió cuốn đi thành bụi, đám bụi đáp xuống biến thành buồn dưới cơn mưa vẫn đang trút nước xuống mọi vật.

Jill.

Nicholai gương dậy rồi bắt đầu lết trở về tháp đồng hồ.

Nicholai nhận ra hắn đã mất mẫu vaccin trong lúc hắn chạy xa khỏi bệnh viện, khi chỉ còn một phút trước khi mọi thứ bắn tung lên trời. Khi đã quá trễ.

Chẳng còn lựa chọn nào khác ngoài tiếp tục chạy, và hắn đã làm thế, để rồi lúc bệnh viện nổ tung, Nicholai đi loang quanh trong cơn tức giận ở cách đó ba khu phố. Đến nỗi hắn không nhận ra những âm thanh rên rỉ đau đớn hắn đã từng nghe đang phát ra từ hắn, hoặc đó là vì hắn đã nghiền chặt răng đến mức làm gãy hai cái. Sau một thời gian dài, hắn nhớ ra vẫn còn 2 người hắn phải giết, rồi hắn bình tĩnh lại. Có thể xả cơn tức sẽ tốt cho hắn; dồn nén không lợi cho sức khỏe chút nào.

Kế hoạch Watchdog là mục tiêu của hắn. Mẫu vaccin là món quà, phần phụ thêm – vậy nên, hắn không hẳn đã mất gì cả.

Nicholai tự dặn mình như thế nhiều lần trên đường tìm Davis Chan; điều đó làm hắn thấy đỡ hơn, dù không bằng lúc hắn nhớ ra đã mài sắc con dao săn của hắn trước khi tới Racoon. Hắn chắc là Chan sẽ thích nó.

24. Chương 23

Khi Jill tỉnh dậy, trời vẫn mưa bên ngoài, cô thấy lại là chính cô. Yếu ớt, khát nước, đói, đau vì vết thương trên vai ít hơn khoảng 1000 lần, nhưng là chính cô. Căn bệnh đã không còn nữa.

Mất phương hướng đồng thời hơi rối trí, cô ngồi dậy chậm rãi, nhìn quanh, cố liên kết lại những việc đã xảy ra. Cô vẫn đang trong nhà nguyện tháp đồng hồ, Carlos nằm bẹp trên băng ghế trước. Cô nhớ đã nói với anh cô bị nhiễm virus, rồi anh nói sẽ đi lấy cái gì đó...

...nhưng lúc đó mình bị bệnh, mình nhiễm căn bệnh đó...bây giờ mình không thấy khỏe hơn, mình hoàn toàn không còn bị căn bệnh đó nữa. Làm sao mà...

“Ôi trời ơi, ” cô nói nhỏ, trông thấy ống xilanh và cái lọ rỗng trên ghế đàn organ cạnh bệ thờ, chợt hiểu chuyện gì đã xảy ra, nếu không nói là bằng cách nào. Carlos đã tìm được thuốc giải.

Jill ngồi một lúc, hơi bị lấn át bởi những cảm xúc lẫn lộn – sốc, biết ơn, miễn cưỡng tin là cô thật sự ổn. Niềm vui được sống, khỏe mạnh hòa với cảm giác tội lỗi, cô đã được cứu trong khi rất nhiều người khác đã chết. Cô tự hỏi liệu có còn thuốc giải nhưng hiểu cô không thể xem xét quá cẩn thận việc đó được; ý nghĩ có cả mấy gallon thuốc đang ở đâu đó trong khi 10000 người đã chết thật ghê tởm.

Sau cùng, cô rời khỏi giường bệnh, đứng dậy, thận trọng duỗi người ra, tự kiểm tra mình. Xét lại những gì đã xảy ra, cô bất ngờ vì mình đã may mắn tới mức nào. Trừ vai phải, cô không bị vết thương nghiêm trọng nào khác, sau khi uống chút nước, cô thấy tỉnh táo và đi lại không chút khó khăn.

Vài giờ sau đó, Jill ăn ba lon cocktail trái cây, uống nửa gallon nước, nạp đạn, lau chùi lại vũ khí. Cô cũng cố lau rửa người bằng nước đóng chai và cái áo thun bẩn. Carlos không trở mình lấy một lần, ngủ say – theo cái cách anh co người lại ôm chặt bên sườn trái, cô nghĩ chuyển đi tới bệnh viện khó khăn lắm.

Jill cũng suy nghĩ nhiều về dự định sắp tới của họ. Họ không thể ở đó. Họ không có lương thực hay đạn được để sống mãi, và cũng không có cách nào biết khi nào – thậm chí có khả năng, cô không muốn tự đoán chắc nữa – cứu viện tới. Có khó tin đến mấy, cũng phải thừa nhận Umbrella đã che đậy được những gì xảy ra, nếu chúng đã giữ kín được lâu tới mức này, trước khi mọi chuyện đổ bể cũng phải nhiều ngày nữa. Thêm

vào áp lực đó, cô không thể tự thuyết phục mình là Nemesis đã chết; một khi đã hồi phục, nó sẽ quay lại. Họ đã may mắn lắm khi nó vẫn chưa tấn công.

Trước khi đi chung với Carlos, cô đã định tới nhà máy Umbrella bỏ hoang phía bắc thành phố. Cô đã tin không có thứ gì là nhà máy Umbrella bỏ hoang cả - chúng yêu những kế hoạch bí mật quá mức, cô đã nghĩ chúng có lẽ giữ những con đường xung quanh nhà máy an toàn cho nhân viên thoát ra. Vẫn đáng thử, cũng là phương án tốt nhất cô có thể nghĩ tới. Hơn nữa, đường nhanh nhất ra khỏi thành phố từ vị trí của họ đi thẳng qua nhà máy. Carlos vẫn ngủ, hoàn toàn bất động ngoài sự lên xuống của lồng ngực, gương mặt mệt mỏi...và khi Jill đã quyết định hướng hành động, cô nhìn anh một lúc rồi quyết định phải để anh lại. Quyết định đó còn khó khăn hơn, nhưng chỉ vì cô không muốn cô đơn, một lí do ích kỉ. Sự thật rõ ràng, anh bị thương vì đã xông vào giữa cô và Nemesis, cô không thể đặt anh vào tình cảnh đó lần nào nữa.

Mình sẽ đi kiểm tra, có thể tìm được một radio rồi gọi cầu cứu. Nếu an toàn, mình có thể quay lại gọi anh ta theo. Nếu tồi tệ...ừm, mình đoán sẽ quay lại nếu có thể. Nhà máy cách đó khoảng một dặm nếu cô nhớ đúng, cô có thể tới đó bằng cách đi tắt qua công viên tưởng niệm – Memorial Park, ở ngay sau tháp đồng hồ, chuyến đi rất ngắn. Mới hơn hai giờ sáng, cô có thể tới đó và quay lại trước bình minh. Nếu có chút may mắn, Carlos sẽ vẫn còn ngủ khi cô quay lại, có khi lại mang về tin tốt lành.

Cô quyết định để lại cho anh một ghi chú phòng trường hợp nếu cô gặp chuyện thì anh ít nhất cũng biết đường. Cô không tìm thấy bút chì hay bút mực, nhưng lại tìm ra cái máy đánh chữ cổ lỗ xỉ dưới chồng sách thánh ca. Cô dùng mặt sau nhãn hộp cocktail trái cây làm giấy. Tiếng bàn phím lách cách nhẹ xoa dịu cô cùng cơn mưa vẫn tiếp tục rơi lộp độp xuống mái nhà, những âm thanh khiến cô rất mừng vì được sống. Cô cầm theo khẩu phóng lựu tuy chỉ còn một viên – Carlos hẳn đã tìm được viên cô làm rớt trong sân – nhớ tới mức sát thương nó đã gây ra cho con quái vật giết S. T. A.. R. S.. Cô cũng đem theo khẩu Beretta, nhưng chừa lại khẩu revolver cho Carlos để anh có vũ khí mạnh hơn là khẩu tiểu liên. Để dự phòng. Jill đặt mẫu ghi chú trên bệ, nơi Carlos có thể thấy ngay khi tỉnh dậy, rồi cô cúi xuống cạnh anh, tay đưa ra chạm vào cái trán mát lạnh. Anh chẳng hay biết gì cả, không giật lấy một cái khi cô phải tóc anh xuống trán, không biết cô có cách nào cảm ơn anh về tất cả những gì anh đã làm.

“Ngủ ngon, ” cô thì thầm, rồi trước khi cô có thể thay đổi suy nghĩ, cô đứng dậy, quay đi, nhanh chân về phía cửa, không ngoái đầu lại.

Đằng sau nghĩa địa trong công viên tưởng niệm có một cabin, bề ngoài dùng để chứa dụng cụ. Nó đã bị chiếm làm 1 trong số những trạm thu của Umbrella trong thời gian virus bùng nổ ở Raccoon – một nơi nghỉ ngơi cho những kẻ tham gia kế hoạch, mỗi người ở một chỗ riêng, nơi có thể thiết lập hồ sơ mà không bị ai trông thấy, nắm được những thông tin cập nhật chung từ Umbrella, nếu họ không được tiếp xúc trực tiếp với máy tính.

Nicholai trước đó không định dừng lại ở bất cứ trạm thu nào; hẳn nghĩ có những rủi ro không cần thiết về phần Umbrella, mặc dù chúng được giấu rất kỹ - cơ cấu tại cabin ở nghĩa trang chỉ đằng sau một bức tường giả. Umbrella không muốn bất kỳ ai lần được tín hiệu phát ra từ thành phố, vậy nên các trạm chỉ có thể nhận, một biện pháp phòng bị khác, nhưng Nicholai nghĩ vẫn còn nguy hiểm. Nếu hẳn muốn giăng bẫy một tên nhân viên, hẳn chỉ cần đến một trạm thu. Hay nếu mình muốn giết một tên. Tuy trong trường hợp này, mình chỉ cần đi vào...hay đợi một lúc.

Hắn đứng trong bóng dài tường niêm to lớn cách cái phòng giả vài mét, nghĩ tới việc giết đại úy Chan sẽ ổn thỏa chừng nào. Nicholai đã nghĩ tới phương án cứ xông thẳng vào cửa bị giấu và bắn hắn, nhưng hẳn cần phải thư giãn, để có thể suy nghĩ sáng suốt hơn. Sớm hay muộn Chan cũng sẽ ra ngoài đi tắm hay hút thuốc, bằng cách để sự tiện lợi của hắn nói tiếp, Nicholai đã trút được thêm chút khó chịu đi. Hẳn không làm việc này thường xuyên; hẳn không điên, hẳn đơn thuần muốn mọi việc cứ tiếp diễn – nhưng đôi lúc, tận dụng những lúc đợi chờ trước cuộc giết chóc cá nhân là thứ nâng hẳn khỏi chán nản.

Nicholai quan sát cánh cửa – thật ra là một góc có bản lề của tòa nhà – tận hưởng cơn mưa mặc dù trước đó hẳn đã khốn khổ đến mức nào, chạy dưới trời mưa. Hẳn sắp lấy đi một mạng người. Đôi lúc mọi việc vượt quá tầm kiểm soát, khi hẳn nhận ra đã làm mất vaccin, nhưng giờ ai là kẻ điều khiển nào? Davis Chan sắp chết, chỉ có mình Nicholai biết điều đó, vì hẳn đã quyết định số phận của Chan.

Và Carlos đã chết, do mình gây ra. Và Nicholai, 3 Watchdog khác tính cho đến thời điểm này. Hẳn không

thể tính Jill Valentine, nhưng Nikolai thích thú nhìn gương mặt sững sờ của Carlos khi hắn gợi ý đến việc đó. Thứ được tính, điều thật sự quan trọng là kẻ thù của hắn đã chết và hắn vẫn đang bước đi.

Khi Davis Chan bước ra dưới trời mưa một lúc sau, Nikolai trút những cảm giác trái ngược của hắn: tư thương hại, cơn giận không phương hướng. Khi con dao của hắn rời khỏi người Chan, đã 15 phút sau, hắn đã trở lại bản chất cũ. Chan, tất nhiên, chẳng còn gì giống người nữa, nhưng Nikolai chân thành cảm ơn những gì còn sót lại vì đã giúp hắn trở lại như cũ.

0250 giờ ngày 2 tháng 10

Carlos:

Tôi tới nhà máy xử lý nước ngay hướng đông bắc tháp đồng hồ, khoảng một dặm. Umbrella sở hữu nó, có thể ở đó chứa nguồn cung cấp chúng ta sử dụng được. Tôi sẽ quay lại ngay sau khi kiểm tra. Ở đây đợi tôi, ít nhất là vài giờ. Nếu đến sáng mà tôi không về, anh nên cố tự thoát khỏi đây.

Tôi biết ơn anh về rất nhiều chuyện. Xin hãy ở đây và nghỉ ngơi một chút. Tôi sẽ không đi lâu đâu.

Jill.

Carlos đọc mảnh giấy cuộn thêm hai lần nữa rồi lấy áo vest, đứng dậy, kiểm tra đồng hồ. Cô ấy đi chưa tới nửa tiếng. Vẫn có thể bắt kịp.

ở lại không phải là phương án. Cô đã để anh lại chỉ vì anh bị thương hoặc không muốn đẩy anh vào nguy hiểm hơn nữa...dù lí do gì anh cũng không chấp nhận. Anh cũng chưa có cơ hội cho cô biết Trent đã nói những gì, về chuyện có trục trặc ở nhà máy Umbrella phía tây bắc thành phố, nhưng từ nơi họ đã ở là hướng đông bắc, sau chuyến đi trên xe điện. Tất nhiên là cùng một chỗ.

“Cô có thể xử được đám quái vật Umbrella dễ dàng, nhưng cô có lái trực thăng được không chứ?” Carlos lẩm bẩm, thêm băng đạn mới vào khẩu M16. Phải chi cô thức anh dậy...Anh hướng ra cửa, sẵn sàng như anh sẽ sẵn sàng, cố không thở quá sâu. Đau, nhưng anh có thể cố. Anh đã từng bị đau hơn mà vẫn lo liệu xong mọi việc; có một lần, anh đã đi 6 kilomet với cái mắt cá vỡ, và nó chẳng khiến mọi việc tệ hơn thế.

Carlos không phí thời gian tự thuyết phục mình vì muốn chia sẻ thông tin của Trent mà đuổi theo cô. Anh không để ngồi yên một chỗ, thế thôi. Cô đang cố bảo vệ anh, anh trân trọng thành ý đó, nhưng anh không thể chỉ đứng đó và...

Nikolai. Hắn đang ở ngoài kia mà cô ấy không biết.

Anh chợt thấy muốn bệnh khi nghĩ về tia nhìn điên dại trong mắt Nikolai. Carlos mau chóng ra khỏi nhà thờ, lao vào cơn mưa được ánh trăng rọi sáng. Anh phải tìm cô.

25. Chương 24

Cơn mưa đã trở thành mưa phùn nhưng Nikolai không để ý, đi dưới lớp lá thu dày sau nghĩa trang. Thêm 50 hay 60 mét là hắn có thể đi tắt sang phía đông, song song với đường đi thẳng vào lối sau nhà máy xử lý nước. Hắn không bao giờ dùng đường mòn ở những nơi công cộng khi hắn có thể tránh, không thích cảm giác bị phơi bày.

Trong lần kiểm tra trước, Terence Foster vẫn còn sống mạnh khỏe, gửi báo cáo môi trường từ nhà máy xử lý, không hề hay biết rằng, là Watchdog cuối cùng sống sót, thời gian của hắn đang tính từng giờ. Nikolai đã quyết định sẽ giết thẳng tay tên này, không nói năng gì cho mệt. Hắn dễ dàng tìm thấy tài liệu của Chan, trên cái bàn nhỏ trong trạm thu; hắn cũng tìm thấy của Foster. Mã hóa nhanh hai tài liệu – bảo hiểm sức khỏe nho nhỏ - rồi hắn gọi radio đến đón và đi gặp những người sẽ ra quyết định.

Nicholai tới được bãi cây thông sau hàng rào một hồ nước trong phản chiếu trong công viên thì hắn thấy Jill Valentine, đi bộ thong thả qua mép nước dưới hàng đèn sắt, hướng về phía hắn muốn đi. Ánh đèn mờ phản chiếu nước lên ả, khiến ả nhìn như ma, nhưng chắc chắn đang sống.

Hắn đã nghĩ hắn sẽ không bất ngờ, nhưng hắn lại bất ngờ. Ánh mắt đau khổ trên gương mặt Carlos khi hắn nói về ả...Nicholai đã chắc chắn là thật, hắn không nghi ngờ tới một giây là ả đã chết.

À, lời nói dối cuối cùng của hắn. Rất cao thượng, cố bảo vệ con ả khỏi kẻ hắn cho là tên côn đồ ném đá giấu tay...làm như mình sẽ phí thời gian vậy.

Nếu giết ả bây giờ thì chẳng phí thời gian chút nào cả. Nicholai nâng khẩu tiểu liên, thận trọng ngắm vào sau đầu ả và lưỡng lự, tò mò mặc cho quyết tâm giải quyết công việc của hắn ở Raccoon. Làm cách nào ả tránh được con quái săn lùng S. T. A. R. S. bấy lâu nay? ả đã ở đâu khi tên tình nhân Latin của ả đã ngu ngốc ngáng đường Nicholai ở bệnh viện? Và chính xác, ả đang đi đâu?

Hắn quyết định đi theo ả, ít ra tới khi có cơ may giải đáp những câu hỏi của hắn. Và như thế, ả đi trên đường chính trong công viên và hắn đi đằng sau hàng rào cao tới hông, hắn không thể di chuyển tốt lắm; bắt ả đứng lại, để vũ khí xuống, rồi đứng yên đó trong khi hắn bò qua hàng rào không phải là phương án hay nhất.

Nicholai lẩn vào bóng tối và đếm chậm rãi đến 20, để ả đi lên trước đủ xa không nghe tiếng hắn di chuyển qua mấy cái cây. Hắn sẽ đi theo ả tới giữa cầu trên cái hồ vệt lớn, đối mặt với ả khi ả không có lối nào để chạy.

Thỏa mãn với kế hoạch của mình, Nicholai bắt đầu bước đi, cố gắng di chuyển trong im lặng. Trong lúc đếm ả đã ra khỏi tầm mắt của hắn, nhưng trừ khi ả đang chạy, hắn có thể đuổi kịp trước khi...

“Đứng im, ” giọng ả bình tĩnh và rõ ràng, hòng súng kề sát vào bên đầu hắn. “Ồ, nhưng vui lòng để khẩu súng xuống trước. ”

Nicholai làm đúng như vậy, bị sốc, gỡ dây khẩu tiểu liên và để nó rơi xuống. Làm cách nào ả phát hiện hắn? Làm sao ả lại đi vòng ra sau hắn một cách im ắng như thế, mà hắn không phát hiện?

Và ả thực sự biết về mình tới đâu?

“Làm ơn đừng bắn, ” hắn nói, giọng hắn đứt đoạn. “Jill, là tôi đây mà, Nicholai. ”

Khẩu súng vẫn ở nguyên vị trí. “Tôi biết anh là ai. Và tôi biết anh đang làm việc cho Umbrella, không chỉ với tư cách là một người lính. Kế hoạch Watchdog là gì hả Nicholai?”

ả đã biết gì đó. Nếu hắn nói dối, hắn sẽ đánh mất lòng tin nếu may mắn còn sót lại trong ả.

Nói và làm những gì phải làm. “Umbrella gửi tôi và nhiều người khác tới đây để thu thập thông tin về mấy cái xác mang virus, ” hắn nói. “Nhưng tôi không biết mọi chuyện lại thế này, tôi thề đấy, nếu biết tôi sẽ không bao giờ đồng ý. Tôi chỉ muốn toàn mạng ra khỏi đây, giờ tôi chỉ muốn thế thôi. ”

Tuy nhiên hòng súng vẫn ấn vào thái dương của hắn. ả thận trọng, hắn phải chấp nhận thế.

“Anh biết gì về nhà máy xử lý nước gần đây?” ả hỏi.

“Không gì cả, ý tôi là, tôi biết Umbrella sở hữu nó, nhưng chỉ vậy thôi. Làm ơn đi, cô phải tin tôi, tôi chỉ muốn...”

“Còn vaccin chữa virus thì sao, anh biết gì về nó?”

Nghe đến đây bụng Nicholai thắt lại, nhưng hắn vẫn giữ nguyên nét mặt. “Vaccin? Không có vaccin. ”

“Khốn kiếp, không thì tôi đã chết rồi. Chứng minh cho tôi thấy anh muốn hợp tác, và có thể chúng ta có thể làm gì đó. Anh nghe được gì về vaccin chữa T-virus?”

Carlos. Nét mặt hắn khi nói về ả...và khi hắn nhìn thấy cái hộp thuốc.

Nicholai không dám nói, sự xáo trộn sâu thẳm trong thâm tâm như một lực đẩy, thúc hấn hành động – nhưng hấn không thể, hấn phải thuyết phục ả hấn chỉ là một con cờ của Umbrella không ả sẽ bắn hấn. Hấn mở miệng, không rõ hấn định nói gì...

...và hấn được mặt đất dưới chân cứu. Một tiếng ầm ầm đục rồi mặt đất rung rinh, khiến cả hai lão đảo như người say, đá, cành cây khô nhảy chung quanh chân họ. Khẩu súng rời khỏi đầu Nicholai vì Jill cố giữ thăng bằng. Tuy mất phương hướng và cố đứng thẳng, Nicholai không nghĩ đó là cơn động đất thật. Nó chỉ ở xung quanh họ; bằng chứng, nước trong hồ không lay động. Cơn địa chấn cứ tiếp diễn, mỗi lúc một mạnh, Nicholai biết hấn không có thời cơ nào tốt hơn để trốn đi.

Giả vờ hoảng loạn, Nicholai vung tay lên hét, cẩn thận chú ý nơi khẩu tiểu liên của hấn trên mặt đất đang rung chuyển. “Là một trong đám biến đổi gen!Chạy đi!”

Đó gần như gây ra bởi một con quái vật nhiễm virus hơn là thứ gì khác, bảo ả chạy sẽ có lợi cho hấn - ả phải suy nghĩ lại trước khi bắn một người đang cố giúp ả.

Cơn địa chấn càng mạnh hơn khi Nicholai chạy khỏi Jill, một tay vẫn vung vẩy loạn xạ. Hấn gào lên bảo ả chạy đi lần nữa trong khi chộp lấy khẩu tiểu liên rồi phóng đi, không quay đầu lại, hi vọng ả sẽ tin vào diễn xuất của hấn. Nếu không, hấn sẽ thấy viên đạn găm vào người hấn sớm thôi...

...rồi trong 20 mét, mặt đất hấn đang đứng không chuyển động, tuy hấn vẫn có thể nghe và cảm nhận tiếng ầm ầm đằng sau.

Đủ xa rồi, tìm nơi nấp rồi bắn ả...

Trước mặt hấn có cây sồi lớn. Vẫn chạy, Nicholai đưa tay phải ra, quay sang bên trái nắm lấy cái cây, để sức nặng của hấn lôi hấn đi. Ngay khi an toàn sau thân cây xương xẩu, hấn nhìn lại, sẵn sàng khẩu M16 khi nhắc thấy ả, đang lùi dần khỏi cơn địa chấn theo hướng ngược lại.

Giờ thì chết đi, con đĩ một tỉ dollar-

-rồi tiếng ầm ầm trở đột nhiên thành tiếng rỗng, một vòi nước trắng đục phun lên từ mặt đất, chặn đường bắn của hấn, cây cối xung quanh đổ nát. Tiếng rỗng kì dị kinh khủng phát ra từ cái vòi nước, nốt trầm rít, cái cột trắng vươn lên 5 mét trong không trung rồi đột ngột cong xuống, Nicholai nhận ra nó là một con thú chưa bao giờ tồn tại trước đây – cái vòm răng và ngà trên người con sâu trắng khổng lồ đủ là bằng chứng.

Nó lại rống lên, cong vòng, con quái khổng lồ kết hợp giữa loài lươn mút đá và giòi, giữa sâu màu ngà và rắn, to bằng chiều cao một người – và nó phóng xa khỏi Nicholai.

Hướng tới Jill Valentine.

Nicholai đổi hướng và chạy, cười khúc khích, nguyên rửa Jill cùng Carlos khi hấn tránh mấy cái cây trong bóng tối, hướng về nhà máy, cười hả hê khi hấn đẩy chúng xuống địa ngục vĩnh viễn.

Jill đang chạy, men theo mép nước, và không biết nó đang đến tới khi nó đâm sầm xuống mặt đất sau lưng cô vài mét. Một luồng khí thổi xông qua người cô, mùi thịt ảm và bụi tỏa ra từ miệng con sâu ăn thịt người.

Tiêu tùng!

Cô chạy nhanh hơn, muốn kéo dài khoảng cách trước khi dám nhìn lại phía sau, một quả lựu đạn không đủ, phải chạy thôi...

Phía trước, góc quanh cái hồ tròn đang phản chiếu, vài băng ghế ở góc, đằng sau là một hàng cây. Mặt đất lại rung chuyển, nhưng Jill gần tới đó rồi; nếu cô qua được góc quanh cô sẽ thoát, cái hồ nhân tạo được viền bằng xi măng, nếu may mắn nó sẽ đâm vào đó rồi bất tỉnh...

...rồi hàng cây và ghế trước mặt cô bay đột ngột lên trời, vươn lên trong làn bụi, con sâu mù ối đất ra từ cái miệng đầy răng, nó vừa trườn tới cô.

Chúa ơi, nó nhanh quá! Jill nâng khẩu Beretta cô vẫn đang nắm chặt lên găm vào phần dưới bụng béo núc của nó, con sâu lại ré lên, trầm và rít như tiếng rỗng của con cá sấu đang tấn công.

Jill quay người chạy, tim đập nhanh, đã nghe và cảm nhận được một cơn địa chấn khác, tay vẫn nắm khẩu Beretta. Nó sẽ đến trước mặt cô nữa, cô biết, cô sẽ không tới được đầu nào của cái hồ dài cả. Đi thẳng qua càng làm cô chậm hơn. Nghĩ đi, nếu không chạy được thì dùng cái gì ngăn nó lại, bụi, nước, cây, đèn...

Đèn. Nhiều cái đã ngã xuống lắc lư dữ dội dưới chuyển động con của con sâu khổng lồ dưới mặt đất, như cây non bị treo ngược, sắp rơi xuống. Thẳng vào hồ.

Không có thời gian để lên kế hoạch, cô phải để nó xuống nước, dụ nó ra. Cô chạy thêm bước cuối rồi dừng lại đủ lâu để quay 90 độ sang phải, phóng tới hồ nước. Nó bị hư hại, nước đang chảy ra từ lỗ nứt xi măng.

Nó trôi lên rồi hụp xuống, mất 1, 2 giây để trôi lên lần nữa – Một hay hai giây, khoảng thời gian cô phải ra khỏi mặt nước. Cho là cô có thể bắn rớt đèn, và con sâu quái vật đó chịu ngoan ngoãn bò vào hồ.

Tính toán rủi ro đồng nghĩa với việc cô phải suy nghĩ, mặt đất đã rung chuyển, đủ mạnh để khiến cô sụp xuống. Cô té và trượt qua lớp dày cỏ và bùn, rồi cô cố đứng dậy đồng thời giữ khẩu súng khô ráo...

...rồi nó vọt lên từ mép hồ cách bên phải cô chưa tới 10 bước, bơi bắn bầu trời đầy mây bằng những viên đá và bùn, xi măng và nước. Giữa cô và con quái vật là một ngọn đèn gần chạm mặt nước.

Di chuyển đi!

Jill bò lùi lại, di chuyển nhanh hơn cô là cô nghĩ có thể, dừng lại khi thấy sinh vật đó đã dừng đứng lên đang bắt đầu chúi xuống, từng dải nước tuôn ra từ thân hình sưng phồng của nó.

Cô vừa lặn vừa nổ súng, phát đầu tiên trật mục tiêu, phát thứ ba và thứ tư chạm vào cột kim loại. Con sâu đang chúi xuống, tạo một cơn sóng đầy bùn khi phát súng thứ năm bắn đứt ngọn đèn. Nó sẽ đè bẹp cô nếu cô không di chuyển, sắp, sắp rồi...

Bam!Bam!

Phát súng thứ bảy đã làm được, kết quả thật ngoạn mục. Một tiếng tách lớn vừa lúc Jill quăng người về sau sang một bên, cái đèn bị nhận chìm trong phần nước đang rút nhanh của hồ. Phần thịt nửa sền sệt của con sâu đang quần quai run lên, lắc lư khi nó vươn lên, oằn người trong đau đớn. Làn da xanh xao bắt đầu tróc ra, cháy đen, luồng khói đen, độc hại bốc ra từ cổ họng nó, phần thân còn lại đập văng tung tóe đá và bụi mù. Nó rít lên lần nữa, âm thanh kì dị đã trở thành tiếng ùng ùng đục như bị nghẹt –

- rồi nó đổ xuống, lìa đời trước khi chạm mặt đất, phần da ngoài bắt đầu bong ra, để lộ phần bộ lòng bên trong. Jill lao đảo đứng dậy, tay trái giữ chặt bên vai đang nhức nhối, lùi xa khỏi con sâu nướng, cái mùi của nó làm cô muốn buồn ói. Cô đã thật sự làm được, cô đã giết chết con quái khổng khiếp đó!

Làn hơi ẩm từ chiến thắng oanh liệt tỏa trong người trong lúc cô hít vào một luồng hơi sâu xuống nữa. Mình làm được rồi, rồi cô cúi xuống nôn hết ra. Khi không còn gì nữa, Jill run rẩy đứng dậy, tiếp tục hướng về phía đông, nghĩ về cuộc chạm trán với Nikolai. Hắn ta không nói dối giỏi như hắn nghĩ, nếu như trước kia cô chỉ nghi ngờ, giờ đây cô chắc chắn hắn là một tin cực kì xấu.

Kế hoạch của cô vẫn không thay đổi, nhưng khi đến nhà máy xử lí nước cô sẽ phải rất cẩn thận. Nikolai sẽ ở đó, cô không nghi ngờ gì...và nếu hắn thấy cô trước, cô sẽ chết trước khi kịp hiểu chuyện gì xảy ra.

Nút chặn đường là một đồng khổng lồ những xe được xếp chồng lên khoảng ba bốn cái, trải dài giữa nhiều tòa nhà ở cuối khu phố trong một nửa vòng tròn chật hẹp. Carlos vẫn có thể thấy những dấu chéo bánh xe trơn bóng của một loại máy hạng nặng đã xoay sở làm được điều này, cũng như anh đã trông thấy trên ba con đường trước. Umbrella và RPD làm công việc niêm phong thành phố không tệ chút nào. Anh đứng trước một chồng, một phần là bức tường kim loại đồ nát, nếm trải sự do dự gần như liều lĩnh. Quay lại, cố đi về phía bắc trước, rồi sang phía đông – hay leo qua một trong số hàng rào tạm, những thứ trông như cố tình được tạo ra để ngăn anh tìm Jill.

Dù sao thì cũng chỉ là cảm thấy thế thôi. Phía bắc tháp đồng hồ chỉ có một công viên lớn, nhưng có lẽ đó là lối duy nhất tới nhà máy Umbrella; anh không thể tưởng tượng nổi cảnh Jill leo qua bức tường xe với cái vai bị thương, còn chui qua thì quá nguy hiểm...

...nhưng mà đang cho là cô ấy còn có được tới đây, một giọng nói nhỏ có ý trách móc thì thầm. Có thể cô ấy đã chết, có thể Nemesis đã giết cô ấy, hay Nikolai, hay...

Carlos nghiêng đầu về một phía, cau mày, dòng suy nghĩ bị gián đoạn bởi những tiếng động từ xa. Phát súng ư? Có thể lắm, nhưng màn sương buổi sáng đang buông xuống lại gây ra hiệu ứng ẩm, tiếng ồn bị bóp méo và bóp nghẹt. Anh còn không chắc là từ hướng nào nữa...nhưng đột nhiên anh lại điên cuồng tìm Jill hơn trước.

“Sau những gì tôi đã trải qua để lấy vaccin, cô đừng để chết đây, ” anh lẩm bẩm, nhưng điều đó quá gần hiện thực đến mức không còn khôi hài nữa. Anh phải làm gì đó, ngay bây giờ.

Carlos chăm chú nhìn bức tường xe thêm một lúc, lựa đường trông chắc chắn nhất, một xe mini và hai xe rằn rạch. Anh cố hít sâu hết mức, thắm đánh dấu đánh giá, rồi bắt đầu leo.

26. Chương 25

“Không, nghe này, anh phải nghe tôi – tôi không biết gì hết, tôi không muốn làm việc này. Họ đã bắt tôi làm báo cáo về mây mầu nước và đất, chỉ thế thôi, tôi không phải là mối đe dọa cho anh đâu!Tôi thề đấy!”

Foster đang tự biến mình thành bãi nước bọt, Nicholai quyết định làm một người chờ đợi cái chết của chính mình, đặc biệt là một kẻ đáng buồn như thế, là tàn nhẫn. Nhà nghiên cứu đã co rúm lại, ép lưng vào cửa góc đông bắc phòng, cái mặt chuột co dúm run run, đỏ mồ hôi nhễ nhại. Nicholai mất chưa tới 5 phút để tìm thấy hần khi hần tới nhà máy.

“...và tôi sẽ đi ngay, được chứ?” Foster vẫn lẩm nhảm. “Tôi sẽ biến đi và anh sẽ không bao giờ thấy hay nghe gì về tôi nữa, thề có Chúa, sao anh lại muốn giết tôi chứ, tôi chẳng là ai cả. Cho tôi biết anh muốn gì, tôi sẽ làm ngay, bất cứ việc gì, làm ơn, nói với tôi, được không?Hãy nói chuyện thôi, được không?” Nicholai chợt nhận ra hần chỉ đang nhìn chăm chăm Foster, như thể hần bị thôi miên vì tâm trạng thất thường của người này. Hần đã trải qua một ngày dài vô tận đầy những tâm trạng khác nhau đó...nhưng dù rất muốn thoát ra, muốn giải quyết xong cả kế hoạch. Nicholai chợt thấy buộc phải nói gì đó một cách lạ lùng.

“Chẳng có gì riêng tư trong chuyện này cả, tôi chắc anh hiểu, ” Nicholai nói. “Nó là vấn đề tiền bạc...hay nói cho đúng ban đầu thì là vậy, nhưng mọi chuyện giờ đã khác rồi. ” Foster nhanh chóng gạt đầu, mắt mở to. “Yeah, chắc chắn rồi, thay đổi. ”

Giờ hần đã bắt đầu, Nicholai thấy hần không thể ngừng nữa. Đột nhiên hần thấy quan trọng để cho ai đó hiểu hần đã trải qua những gì, hần vẫn phải đang đương đầu với gì – dù ai đó chỉ là một kẻ như Foster.

“Tiền tất nhiên vẫn quan trọng nhất. Nhưng sau khi tôi tới đây, sau Wersbowski, tôi bắt đầu cảm thấy mình đã tới một nơi rất quan trọng. Tôi cảm giác...mọi chuyện cuối cùng đã diễn ra như mong đợi. Cái cách mà cuộc sống tôi nên diễn ra. Hoàn cảnh khắc nghiệt, hiểu không?”

Foster lại lắc lư cái đầu nhưng thông minh không nói gì cả. “Nhưng rồi Carlos lừa tôi; hần không thể chết trong vụ nổ được, vì Jill đã được tiêm thuốc giả. Và tôi bắt đầu nghĩ ả là nguyên nhân, nghĩ là mọi việc thay đổi vì ả. ” Hần vừa nói, vừa cảm nhận được chân tướng của sự việc, như một luồng sáng rọi vào tâm trí hần. Đúng thật, nói chuyện giải tỏa được vấn đề.

“Ngay từ lúc đầu, ả phá hỏng những sắp đặt sẵn của tôi với Carlos và Mikhail. ả dàn bà thao túng, điều khiển, có rất nhiều ả đàn bà như thế. ả có lẽ đã ngủ với cả hai người bọn chúng. Quuyền rũ chúng. ”

“Toàn bộ bọn chúng là những con đĩ, ” Foster chân thành đồng ý.

“Rồi ả ngã bệnh, phái Carlos đi trộm vaccin. Tôi không bào chữa phần nào của hần trong mọi việc, không hề, nhưng có điều gì đó về ả...như là sự hiện diện của ả làm thay đổi sự việc, bằng cách nào đó làm rối tung mọi chuyện. Tôi cũng không nghĩ là bây giờ ả đã chết. Nếu con quái truy sát không giết được ả, một con quái vật biến đổi gen chắc chắn không thể. ”

Nicholai đứng lặng, chìm trong dòng suy nghĩ một lúc. Hần chưa bao giờ là người mê tín, nhưng mọi chuyện đã thực sự thay đổi. Jill Valentine là...

...một ả đàn bà, ả chỉ là một con đàn bà và mày đang không suy nghĩ tỉnh táo, không hề chút nào trong nhiều ngày rồi.

Nicholai chớp mắt, suy nghĩ đó biến mất, Foster vẫn trong góc, nhìn hắn với bộ mặt cảnh giác kinh hoàng. Như thể hắn nghĩ Nicholai bị điên. Nicholai thấy căm ghét tên đàn ông nhỏ bé, vì cố lừa hắn, bảo hắn nói rồi xét đoán hắn vì việc đó. Hắn đáng phải chết, cũng như bất kỳ tên nào trong bọn.

“Tao không điên, ” Nicholai hét lên giận dữ. “và tao nói xong rồi! Mày là đứa cuối cùng, sau khi mày chết mọi chuyện sẽ kết thúc và đó là cách mọi việc diễn ra, hãy là một người đàn ông và chấp nhận đi!”

Ba viên đạn, một tràng tạch tạch tạch xuyên qua cặp mắt xanh lục đang van xin của Foster, rồi đầu nhà nghiên cứu bật ra sau, máu bắn lên cánh cửa hắn đang dựa vào, cơ thể hắn đổ xuống nằm bất động trên nền nhà lạnh lẽo. Nicholai không cảm thấy gì cả. Tên Watchdog cuối cùng, đã chết, và không chút cảm nhận thành công, không có cảm giác chinh phục. Đơn thuần chỉ là một cái xác nữa trên nền nhà trước mặt hắn cùng khát khao rời khỏi Raccoon, nơi mọi chuyện đã trở nên quá chua chát.

Nicholai lắc đầu, lòng nặng trĩu, bắt đầu tìm tài liệu của Foster trong văn phòng.

Jill đứng trước cây cầu hẹp nối liền cổng sau công viên tưởng niệm với lầu hai nhà máy Umbrella, treo lơ lửng trên cái gì đó trông như đầm hay cái vũng cạn, bốc lên mùi bùn. Không đủ ánh sáng để nhìn mà biết nó là gì, nhưng mùi không lẫn vào đâu được – cũng như dấu chân còn mới đi từ nơi cô đứng tới cánh cổng đối diện. Đúng như cô nghĩ, Nicholai đã tới đây.

Tuyệt vời. Sẽ có tiệc chiêu đãi đây.

Gạt Nicholai qua, cô mừng vì đã tìm được cây cầu; cô đã lo công viên sẽ dẫn tới ngõ cụt và cô sẽ phải đi ngược lại. Cây cầu cũng thuận tiện dẫn tới tầng hai; cũng có lý khi văn phòng, phòng điều khiển – hy vọng ít nhất một nơi sẽ có hệ thống phát tín hiệu – sẽ ở trên tầng hai tòa nhà hai tầng lầu, tầng một là nơi xử lý nước. Cứ cho là Umbrella quan tâm tới bề ngoài để nhận ra, cô có thể ra vào dễ dàng. Nếu không có radios, cô sẽ đi vòng ra trước mặt tầng một tòa nhà, xem thử những con đường.

Cô thận trọng men ra cây cầu kết hợp giữa gỗ, kim loại, thớ sâu, tập trung, tay với xuống thành gỗ thấp cho vững. Đối phó với đám sinh vật của Umbrella, sinh sản hay tạo ra, cần kỹ năng kèm theo sự tập trung, nhưng đối mặt với kẻ địch là con người cần nhiều hơn thế; con người khó đoán trước được hơn động vật, và nếu cố muốn tránh xa Nicholai, cô phải hết sức cảnh giác, trực giác và giác quan cô tăng cao để nhận biết cuộc tấn công sắp xảy ra –

- như bây giờ.

Jill đông cứng lại giữa đường qua cầu, tay gạt khóa an toàn khẩu Beretta, có cái gì đó rất không ổn nhưng cô không diễn tả được...

Bịch! Đằng sau cô.

Jill ngay phắt lại, tim đập nhanh, và thấy Nemesis đang đứng cách cô 20 bước, cơ thể quái đản của nó bị biến đổi một cách gớm ghiếc bởi lửa và những quả lựu đạn. Ngực và đôi tay nó trần trụi, cho phép cô thấy rõ mấy cái vòi gắn với cơ thể nó thế nào, đâm ra từ phần lưng trên phía sau. Nhiều phần da đã bị tróc, lộ ra những bó cơ đỏ lôm đắp vá bằng màu đen khói.

“Starsss, ” nó kêu lên ùng ục, bước cà nhấc tới, cô thấy phần bên phải phía dưới của nó gần như xơ xác cả, chỗ cô bắn nó bằng khẩu phóng lựu. Phần thịt bên dưới bộ khung sườn tới giữa bắp đùi trông như spaghetti cháy khét, tan nát, xé nhỏ thành nhiều miếng, nhưng cô rất hoài nghi về việc nó thấy đau, cô có chút ảo tưởng sức mạnh của nó cũng vì thế mà ảnh hưởng. Trong tích tắc, luồng adrenaline bơm vào tâm trí cô, hiện lên cả trăm phương án, cô chọn phương án khả thi nhất. Bờ rìa ở tháp đồng hồ. Carlos đã nó rơi xuống, nhưng lúc đó nó bị lóa mắt, bị phân tâm...

...phân tâm này, con quái vật!

Cô nổ súng, ngắm vào phần lộ nhất trên gương mặt biến dạng của nó, hàm răng trắng khác thường – và thấy ít nhất hai viên đạn xuyên qua nụ cười kì quái, từng mảnh nhặt màu tóa ra thành tia.

Con quái giết S. T. A. R. S. tru lên, vòi của nó duỗi ra như tấm áo khoác sau lưng, trông con quái vật như bị đóng khung trong tia nắng uốn éo, ngoằn ngoèo.

- không đau, có thể, nhưng nó cũng cảm thấy gì đó –

- ĐI NGAY!

Jill vừa chạy đến vừa tiếp tục bắn, bắn năng trong cô muốn chạy ngược lại, nhưng tâm trí cô nhắc nhở cô không thể nào chạy kịp. Nemesis vẫn đang tru khi Jill đập vào nó, hướng người lên để tông vào ngực nó theo cách Carlos đã làm, trong thâm tâm thấy rợn người khi da nó tiếp xúc với tay cô, ướt, lạnh, như có sạn –

- rồi nó bước lảo đảo lùi lại, đổ xuống ngay sát mép cầu, chỉ cách 1 inch với khoảng không. Thân hình đồ sộ của nó đã khiến điều Jill cầu nguyện thành sự thật, cô có thể nghe tiếng gậy những tấm gỗ đã bị thời tiết bào mòn dưới chân nó, tay vịn kêu lên răng rắc khi con quái khổng lồ té đập xuống những thanh gỗ...

... nhưng hai, ba vòi uốn éo đang cố bám vào phần lan can chưa bị hư hại phía bên kia, con Nemesis lảo đảo đưa tay ra, cố lấy lại thăng bằng.

Jill nhảy, xoay người, biết rõ cô không thể để nó đứng dậy lần nữa, rồi đạp hai chân lên cái bụng đã bị tàn phá của nó, bật hết sức khỏi người con quái vật.

Cô đáp văng vẳng lên tấm ván gỗ, muốn khóc lên vì bên vai bị thương của cô đã tiếp nhận phần nhiều chấn động, nhưng cảnh tượng mấy sợi dây thịt, quơ quào trong không trung lúc Nemesis tuột tay rồi bổ nhào xuống bên cầu, khiến cô quên hẳn cơn đau...cũng tiếng nước tóe như sấm rền, âm u cô nghe thấy sau đó. Cô bước loạng choạng qua phần cầu còn lại, thầm vui mừng khi cánh cửa dẫn vào nhà máy mở tung, không khóa. Bên trong, hành lang dài 15 bước rồi rẽ trái phía trước, sàn nhà dạng vĩ kim loại rất thực tế cùng những bức tường bê tông. Cô mau chóng khóa chốt cánh cửa phía sau, dựa lưng vào, chìa vũ khí vào góc quanh trong lúc lấy lại hơi. Không có tiếng bước chân ra hay vào, không có gì ngoài tiếng u u của máy móc từ đâu đó sâu trong nhà máy. Khi cô gần trở lại như bình thường, cô tiến tới, ước ao thoát ra được trước khi Nemesis trở lại. Cô phải thoát ra gọi giúp đỡ, hoặc chỉ cần thoát ra; Nemesis sẽ không bỏ cuộc, cô không thể hy vọng tránh né nó mãi.

Cô đi men vào sâu trong hành lang và trông thấy một cái cửa kéo kim loại ở phía cuối bên phải, đối diện hành lang cô không thấy được. Thêm một bước nữa, cô liếc nhanh qua góc. Ổn, thêm một hành lang ngắn queo bên phải. Cô lùi lại, nhìn kĩ hơn cái cửa kéo, loại cần card để mở. Tên cần phòng ở ngay trên cửa, trong khuôn tô đen: THIẾT BỊ LIÊN LẠC. Jill cảm nhận một luồng hi vọng, rồi nhận ra không có ổ khóa chìa. Máy đọc card bên phải cánh cửa là cách duy nhất để vào được. Bực mình, Jill quay đi. Đụng phải Nemesis đã thay đổi mọi chuyện. Cô có thể rời đi, tránh xa khỏi nó và Nicholai, cố nghĩ ra giải pháp mới, hay cô có thể tiếp tục, tìm tấm card và vẫn tìm kiếm những giải pháp khả thi khác.

Jill mỉm cười yếu ớt. Cả hai phương án đều tệ, thật ra, phương án sau có vẻ đỡ hơn. Ít nhất quần áo cô có cơ hội khô. Run rẩy, Jill đi vào hành lang kế bên, cảm thấy hơi ghen tị với Carlos, ấm áp, đang ngủ ở nhà nhà nguyện.

Nhà máy Umbrella là một dãy những tòa nhà một tầng và một tòa nhà hai tầng, nằm giữa nhiều khu vực trống với những đồng gỗ, xe hơi cũ, những mảnh kim loại phế thải xếp từng chồng là những đối thủ chính tranh giành không gian. Nếu có máy bay trong khu vực, Carlos nghĩ chúng sẽ ở sau 1 trong số nhà kho – gần như không thể đi vòng qua được, trừ khi anh muốn trèo qua một đồng xe nữa.

Trừ khi tôi buộc phải làm vậy, cảm ơn rất nhiều. Chuyến leo trèo vừa rồi đủ làm anh ghi nhớ suốt quãng đời còn lại. Anh đã tổn thương hai đầu gối khi đáp mạnh xuống buồng lái một cái xe tải phẳng, anh đã đi khắp khiêng suốt quãng đường còn lại đến nhà máy.

Anh đứng trong một cái sân nhỏ, hẹp, nơi anh phải nhảy qua hàng rào để vào, cố ghi nhớ cấu trúc lộn xộn của khu liên hợp trước khi tới tòa nhà chính. Anh muốn chắc là Jill vẫn ổn trước khi đi săn trực thăng. Vừa tới được tòa nhà, Carlos phá vỡ cửa kính đầu tiên anh có thể với tới bằng báng súng khẩu M16 rồi đu người lên.

Anh ngồi trên khung cửa, nhìn vào căn phòng dài, hẹp trông như phòng chứa than, ánh sáng mập mờ cùng vài cái xác bừa bãi trên sàn. Bên phải là vài cánh cửa có bảng lối ra trên đầu, có lẽ dẫn tới nhà kho chính; anh sẽ thử mấy cánh cửa đó khi đi tìm trực thăng. Bên trái, là cái thang tay kim loại đi thẳng lên cửa hầm trần nhà. Anh không đòi hỏi gì hơn nữa.

Ừm, một cái thang máy, có lẽ thế, anh nghĩ thế, luồn qua cửa sổ, bên sườn buộc chặt như muốn phản đối. Tuy mình đã mong ước từ lâu, đột nhiên tỉnh dậy rồi nhận ra tất cả chỉ là ác mộng cũng tuyệt.

Căn phòng bốc mùi máu và thối rữa, cái mùi anh đang dần quen, anh nhận ra vậy. Nó bốc mùi như Raccoon, khi leo chậm chạp lên từng nấc thang, anh nghĩ anh sẽ sung sướng chết nếu được hít thở không khí trong lành.

Cái cửa hầm vuông vức trên tầng dễ dàng bị đẩy lên, tung lên rồi đập nhẹ xuống bản lề, tựa vào lan can ba phía. Carlos thận trọng trèo lên một căn phòng lờ mờ trông như phòng chứa than khác, những máy móc, tủ sắp thành hàng, không có xác nào...

“Caramba, ” anh thở ra, bước khỏi cái thang đến cạnh bàn máy dựa vào tường trước mặt, đặt dưới những ô cửa sổ lớn trông ra cái sân tối tăm. Nó là một hệ thống liên lạc thay thế cũ, cùng lúc anh đưa tay ra nhặt tai nghe lên, tiếng crack tĩnh điện từ phát ra từ một cái loa nhỏ ở bảng bên cạnh, nối tiếp là giọng rõ ràng, điềm tĩnh của một người phụ nữ.

“Chú ý. Dự án thành phố Raccoon đã bị hủy bỏ. Nỗ lực chính trị nhằm hoãn kế hoạch của liên bang đã thất bại. Toàn bộ cá nhân phải di tản ra ngoài bán kính 10 dặm ngay lập tức. Tên lửa sẽ phóng lúc rạng đông. Thông điệp này đang được phát đi trên tất cả các đài, và sẽ lặp lại trong năm phút nữa. ”

Sững người, Carlos nhìn đồng hồ, thấy bụng như thắt lại. Đã 4h30 sáng, họ chỉ còn 1 giờ, có thể hơn một chút. Anh giật lấy tai nghe rồi bắt đầu bấm nút. “Xin chào? Có ai nghe thấy không, tôi vẫn còn kẹt trong thành phố, xin chào?”

Không ai trả lời. Carlos chạy ra cửa sau phòng, suy nghĩ lập đi lập lại một chuỗi bất tận, rạng đông, Jill, trực thăng, rạng đông, Jill...

...và cánh cửa, cửa kéo kim loại, đóng chặt. Không có lỗ khóa, không có gì cả. Anh không thể vào tòa nhà được.

Và mình cũng không biết cô ấy có ở đây không, có thể cô ấy đã bắt đầu quay lại rồi, có thể...

Có thể rất nhiều thứ, rồi dù rất muốn tìm cô, nhưng nếu anh không có cách giúp họ thoát khỏi thành phố, họ sẽ không kịp mất.

Anh quay khỏi cánh cửa, không muốn đi, biết rõ anh không có lựa chọn khác. Anh phải tìm 1 trong số trực thăng Trent đã nhắc đến và chắc chắn nó đã nạp nhiên liệu, sẵn sàng hoạt động. Anh có thể bay xung quanh nhà máy, gây sự chú ý của cô từ bên ngoài, hay tìm cô trên đường trở về tháp đồng hồ.

Và nếu mình không thể... Anh không hoàn tất suy nghĩ đó, biết rõ số phận Jill nếu anh thất bại.

Khó mà cảm thấy cơn đau bên sườn, Carlos chạy tới cầu thang, tìm đập nhanh, lo sợ.

27. Chương 26

Khi Nicholai thấy Jill bước do dự vào phòng xử lý, hắn liền luồn ra khỏi tầm mắt, qua cửa bảo mật ra hành lang trống, rộng dẫn tới phòng chứa hóa chất. Niềm vui mãnh liệt xâm chiếm hắn, tay đóng nhẹ cửa, cái cảm giác xác minh và tự nhận thức về bản thân đầy tinh thần hắn lên cao.

Sau khi tìm được đĩa tư liệu của Foster, hắn đã bật laptop lên kết hợp dữ liệu. Đó là lúc hắn nhận được cảnh báo từ tổng hành dinh. Không bắt ngờ gì, trong vô số những kết cục có thể xảy ra, nhưng nó đã làm hắn phiền muộn thêm. Phần nào đó trong hắn vẫn muốn kết thúc với Jill và Carlos, vì những gì chúng đã

làm với hắn, hắn còn định đi tìm lần cuối trước khi gọi người tới đón. Không có thời gian cho việc đó khi những quả tên lửa đang đến, hắn đang trên đường thực hiện cuộc gọi khi hắn nghe tiếng bước chân.

Ả ở đây, mình đã đoán đúng về ả và giờ ả ở đây!

Hắn hẳn đã đúng, không thì dù định mệnh nào đang bao trùm lấy Raccoon cũng không gửi ả đến đây. Giờ hắn có thể thấy mọi việc diễn ra từ lúc hắn đến Raccoon đã được định đoạt trước. Định mệnh, thử thách hắn, gửi cho hắn những món quà rồi lại rút lại, để xem hắn sẽ làm gì. Tất cả đều trùng khớp, giờ đây, đồng hồ đang nhích dần, hắn phải thoát ra, và ả đã tới đây.

Mình sẽ không thất bại. Mình đã thành công tới giờ, lý do sự đồng hợp này diễn ra. Để mình có thể thiết lập lại quyền điều khiển trước khi trở lại với nền văn minh.

Hắn có thể hỏi ả về Carlos và Mikhail, hắn có thể tra hỏi ả tường tận...và nếu có thời gian, hắn sẽ chế ngự ả theo một cách vui thú hơn. (tên này là pervert), một lời tạm biệt hắn có thể hồi tưởng lại trong những năm sau này.

Nicholai mau chóng di chuyển ra sau cửa, tiếng giày vang vọng suốt hành lang rộng lớn, sẵn sàng khẩu tiểu liên. Hắn đã được cơ hội này, và hắn sẽ làm chính xác những gì hắn mong muốn.

Jill bước vào một căn phòng xử lý, cảnh giác cao độ, cô nhìn quanh không gian được bài trí theo kiểu phòng thí nghiệm Umbrella cổ điển – lạnh lẽo, trắng nhách, tường xi măng, lan can kim loại ngăn cách căn phòng hạng hai theo kiểu hoàn toàn dùng để hoạt động, không có gì sáng hay sắc sỡ.

Nếu không tính máu...Nhiều tia máu khô nhuộm cả phần sàn quanh bàn làm việc chiếm gần hết căn phòng. Có thể không phải là tác phẩm của Nicholai, không giống cái xác cô tìm thấy trong văn phòng có ống hơi bị bể kề bên. Một người đàn ông lùn, tuổi khoảng giữa tam tuần (35, 36 gì đó), bị bắn vào mặt, cơ thể vẫn còn ấm. Cô không nghi ngờ gì Nicholai ở gần đó, và cô thấy mình gần như hi vọng chạm mặt hắn sớm, chỉ có vậy cô mới không phải liếc chừng từng bước đi của mình.

Cô không thấy thứ gì giống tấm card hay radio trong phòng, nên quyết định đi tiếp – cô có thể chọn cửa hông ở góc phòng bên trái hay đi xuống. Cửa hông, cô quyết định thế, có khả năng Nicholai đã đi hướng đó; tới lúc này, cô đã đi vào tất cả những phòng có thể trên tầng hai và cô không muốn đánh liều đi xuống để hắn đến sau lưng.

Cô đi tới cửa, suy nghĩ về chuyện gì đã xảy ra với những xác mấy người đã chết trong nhà máy. Cô thấy rất nhiều máu, vết chất lỏng, nhưng chỉ vài cái xác.

Có lẽ họ đã bị tống xuống tầng dưới..., cô nghĩ, kéo cánh cửa bảo mật ra rồi quét mắt từ trái qua phải với khẩu Beretta. Hành lang có chiều dài bằng căn phòng, bức tường phía sau có một nhánh nhỏ hướng sang phải. Hoàn toàn trống. Cô bước vào trong...hoặc là Nicholai đã ra lệnh dọn dẹp tất cả để nhân viên của chúng không trải qua cơn khủng hoảng khi phải bước qua xác đồng nghiệp của họ...

“Đứng yên, con đi, ” Nicholai nói từ phía sau, đâm mạnh họng súng vào dưới lưng cô. “Nhưng bỏ vũ khí xuống trước, nếu mày không phiền. ”

Hắn lặp lại câu cô đã nói với hắn trong công viên một cách chế giễu, và cô khó mà bỏ qua sự hả hê vô cùng trong giọng nói hắn. Cô đã bắt cần, và cô sắp phải chết vì điều đó.

“Được rồi, được rồi, ” cô nói, để khẩu 9mm tuột khỏi tay rơi xuống sàn. Cô vẫn còn khẩu phóng lựu sau lưng, nhưng vô ích – trong khoảng thời gian cô gỡ khẩu súng, hắn có thể trút hết cả băng đạn vào người cô rồi nấp lại.

“Quay lại rồi từ từ lùi lại, tay chấp lại trước mặt. Như lúc đang cầu nguyện. ”

Jill làm theo điều hắn muốn, bước lùi qua căn phòng tới khi lưng chạm vào tường, sợ hãi hơn mức cô muốn thừa nhận khi thấy nụ cười giật giật không ngớt cửa ngăn, và cái cách cặp mắt hắn đảo qua đảo lại.

Hắn điên rồi. Ban đầu hắn có vấn đề gì đi nữa, ở lại Raccoon đã làm hắn trở thành tên mất trí hoàn toàn. Cái lỗi hắn nhìn cô từ đầu tới chân dấy lên trong cô một nỗi sợ khác. Cô biết nhiều cách hiệu quả để chống lại một tên cuồng dâm, nhưng đó là khi cô vẫn có thể chiến đấu, và cô nghi ngờ Nicholai sẽ lại gần cô mà không bắn vài phát súng trước. Cô liếc sang trái, xuống hành lang hẹp có cánh cửa đóng. Không kịp, cổ

nói chuyện với hắn đi. “Tôi nghĩ anh chỉ muốn ra khỏi thành phố, ” cô nói, giọng vẫn bình thường, không chắc nên nói thế nào. Cô luôn nghe là với người điên nên hài hước, nhưng cô không thấy sẽ có khác biệt nào ở đây cả; Nikolai muốn giết cô, thế thôi.

Hắn bước thong thả về phía cô, nở nụ cười run run. Tiếng ầm ầm vang lên đầu đó trên đầu, âm thanh từ phía xa. “Tao muốn ra khỏi đây ngay bây giờ, khi mà tao đã có tất cả thông tin. Tao đã giết hết những nhân viên khác của bọn chúng, đám Watchdog. Umbrella sẽ phải thương lượng với tao, và chỉ mình tao thôi, và tao sẽ trở nên rất giàu có. Mọi việc đã cân bằng, giờ mày ở đây, thành công của tao đã được đảm bảo. ”

Dù không rõ, Jill cũng tò mò. “Sao lại là tôi?” Nikolai tiến lại gần hơn nhưng giữ khoảng cách an toàn. “Vì mày có thuốc giải, ” hắn nói bằng giọng hiền hòa. “Carlos lấy cắp nó theo lệnh mày, đừng cố biện hộ. Nói cho tao biết, mày đang tự làm, hay được phái tới để cản trở kế hoạch của tao? Carlos và Mikhail biết được bao nhiêu?”

Chúa ơi, mình phải nói gì đây? Một tiếng sấm sét lại đánh xuống phía trên, Jill thấy mình bị phân tâm, quá rối trí vì lí do kì quái của Nikolai bắt phải trả lời hắn ngay. Lại thật, có thể nghe thấy qua trần nhà cách ly...

...không lạ bằng việc suy nghĩ về thời tiết vào lúc thế này. Cô phải nói gì đó, ít nhất cố kéo dài mạng sống; chừng nào cô còn thở, vẫn còn hi vọng.

“Sao tôi phải nói cho anh biết gì chứ? Anh đằng này cũng giết tôi thôi. ” Cô nói, làm ra vẻ có gì đó để kể.

Nụ cười của Nikolai nhạt bớt, rồi lại bùng lên, hắn gật đầu. “Mày nói đúng, tao sắp làm thế. ” Hắn ngấm khẩu tiểu liên vào đầu gối trái cô, liếm môi. “Nhưng sau khi chúng ta tìm hiểu nhau một chút, anh nghĩ chúng ta có đủ thời gian...” (Grừừ)

Rầm!

Jill té ra sau, cô bị thương, nhưng hắn chưa bắn, là tiếng sấm –

- rồi trần nhà sụp xuống, chỉ một phần, từng khúc tường, bê tông đổ xuống, Nikolai hét lên, bắn điên cuồng...

...rồi biến mất.

Nikolai đã kiểm soát được cô, cô đã sắp khóc, chảy máu và hắn đã sắp chiến thắng...

...rồi khi trần nhà hiện ra lỗ hổng, những mảnh gạch rụn rơi xuống người hắn, cái gì đó khổng lồ, lạnh băng, cứng cuốn quanh cổ hắn. Nikolai bắn, gào thét. Con phù thủy, ả là...

...thế rồi hắn bị lôi vào bóng tối bằng bàn tay khổng lồ, lạnh như nước đá, gương mặt sốc của Jill là hình ảnh cuối cùng hắn thấy trước khi những ngón tay siết lại, trước khi sợi dây thừng lạnh ngắt có sự sống quấn quanh hông hắn. Bàn tay và sợi dây thừng kéo sang hai phía đối nghịch, Nikolai thấy xương hắn nứt ra, da, cơ bắp căng, máu trào lên miệng, la hét – (Nemesis the saviour ^__^)

- thế này không đúng, ta điều khiển, dừng lại –

- rồi hắn bị xé làm hai, và hắn không biết gì nữa. Jill chỉ có thể thấy một phần những gì diễn ra, nhưng vậy là đủ rồi. Lúc dòng máu tuôn xuống rìa cái lỗ, rơi xuống sàn, cô nghe thấy tiếng tru ùng ục của Nemesis, thấy những vòi tuôn xuống giữa dòng nước đỏ lôm, tìm kiếm...

Cô không dám chạy dưới nó. Cô quay đầu chạy về ngã rẽ, quơ lấy khẩu phóng lựu, vũ khí duy nhất...

...rầm, cô tông vào cánh cửa nặng trĩu, xuyên qua, bước vào địa ngục đen thẳm, âm vang, một luồng hơi thổi như vả vào mặt cô. Cô đóng chặt cánh cửa rồi đưa tay tới ngọn đèn duy nhất cô có thể thấy, ngọn đèn vuông đỏ phát sáng ở cái bảng cạnh lối vào.

Đó là một cái nút phát sáng, cùng lúc hàng đèn huỳnh quang bật sáng, cô đồng thời thấy và hiểu ra hai việc. Nhân viên Umbrella đã chết bị tông vào đây thành một đồng lớn, căn nguyên mùi hôi kinh khủng và không có cánh cửa nào khác. Cô bị kẹt, chỉ còn một quả lựu đạn để tự vệ.

Ôi trời, nghĩ đi, nghĩ đi...

Bên ngoài, cô nghe Nemesis rú lên từ duy nhất nó biết, tiếng rú kinh khủng thúc cô di chuyển, làm gì đó. Cô chạy đến đồng xác khổng lồ, thứ duy nhất trong căn phòng chữ U không dính vào nền nhà. Có thể trong số họ có người có vũ khí. Nền nhà chia thành từng mảng phát ra tiếng kêu rỗng, cho cô biết nơi cô đang ở - một loại phòng xử lý rác, nền nhà hẳn nhiên có thể mở ra, thả rác xuống nơi nào nó bên dưới, những thùng hóa chất, ống cống, máy ép rác. Không đáng quan tâm, vì cô không có chút khái niệm gì về cách sử dụng một hệ thống như thế; tất cả những gì cô quan tâm hiện thời là tìm thứ gì đó có thể sử dụng để chống lại Nemesis. Những người chết đã ở giai đoạn cuối quá trình phân hủy, luồng khí hôi thối nồng nặc, nóng tỏa ra từ những cơ thể sưng phồng, đang sạm lại, đồng xác cao gần tới cằm cô. Jill không thể xem xét tỉ mỉ được, cô thả khẩu phóng lựu xuống và ngay lực tức bắt đầu lục xác, gỡ lên những tấm áo khoác nhóp nhép, thọc tay vào những cái túi nổ lóc bóc dưới ngón tay như bay của cô. Viết mực, viết chì, gói thuốc lá thấm nước, tiền lẻ - tấm thẻ, rất có thể là cái cô đang tìm. Tuyệt vời, vừa mới đó không phải là...

RẦM!RẦM!

Nắm tay khổng lồ đánh mạnh vào cánh cửa, vang khắp căn phòng lớn. Cánh cửa sắp gãy chỉ trong vài giây nữa, nhưng cô phải dốc toàn lực. Không cách nào cô giết nó được, nhưng cô có thể cố vòng qua nó.

Nhét tấm thẻ vào giày bên trái, cô chộp lấy khẩu súng rồi chạy ngược lại cửa, nghĩ ít ra Nicholai cũng cho cô một sáng kiến hay, điều ít nhất hẳn có thể làm, tên khốn điên rồ...

Jill chọn vị trí bên cạnh cửa, gần chỗ nó sẽ đập vào khi mở ra. Cô không đứng ngay sau đó, kế hoạch sẽ tiêu tùng nếu cô bị đè ép. (Jill sandwich phần 2)

Rầm, cánh cửa bật tung, đập mạnh vào bức tường cách chỗ cô khoảng 1 inch, Nemesis xông vào, đôi tay cùng mấy cái vòi gang rộng, nó tru lên trong cơn khát máu.

Nó đang biến đổi, lớn hơn...

Jill ngấm vào phần dưới đã tả tơi sau lưng nó mà bắn, quả lựu đạn xuyên vào người đó từ khoảng khoảng cách chưa tới 10 bước. Vẫn gào thét, con quái vật lao đảo tới trước, rồi trước khi nó có thể đứng thẳng lên lần nữa, Jill đã luồn qua cửa chạy mất, thầm cầu nguyện cô có thời gian gọi cứu viện và rời đi trước khi nó tìm thấy cô lần nữa. Cô chạy qua hành lang, chộp lấy khẩu Beretta, chạy nhanh vào căn phòng kế, ra ngoài hành lang. Ít nhất vẫn có thời gian gọi điện; cô có thể không còn sống để gặp cứu hộ, nhưng Carlos vẫn có thể, tùy ý Chúa.

Chỉ có một trục thăng duy nhất, nhưng nó trong tình trạng hoàn hảo, đầy nhiên liệu và sẵn sàng cất cánh. Nếu anh có thể tìm thấy Jill, Carlos nghĩ họ vẫn có thể thoát kịp. Anh ngồi vào ghế phi công, nhìn qua bảng điều khiển, cố nhớ lại, thực hiện thao tác cơ bản. Anh không được huấn luyện chính thức, và cũng đã một thời gian, nhưng anh khá chắc mình có thể làm được. Chiếc trục thăng là loại cũ hai chỗ ngồi, bay cao được khoảng 4000 thước, xa khoảng 200 dặm. Anh vẫn không biết vài nút trên bảng điều khiển để làm gì, nhưng anh không cần phải biết, nó không cần thiết để làm cái thứ đó bay lên. Cái cần xoay di chuyển con chim sắt tới lui, sang các bên. Bộ điều khiển chung thay đổi lực đẩy, điều chỉnh độ cao.

Carlos kiểm tra đồng hồ và thoáng thốt giạt mình thấy đã 20 phút trôi qua từ lúc nghe thông cáo về tên lửa. Anh đã mất vài phút kiểm tra máy bay, có vài con zombie đi lang thang trong sân anh phải bắn...Không quan trọng. Giờ họ có giữa 20 và cao nhất là 40 phút. Khu liên hợp quá rộng, anh không có cách nào tìm hết kịp được -

- vậy thì dùng cái radio chết tiệt đó, đồ ngu!

Carlos với lấy tai nghe, ngạc nhiên là mình không nghĩ đến nó, hứa với bản thân sẽ đập mình vì sơ suất đó sau, khi có thời gian. Tạm cho là anh sẽ có lúc sau.

"Xin chào, đây là Carlos Oliveira thuộc Umbrella, tôi ở trong thành phố Raccoon, có ai nghe không? Vẫn còn người sống ở đây. Nếu có thể nghe thấy tôi, phải dừng ngay cuộc phóng tên lửa lại? Xin chào? Có nghe không?"

Không cách nào biết được nếu có ai nhận được tín hiệu của anh. Umbrella có lẽ đã chặn mọi tín hiệu phát đi, anh chỉ phải thử và...

"Carlos? Anh phải không, hết?"

Jill!

Anh muốn sụp xuống vì mừng khi giọng cô vang vài tai, có lẽ là âm thanh ngọt ngào nhất anh từng nghe.

“Phải! Jill, tôi tìm được trực thăng rồi, chúng ta phải ra khỏi đây ngay lập tức! Cô đang ở đâu, hết?”

“Trong phòng radio, ở nhà máy Umbrella – anh nói gì về vụ phóng tên lửa, hết?”

Cô ấy ở gần quá! Carlos bật cười, Chúng ta ra khỏi đây thôi, mọi chuyện kết thúc rồi! “Liên bang sắp cho nổ tung thành phố trong nửa giờ nữa, lúc bình minh, nhưng không sao đâu, chúng ta đã sẵn sàng bay rồi – cô có thấy cái thang ở giữa phòng không? Hết. ”

“Có, nó – họ định cho nổ tung Raccoon, anh có chắc không?” Giọng cô hoàn toàn bối rối và quên hẳn quy tắc khi dùng radio.

Chúng ta không có thời gian nói chuyện này!

“Jill, tôi chắc chắn. Nghe tôi đây – đi xuống cầu thang và chạy đi, cô sẽ tới chỗ tôi, chẳng có lối nào khác đâu. Đi qua căn phòng xi măng qua cửa ra, tới ngoài, rồi chạy qua cái nhà kho rộng lớn này - ở đó có một loại máy phát điện gì đó, cô sẽ phải chạy qua vài thiết bị. Cửa phía sau sẽ ở khoảng...hướng 11h từ cửa trước, hiểu không? Tôi sẽ ở phía bên kia. Và tốt hơn cô chạy thẳng tới đây đừng có chơi trò thám tử đây. ”

Một khoảng lặng ngắn ngủi, Carlos có thể nghe tiếng cười gượng khi cô trả lời. “Chơi trò thám tử theo ý anh đi. Tôi lên đường đây, ngừng và hết. ”

Cười hờ hững. Carlos khởi động trực thăng cùng lúc bầu trời đêm xanh thăm thẳm bắt đầu nhạt màu, sắp tới bình minh.

28. Chương 27

Jill leo xuống thang rồi bắt đầu chạy, tâm trí cô quay cuồng cùng thông tin về Raccoon. Cô đã không thể tưởng tượng nổi điều gì đang xảy ra bên ngoài thành phố những ngày trước đó dẫn đến việc khu biệt lập này bị xóa sổ.

Tất nhiên nó phải bị phá hủy, chúng sẽ muốn vậy một khi đã thu thập tài liệu, để chắc chắn mọi chứng cứ đều bị hủy...

Jill nhảy qua một cái xác nằm xoải dưới sàn, rồi một cái nữa, tới được cánh cửa có bảng báo lối ra phía trên, đúng như Carlos nói. Cô xông qua và được bầu không khí trong lành, mát mẻ, ẩm sương chào đón. Bình minh, anh ấy nói họ sẽ phóng lúc bình minh. Nửa giờ là khoảng thời gian dư dả. Jill chạy nhanh hơn, qua hành lang quanh co những chồng xe và kim loại phế liệu, rồi có một nhà kho, ngay trước mặt. Nó rộng, thấp, và lớn, cửa trước bằng thép gia cố. Hướng 11 giờ... cô không thấy được cửa sau vì một bức tường khổng lồ những máy móc khổng lồ chắn đường, toàn những ống dẫn dày và kim loại bao bọc, nhưng Carlos có nói cô phải chạy qua mấy món thiết bị. Cô sang phải...

...và đứng chết lặng, nhìn trần trời vào cái thiết bị khổng lồ mà Carlos đã lầm là máy phát điện. Nó là một loại súng laser, khổng lồ, hình trụ, cô đã từng thấy trước đó nhưng chỉ dài bằng nửa cái này – nó cao ít nhất 10 feet, dài 20 feet, chiều rộng bằng cỡ cái bàn cho sáu người. Cả tá dây dẫn từ lỗ ra tới bức tường toàn máy móc cô đang đứng cạnh, nó ngấm vào cổng trước, làm cô không khỏi suy nghĩ bọn chúng đang thử nghiệm cái quái gì với nó chứ...

Cửa sau bật mở. Jill theo phản xạ chìa khẩu Beretta và thấy Carlos đứng đó, tiếng trực thăng ù ù bên ngoài.

“Jill, mau lên!”

Anh hẳn rất mừng khi thấy cô, nhưng cô đọc được nỗi cấp bách trên gương mặt, nhắc nhở cô chuyện sắp xảy ra khi cánh cửa sau lưng anh đóng lại.

Cô bước nhanh về phía anh trong sự im lặng đột ngột, lắc đầu. “Xin lỗi, tôi chỉ bất ngờ, đó là khẩu laser lớn nhất tôi từng...”

Rầm!

Gần trần nhà cửa trước, một đồng gì đó khổng lồ đâm xuyên qua bức tường, biến khỏi tầm mắt họ khi nó rơi xuống sàn nhà đằng sau cỗ máy. Jill ấn tượng về cơ thể sừng phòng, phình phình bao bọc bởi móng vuốt và xúc tu, và cô biết cô đã đúng. Nemesis đang tiến hóa. Tích tắc sau là một tiếng đổ vỡ nữa. Tia lửa điện phóng ra từ cái bảng cao cạnh lối vào, tiếng tru ùng ục, quần quaoi vang lên trong phòng, tiếng rú của Nemesis, nhưng đã biến đổi kinh khủng, sâu hơn, chói hơn...

“Mau lên!” Carlos hét lên, Jill chạy tới trong khi anh giật nắm cửa...

...và nó không mở ra, Jill để ý vệt sáng nhấp nháy ở cái bảng bên cạnh, hiểu rằng Nemesis đã kích hoạt hệ thống khóa. Họ bị kẹt trong nhà kho với cái thứ đã từng là kẻ giết S. T. A. R. S., nó đang kêu gào đòi máu phải đổ.

29. Chương 28

Carlos nghe con vật rú lên, lập tức biết nó là cái gì. Anh chỉ thoáng thấy con quái lúc nó rơi xuống, nhưng nó to lớn đồng thời là diêm gổ, anh ngờ là họ đã tiêu rồi.

Jill cao giọng thành tiếng hét, Carlos khó lắm mới nghe được cô giữa những tiếng gào tướng như không dứt của Nemesis.

“Khẩu. 357 đâu rồi?”

Carlos lắc đầu. Anh có khẩu M16, nhưng đã để khẩu revolver hạng nặng cùng với phần đạn khẩu liên còn lại trên máy bay.

“Súng phóng lựu?” anh hét lại, tới lượt Jill lắc đầu.

Một khẩu 9mm và khoảng 20 viên trong khẩu tiểu liên.

Phải phá cửa thôi, đó là hi vọng duy nhất...

Nhưng Carlos biết rõ hơn là nghĩ. Cổng trước, cổng sau đều rất chắc chắn, nếu đục lỗ trên tường thì may ra...

...rồi câu trả lời hiện lên, theo cách cô đang nhìn anh thì Jill đã biết, mắt mở to, hơi chớp.

Tiếng rống của con quái vật Nemesis đang bớt dần, nhưng âm thanh ướt át, kinh khủng đã bắt đầu, âm thanh của một thứ to lớn nhảy nhuta di chuyển chậm rãi, đều đặn trên nền bê tông.

Nó đang tới bắt cô ấy.

“Cô thao tác nó được không?” Carlos hỏi, đã sẵn sàng đối mặt với bất cứ thứ gì Nemesis đã biến thành.

“Có lẽ, nhưng...”

Carlos ngắt lời. “Tôi sẽ đánh lạc hướng nó – làm cho cái thứ đó chạy đi và cho tôi biết khi nào thì cúi xuống.”

Trước khi Jill có thể phản đối, Carlos đi nhanh qua cô, quyết tâm làm bất cứ gì có thể để ngăn nó bắt được cô, ít nhất thì nó cũng chậm hơn trước, nếu mình có thể làm nó chậm hơn nữa...

Anh bước tới cuối bức tường thiết bị, hít một hơi sâu, đi qua góc – rồi kêu lên vì kinh tởm cái đồng hồ hỗn độn bóng nhờn, nhấp nhô đang lê lét về phía anh, kéo người nó đi bằng những móng vuốt, những phần phụ không rõ hình thù có màu thịt bị bóng. Từng cục thịt phập phồng như bong bóng trong nồi nước sôi dục

theo cái lưng méo mó, chất lỏng loãng, đen xì nhỏ xuống từ hàng tá khe hở nhỏ xíu trên cơ thể nó xuống sàn nhà, bôi trơn lối nó đi bằng thịt.

Carlos chọn khối u hơi nhô lên trên đỉnh con vật khổng lồ đang co bóp rồi nổ súng, những viên đạn bắn vào phần thịt nó như đá cuội rơi xuống suối, tạch tạch tạch –

- nhanh như chớp, một cái vòi ở đằng trước cơ thể nó vung tới, đập mạnh vào chân Carlos làm anh ngã xuống. Carlos bò lùi lại mặc cho vết thương bên sườn, choáng vì tốc độ kinh người và không chút sợ hãi. Thân hình quá khổ của nó di chuyển chậm chạp, nhưng phản xạ của nó nhanh đến điên rồ, nó đã vươn ra ba mét để quật ngã anh, không chút khó khăn.

“Put a madre, ” anh thở dốc, lời nguyện rửa thậm tệ nhất anh có thể nghĩ ra, lăn dậy rồi lùi lại. Nó đã lết tới góc tường kim loại, khoảng 10 mét hay ít hơn từ chỗ khẩu súng Jill đang bấm nút loạn xạ. Anh đánh lạc hướng nó hiệu quả như một con ruồi đánh lạc hướng máy bay. Chúng ta còn bao nhiêu thời gian tới lúc rạng đông đây?

Đột nhiên, nó lại rống lên, một chuỗi âm thanh, từng khe hở nhỏ rỉ nước trên người nó mở toang, cả ngàn cái miệng gào lên, tạo thành tiếng rống oang oang điếc tai.

Nó không định dừng lại. Carlos lùi xa hơn, nổ súng lần nữa, lãng phí đạn, nhưng anh không thể làm gì khác...

...rồi anh nghe thấy tiếng u mạnh mẽ, tăng cao từ cái tua bin vĩ đại đang xoay mỗi lúc một nhanh, Jill đang gào lên bảo anh tránh ra, và Carlos di chuyển.

Cô đã không tìm được nguồn điện chính, không dây nối hay nút bấm, cô cũng không rành nhiều về máy móc để đoán ra. Cô đã thấy Carlos ngã xuống, tìm cô như ngừng đập, nhưng cô buộc mình phải tiếp tục thử, biết rõ đây là tất cả những gì họ có được.

Sau một giây hoảng loạn, liều mạng tìm kiếm, cô lần ra công tắc năng lượng trên bệ, và cỗ máy chuyển mình vào sự sống tươi đẹp, tuyệt vời của nó.

“Tránh ra!” Jill hét, tay gạt cái cần, khẩu súng chậm rãi nâng lên đúng hướng, chuyển động của nó hiện rõ trên màn hình nhỏ cạnh cái bệ. Cô có thể cảm nhận năng lượng đang tích tụ, không khí xung quanh nóng lên, cùng lúc Carlos ra khỏi đường bắn và thực thể Nemesis trượt vào tâm mắt, cô thấy mình run lên, gần như vượt qua cả cảm giác tự mãn nguyên mãn liệt, dữ dội.

Nó đã giết chết Brad Vickers, không chút khoan nhượng lần theo cô khắp thành phố. Nó đã giết đội cứu hộ, làm họ mắc kẹt trong Raccoon, nó đã làm cô nhiễm bệnh, đã khủng bố cô và làm bị thương Carlos – dù nó được lập trình làm những việc đó cũng không quan trọng; cô căm thù nó với tất cả tâm trí, khinh miệt nó hơn bất cứ thứ gì cô từng khinh miệt. Cái thứ biến đổi gen khác thuốc nhích tới, trượt trên vũng chất lỏng, khẩu súng đã nạp tới đỉnh điểm, âm thanh nhấn chìm tất cả. Lời Jill nói ra không ai nghe thấy, kể cả cô.

“Mày muốn S. T. A. R. S., tao sẽ cho mày đi gặp S. T. A. R. S, con khốn nạn, ” cô nói, đập tay xuống nút khởi động.

30. Chương 29-30

Một luồng sáng chói lòa, màu trắng bị che đi bởi những tia điện xanh, cam, bắn ra từ cuối khẩu súng laser thành một tia sáng biểu trưng cho cơn thịnh nộ. Từng vòng nhiệt, ánh sáng quét khắp thân khẩu súng như những tia sét nhỏ, rồi tia sáng laser tìm thấy cơ thể đang quằn quại, co bóp từng là Nemesis và bắt đầu ăn.

Con sinh vật một thời là niềm tự hào của bộ phận phát triển Umbrella rên lên, bị bắn trúng nhiều lần, quơ quào mấy cái cẳng trong cơn điên đau đớn. Tia sáng đục thủng thịt nó, tàn nhẫn như nó đã chứng minh, làm tan chảy những thớ cơ, hàn những phần cứng hơn – da, sụn, phần kim loại mềm – thành những đồng vô dụng, kết dính.

Con sinh vật bắt đầu cháy âm ỉ, rồi bốc khói, rồi khi tế bào não bên trong nó bị nấu chín, khô lại, Nemesis đã ngừng hiện diện trên đời, chương trình của nó bị xóa sạch, quả tim không thực cuối cùng cũng lặng lẽ nổ tung, ở sâu bên trong.

Vài giây sau, khẩu súng quá tải rồi tự tắt.

..oOo..

Chiếc trực thăng nhấc lên rồi bay đi, ban đầu hơi lắc lư, nhưng Carlos mau chóng lấy lại thăng bằng. Những tia nắng mặt trời đầu tiên rọi lên bầu trời phía đông khi thành phố chết xa dần sau lưng họ. Cảm giác thật lạ khi cuối cùng đã thoát đi được, sau nhiều ngày mong mỏi, nỗ lực không vì mục đích nào khác.

“Nicholai chết rồi, ” Jill nói, giọng cô bình tĩnh, rõ ràng qua bộ phận tai nghe. Đó là điều đầu tiên cô nói kể từ khi họ cất cánh. “Nemesis bắt được hân. ”

“Chẳng phải mất mát lớn lao gì, ” Carlos trả lời, thật sự ám chỉ điều đó.

Họ lại rơi vào im lặng, trong một lúc Carlos cảm thấy thỏa mãn với chỉ bay là đủ, cho anh cơ hội trấn tĩnh lại. Anh đã mệt lử, chỉ muốn rời thật xa khỏi Raccoon trước khi tên lửa tới.

Sau một lúc, Jill đặt tay cô lên tay anh, điều đó cũng được thôi.

Jill nắm lấy tay Carlos, mặt trời từ từ nhô lên từ phía chân trời, biến bầu trời thành những mảng màu hồng, xám, vàng chanh trắng lợt. Thật đẹp, Jill nhận ra rằng, dù cố thể nào, cô cũng không thấy tiếc khi Raccoon sắp trở thành cát bụi. Trong một khoảng thời gian nó đã là nhà của cô, nhưng nó đã trở thành nỗi đau và cái chết của cả ngàn người, cô nghĩ cho nó nổ tung, biến mất có lẽ là điều tốt nhất có thể xảy đến với nó.

Không ai lên tiếng, mặt trời vẫn tiếp tục lên cao, dưới họ mấy dặm, những rừng cây, nông trại, nhưng con đường vắng trông thật sáng sủa và mới mẻ trong ánh sáng ấm áp dịu dàng.

Khi bầu trời lóe lên màu trắng, khi sóng âm thanh đập vào họ sau đó, Jill không ngoái đầu lại.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/resident-evil-5-nemesis>